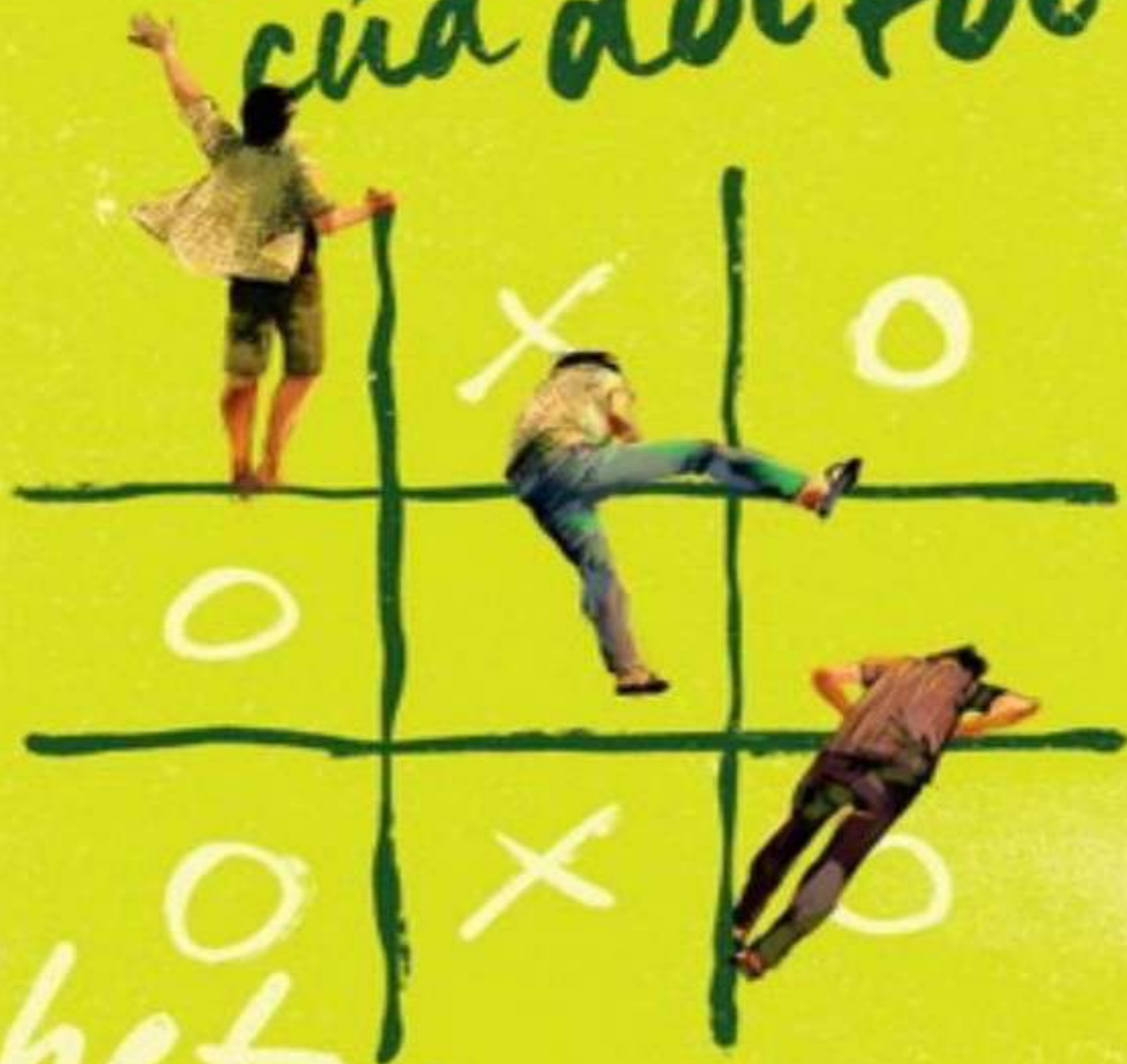


# Ba sai lầm của đời tôi



Chetan  
Bhaqat



NHÀ NAM

vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

CHETAN BHAGAT

# Ba sai lăm của đời fôi

KAY dịch

 **nhà nam** **vh**  
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

*“Nhiều nhà văn đã thành công trong việc diễn đạt những gì trong trái tim họ hoặc nói, lưu loát một quan điểm nào đó của họ. Những cuốn sách của Chetan Bhagat làm được cả hai, và hơn thế.”*

**• Tạp chí Time**

# GIỚI THIỆU

Govind, một chàng trai trẻ tại một thành phố nhỏ của Ấn Độ mơ giấc mơ làm giàu.

Gã bạn thân, Ish, lại có một giấc mơ khác về sự nghiệp thể thao. Và họ cùng nhau mở một cửa hàng bán đồ cricket trên đất của Omi, cậu bạn thứ ba. Nhưng chẳng có gì dễ dàng tại một thành phố hỗn loạn đang phát triển.

Lọt thỏm giữa những mâu thuẫn tôn giáo, những xung đột chính trị, những thảm họa tự nhiên, những tình yêu sai thời điểm, những va chạm trong lý tưởng của chính họ, liệu những giấc mơ cá nhân có thể chiến thắng cơn ác mộng của thực tế? Và những sai lầm của đời họ có cản bước họ đi?

Ra đời sau thành công vang dội của Ba Chàng Ngốc, *Ba Sai Lãm Của Đời Tôi* lại là một bestseller nữa của Chetan Bhagat, người hùng trong văn chương dành cho giới trẻ Ấn Độ. Một câu chuyện nữa vừa hài hước vừa xúc động về tuổi trẻ khinh suất nhưng đầy khát khao, bông bột nhưng kiên định.

Sinh năm 1974, là nhà văn người Ấn Độ. Sách của anh thường đạt được ngay vị trí bestseller từ khi mới phát hành và được chuyển thể thành nhiều bộ phim lớn của Bollywood. Từ The New York Times gọi anh là “*tiểu thuyết gia viết tiếng Anh bán chạy nhất lịch sử Ấn Độ*”. Tạp chí Time đưa anh vào danh sách “*100 người có ảnh hưởng nhất thế giới*”. Anh cũng từng có mặt trong số “*100 người sáng tạo trong công việc nhất thế giới*” do tạp chí Fast Company (Mỹ) bình chọn. Chetan viết bằng cả tiếng Anh và tiếng Hindi cho các tờ báo hàng đầu, tập trung vào tuổi trẻ và các vấn đề phát triển đất nước. Anh cũng là một diễn giả đầy thuyết phục. Chetan bỏ việc tại một ngân hàng đầu tư quốc tế vào năm 2009 để cống hiến toàn thời gian cho viết lách và đem lại sự thay đổi cho đất nước. Anh sống ở Mumbai cùng vợ là Anusha,

một người bạn học cũ, và hai cậu con trai sinh đôi Shyam và Ishaan. Các cuốn sách nổi tiếng nhất của Chetan có thể kể tới *Ba Chàng Ngốc (Five point someone)*, *Ba Sai Lầm Của Đời Tôi (The 3 mistakes of my life)*, *Hai Đầu Đất Nước: Câu chuyện về cuộc hôn nhân của tôi (2 States: The story of my marriage)* và *Cách mạng 2020 (Revolution 2020)*.

Website chính thức của anh: [www.chetanbhagat.com](http://www.chetanbhagat.com)

# MỞ ĐẦU

Không phải là chuyện thường ngày khi bạn ngồi trước máy tính vào một sáng thứ Bảy và nhận được một email như thế này:

Người gửi: Ahd\_businessman@gmail.com

Lúc: 12/28/2005 11.40 p.m.

Gửi đến: info@chetanbhagat.com

Tiêu đề: Thư tuyệt mệnh

*Kính gửi anh Chetan,*

*Email này vừa là thư tuyệt mệnh vừa là thư thú nhận. Tôi đã làm mọi người thất vọng và không có lý do để sống nữa. Anh không biết tôi. Tôi là một kẻ bình thường ở Ahmedabad đã đọc các cuốn sách của anh. Và chẳng hiểu sao sau khi đọc tôi cảm thấy có thể viết cho anh. Thực tình tôi không thể kể cho ai khác điều tôi đang tự làm với mình - nghĩa là khi viết xong một câu tôi lại uống một viên thuốc ngủ - nên tôi nghĩ sẽ kể cho anh.*

Tôi bỏ ly cà phê xuống và đếm. Đã năm dấu chấm câu.

*Tôi đã phạm ba sai lầm; tôi không muốn nói chi tiết. Tôi tự tử không phải vì một quyết định cảm tính. Như nhiều người quanh tôi đều biết, tôi là một doanh nhân giỏi, vì tôi có ít cảm xúc. Đây không phải là hành động phản ứng nhất thời. Tôi đã chờ đợi ba năm, hằng ngày quan sát vẻ mặt yên lặng của Ish. Nhưng sau khi cậu ta từ chối lời đề nghị của tôi ngày hôm qua, tôi không còn lựa chọn nào nữa.*

*Tôi không có gì luyến tiếc. Có lẽ tôi muốn nói chuyện với Vidya một lần nữa - nhưng lúc này đây dường như không phải ý hay.*

*Xin lỗi đã làm phiền anh vì chuyện này. Nhưng tôi cảm thấy mình phải nói chuyện với ai đó. Là nhà văn, anh có nhiều cách để giải tỏa được, thực sự anh đã viết những cuốn sách rất hay. Chúc anh cuối tuần vui vẻ.*

*Trân trọng.*

*Doanh nhân.*

17, 18, 19. Đâu đó ở Ahmedabad, một anh chàng “bình thường” đã nuốt mười chín viên thuốc ngủ trong khi đang đánh máy gửi thư cho tôi. Vậy mà cậu ta mong tôi có kỳ nghỉ cuối tuần vui vẻ. Tôi không tài nào nuốt nổi cà phê. Tôi vã mồ hôi lạnh toát.

“Thứ nhất, anh dậy muộn. Thứ hai, vừa dậy xong là anh ngồi lì trước máy tính. Anh có biết là mình còn gia đình không?” Anusha nói.

Phòng trường hợp bạn không hiểu cái giọng cửa quyền ấy, thì Anusha là vợ tôi.

Tôi đã hứa sẽ cùng nàng đi mua đồ nội thất - một lời hứa từ cách đây hơn hai tháng.

Nàng gạt ly cà phê của tôi rồi lúc lắc lưng chiếc ghế tôi đang ngồi. “Chúng ta cần bộ bàn ghế ăn mới. Này, trông anh lo lắng thế?” nàng nói.

Tôi chỉ vào màn hình.

“Doanh nhân à?” nàng nói khi đọc xong thư. Nàng có vẻ cũng hơi rùng mình.

“Và thư này gửi từ Ahmedabad,” tôi nói, “chúng ta chỉ biết có vậy.”

“Anh chắc chuyện này có thật không?” nàng nói, giọng run run.

“Đây không phải thư rác,” tôi nói. “Và nó được gửi cho anh.”

Vợ tôi kéo ghế, ngồi xuống. Tôi nghĩ đúng là chúng tôi cần thêm ghế ở bàn viết thật.

“Nghĩ xem nào,” nàng nói. “Chúng ta phải báo cho ai đó. Có lẽ bố mẹ cậu ta.”

“Làm cách nào? Anh còn không biết nó từ đâu ra,” tôi nói. Và ở Ahmedabad chúng ta có quen biết ai không?”

“Chúng ta gặp nhau ở Ahmedabad, anh còn nhớ không?” Anusha nói.

Một câu vô nghĩa, tôi nghĩ, ừ đúng, chúng tôi là bạn học ở Học viện Quản lý Kinh doanh Ấn Độ (IIM) một năm trước. “VẬY THÌ SAO?”

“Gọi cho học viện. Giáo sư Basant hay ai đó,” nàng khịt mũi người và rời phòng. “Ôi không, cháo đậu bị cháy rồi.”

Có vợ thông minh hơn mình cũng có nhiều lợi thế lắm. Tôi không bao giờ làm thám tử được.

Tôi vào mạng internet tìm số điện thoại của học viện và gọi cho họ. Nhân viên tổng đài nối máy cho tôi đến nhà riêng của Giáo sư Basant. Tôi xem đồng hồ, 10 giờ sáng ở Singapore, 7 giờ 30 sáng ở Ấn Độ. Quấy rầy giáo sư ngay lúc sáng sớm thật chẳng hay ho gì.

“A lô?” một giọng ngái ngủ trả lời. Chắc là giáo sư.

“Thầy Basant ạ, em chào thầy. Em là Chetan Bhagat. Học sinh cũ của thầy, thầy còn nhớ không ạ?”

“Ai nhỉ?” ông nói, không hề tỏ chút tò mò. Khởi đầu không thuận lợi.

Tôi kể khóa học mà ông dạy chúng tôi, và chúng tôi đã bầu ông là giáo sư thân thiện nhất trong trường. Nịnh bợ cũng chẳng giúp gì nhiều.

“Ồ, là Chetan Bhagat đấy à,” ông nói, như thể ông biết cả triệu người tên như thế. “Giờ cậu là nhà văn hả?”

“Vâng ạ,” tôi nói. “Đúng em đấy.”

“VẬY TẠI SAO CẬU LẠI ĐI VIẾT SÁCH?”

“Thầy hỏi khó quá,” tôi nói lảng.

“Ok, hỏi đơn giản này. Sao cậu gọi tôi lúc sáng sớm thế?”

Tôi trình bày lý do, và chuyển bức thư cho ông.

“Không có tên à?” ông nói khi đọc email.



“Cậu ta có lẽ đang ở bệnh viện nào đó tại Ahmedabad. Cậu ta có lẽ mới nhập viện. Có lẽ cậu ta đã chết. Hoặc có lẽ cậu ta đang ở nhà và đây chỉ là một trò đùa,” tôi nói.

Tôi cứ huyên thuyên. Tôi muốn giúp - cho cả anh chàng kia và cả cho tôi. Giáo sư hỏi một câu chí lý. Tại sao tôi lại viết sách - để dính vào chuyện này à?

“Chúng ta có thể kiểm tra các bệnh viện ,” giáo sư nói. “Tôi có thể hỏi vài sinh viên. Nhưng phải có tên mới được. Này đợi đã, cậu ta có tài khoản gmail mà, có thể cậu ta dùng cả Orkut nữa.”

“Or... gì cơ ạ?” Cuộc sống thật khó khăn khi bạn luôn phải trò chuyện với người thông minh hơn mình.

“Cậu lạc hậu quá, Chetan. Orkut là một trang mạng xã hội. Người dùng gmail đăng ký vào đó. Nếu cậu ta là thành viên của mạng này, và nếu may mắn thì chúng ta có thể xem thông tin cậu ta.”

Tôi ngồi trước máy tính nghe ông gõ bàn phím. Tôi vừa truy cập vào trang Orkut thì Giáo sư Basant reo lên, “A ha, Doanh nhân Ahmedabad. Có chút thông tin ở đây. Tên chỉ ghi mỗi G. Patel. Sở thích là cricket, kinh doanh, toán học và bạn bè. Có vẻ như cậu ta không hay dùng Orkut.”

“Thầy đang nói gì đấy ạ? Em ngủ dậy thì thấy một bức thư tuyệt mệnh được gửi riêng cho em. Thế mà thầy lại nói cho em về sở thích cậu ta. Thầy có giúp em không hay là...”

Một khoảng lặng, rồi sau đó. “Tôi sẽ nhờ vài sinh viên. Chúng tôi sẽ tìm một bệnh nhân còn trẻ, tên G. Patel, bị nghi uống thuốc ngủ quá liều. Chúng tôi sẽ gọi cho cậu khi có tin gì mới, được chưa?”

“Vâng ạ,” tôi nói, thở lại bình thường sau một hồi lâu.

“Còn Anusha thế nào? Cô cậu cúp lớp của tôi để đi hẹn hò rồi quên tôi luôn à.”

“Cô ấy khỏe ạ.”

“Tốt lắm. Tôi luôn nghĩ cô ấy thông minh hơn cậu. Mà thôi, đi tìm anh chàng kia đi,” giáo sư nói và ngắt máy.

Ngoài chuyện đi mua đồ nội thất, tôi còn phải hoàn tất nốt bản thuyết trình. Sếp của tôi, sếp của Michel, ở New York sắp sang. Với hy vọng gây ấn tượng với ông ta, Michel đã đề nghị tôi làm một bản thuyết trình về tập đoàn, với năm mươi biểu đồ. Trong suốt ba đêm liền tuần vừa rồi, tôi đã phải làm việc đến 1 giờ sáng, nhưng cũng chỉ mới làm được một nửa.

“Đây là một gợi ý. Đừng đi sai đường. Nhưng phải đi tắm đã,” vợ tôi nói.

Tôi nhìn nàng.

“Chỉ là một lựa chọn thôi,” nàng nói.

Tôi nghĩ đôi khi nàng thận trọng quá mức. Tôi không phản bác lại.

“Rồi rồi, anh sẽ tắm,” tôi nói và bắt đầu quay sang máy tính.

Những ý nghĩ cứ vụt ra trong đầu. Tôi có nên gọi đến vài bệnh viện không? Nhỡ giáo sư Basant lại đi ngủ thì sao? Nhỡ ông ấy không thể huy động sinh viên thì sao? Nếu G. Patel đã chết thì sao? Tại sao tôi lại dính líu vào chuyện này?

Tôi miễn cưỡng đi tắm. Tôi mở tài liệu thuyết trình, nhưng chẳng viết được chữ nào cả.

Tôi không chịu ăn sáng, nhưng vài phút sau đã thấy tiếc - vì cơn đói và sự lo lắng không đi cùng với nhau được.

Điện thoại đổ chuông lúc 1 giờ 33 chiều.

“A lô,” giọng giáo sư Basant không lẫn vào đâu được. “Chúng ta có một nhân vật phù hợp ở Bệnh viện Dân sự. Tên cậu ta là Govind Patel, hai lăm tuổi. Một sinh viên năm hai của tôi đã tìm thấy cậu ta.”

“Rồi sao ạ?”

“Cậu ta còn sống. Nhưng không chịu nói chuyện. Dù là nói chuyện với người nhà. Chắc đang sốc.”

“Bác sĩ bảo sao?” tôi nói.

“Không sao. Đó là một bệnh viện nhà nước. Cậu còn mong gì? Dù sao, họ sẽ rửa dạ dày cậu ta và cho về nhà. Lúc này tôi không phải lo nhiều nữa. Tôi sẽ bảo một sinh viên tối quay lại kiểm tra xem sao.”

“Nhưng có chuyện gì với cậu ta thế? Chuyện gì xảy ra?”

“Tôi chỉ biết thế thôi. Nghe này, đừng dính sâu vào. Ấn Độ là một quốc gia rộng lớn. Chuyện này xảy ra suốt ấy mà. Cứ xen vào càng nhiều thì cậu càng dễ bị cảnh sát làm phiền.”

Sau đó, tôi gọi đến Bệnh viện Dân sự. Nhưng nhân viên trực tổng đài không biết gì chuyện này, và cũng không có phương tiện để chuyển cuộc gọi đến phòng bệnh nhân.

Cả Anusha cũng thấy nhẹ lòng vì cậu ta được an toàn. Rồi nàng thông báo kế hoạch ngày hôm ấy - đi săn lùng bộ bàn ăn. Bắt đầu là ở hàng Ikea trên phố Alexandra.

Chúng tôi đến Ikea tầm ba giờ, xem lướt bộ bàn ghế tiết kiệm không gian. Một chiếc bàn ăn có thể gấp làm tư và chuyển thành bàn uống trà - khá gọn gàng.

“Anh muốn biết chuyện gì xảy ra với cậu doanh nhân hai lăm tuổi này,” tôi lẩm bẩm.

“Rồi anh cũng biết thôi. Để cậu ta phục hồi đã. Chắc vì một trong các lý do điên rồ của thanh niên - bị thất tình, điểm kém hoặc là ma túy thôi mà.” Tôi không nói gì.

“Thôi nào, cậu ta chỉ gửi mail cho anh thôi. Địa chỉ của anh ở trên bia sách. Anh đâu cần dính vào làm gì. Chúng ta lấy loại sáu hay tám đây?” nàng chuyển đến bộ bàn ghế bằng gỗ sồi.

Tôi phản đối rằng chúng tôi hiếm khi có nhiều khách đến chơi nhà. Sáu ghế là đủ.

“Hiệu suất sử dụng biên của hai chiếc ghế sẽ nhỏ hơn mười phần trăm?” tôi nói.

“Đàn ông các anh chẳng được tích sự gì cả?” nàng đáp trả rồi chọn loại sáu ghế.

Đầu óc tôi cứ lan man nghĩ về anh chàng doanh nhân.

Đúng, mọi người nói đúng. Tôi không nên dính líu vào. Nhưng thế giới có bao nhiêu người, thế mà cậu ta lại gửi lời trắng trối cho tôi. Tôi còn làm gì

được ngoài phải dính líu vào.

Chúng tôi ăn trưa ở một quán cạnh Ikea.

“Anh phải đi,” tôi bảo với vợ trong lúc tay không ngừng chọc ngoáy món cơm rang.

“Đi đâu? Đến văn phòng à. Ok, giờ anh là người tự do. Em mua xong rồi,” vợ tôi nói.

“Không. Anh muốn đến Ahmedabad. Anh muốn gặp Govind Patel.” Tôi không nhìn vào mắt nàng. Có lẽ tôi hơi điên rồ.

“Đầu óc anh cứ luẩn quẩn mãi,” tôi nói.

“Còn bài thuyết trình của anh thì sao? Michel sẽ giết anh mất.”

“Anh biết. Anh ta sẽ không được thăng chức trừ phi gây được ấn tượng với sếp.”

Vợ tôi nhìn tôi. Khuôn mặt tôi cũng đủ nói rõ luận điểm rồi. Nàng biết tôi sẽ không tỉnh táo chừng nào tôi còn chưa gặp được anh chàng kia.

“Được rồi, chuyến bay thẳng duy nhất là 6 giờ chiều nay. Anh có thể đặt mua vé.”

Nàng gọi điện cho hãng hàng không Singapore và đưa điện thoại cho tôi.

\*\*\*

Các y tá dẫn tôi vào một phòng bệnh. Sự im lặng kỳ quái và bóng tối khiến bước chân tôi nghe rõ to. Mười thiết bị khác nhau phát tiếng kêu và những bóng đèn LED sáng rồi tắt theo nhịp đều đặn. Dây cáp nối từ thiết bị biến mất vào người mà tôi đã đi hàng ngàn dặm đến để gặp - Govind Patel.

Tôi nhận ra mái tóc xoắn trước tiên. Cậu ta có nước da màu bánh mật và lông mày rậm. Đôi môi mỏng đã khô vì dùng thuốc.

“Xin chào, Chetan Bhagat... nhà văn mà cậu đã viết thư,” tôi nói, không chắc cậu ta có nhận ra.

“Ô... làm thế nào... anh tìm thấy tôi?” cậu ta nói, rất khó khăn.

“Định mệnh, tôi đoán vậy? tôi nói.

Tôi bắt tay và ngồi xuống. Mẹ cậu ta đã vào phòng. Trông bà có vẻ thiếu ngủ, đáng ra bà mới là người nên dùng thuốc ngủ. Tôi chào bà khi bà ra ngoài lấy trà.

Tôi nhìn người thanh niên. Tôi có hai việc muốn làm ngay - thứ nhất, hỏi xem chuyện gì đã xảy ra, và thứ hai, tát cho cậu ta một cái.

“Đừng nhìn tôi như thế,” cậu ta nói khi trở mình trên giường, “hắn là anh bực mình. Xin lỗi anh, lẽ ra tôi không nên viết thư.”

“Quên cái thư đi. Cậu không nên làm điều cậu đã làm.”

Cậu ta thở dài. Cậu ta cứ nhìn chăm chăm tôi rồi quay mặt đi.

“Tôi không có gì phải tiếc,” cậu ta nói.

“Thôi im đi. Hành động như thế chả anh hùng gì đâu. Chỉ có kẻ yếu đuối mới uống thuốc tự tử!”

“Nếu anh ở hoàn cảnh của tôi, anh cũng làm vậy thôi.”

“Tại sao? Chuyện gì đã xảy ra với cậu?”

“Không quan trọng!”

Chúng tôi yên lặng khi mẹ cậu ta quay lại mang theo trà. Một y tá bước vào bảo bà nên về nhà, nhưng bà không chịu nhúc nhích. Cuối cùng bác sĩ phải can thiệp.

Bà ra về lúc 11 giờ 30 tối. Tôi ở lại trong phòng, hứa với bác sĩ sẽ về ngay.

“Kể cho tôi nghe chuyện của cậu đi,” tôi nói khi chỉ còn lại hai chúng tôi.

“Tại sao? Anh có thể làm gì nào? Anh không thể thay đổi chuyện đã xảy ra,” cậu ta nói mệt mỏi.

“Không cứ gì cứ phải thay đổi quá khứ được thì mới lắng nghe. Đôi khi, điều quan trọng là phải biết chuyện xảy ra.”

“Tôi là doanh nhân. Với tôi, người ta làm gì cũng vì lợi ích cá nhân cả. Vậy thì anh được lợi gì ở đây? Và tại sao tôi phải lãng phí thời gian của mình để kể cho anh?”

Tôi nhìn khuôn mặt da mềm mại, nhưng ẩn giấu bên trong sự cứng rắn như thế. “Bởi vì tôi muốn kể cho những người khác,” tôi nói. Đây là động cơ của tôi.

“Nhưng tại sao lại có ai đó quan tâm? Câu chuyện của tôi không phải thời thượng hay hấp dẫn như chuyện của các sinh viên IIT hay chuyện trên tổng đài tư vấn.”

Tôi gỡ tấm chăn che ngực cậu ta. Máy sưởi và cuộc trò chuyện của chúng tôi giữ ấm căn phòng.

“Tôi nghĩ họ sẽ quan tâm,” tôi nói, “một thanh niên cố tự tử. Điều đó dường như không ổn.”

“Có ai quan tâm chó gì đến tôi đâu.”

Tôi đã cố, nhưng thật khó mà kiên nhẫn được. Tôi lại tính đến việc tát cậu ta.

“Nghe này,” tôi nói, lên giọng hết mức được phép ở trong bệnh viện. “Cậu đã lựa chọn viết thư cuối đời cho tôi. Nghĩa là ở mức độ nhất định, cậu tin tôi. Tôi tìm ra cậu và bay đến đây sau mấy tiếng kể từ khi cậu gửi thư. Vậy mà cậu hỏi tôi có quan tâm không à? Và cái thái độ vênh váo này, ngạo mạn này là sao? Cậu có thể nói chuyện với tôi như một người bạn được không? Cậu có biết bạn là gì không?”

Một y tá nhìn vào phòng khi nghe giọng to tiếng của tôi. Chúng tôi lại yên lặng. Đồng hồ báo nửa đêm.

Cậu ta ngồi đó sững sờ. Hôm nay mọi người cư xử tử tế với cậu ta. Tôi đứng dậy, quay lưng.

“Tôi biết bạn bè là thế nào,” cậu ta nói.

Tôi ngồi xuống cạnh cậu ta.

“Tôi thực sự biết bạn bè là thế nào. Vì tôi có hai người bạn, hai người bạn tốt nhất trên đời.”

# MỘT

*Ấn Độ gặp Nam Phi*

*Giải Cricket Đơn nhật<sup>1</sup> Quốc tế lần thứ 4, Vadodra*

*17 tháng Ba, 2000*

## VÒNG 45

“Mày chuyển chỗ làm khi gì thế?” tiếng gào của Ishaan át cả tiếng âm ĩ của sân vận động trên ti vi. Tôi vừa chuyển từ sàn nhà lên ghế xô pha.

“Hả?” tôi nói. Chúng tôi đang ở nhà Ishaan - Ishaan, Omi và tôi. Mẹ Ishaan vừa mang trà và bánh khakra cho chúng tôi. “Ngồi ghế ăn thoải mái hơn. Nên tao mới đổi chỗ.”

“Tendulkar tiêu rồi. Lại đúng vào lúc này, mẹ nó chứ. Omi, mày đừng có động đậy gì đấy. Đừng đưa nào động đậy trong năm vòng ném tới.”

Tôi nhìn ti vi. Chúng tôi hướng đến 283 điểm để giành chiến thắng. Điểm của Ấn Độ là 256/2<sup>2</sup> sau bốn năm vòng ném bóng. Hai mươi bảy điểm trong năm vòng, với tám người đánh bóng còn lại, và Tendulkar đang ở vạch đánh bóng. Thật quá dễ ăn. Khả năng giành phần thắng đang nghiêng về Ấn Độ, thế mà Tendulkar bị loại. Và điều đó giải thích cho cái chau mày trên trán Ishaan.

“Bánh khakra giòn quá,” Omi nói. Ishaan trừng mắt nhìn Omi, trách móc cái thói ham ăn hời hợt của nó trong thời khắc quốc gia lâm nguy thế này. Omi và tôi gạt cốc trà sang bên, và ra về lâm ly cho phù hợp.

Đám đông vỗ tay khi Tendulkar rời sân. Jadeja lên vạch đánh bóng, và ghi thêm sáu điểm nữa. Kết thúc vòng bốn mươi sáu, điểm của Ấn Độ 262/3.

Cần thêm hai mươi một điểm nữa trong bốn vòng ném bóng để chiến thắng, với bảy người còn lại.

## VÒNG 46

“Anh ta ghi được 122 điểm. Anh ta đã làm tốt phận sự. Chỉ còn vài cú bóng cuối cùng nữa. Sao mà phải xoắn thế?” tôi hỏi trong lúc quảng cáo. Tôi với tay lấy ly trà, nhưng Ishaan ra hiệu để yên. Chúng tôi không được vui thú gì cho đến khi vận mệnh trận đấu được định đoạt. Ishaan đang câu tiết với chúng tôi. Trận đấu diễn ra ở Vadodra, từ Ahmedabad đến đó chỉ mất hai giờ. Nhưng chúng tôi không đi được - thứ nhất, vì chúng tôi không có tiền, thứ hai, vì hai ngày nữa tôi có bài kiểm tra liên trường. Dĩ nhiên tôi đã bỏ phí cả ngày hôm nay để ngồi trước ti vi xem trận đấu, nên lý do số hai thực sự không hệ trọng lắm.

“Bình quân 5,25 điểm mỗi vòng ném bóng,” tôi nói, không thể cưỡng lại một phép tính. Đó là lý do khiến tôi thích cricket, môn này có rất nhiều phép tính toán. “Mày không biết đội này đâu. Tendulkar rời sân thì cả đội hoảng ngay. Đó không phải là chuyện tính bình quân. Nó như kiểu con ong chúa bị chết, và tổ ong loạn hết cả lên,” Ishaan nói.

Omi gật đầu, nó thường làm như vậy với bất kỳ điều gì Ishaan nói về cricket.

“Dù sao tao cũng hy vọng bọn mày hiểu là hôm nay chúng ta gặp nhau không phải để xem trận này. Chúng ta phải quyết định Ishaan dự tính gì cho tương lai, phải vậy không?” tôi nói.

Ishaan luôn tránh chủ đề này kể từ khi nó trốn khỏi NDA<sup>[3]</sup> một năm trước. Bố nó đã châm biếm bình luận rằng, “Cắt bánh ăn mừng một năm vô dụng của nó luôn hôm nay đi.”

Tuy nhiên, hôm nay tôi có kế hoạch rồi. Tôi cần bắt chúng ngồi lại để bàn về cuộc đời. Tất nhiên so với cricket, cuộc đời chỉ là ưu tiên số hai.

“Để sau đi,” Ishaan nói, trừng mắt nhìn loại kem trị mụn trên quảng cáo.

“Để sau là bao giờ hả Ishaan? Tao có một ý tưởng phù hợp cho cả ba chúng ta. Chúng ta không có nhiều lựa chọn, phải không?”



“Cả ba chúng ta à? Cả tao nữa à?” Omi thắc mắc, nó phẫn khích rồi. Những thằng ngu như nó thích được là một phần cái gì đó, bất kể là gì. Tuy nhiên, lần này chúng tôi cần Omi.

“Đúng, mà đúng một vai trò thiết yếu. Nhưng để sau là bao giờ hả Ish? Bao giờ?”

“Thôi đi! Xem kia, trận đấu bắt đầu rồi. Thôi được, để lúc ăn tối. Đi Gopi nhà,” Ish nói.

“Gopi à? Ai trả tiền?” tôi bị ngắt lời khi trận đấu bắt đầu.

Bíp, bip, bip. Tiếng còi xe cắt ngang cuộc trò chuyện của chúng tôi. Một chiếc xe đã chạy đến ngoài phố.

“Cái quái gì thế! Tao sẽ cho thằng khốn này một bài học,” Ish nói, nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Chuyện gì thế?”

“Một thằng khốn nhà giàu. Ngày nào cũng lượn quanh nhà tao.”

“Tại sao?” tôi nói.

“Vì Vidya. Nó từng học thêm với con bé. Con bé cũng hay kêu ca về nó,” Ish nói.

Bíp, bip, bip, chiếc xe lại chạy gần đến ngôi nhà.

“Chết tiệt, tao không muốn bỏ lỡ trận này,” Ish nói khi nó thấy đội Ấn Độ ghi được bốn điểm. Ish cầm lấy gậy. Chúng tôi chạy ra khỏi nhà. Chiếc Esteem màu bạc chạy được một vòng quanh khu phố, và quay lại làm một lượt còi nữa. Ish đứng trước xe bảo thằng kia dừng lại. Chiếc Esteem dừng trước Ish. Ish đến chỗ lái xe, một thằng chíp hôi.

“Này, đèn pha tuột ra kìa.”

“Thật à?” thằng bé nói và tắt máy. Nó ra ngoài, lên đầu xe.

Ish tóm lấy gậy thằng kia và giộng mặt nó xuống nắp ca pô. Rồi nó lấy gậy đập thẳng vào đèn pha. Kính vỡ và bóng đèn tuột ra.

“Anh bị làm sao thế,” thằng bé nói, máu mũi ộc ra.

“Mày hỏi tao làm sao à? Mày thích bấm còi lắm hả?” Ish nói.

Ish nắm cổ áo nó, cho nó sáu cái tát liên tục vào mặt. Omi nhặt gậy lên đập kính chắn gió. Kính vỡ ra hàng triệu mảnh. Mọi người trên phố xúm vào xem như thể chẳng có gì vui thú bằng một cuộc ẩu đả ngoài đường.

Thằng bé kia run rẩy vì đau và sợ. Nó sẽ giải thích sao với bố nó về chiếc xe và cái mặt nó đây?

Bố Ish nghe tiếng náo loạn liền ra khỏi nhà. Ish đang khóa tay thằng kia. Thằng bé đang giãy giụa để thở.

“Thả nó ra,” bố Ish nói.

Ish ghì nó chặt hơn.

“Tao bảo thả nó ra,” bố Ish quát lên, “có chuyện gì thế?”

“Tuần trước nó gây sự với Vidya,” Ish nói. Nó thúc đầu gối vào mặt thằng kia rồi buông ra. Thằng bé khụy xuống thở dốc. Cú đá cuối cùng của Ish đã làm máu mũi chảy ra cả mặt nó.

“Thế mày nghĩ mày đang làm gì?” bố Ish hỏi nó.

“Cho nó một bài học,” Ish nói và lôi chiếc gậy giặt trên kính chắn gió ra.

“Thật ư, thế bao giờ mày mới học được bài học của mày?” bố Ish nói.

Ish quay đi.

“Cháu về đi,” bố Ish nói với thằng bé bóp còi xe, nó đứng khoanh tay. Thấy chẳng có ai quan tâm đến sự hối lỗi của mình, nó chui vào xe.

Bố Ish quay sang nhìn hàng xóm. “Cả năm nay nó ở nhà. Nó trốn quân ngũ và bây giờ lại muốn dạy người khác một bài học. Nó và đám bạn lười nhác suốt ngày quanh quẩn ở nhà.”

Ish lờm bố nó rồi bước vào nhà.

“Mày định đi đâu đấy?” bố Ish nói.

“Trận đấu. Sao nào? Bố muốn chửi con nữa à?” Ish nói.

“Khi mày cứ lãng phí cả đời như thế, ngày sau thì sao?” bố Ish nói và những người hàng xóm khẽ gật đầu cảm thông.

Chúng tôi lỡ mất năm lượt ném bóng cuối. Thật may, Ấn Độ thắng và Ish không phải thất vọng lắm.

“Thế chứ, thế chứ, thế chứ,” Ishaan nhảy lên. “Tối nay đi Gopi tao sẽ mời.”

Tôi yêu lũ ngốc này thế.

Thực ra, Ishaan không phải thằng ngốc. Ít nhất cũng không như Omi. Chỉ là cả hai đứa chán ghét học hành, đặc biệt là môn toán, mà tôi thì học tốt môn này. Vì vậy, tôi lấy làm tự hào lắm. Nghe có vẻ tự phụ, nhưng đó là niềm tự hào duy nhất của tôi. Ví dụ, tôi rõ ràng là đứa nghèo nhất trong cả ba (dù một ngày nào đó, tôi sẽ giàu nhất), dù Ishaan và Omi không hẳn giàu lắm. Bố Ishaan làm việc ở một tổng đài điện thoại, trong nhà nó có nhiều điện thoại, nhưng lương bố nó cũng bèo bọt. Bố Omi là thầy tế trong đền Swamibhakti, ngôi đền này thuộc về gia đình mẹ Omi nhiều thế hệ nay. Và nơi này cũng không trả lương cao lắm. Dù vậy, thu nhập của nhà tụi nó cũng khá hơn rất nhiều so với mẹ con tôi. Mẹ tôi mở một hàng nhỏ bán bánh Gujarati, và số tiền nhỏ nhoi tôi kiếm được từ việc gia sư giúp chúng tôi sống qua ngày, chỉ thế thôi.

“Chúng ta đã thắng, với tỉ số 3-1,” Omi nhắc lại điều nó đọc được trên màn hình ti vi. Dĩ nhiên, để diễn tả một điều bình thường như vậy là quá nhiều đối với nó. Có người bảo Omi ngu bẫm sinh, người khác lại bảo nó bị như vậy sau khi bị một quả bóng cricket bay vào đầu năm học lớp 6. Tôi không biết lý do, nhưng tôi biết có lẽ tốt nhất là cho nó làm thầy tế. Nó không có nhiều cơ hội cho nghề khác, vì nó suýt nữa trượt lớp 12, sau khi phải thi môn toán đến hai lần. Nhưng nó không muốn làm thầy tế, nên kế hoạch của tôi là hay nhất.

Tôi ăn bánh khakra. Mẹ tôi làm bánh này ngon hơn mẹ Ishaan. Dù gì, chúng tôi cũng làm bánh chuyên nghiệp.

“Tao sẽ về nhà thay đồ, rồi chúng ta sẽ đến quán Gopi, được không?” tôi nói khi Ishaan và Omi đang nhảy nhót. Nhảy sau chiến thắng của Ấn Độ là một nghi lễ chúng tôi bắt đầu từ hồi mười một tuổi, lẽ ra năm lên mười ba thì nên thôi trò này. Nhưng giờ chúng tôi đã hai mốt, mà vẫn nhảy như bọn trẻ con. Được rồi, chúng tôi đã thắng, phải có người nhảy chứ. Nói theo toán học, xác suất rất là cao - tôi thực sự có phải nhảy lên không?

\*\*\*

Tôi cuốc bộ về nhà.

Những con ngõ nhỏ của thành phố cũ đang tất bật với đám đông người buổi tối. Nhà tôi cách nhà Ishaan chỉ nửa cây số. Mọi thứ trong đời tôi diễn ra giữa khoảng cách này. Tôi đi qua công viên Nana, nơi đây đông nghẹt lũ trẻ đang chơi cricket, vì Ấn Độ vừa thắng một trận đấu. Thuở học trò, gần như ngày nào tôi cũng chơi ở đây. Giờ thỉnh thoảng chúng tôi vẫn tới đây, nhưng chúng tôi thích cái sân bỏ hoang của chi nhánh ngân hàng gần nhà tôi hơn.

Một quả bóng quần vọt rơi xuống chân tôi. Một cậu bé mười hai tuổi, nhể nhại mồ hôi, chạy về phía tôi. Tôi nhặt quả bóng lên cho nó. Công viên Nana là nơi lần đầu tôi gặp Ishaan và Omi, cách nay mười lăm năm. Không hề có một khoảnh khắc kịch tính ghi dấu phút khởi đầu tình bạn của chúng tôi. Có lẽ chúng tôi áng chừng ở trong công viên chỉ có chúng tôi tầm sáu tuổi, và bắt đầu chơi cùng nhau.

Như hầu hết lũ trẻ trong khu phố, chúng tôi đi học trường Đô thị Belrampur, cách công viên Nana chừng trăm mét. Dĩ nhiên, tôi chỉ biết có học, trong khi Ish và Omi, mỗi khi có cơ hội là chúng lại ra công viên.

Ba chiếc xe đạp cố giành nhau phần đường trên con ngõ nhỏ. Tôi phải bước vào nhà hàng Qazi để chúng đi qua. Mùi tỏi và rau mùi khô tràn khắp căn phòng nhỏ. Đầu bếp đã chuẩn bị bữa tối, một bữa tiệc lớn hơn thường ngày, vì Ấn Độ thắng trận đấu. Ishaan và tôi thỉnh thoảng cũng đến đây (mà không cho Omi biết, dĩ nhiên rồi) vì đồ ăn ở đây rẻ và món thịt cừ ngon khủng khiếp. Chủ nhà hàng cam đoan với chúng tôi là “loại cừ nhỏ”, ám chỉ ấy là thịt dê chứ không phải thịt bò. Tôi tin ông ta, vì ông ta hẳn không thể sống ở trong khu này nếu bán thịt bò. Tôi muốn ăn ở đây chứ không phải ở Gopi. Nhưng chúng tôi đã hứa với Omi là ở Gopi, và đồ ăn ở đấy cũng tuyệt chứ. Ở đây, thức ăn là một thứ đam mê, nhất là khi Gujarat là bang khô cằn. Mọi người ở đây *uống* trong khi ăn.

Đúng vậy, Ahmedabad là thành phố của tôi. Thật lạ, nhưng nếu bạn hạnh phúc ở thành phố nào đấy trong thời gian dài, thì bạn coi đó là thành phố tuyệt vời nhất thế gian. Tôi cũng cảm thấy như vậy đối với Ahmedabad. Tôi biết nó không phải là thành phố thời thượng như Delhi, Bombay hay Bangalore. Tôi biết mọi người ở những thành phố ấy nghĩ Ahmedabad là một thành phố nhỏ, dù thực sự nó không hề nhỏ tí nào. Ahmedabad là thành phố lớn thứ sáu ở Ấn Độ, với dân số trên năm triệu người. Nhưng tôi đồ rằng, nếu phải nhấn mạnh tầm quan trọng của điều gì đó, thì cái quy mô kia có lẽ cũng không phải quan trọng hàng đầu đâu. Tôi có thể cho bạn hay rằng Ahmedabad có các cao ốc đẹp hơn nhà ở Delhi, đường xá đẹp hơn đường ở Bombay hoặc các nhà hàng tốt hơn so với ở Bangalore - nhưng bạn sẽ không tin tôi đâu. Hay dù bạn có tin, thì bạn chẳng quan tâm quái gì. Tôi biết Belrampur đâu phải Bandra, nhưng tại sao tôi phải đi bao biện cái việc bị gọi là dân tình lẻ như thế ấy là điều xấu xa vậy? Điều thú vị về thành phố nhỏ này ấy là người ta bảo đây mới là Ấn Độ thực sự. Tôi đoán người ta cũng công nhận rằng, ở mức độ nào đó, thì Ấn Độ của những thành phố lớn là Ấn Độ giả tạo. Đúng vậy đấy, tôi là người ở thành phố cũ Ambavadi, và tôi tự hào về nó. Chúng tôi không có nhiều buổi diễn thời trang, và chúng tôi vẫn thích phụ nữ ở đây mặc đồ kín đáo. Tôi chẳng thấy chuyện đó có gì sai trái cả.

Tôi ra khỏi quán Qazi và tiếp tục đi về nhà, rẽ ở đoạn phố vào đền nhà Omi. Dĩ nhiên, chúng tôi gọi đó là đền nhà Omi, vì nó sống ở đó, nhưng tên chính thức là đền Swamibhakti. Khi tôi đi vào ngõ bên cạnh, có hai người đang cãi nhau vì chuyện đổ rác ngay tại một khu phố đông đúc.

Trong khu phố này, có những điều tôi muốn thay đổi. Ở nhiều phương diện, nó tụt hậu so với phần còn lại của Ahmedabad. Ví dụ, cả thành phố cũ này có thể sạch sẽ hơn rất nhiều. Thành phố mới ở bên kia sông Sabarmati có những tòa nhà thép và kính sáng long lanh, trong khi thành phố cũ chật vật với chuyện dọn rác.

Một điều khác mà tôi muốn thay đổi. Tôi muốn chấm dứt những chuyện ngồi lê đôi mách mà người ta hay bàn tán về nhau. Như cái chuyện Omi bị

ngốc là do bị quả bóng cricket đánh vào đầu. Chẳng có căn cứ gì cả, nhưng mọi khu phố ở Belrampur đều nói về chuyện đó. Hay như giả thiết rằng Ish bị đuổi khỏi trường NDA chứ không phải bỏ trốn. Tôi biết chắc là không phải như vậy. Ish không thể chịu được sự độc đoán, dù cho nó thực sự thích quân đội (đó là lựa chọn duy nhất của nó), không thể chịu nổi cảnh sẽ có ông Thiếu tá nào đó ra lệnh cho nó suốt hai mươi năm tới của đời nó. Nên nó chấp nhận lấy hình phạt, viện mấy lý do cá nhân như bố mẹ ốm gì đó rồi trốn ngay về Belrampur.

Và dĩ nhiên, điều mà tôi muốn chấm dứt nhất - giả thiết kỳ quái nhất rằng tôi đã trở nên vô cảm kể từ ngày bố bỏ chúng tôi. Bố bỏ mẹ con tôi cách đây mười năm, vì chúng tôi phát hiện ông có vợ hai ở bên kia thành phố. Như tôi còn nhớ, tôi không giỏi xử lý chuyện tình cảm. Tôi yêu toán học, tôi yêu logic và những môn học không dính líu đến cảm xúc. Tôi nghĩ con người lãng phí quá nhiều thì giờ cho cảm xúc. Ví dụ tiêu biểu là mẹ tôi. Sự ra đi của bố được tiếp nối bằng nhiều tháng rờn khóc lóc, cứ có cô bác nào đến chia sẻ cảm thông là bà lại khóc. Bà mất một năm nữa đi xem bói chiêm tinh, xem ngôi sao nào đã khiến bố bỏ đi, và tình thế đó bao giờ sẽ thay đổi. Sau đó, một loạt các bà cô đến sống với mẹ, vì bà không chịu được cảnh sống một mình. Mãi cho tới năm mười lăm tuổi, tôi mới hiểu về thế giới này, nên mới thuyết phục mẹ mở một hàng bánh. Dĩ nhiên, thuyết phục chỉ là một phần thôi, phần còn lại là vì lúc ấy có bao nhiêu nữ trang bà đã bán hết cả rồi.

Bà làm bánh rất ngon, nhưng bà lại không có khiếu kinh doanh. Người đa cảm quả là doanh nhân kém cỏi. Bà bán chịu rồi đi mua bằng tiền mặt - ấy là sai lầm đầu tiên của người kinh doanh. Tiếp theo, bà không biết ghi sổ sách. Các chi tiêu trong nhà thường lẫn vào chi tiêu kinh doanh, và có nhiều tháng chúng tôi phải chọn mua gạo ăn hay mua tiêu đen làm bánh papad.

Trong khi đó, tôi học hành chăm chỉ. Trường chúng tôi không phải trường Oxford, và chuyện học hành chẳng mấy được coi trọng, vì giáo viên bỏ lớp còn nhiều hơn cả học sinh. Dù vậy, năm nào tôi cũng đứng đầu lớp về môn toán. Mọi người nghĩ tôi có năng khiếu, đạt một trăm điểm môn toán ở lớp

X. Với tôi, chuyện đấy chả có gì to tát. Lần duy nhất, mấy vụ đưa chuyện lại có lợi. Tin tức về điểm số của tôi lan khắp khu phố, và chúng tôi có một nguồn thu nhập mới - tiền gia sư. Tôi là gia sư môn toán duy nhất ở Belrampur, và những điểm số kém về môn toán thì đầy rẫy như bệnh dịch. Vậy là ngoài bánh khaman và bánh khakra, lượng giac và đại số trở thành nguồn thu nhập cho gia đình Patel. Dĩ nhiên, trong một khu dân cư nghèo, người ta chi trả không được hậu lắm. Dầu vậy, mỗi tháng thêm được một ngàn quả là sự kiện đổi đời với chúng tôi. Từ dùng quạt, chúng tôi nâng cấp lên máy làm mát. Từ ghế thường, chúng tôi chuyển sang xô pha hàng cũ. Cuộc sống trở nên tốt hơn.

Tôi đến nhà Omi. Nhịp chuông ngân vang làm gián đoạn những suy nghĩ của tôi. Tôi xem đồng hồ, sáu giờ chiều, giờ lễ aarti hàng ngày. Từ xa, tôi thấy bố Omi, mắt ông nhắm lại khi ông đọc lời niệm chú. Dù tôi là người vô thần, tôi vẫn thấy khuôn mặt ông có gì đó rất kỳ diệu - một cảm giác chân thành dành cho vị Thần mà ông đang cầu nguyện. Chẳng trách ông là một trong những người được cộng đồng quý mến nhất. Mẹ Omi đứng sau ông, chiếc sari màu hạt dẻ quấn trùm cả đầu bà, tay bà chấp lại. Chị bà là Bittoo Mama<sup>[4]</sup>, cậu của Omi. Ông mặc khố và quấn khăn màu vàng nghệ. Bắp tay khổng lồ của ông dường như càng to thêm khi khoanh lại. Mắt của ông cũng vậy, ngập chìm trong niềm thành kính với các vị thần Krishna và Radha.

Omi sẽ gặp rắc rối nếu đến muộn lễ aarti. Dù đây không phải lần đầu, vì thời điểm 6 giờ chiều là lúc các trận đấu ở công viên Nana bước vào giai đoạn *then chot*.

\*\*\*

“Trận đấu thế nào?” mẹ hỏi khi tôi về nhà. Bà đang ở ngoài trời.

Bà vừa chuyển lên ô tô, xe chở thuê, một mẻ bánh dhokla mới cho một tiệc cưới. Cuối cùng, mẹ tôi có thể giao phó những công việc thường ngày như chuyển hàng, để tập trung vào tài năng chính của bà - là làm bánh. Bà

lấy từ ô tô cho tôi một miếng bánh. Làm ăn như vậy không hay - ăn bớt đơn hàng của khách.

“Trận đấu tuyệt vời, xem đoạn cuối sốt hết cả ruột, nhưng chúng ta đã thắng,” tôi nói, đi vào nhà.

Tôi bật đèn tuýp lên. Trong khu phố chúng tôi, ban ngày ở trong nhà người ta cũng phải bật đèn.

“Nếu mùa lễ Diwali này mà đắt khách, mẹ sẽ mua cho con cái ti vi màu,” mẹ thề thốt.

“Không cần đâu mẹ,” tôi nói. Tôi cởi giày, chuẩn bị đi tắm. “Mẹ đang cần gấp cái máy xay lớn mà, cái nhỏ bị rung lắc hết rồi.”

“Mẹ sẽ mua ti vi nếu như việc buôn bán khấm khá hơn,” mẹ nói.

“Không. Nếu mẹ kiếm được thêm tiền thì mẹ nên đầu tư tiếp vào buôn bán. Mẹ đừng mua những thứ vô ích. Con có thể xem trận đấu trên ti vi màu ở nhà Ishaan mà.”

Bà rời phòng. Mẹ biết tranh cãi với tôi chẳng ích gì. Vì không có bố, tiếng nói của tôi trong nhà lại có ảnh hưởng đáng kinh ngạc đến thế. Và tôi chỉ hy vọng rằng Ish và Omi cũng sẽ lắng nghe các đề nghị của tôi như vậy.

Tình yêu của tôi đối với kinh doanh bắt đầu khi tôi mới làm gia sư. Thật kỳ diệu khi nhìn thấy tiền cứ đầy lên. Có tiền rồi thì ta không chỉ mua được máy làm mát và ghế xô pha, mà còn có được thứ quan trọng nhất - sự tôn trọng. Những người bán hàng không còn lảng tránh chúng tôi, họ hàng lại mời chúng tôi đến các lễ cưới và chủ nhà không còn đẩy chúng tôi vào cảnh hoảng loạn. Nhưng còn đó niềm rộn ràng - tôi đang *làm* ra tiền, chứ không phải kiếm được nhờ ông chủ nào đó hay là nhận của bố thí. Tôi có thể quyết định số mệnh của mình, sẽ dạy bao nhiêu học sinh, mỗi lớp mấy giờ - đó là quyết định *của* tôi.

Người Gujarat có một đặc điểm là yêu kinh doanh. Còn người Ambavadi yêu kinh doanh hơn bất cứ gì khác. Gujarat là bang duy nhất ở Ấn Độ nơi người ta có xu hướng tôn trọng bạn hơn nếu bạn làm chủ một việc kinh doanh thay vì là người đi phục vụ. Những bang còn lại, người ta mơ ước



công việc nhẹ nhàng có thu nhập đều đặn, và cuộc sống ổn định. Ở Ahmedabad, phục vụ là dành cho kẻ yếu đuối. Đó là nguyên do tôi mơ giấc mơ lớn nhất đời mình - ngày nào đấy sẽ thành một doanh nhân lớn. Khó khăn duy nhất của tôi là thiếu vốn. Nhưng tôi sẽ dần gây dựng được vốn, và sẽ biến giấc mơ thành sự thật. Chắc chắn, Ish hẳn không thể biến giấc mơ của nó thành sự thật, là được vào đội tuyển cricket Ấn Độ, mà nói thẳng, giấc mơ đó thật lãng nhách. Lọt vào nhóm mười một cầu thủ hàng đầu ở một quốc gia một tỉ dân đúng là một giấc mơ bất khả thi, dù Ish là cầu thủ hạng nhất ở Belrampur, thì nó cũng đâu phải Tendulkar. Giấc mơ của tôi thực tiễn hơn, nên tôi sẽ bắt đầu thật chậm, rồi phát triển doanh nghiệp của mình. Từ doanh thu vài ngàn, lên đến hàng trăm ngàn, đến hàng trăm triệu, đến hàng tỉ.

Tôi ra khỏi phòng tắm và mặc quần áo.

“Con muốn ăn gì không?” mẹ ở trong bếp, trích lại cái câu bà hay nói nhất.

“Không, con với Ish và Omi sẽ đi Gopi.”

“Gopi à? Tại sao? Mẹ cũng làm những món đấy mà. Ở Gopi có món gì mà ở nhà mẹ không làm cho con được?”

Mẹ đừng làm toáng lên thế, tôi những muốn nói.

“Ish đái. Và con muốn bàn chuyện kinh doanh với chúng nó.”

“VẬY là con không thi lại vào trường kỹ thuật nữa à,” mẹ ra khỏi bếp. Bà giơ hai bàn tay dính bột, “Con có thể nghỉ một năm để ôn thi. Nghỉ gia sư một thời gian, giờ chúng ta có tiền rồi.”

Mẹ tôi cảm thấy tội lỗi vì đủ thứ. Một trong số đó là chuyện tôi không thi đỗ vào một trường tốt. Làm gia sư và đỡ đần công việc cho mẹ nghĩa là tôi ít thì giờ để học ôn thi. Tôi không đỗ vào IIT hay bất kỳ trường hàng đầu nào khác. Tôi chỉ đỗ một trường vùng sâu, mãi tận Kutch, nhưng nó chẳng đáng để tôi từ bỏ khoản thu nhập gia sư, bỏ cả bạn bè, cả cricket ở công viên Nana và mẹ. Chẳng phải vì tôi không muốn đi đâu, chỉ là tôi thấy đó không phải là một sự đánh đổi thỏa đáng. Tôi có thể học một khóa chuyên về toán

ngay ở đây, tại Đại học Ambavad, tiếp tục làm gia sư và suy tính việc kinh doanh. Trường Kutch thậm chí cũng không đảm bảo sẽ có việc làm.

“Con không muốn trở thành kỹ sư mẹ ạ. Con chỉ muốn làm ăn thôi. Hơn nữa, con đã học hai năm đại học rồi. Một năm nữa là con tốt nghiệp.”

“Đúng vậy, nhưng tốt nghiệp ngành toán thì con tìm việc ở đâu?”

Quả đúng vậy. Xét từ quan điểm kinh tế, khóa học chuyên về toán chẳng ích lợi gì cả.

“Không sao đâu mẹ. Con cần một cái bằng và con có thể lấy bằng mà không cần phải học nhiều,” tôi nói. “Con là một doanh nhân mẹ ạ. Con không thể thay đổi điều đó được.”

Mẹ vuốt má tôi. Những mẩu bột dính lại trên mặt tôi.

“Sao cũng được. Gì thì gì con vẫn là con trai mẹ.”

Bà ôm tôi. Tôi ghét như vậy. Tôi ghét biểu hiện cảm xúc hơn cả chính bản thân cảm xúc.

“Con đi đây.”

\*\*\*

“Miếng bánh thứ mười của mỳ rồi đấy,” Ish bảo Omi.

“Chín chứ. Ai quan tâm? Đang ăn buffet mà. Đưa tao lọ bơ cái?”

“Mấy thứ đồ ăn đó không tốt cho mỳ đâu,” tôi bảo.

“Hai trăm cái chống đấy,” Omi nói. “Mười vòng quanh công viên Nana. Một giờ tại phòng tập Bittoo Mama. Ngày nào cũng tập như vậy thì nốc gì chả được.”

Khách nào cũng như Omi thì nhà hàng lấy đâu ra lãi. Chẳng cách nào quán Gopi kiếm lời được từ nó.

“Aamras và ras malai. Cảm ơn,” Omi nói với người phục vụ. Ish và tôi gật đầu gọi cùng món đó.

“Vậy sao nào? Tao đang nghe đây,” Ish nói, khi nó xúc thìa aamras cuối cùng.

“Ăn xong đã. Chúng ta sẽ nói chuyện lúc uống trà,” tôi nói. Khi dạ dày no rồi thì người ta ít tranh cãi hơn.

“Tao không trả tiền trà đâu. Tao chỉ đãi ăn thôi,” Ishaan cự nự.

“Tao sẽ trả tiền nước,” tôi nói.

“Bình tĩnh đi. Tao đùa thôi mà. Ngài Kế toán không biết đùa sao. Phải không Omi?”

Omi bật cười.

“Sao cũng được. Hôm nay mày phải nghe. Mà đừng gọi tao là Ngài Kế toán nữa.”

Tôi gọi trà trong khi người phục vụ thu dọn đĩa.

“Tao nói nghiêm túc đấy, Ish. Mày tính làm gì đây? Chúng ta còn trẻ con đâu,” tôi nói.

“Thật bất hạnh,” Ish nói và thở dài. “Được rồi. Tao sẽ nộp đơn xin việc, có lẽ trước hết nên học một khóa máy tính ở NIIT<sup>[1]</sup>. Hay là tao đi làm bảo hiểm nhỉ? Bọn mày nghĩ sao?”

Tôi nhìn mặt Ish. Nó cố mỉm cười, nhưng tôi chỉ thấy nỗi đau. Nhà vô địch đánh bóng của Belrampur sẽ trở thành nhân viên bán bảo hiểm. Lũ trẻ Belrampur đã quen vỗ tay tán thưởng nó ở công viên Nana. Nhưng lúc này, khi tương lai trước mắt là ngõ cụt, thì nó lại muốn đảm bảo cuộc sống của người khác.

Omi nhìn tôi, hy vọng tôi sẽ đưa ra một lựa chọn tuyệt vời như từ túi quà của ông già Noel. Tôi phát ngán vì làm bảo mẫu cho chúng.

“Tao muốn mở một doanh nghiệp,” tôi bắt đầu.

“Thôi thôi nhé,” Ish nói. “Tao không làm được đâu. Lần trước là làm gì nhỉ? Buôn trái cây à? Kinh quá! Tao không ngồi cân dưa suốt ngày được. Và cái dở hơi gì sau đó nhỉ, Omi?”

“Phụ kiện ô tô. Nó bảo kiếm được ổi tiền,” Omi nói khi đang xì xụp món tráng miệng.

“Gì cơ? Ngồi bọc ghế xe cả ngày. Không, cảm ơn. Còn việc khác nữa - môi giới chứng khoán. Là cái gì ấy nhỉ?” Ish nhún vai.

“Thế mà muốn làm khi gì hả? Cầu cạnh mọi người mua bảo hiểm. Hay bán thẻ tín dụng ở góc đường nào? Ish ạ, mà là thằng bỏ học trường quân sự,” tôi nói và dừng lại để thở. “Còn mà năm lớp 12 phải thi lại đấy, những hai lần. Mà có thể thành thầy tế, Omi, nhưng còn bọn tao thì sao?”

“Tao không muốn làm thầy tế,” Omi nói lờ phờ.

“Vậy sao mà phản đối tao, ngay cả trước khi tao bắt đầu? Lần này tao có thứ làm bọn mà quan tâm.”

“Gì đấy?” Ish nói.

“Cricket,” tôi nói.

“Gì cơ?” cả hai đưa đồng thanh.

“À đấy, thật may chúng mà lại chú ý. Tao nói được chưa?”

“Tất nhiên,” Ish phát tay.

“Chúng ta sẽ mở một cửa hàng cricket,” tôi nói.

Tôi cố ý vào nhà vệ sinh.

“Nhưng làm thế nào?” Omi hỏi khi tôi quay lại. “Cửa hàng cricket là thế nào?”

“Thực ra là một cửa hàng thể thao. Nhưng vì cricket là trò phổ thông nhất ở Belrampur, chúng ta sẽ tập trung vào đó.”

Ish yên lặng nghĩa là nó đang nghe tôi nói.

“Đó sẽ là một cửa hàng bán nhỏ lẻ. Tiền cọc thuê cửa hàng là một vấn đề, nên tao cần Omi giúp.”

“Tao à?” Omi nói.

“Đúng, chúng ta sẽ mở một cửa hàng ngay trong khuôn viên đền Swami. Cạnh hàng hoa và hàng bán đồ lễ puja. Tao thấy có một gian hàng trống ở đấy. Nó thuộc phần đất của khu đền.”

“Một cửa hàng cricket trong khuôn viên đèn à?” Ish hỏi.

“Đợi đã. Omi, mày nghĩ có thể thu xếp được không? Không có thì kế hoạch chết trong trứng nước.”

“Ý mày là hàng bánh ngọt Kuber vừa đóng cửa hả? Ban quản lý đèn sẽ cho thuê sớm thôi. Và thường thì họ cho thuê để làm những việc liên quan đến hoạt động của đèn,” Omi nói.

“Tao biết. Nhưng mày phải thuyết phục bố mày. Dù gì ông ấy cũng điều hành ban quản lý đèn.”

“Đúng vậy, nhưng Mama là người chăm lo các cửa hàng. Chúng ta có trả tiền thuê không?”

“Có chứ,” tôi thở dài. “Nhưng không trả ngay. Chúng ta cần trả chậm hai tháng. Chúng ta không thể trả tiền đặt cọc.”

“Tao phải nhờ vả mẹ,” Omi nói. Tốt lắm, đầu óc nó còn hoạt động.

“Tao hỏi lại cái, cửa hàng cricket trong khuôn viên đèn à? Ai sẽ mua? Máy bà già bảy mươi vào đèn hành lễ sẽ mua gậy đánh bóng à?” Ish chế giễu.

Bồi bàn đã dọn hết các ly trà và đưa hóa đơn. Theo nghi thức ở Gopi, chúng tôi phải ra khỏi quán trong hai phút nữa.

“Hỏi hay lắm. Cửa hàng cricket ở bên cạnh đèn thì nghe có vẻ lạ. Nhưng nghĩ mà xem - ở Belrampur có cửa hàng thể thao nào không?”

“Không hẳn. Đến mua quả bóng da cũng không có. Ellis Bridge là nơi gần nhất,” Ish nói.

“Thấy chưa, đó là lý do thứ nhất. Thứ nhì, ngôi đèn là một nơi dành cho gia đình. Bọn trẻ là người thấy buồn chán nhất khi ở trong đèn. Vậy chúng sẽ la cà ở đâu?”

“Đúng đấy,” Omi nói. “Nên ngoài chùa mới có rất nhiều người bán bóng bay.”

“Và vai trò của Ish là ở đó. Mọi người biết mày là một cầu thủ giỏi. Và mày có thể bày mẹo chơi bóng cho những đứa trẻ mua đồ chơi chúng ta. Dần

dần, danh tiếng của chúng ta sẽ tăng lên.”

“Nhưng còn bọn trẻ theo đạo Thiên Chúa và đạo Hồi? Chúng sẽ không đến, phải không?” Ish hỏi.

“Lúc đầu thì không, nhưng cửa hàng ở ngoài đền mà. Khi tin tức lan đi, chúng sẽ đến. Chúng còn lựa chọn nào khác?”

“Chúng ta lấy đâu ra hàng mà bán?” Ish hỏi.

“Có một nhà cung cấp thiết bị thể thao ở Vastrapur, họ sẽ cho chúng ta nợ một tháng. Nếu chúng ta có địa điểm, thì có thể buôn bán mà không cần tiền mặt.”

“Nhưng nếu việc làm ăn không tốt thì sao?” Ish hỏi nghi ngại.

“Tình huống xấu nhất, chúng ta sẽ bán lỗ, và tao sẽ dùng tiền tiết kiệm gia sư để gánh khoản lỗ. Nhưng nó sẽ thành công. Nếu mày toàn tâm toàn ý thì sẽ thành công.”

Cả hai đứa vẫn yên lặng.

“Này. Tao cần bọn mày trong vụ này. Tao thực sự muốn điều hành một việc kinh doanh. Tao không thể làm mà không có đối tác. Đây là cửa hàng cricket,” tôi dụ dỗ Ish.

“Tao tham gia,” Omi mỉm cười. “Nếu tham gia tao sẽ không phải làm thầy tế, và tao được làm việc ở nhà. Nên tao tham gia.”

“Tao sẽ không lo chuyện tiền bạc đâu. Tao sẽ tập trung vào cricket,” Ish nói.

Tôi mỉm cười. Đúng rồi, nó đang xuôi.

“Dĩ nhiên. Mày nghĩ tao sẽ để mày xử lý tiền nong sao? Vậy, chúng ta là đối tác nhé?” tôi giơ tay ra.

Omi chấp tay với tôi, và Ish cũng theo vào.

“Chúng ta sẽ gọi cửa hàng là gì nhỉ?” Omi nói khi ngồi trong ô tô.

“Hỏi Ish xem,” tôi nói. Nếu Ish đặt tên, nó sẽ cảm thấy gắn kết với dự án này hơn.

“Cửa hàng Đội Cricket Ấn Độ thì sao?” Ish gợi ý.

“Tên hay lắm,” tôi nói và nhìn Ish mỉm cười lần đầu tiên trong buổi tối.

“Mỗi người hai rupi năm mươi xu,” tôi nói khi xe dừng lại gần khu phố nhà tôi ở Belrampur.

“Đây Ngài Kế toán,” Ish nói và đưa phần tiền của nó.

# HAI

Cửa hàng Đội Cricket Ấn Độ khai trương bằng màn đập vỡ một quả dứa vào buổi sáng ngày 29 tháng Tư năm 2000. Tất cả người thân trong gia đình đều đến dự. Mẹ tôi và gia đình Omi vui mừng ra mặt, trong khi bố mẹ Ish thì chẳng nói gì. Họ vẫn hình dung Ish là một quân nhân, chứ không phải là gã bán hàng ở Belrampur.

“Mong thần Laxmi ban phước cho các con, những cậu bé chăm chỉ,” mẹ Omi nói trước khi ra về.

Không lâu sau, chỉ còn lại chúng tôi trong cửa hàng rộng ba mét, dài sáu mét.

“Chuyển cái bàn vào, cửa không sập xuống đâu,” Ish gào lên với Omi. Trán Omi vã mồ hôi khi nó nâng tiếp cái mặt bàn to uyển lên đẩy lùi được dăm centimét.

Tôi bước ra khỏi cửa hàng, và đi sang bên kia đường đến lần thứ mười để nhìn tấm bảng hiệu. Nó rộng mét tám, cao sáu chục phân. Chúng tôi cho sơn màu xanh lá - màu áo của đội Ấn Độ. Ở giữa bảng hiệu là dòng chữ “*Cửa hàng Đội Cricket Ấn Độ*” theo màu quốc kỳ Ấn Độ. Tay họa sĩ người Shahpur đã phấn khích vẽ miễn phí khuôn mặt Tendulkar và Ganguly. Mắt Ganguly nheo tít, còn môi Tendulkar thì sưng vều như bị ong đốt, nhưng như vậy chỉ thêm phần quyến rũ mà thôi.

“Đẹp thế chứ,” Omi nói khi nó cùng tôi nhìn tấm biển.

Khách hàng đầu tiên đến lúc mười hai giờ trưa. Một cậu bé chưa đầy mười tuổi lớn vồn đến trước cửa hàng, khi mẹ nó đang mua hoa cho lễ puja. Cả ba chúng tôi xoắn xuýt cả lên.



“Tao có nên hỏi nó muốn gì không nhỉ?” Omi thì thầm vào tai tôi.

Tôi lắc đầu. Thúc ép nghĩa là mình đang tuyệt vọng.

Thằng bé nhìn những quả bóng quần vợt, và tâng lên sàn mấy quả. Mặc dù ở Belrampur không ai chơi quần vợt, nhưng bọn trẻ con dùng loại bóng này để chơi cricket.

“Quả bóng bao nhiêu tiền?” Thằng bé quay sang loại bóng sản xuất trong nước. Rõ ràng đây là một khách hàng nhạy cảm với giá cả. Nó tâng năm quả bóng khác nhau trên nền nhà.

“Tám đồng. Em muốn mua không?” tôi nói.

Nó gật đầu.

“Em có tiền không?”

“Mẹ em có,” nó nói.

“Mẹ em đâu?”

“Kia kia,” nó chỉ về hướng cửa hàng khác trong đền. Tôi cầm những quả bóng mà nó đã tâng, rồi đặt vào giỏ.

Mẹ nó chạy vào cửa hàng chúng tôi.

“Mày đây rồi Sonu, thằng ngốc này,” bà ta kéo tay, lôi nó ra ngoài.

“Mẹ ơi, bóng.” Nó chỉ nói được thế về vụ mua bán tiềm năng.

“Đừng lo, chúng ta sẽ bán được,” tôi bảo các đối tác của mình.

Chúng tôi cũng bán được món hàng đầu tiên không lâu sau. Có hai anh em mặc đồ hiệu đi vào cửa hàng.

“Quả bóng quần vợt giá bao nhiêu?” một đứa nói.

“Bóng Arrow tám đồng, còn bóng nội ở kia sáu đồng thôi,” Ish nói.

Chúng đến chỗ bóng nội. Chúng lại bắt đầu giờ trò tâng bóng trong khi con tim tôi gào khóc.

“Các em chơi cricket ở đâu?” Ish hỏi chúng.

“Satellite,” thằng lớn nói.

Satellite là khu nhà giàu phía bên kia sông Sabarmati.

“Các em đang làm gì ở thành phố cũ này?” Ish hỏi.

“Chúng em vào đền. Hôm nay là sinh nhật anh Harsh,” thằng em nói.

Tôi nhận ra chúng tôi đánh vào đúng mỏ vàng. Nơi này là ngôi đền cổ, và nó thu hút nhiều người ở thành phố mới. Và hôm nay còn là ngày sinh nhật, ngày túi tiền được nhét đầy.

“Em muốn xem gậy không?” tôi đứng ở quầy hỏi lại.

Chúng lắc đầu.

Ish quay sang ra hiệu cho tôi yên lặng.

“Chúc mừng sinh nhật Harsh. Em chơi phòng ngự hay tấn công?” Ish hỏi.

Harsh ngược nhìn Ishaan. Một người lớn hỏi một thằng bé mười một tuổi xem nó chơi tấn công hay phòng ngự quả đúng là vinh dự lớn. Nghĩa là nó đã đủ tuổi để chơi chuyên biệt, dù nó còn chưa nghĩ đến điều đó.

“Ờ, em thích đánh bóng hơn,” Harsh nói.

“Phòng ngự hay tấn công?” Ish hỏi như thể nó đang phỏng vấn Tendulkar trên kênh ESPN.

“Gì cơ ạ?” Harsh nói.

“Em muốn đánh bóng chứ?” Ish hỏi.

Đứa trẻ nào không thích đánh bóng đây? Harsh gật đầu.

“Cho anh xem thể đứng của em nào,” Ish nói. Nó quay sang bảo tôi đưa gậy. Tôi bước đến đồng gậy gỗ liễu. Tôi đã mua chúng trực tiếp từ một nhà cung cấp người Kashmir ở Law Garden. Tôi chọn cái gậy kích cỡ phù hợp cho thằng bé. Cỡ số sáu, giá hai trăm đồng. Không phải hạng đắt nhất, dĩ nhiên, nhưng là thứ mà chúng tôi hy vọng sẽ bán được ở đây.

Harsh vào tư thế ở một chỗ trống trước cửa hàng. Như mọi đứa trẻ, nó dồn hoàn toàn trọng lượng lên cây gậy trong khi đứng. Ish bước đến, nhẹ nhàng sửa lưng Harsh cho thẳng. Nó nâng cổ tay thằng bé lên, và bảo thằng bé chia đều trọng lượng lên hai chân.

“Và bây giờ, mỗi khi tấn công, em phải dùng chân trước để bước lên, nhưng cũng đừng quên chân sau. Đây là chân trụ, là cái neo. Cứ để ý

Tendulkar, anh ta giữ một chân đứng yên.”

Harsh, vẫn đang trong tâm trạng kinh sợ, vụt mấy gậy vào không khí.

“Dạy bí kíp cho cả em nữa với?” thẳng em van nài.

“Anh trước, Chinu,” Harsh nói.

Ish quay sang Chinu. “Em chơi gì, Chinu?”

“Gì cũng chơi được,” Chinu nói ngay.

“Tuyệt lắm. Cho anh xem em cầm bóng nào.”

Cuối cùng bố mẹ chúng cũng tìm thấy cửa hàng chúng tôi. Đã đến lúc vào đèn.

“Mẹ ơi, con muốn quả bóng,” Chinu nói.

“Giá bao nhiêu?” mẹ nó hỏi.

“Sáu rupi,” Ish nói.

Bà ta đưa tờ hai mươi rupi và bảo lấy hai quả.

“Con muốn cái gậy, mẹ ơi,” Harsh nói.

“Con đã có một cái rồi mà.”

“Nhưng cái này hợp với thể đứng của con hơn. Đi mà mẹ.” Harsh vào tư thế. Nó đã tiến bộ qua bài học, nhưng mẹ nó lờ đi.

“Cái này bao nhiêu?” bà ta hỏi.

“Hai trăm rupi,” tôi nói.

“Đắt quá. Không được đâu Harsh, chúng ta sẽ không mua gậy.”

“Quà sinh nhật của con, đi mà mẹ.” Harsh nài nỉ.

“Ừ, nhưng đây là đồ hạng hai, sao phải mua đồ ở một cửa hàng trong đèn. Thành phố cũ này không có hàng chất lượng đâu. Chúng ta sẽ đến chợ Navrangpura.”

“Chất lượng tuyệt lắm, thưa cô. Chúng tôi nhập hàng từ các nhà cung cấp ở Kashmir. Cứ tin lời tôi đi,” Ish nói.

Bà cô nhìn chúng tôi đầy nghi hoặc.

“Tôi là đội trưởng đội bóng liên trường trong vùng này, thưa cô. Chính cá nhân tôi cũng đã chọn loại gậy này,” Ish nói đầy chân thành như bố của Omi lúc cầu nguyện.

“Đi mà mẹ,” Harsh nói, và kéo vạt áo sari của bà. Cú kéo đó chạm vào ví bà ta, bà mở ví và rút hai tờ một trăm rupi.

Xong. Chúng tôi đã chốt xong thương vụ trong ngày. Cây gậy chúng tôi nhập một trăm sáu mươi đồng, nên lợi nhuận là bốn mươi, tôi reo lên trong đầu.

“Tạm biệt nhà vô địch.” Ish vẫy tay chào Harsh.

“Hôm nào sinh nhật em em cũng sẽ đến cửa hàng anh,” Chinu nói.

“Mày tuyệt quá, Ish,” tôi nói và đập tay với mọi người.

“Thằng nhóc học nhanh lắm. Nếu nó tập luyện, nó sẽ là cầu thủ giỏi đấy. Dĩ nhiên, khi nào nó lên lớp mười mẹ nó sẽ nhờ cho nó học. Tư thế duy nhất của nó sẽ là ngồi vào bàn với những cuốn sách,” Ish nói.

“Đừng nản thế chứ,” tôi nói. “Chúng ta kiếm được bốn mươi đồng bán gậy, và bốn đồng bán hai quả bóng. Chúng ta lời bốn mươi bốn đồng, thưa các vị.”

Chúng tôi bán được mấy cái kẹo, và thêm hai quả bóng nữa trong hai giờ tiếp theo. Tổng lợi nhuận của ngày đó là năm mươi đồng. Chúng tôi chuyển những cái gậy và giỏ bóng vào trong, rồi đóng cửa hàng lúc 7 giờ tối, sau lễ puja. Để ăn mừng ngày khai trương, chúng tôi chọn quán chana-bhatura. Với mỗi đĩa bốn đồng, tôi có thể hạch toán số đó vào chi phí kinh doanh.

“Tao có được mang chút tiền về nhà không? Tao thực sự muốn đưa khoản thu nhập đầu tiên cho mẹ,” Omi vừa nói, vừa tống nửa quả ớt cùng miếng bánh bhatura nóng hổi vào miệng.

“Hượm đã nào, đây không phải lợi nhuận thực. Đây là phần chi phí. Chúng ta phải trả tiền thuê gian hàng trước, rồi chúng ta sẽ thấy.” Tôi đặt chiếc đĩa lên quầy, “Chúc mừng, chúng ta đang kinh doanh.”

## **BA THÁNG SAU**

“Tám ngàn ba, bốn và năm trăm,” tôi nói khi lấy hết tiền trong hòm thu ngân. “Đây là lợi nhuận trong ba tháng đầu tiên, sau khi trả tiền thuê cửa hàng. Không tôi, không tôi chút nào cả.”

Nói tôi vui mừng vẫn còn là nhẹ. Cửa hàng chúng tôi đã mở vào một thời điểm phù hợp. Kỳ nghỉ hè đã bắt đầu, và Ấn Độ đã thắng Nam Phi trong giải đơn nhật. Bọn trẻ, đầy thời gian nhàn rỗi và lòng yêu nước, hôm nào có tiền tiêu vặt là chúng đều kéo đến Cửa hàng Đội Cricket Ấn Độ.

Một số dù không có tiền nhưng vẫn đến, chỉ để gặp Ish và nghe vài bí kíp chơi cricket. Tôi không thấy phiền, vì chúng giúp chúng tôi giết thì giờ. Điều chán ngắt khi mở cửa hàng là sự tẻ nhạt. Chúng tôi mở cửa hàng từ chín giờ sáng đến bảy giờ đêm, nên dù có hai chục khách hàng mỗi ngày, thì mỗi tiếng cũng chỉ có hai khách.

“Chúng ta chia phần được chưa?” Omi phẫn khích nói.

Tôi chia số tiền ra làm tư. Ba phần đầu, mỗi phần một ngàn năm trăm rupi, là số tiền mỗi đứa có thể mang về nhà. Phần còn lại, bốn ngàn, được giữ để tiếp tục đầu tư vào kinh doanh.

“Giữ lại là sao? chúng ta giữ lại làm gì?” Ish hỏi, dù Omi vui vẻ đếm tiền.

“Ish, chúng ta cần tích lũy phòng khi muốn đổi mới cửa hàng. Mà không muốn có bàn kính tốt hơn sao? Hay có bóng đèn sáng hơn sao?”

Ish lắc đầu.

“Chắc chắn là có rồi. Và... Tao có kế hoạch mở rộng,” tôi nói.

“Gì cơ?”

“Có một khu mua sắm đang xây dựng ở Navrangpura. Nếu đặt chỗ sớm, chúng ta có thể được thuê một gian hàng với giá ưu đãi.”

“Thuê à? Nhưng chúng ta đã có một cửa hàng rồi,” Ish nói, vừa bối rối vừa tức giận.

Tôi biết tại sao Ish càu nhàu. Nó muốn mua một cái ti vi cho cửa hàng. Nghe trận đấu trên sóng phát thanh trong lúc ở cửa hàng thật chẳng thích thú gì cả.

“Không đâu Ish, một cửa hàng đúng nghĩa. Giới trẻ thích mua đồ trong một khu mua sắm sành điệu. Đó là tương lai. Cửa hàng của chúng ta đang kinh doanh tốt, nhưng chúng ta không thể phát triển trừ phi chúng ta chuyển sang thành phố mới.”

“Tao thích ở đây,” Omi nói. “Đây là khu vực của chúng ta. Cái chúng ta bán ra sẽ được bọn trẻ trong công viên Nana dùng đến.”

“Tao không muốn cái tâm lý thiển cận này. Tao sẽ mở một cửa hàng trong khu mua sắm, đến năm sau sẽ có một cửa hàng nữa. Nếu không phát triển kinh doanh, chúng ta sẽ đình trệ.”

“Một cửa hàng nữa sao? Gì cơ? Chúng ta sẽ không làm chung nữa à?” Omi nói.

“Govind nói vợ vẫn đấy. Chúng ta chỉ mới bắt đầu mà nó đã mơ thành Ambani rồi. chúng ta không thể mua ti vi sao?” Ish nói, “Shah Electronics sẽ cho chúng ta mua trả góp nếu chúng ta trả trước bốn ngàn.”

“Không đời nào. Chúng ta sẽ giữ bốn ngàn để kinh doanh.”

“Ồ, thế chiếc ti vi không là tài sản kinh doanh à?” Ish nói.

“Có, nhưng nó là tài sản chết. Nó không sinh lãi. Chúng ta còn phải làm nhiều việc. Ba ngàn đồng một tháng chả là gì hết. Và Ish không muốn tao bán sách vở và bút chì ở đây.”

“Tao đã bảo đây là cửa hàng thể thao. Tao không muốn bọn trẻ nghĩ về chuyện học hành khi chúng đến đây.”

Ish và tôi đã tranh cãi chuyện này từ trước. Tôi thấy cơ hội kiếm tiền dễ dàng, nhưng cứ mỗi lần như vậy là Ish phản đối.

“Được rồi, thỏa thuận thế này nhé,” Ish nói. “Tao đồng ý bán sách vở, nhưng không bán sách giáo khoa, chỉ có vở thôi. Nhưng chúng ta sẽ mua một cái ti vi. Tao phải xem các trận đấu. Tao không quan tâm, cứ lấy một ngàn rưỡi của tao đi.”

Nó ném phần tiền của nó vào tôi.

Omi cũng quăng phần của nó sang. Như mọi lần, tôi phải đầu hàng trước lũ rồ này.

“Được rồi, nhưng chúng ta cần tăng doanh thu. Mục tiêu trong quý tiếp theo là hai mươi ngàn đồng.”

Chúng lờ tôi đi vì còn mãi bàn nên mua ti vi của hãng nào. Tôi lắc đầu và vạch ra chiến lược tăng doanh thu.

“Mày sẽ mở lớp dạy chơi bóng chứ?” tôi hỏi Ish.

“Sao?”

“Bọn trẻ thích các lời khuyên của mày. Tại sao không mở lớp dạy cricket và thu phí?”

“Tao à? Tao không giỏi đến thế. Mà dạy ở đâu cơ? Trong đền này à?”

“Không, chúng ta sẽ dạy ở trong cái sân bỏ hoang của SBI<sup>[6]</sup>.”

“Tại sao? Chúng ta kiếm chưa đủ à?” Omi nói.

“Còn lâu mới kiếm đủ. Tao muốn thu về năm mươi ngàn mỗi quý. Omi, mày có thể dạy thể lực cho bọn trẻ.”

“Vậy là bọn tao làm thêm việc. Còn mày làm gì?” Ish nói.

“Tao sẽ đi gia sư môn toán.”

“Ở đây à?”

“Đúng, đôi khi ở đây, hoặc ở sân SBI trong khi mày dạy cricket.”

Omi và Ish nhìn tôi như thể tôi là con cá mập đói nhất trên đời này.

“Thôi nào. Tao đảm bảo chúng ta sẽ có một vụ làm ăn ổn thỏa.”

“Được thôi. Chỉ bán hàng không thì cũng buồn quá, Ish ạ,” Omi nói. Nó phấn khích được dạy bọn trẻ chống đẩy.

“Ừ, ít nhất thì tao cũng được đánh bóng ngoài sân,” Ish nói.

Tôi cũng ném vào một ngàn rưỡi của mình, và chúng tôi mua một chiếc ti vi ngay trong hôm đó. Chúng tôi mở thường trực các kênh thể thao. Omi mua thảm và gối đệm rồi trải chúng trước ti vi. Vào những ngày có trận đấu, chúng tôi sẽ ngồi đó cho tới khi có khách hàng. Tôi phải thừa nhận, cái ti vi làm ngày trôi qua nhanh hơn.

Tôi thay đổi bảng hiệu cửa hàng. Dưới dòng chữ “*Cửa hàng Đội Cricket Ấn Độ,*” còn có thêm dòng “*Dụng cụ học tập, Dạy Cricket và Dạy toán.*” Có thể tôi chưa đa dạng về mặt địa bàn, nhưng tôi đã đa dạng sản phẩm chào bán.



# BA

Ngoài cricket, cầu lông cũng là một môn thể thao phổ biến ở Belrampur. Thực ra, bọn con gái chỉ chơi cầu lông. Đó là một mảng kinh doanh cho nguồn thu tuyệt vời. Những quả cầu phải thay, vợt cần căng lại, và vợt cầu lông thì không bền như gậy cricket.

Dụng cụ học tập trở thành một mảng hàng thu lợi cao ở những tuần sau đó. Chỉ có số ít bọn trẻ chơi thể thao, nhưng đứa trẻ nào cũng cần sách vở, bút máy và bút chì, và các bậc cha mẹ thì chẳng bao giờ từ chối những món này. Nhiều lần, đứa nào mua một quả bóng cũng sẽ mua một cuốn vở, hoặc ngược lại. Chúng tôi cung ứng một giải pháp toàn diện. Chẳng bao lâu, các nhà cung cấp tự đến với chúng tôi. Họ bán chịu và cho phép trả hàng - vở ô li, lọ keo dán, bản đồ Ấn Độ, nước đóng chai và cặp lông. Chỉ sau khi bạn mở cửa hàng thì bạn mới nhận ra bề rộng chiều sâu của ngành công nghiệp phục vụ học sinh ở Ấn Độ.

Chúng tôi vẫn duy trì dạy cricket và gia sư ở nguyên mức giá - 250 rupi mỗi tháng. Khách hàng học toán thì dễ kiếm hơn, vì nhu cầu cao hơn và nhờ cả danh tiếng của tôi nữa. Tôi dạy ở sân tòa nhà SBI vào các buổi sáng. Ish dùng chỗ sân này để dạy hai đứa học sinh đã đăng ký học cricket.

Đây là hai cầu thủ giỏi nhất trường Đô thị Belrampur, và chúng đã phải đấu tranh với bố mẹ chúng để được học một khóa ba tháng.

Dĩ nhiên, chúng tôi vẫn dành hầu hết thời gian ở cửa hàng.

“Chúng ta có nên bán bưu thiếp không nhỉ?” tôi băn khoăn khi mở một gói hàng mẫu của một nhà cung cấp. Với giá bán lẻ là ba rupi, giá nhập vào

là hai rupi, các loại thiệp sẽ cho lãi cao. Tuy nhiên, người Belrampur không tặng thiệp cho nhau.

“Như thế này là cầm bóng để phát kiểu inswing, thế này là outswing<sup>[2]</sup>. Mà này, đây là quả bóng thứ ba trong hai tuần đấy. Có chuyện gì thế Tapan?” Ish hỏi một khách hàng thường xuyên. Cậu bé Tapan mười ba tuổi, là một trong những tay ném bóng giỏi nhất ở độ tuổi cậu trong trường Đô thị Belrampur. Ish cầm chặt quả bóng cricket và chỉ cho nó cứ động cổ tay.

“Là tại thằng Ali ác mộng đấy. Cứ đến lượt nó đánh là lại mất bóng. Sao nó lại đến trường em chứ?” Tapan càu nhàu khi lau quả bóng vào quần soóc.

“Ali à? Học sinh mới à? Chưa thấy cậu ta đến đây,” Ish nói. Những đứa chơi giỏi đều đến cửa hàng này và Ish biết chúng.

“Đúng, là đứa đánh bóng. Vừa mới vào trường. Anh nên đến xem nó chơi. Nó sẽ không đến đây đâu, đúng không?” Tapan nói.

Ish gật đầu. Chúng tôi có vài khách hàng Hồi giáo. Hầu hết chúng nhờ những cậu bé Hindu mua giúp.

“Em muốn đăng ký học cricket không. Ish sẽ dạy em, anh ấy chơi ở cấp quận đấy,” tôi không cưỡng lại nổi việc chào mời dịch vụ.

“Mẹ em không cho đâu. Mẹ bảo em chỉ có thể học gia sư các môn học thôi. Không thể thao gì hết,” Tapan nói.

“Không sao, chúc em chơi vui vẻ,” Ish nói, xoa đầu thằng bé.

“Chúng mày thấy đấy. Đó là lý do Ấn Độ không thắng các trận đấu,” Ish nói sau khi Tapan đã ra về.

Đúng vậy, Ish có một lý thuyết lỗ bịch này, rằng Ấn Độ phải thắng mọi trận đấu. “À, chúng ta không phải thắng hết đâu. Nếu không thì trò chơi còn gì hay nữa,” tôi nói và đóng hộp thu ngân lại.

“Nước ta có một tỉ dân. Chúng ta phải thắng hết chứ,” Ish khẳng khái.

“Số liệu thống kê đã cho thấy không thể nào.”

“Tại sao? Nước Úc có hai mươi triệu người. Vậy mà họ thắng hầu hết các trận đấu. Dân số chúng ta gấp năm mươi lần họ, nên tài năng cũng gấp năm

mười lần. Hơn nữa, cricket là môn thể thao duy nhất của Ấn Độ, trong khi Úc có bóng bầu dục, bóng đá và nhiều thứ. Nên chẳng lý nào chúng ta lại bị họ đánh bại. Về số liệu mà nói, bạn tôi ạ, Úc chỉ nên là con số lẻ mà thôi.”

“Thế thì sao?” tôi nói.

“À, mà thấy thằng bé kia đấy. Bố mẹ nó chi hàng ngàn đồng để cho bọn trẻ học mấy môn vô bổ như lượng giác và giải tích, mà cả đời chúng không bao giờ dùng đến. Nhưng nếu là để học thể thao, thì lại bị xem là phung phí tiền bạc.”

“Đừng lo, chúng ta dạy cả mấy môn đó. Cửa hàng chúng ta cung cấp cả hai mà.”

“Tao không nói chuyện làm ăn, Govind. Thực sự mà chỉ nghĩ đến tiền thôi à?”

“Tiền cũng tốt...”

“Bọn trẻ này, Govind ạ. Cứ nhìn chúng mà xem, mười ba tuổi, cầm gậy với niềm tự hào. Hoặc cách chúng muốn học ném bóng tốt hơn. Trước mỗi trận đấu ở công viên Nana, trong mắt chúng ánh lên ngọn lửa. Khi Ấn Độ thắng, chúng nhảy múa. Chúng là những người duy nhất mà tao nhìn thấy niềm khát khao. Tao muốn được ở bên chúng.”

“Sao cũng được,” tôi nhún vai.

“Dĩ nhiên, hai năm nữa chúng sẽ lên lớp mười. Những cây gậy sẽ được thay bằng cuốn sách vật lý. Và tia sáng trong mắt chúng sẽ tắt đi. Chẳng bao lâu nữa, chúng sẽ trở thành những người lớn phiền muộn.”

“Không đúng như vậy, Ish ạ. Mọi người cần có đam mê. Tao cũng có.”

“Vậy tại sao hầu hết người trưởng thành đều gắt gỏng thế? Tại sao họ không mỉm cười thường xuyên hơn, và phấn khích như những đứa trẻ ở công viên Nana kia?”

“Mày có thôi gắt gỏng và giúp tao dọn cửa hàng đi không?”

\*\*\*

“Được rồi, được rồi, chúng ta sẽ có một bữa tiệc say sưa,” tôi bật cười. Omi và Ish mỗi đứa một bên ôm tôi thật chặt, cho tới khi tôi mỉm lòng.

“Con trai Omi của ta đâu?” Bittoo Mama đến cửa hàng vào giờ đóng cửa, và đến ôm cháu trai mình. Ông ta cầm một hộp bánh ngọt bọc trong vải nhung.

“Cậu đã ở đâu thế, Mama?” Omi nói. Kể từ khi cửa hàng khai trương, ông chưa bao giờ đến thăm chúng tôi.

“Cậu đã đi khắp Gujarat, với Parekh-ji. Thật là một trải nghiệm tuyệt vời! Này, ăn bánh besan ladoo đi. Bánh mới của hàng Baroda đấy,” Bittoo Mama nói.

Tôi đã gọi nước Frooti. Ish kéo ghế ra và chúng tôi ngồi bên ngoài. Tôi lấy một chiếc bánh.

“Cái gì thế này, Omi? Cháu đi giày à?” Mắt Bittoo Mama kẻ phấn Kohl. Ông ta bôi một vết son đỏ giữa trán.

“Mama?” Omi ré lên.

Tôi nhìn xuống chân mình. Tôi đi đôi dép Reebok hàng nhái. Ish vẫn mang đôi giày cũ của nó.

“Cửa hàng của cháu ở trong một ngôi đền, vậy mà cháu lại đi giày sao? Con của một thầy tế Brahmin đây sao?”

“Thôi nào Mama, chỗ này ở ngoài đền mà. Không ai bán hàng lại...”

“Những người bán hàng khác chỉ là đám con buôn vô dụng thôi, cháu muốn giống như họ sao? Cháu có hành lễ puja mỗi sáng trước khi mở cửa hàng không?”

“Có, thưa Mama,” Omi nói dối không ngần ngại.

“Các cháu cũng thế chứ,” Mama nói, ám chỉ Ish và tôi. “Các cháu là người Hindu. Các cháu mở cửa hàng ở nơi thuần khiết như vậy. Ít nhất thì cũng tháo giày ra, và thắp đèn lên.”

“Chúng cháu đến đây làm việc chứ có phải đến hành lễ đâu,” tôi nói. Giờ đây, hằng tháng tôi trả tiền thuê đầy đủ để được vào cửa hàng này. Không ai

được bảo tôi phải điều hành cửa hàng ra sao.

Mama trông ngạc nhiên. “Cháu tên gì?”

“Govind.”

“Govind gì?”

“Govind Patel.”

“Hindu hay không?”

“Cháu là người theo thuyết bất khả tri,” tôi nói, bực bội vì tôi muốn đóng cửa hàng và về nhà.

“Bất...?”

“Cậu ấy không dám chắc trên đời này có thánh thần gì không,” Ish giải thích.

“Không tin vào Thượng đế à? Cháu giao du với thể loại bạn bè gì thế hả Omi?” Mama thất kinh.

“Không, như vậy là người vô thần hẳn,” tôi nói rõ hơn. “Còn bất khả tri nghĩa là thánh thần có thể có, có thể không. Cháu không biết.”

“Bọn trẻ này,” Bittoo nói, “thật xấu hổ. Ta đến đây để mời các cháu, vậy mà nhìn các cháu xem.”

Omi nhìn tôi. Tôi quay mặt đi.

“Đừng lo cho Govind, Mama. Cậu ấy chỉ bối rối thôi.”

Tôi không thích mọi người coi quan điểm tôn giáo của tôi là sự bối rối. Tại sao tôi phải hay không phải tin vào điều gì đó?

Ish mời Bittoo Mama uống Frooti. Nó làm ông ta dịu đi đôi chút.

“Còn cháu?” Mama hỏi Ish.

“Hindu, thưa Mama. Cháu có cầu nguyện các thứ,” Ish nói. Đúng vậy, nó chỉ cầu nguyện khi trận đấu còn sáu lượt bóng.

Mama hớp một ngụm lớn rồi nhìn Omi và Ish. Trong tâm trí ông ta, tôi không hề tồn tại.

“Mama mời chúng cháu cái gì thế?” Omi nói.

Ông lật tấm vải nhung đỏ lên lấy ra chiếc đinh ba bằng đồng, dài chín mươi phân. Những lưỡi sắc nhọn sáng lên dưới ánh đèn tuýp cửa hàng.

“Đẹp quá. Mama lấy ở đâu thế?” Omi thắc mắc.

“Một món quà của Parekh-ji. Ông ấy bảo ở ta ông thấy tương lai của đảng. Ta đã làm việc miệt mài ngày đêm. Chúng ta đến thăm các quận trong Gujarat. Ông ấy nói, ‘Nếu chúng ta có nhiều người như Bittoo, người dân sẽ lại tự hào về đạo Hindu.’ Ông ấy giao cho ta trách nhiệm tuyển mộ thanh niên ở Ahmedabad.”

Ish và tôi nhìn Omi tìm lời giải thích.

“Parekh-ji là lãnh đạo cấp cao của đảng Hindu. Và ông ấy đứng đầu ban quản lý ngôi đền lớn nhất ở Baroda,” Omi nói. “Gì cơ, ông ấy quen cả Thủ hiến bang sao, Mama?”

“Parekh-ji không chỉ quen Thủ hiến bang, mà còn nói chuyện với ông ấy hai lần mỗi ngày,” Bittoo Mama nói. “Và ta đã kể với Parekh-ji về cháu, Omi ạ. Ta thấy ở cháu tiềm năng truyền đạt niềm tự hào Hindu cho thế hệ trẻ.”

“Nhưng Mama ơi, cháu làm việc toàn thời gian rồi.”

“Ta có bảo cháu từ bỏ tất cả đâu. Nhưng hãy gánh lấy những trách nhiệm cao cả hơn. Chúng ta không chỉ là những thầy tế nói những lời đã học thuộc lòng trong các buổi lễ. Chúng ta phải đảm bảo rằng thế hệ tương lai của Ấn Độ hiểu đúng về đạo Hindu. Ta muốn mời cháu dự đại tiệc ở nhà Parekh-ji. Cháu cũng đến đi, Ish. Thứ Hai tới, ở Gandhinagar.”

Dĩ nhiên, kẻ báng bố như tôi không được mời.

“Cảm ơn Mama. Thật tuyệt quá, nhưng cháu không biết có thể đi được không,” Ish nói.

Sao người ta lại biết cách tỏ ra lịch sự đến thế được nhỉ.

“Tại sao? Đừng lo, bữa tiệc không chỉ dành riêng cho thầy tế thôi đâu. Có nhiều người trẻ, những người thuộc tầng lớp lao động cũng đến dự.”

“Cháu không thích chính trị,” Ish nói.

“Hả? Đây không phải chính trị, con trai ạ. Đây là một cách sống.”

“Cháu sẽ đến,” Omi nói.

“Cháu cũng đến đi, Ish. chúng ta cần sức trẻ.”

Ish vẫn dè dặt.

“Ô, cháu nghĩ Parekh-ji là người già cả, bảo thủ, sẽ buộc các cháu đọc kinh sách sao. Cháu có biết Parekh-ji học trường nào không? Cambridge đấy, và sau đó là Harvard. Ông ấy có doanh nghiệp kinh doanh khách sạn lớn ở Mỹ, ông ấy bán đi rồi quay về đây. Ông ấy nói tiếng của cháu. Ô, và ông ấy từng chơi cricket đấy, cho đội Đại học Cambridge.”

“Cháu sẽ đến nếu Govind đến,” thẳng ngực Ish nói.

Mama nhìn tôi. Trong mắt ông, tôi là lý do tại sao văn hóa Hindu gần đây bị xói mòn.

“À, lúc đầu ta định đến mời cả ba đứa. Nó vừa mới nói là không tin vào Thượng đế.”

“Cháu không nói thế,” tôi bảo. Ô, thôi quên đi, tôi nghĩ.

“VẬY thì cứ đến.” Mama đứng lên. “Cả ba đứa. Ta sẽ cho Omi địa chỉ. Đây là tòa nhà lớn nhất ở Gandhinagar.”

\*\*\*

Người ta cứ gọi tôi là Ngài Kế Toán; tham lam, bủn xỉn, đủ các tính xấu. Nhưng thực ra là, tôi đã tổ chức, trả hết các chi phí cho một bữa tiệc bù khú để kích lệ đối tác kinh doanh. Kiếm được rượu ở Ahmedabad thật chẳng dễ, nói gì đến những chai bia to cồng kềnh. Một trong các đầu mối của tôi - Romy Bhai - đã đồng ý cung cấp một két bia cực mạnh, với giá một ngàn đồng.

Lúc 7 giờ tối, vào ngày tiệc, Romi Bhai để bia - bọc trong vải rách - ở cổng sân SBI. Tôi đến cổng và đưa cho Romi Bhai tờ báo ngày hôm ấy. Ở trang ba của báo, tôi đã kẹp mười tờ một trăm rupi. Anh ta gạt đầu và ra về.

Tôi kéo cái bọc vải vào trong, bỏ mấy chai bia vào ba xô đựng đá mà tôi đã cất sẵn trong bếp. Tôi lấy khui nắp từ tủ bếp, cái tủ này chúng tôi để đủ các thứ, từ mì Maggi đến các túi đựng bánh để đập nổ khi Ấn Độ thắng một trận đấu.

Người khác có thể xem chi nhánh SBI bỏ hoang là nơi kỳ quái để tổ chức tiệc tùng. Đây từng là nhà riêng của một ông già. Chủ nhà không thể trả tiền vay, nên ngân hàng đã tịch biên căn nhà. Sau đó, ngân hàng mở một chi nhánh ở trong tư gia này. Gia đình của ông chủ nhà đã nộp đơn kiện sau khi ông ta chết. Cuộc tranh cãi vẫn chưa ngã ngũ, gia đình kia cũng khiến tòa án ra phán quyết ngân hàng không thể sử dụng tài sản này để kiếm lời. Trong khi đó, SBI nhận ra rằng con ngõ nhỏ ở Belrampur này là nơi kinh khủng, không phù hợp để đặt chi nhánh. Họ bỏ trống nơi này và giao chìa khóa cho tòa án. Quan chức của tòa đưa chìa khóa cho bố Omi giữ, một người đáng tin ở trong vùng. Làm vậy để phòng khi các quan chức cần xem lại ngôi nhà mà tòa án lại đã hết giờ làm việc. Dĩ nhiên, chưa hề có ai đến, và Omi được phép lấy chìa khóa.

Ngôi nhà rộng năm trăm mét vuông, quá là khổng lồ theo tiêu chuẩn Belrampur. Cửa trước dẫn thẳng vào phòng khách, còn bây giờ là khu vực dịch vụ khách hàng của ngân hàng đã bị bỏ hoang. Ba phòng ngủ ở tầng một là văn phòng của giám đốc chi nhánh, phòng dữ liệu và phòng thay đồ. Văn phòng giám đốc chi nhánh có một kho an toàn khổng lồ, cao một mét tám. Chúng tôi bỏ đồ cricket trong cái kho bỏ không này.

Phần lớn thời gian chúng tôi chơi ở sân sau ngôi nhà. Ngày xưa, đây là bãi cỏ của một gia đình giàu có. Khi bị biến thành một phần của chi nhánh ngân hàng, đó là bãi đỗ xe dùng không hết công suất, và giờ đây là sân tập của chúng tôi.

Tôi đảo các chai bia trong thùng đá để chúng lạnh đều nhau.

Ish bước vào ngân hàng.

“Muộn thế,” tôi nói. “8 giờ 30 rồi.”

“Ừ, tao phải xem điểm tin cricket. Ô, bia mạnh à,” Ish nói khi nó cầm một chai lên.



Chúng tôi đã ngồi lên ghế xô pha trong phòng đợi của khách hàng dưới tầng một. Tôi ngồi dựa vào xô pha. Ish đi vào bếp tìm chút bánh bhujia.

“Omi có đây không?” Ish nói khi nó bóc gói bánh.

“Không, tao là thằng ngu duy nhất. Tao nhận hàng, dọn dẹp chỗ này và chờ các ông chủ đến.”

“Đối tác, đối tác chứ,” Ish sửa lời. “Chúng ta có nên mở một chai không?”

“Không, đợi đã.”

Omi đến mười phút sau. Nó xin lỗi vì bố nó giữ lại để dọn dẹp khu đèn. Omi cầu xin tha thứ trước khi uống bia.

“Chúc mừng!” tất cả chúng tôi nói rồi hớp một ngụm lớn. Đây là loại bia đắng, chỉ ngon hơn phenyl một chút.

“Cái gì thế này? Có đúng là bia không?” Ish hỏi.

Chúng tôi dừng lại một lúc. Rượu giả đúng là vấn nạn thực sự ở Ahmedabad.

“Không, không ai làm bia giả cả. Nó chỉ mạnh hơn thôi,” tôi nói.

Nếu bạn ăn cùng với bhujia thì loại bia này cũng không tệ lắm. Quả thật, mùi vị khá hơn đáng kể sau khi uống một nửa chai. Và tâm trạng mọi người cũng khá lên.

“Tao muốn xem thằng bé Ali này. Ba khách hàng đã nhắc đến nó rồi,” Ish nói.

“Thằng bé Hồi giáo ấy à?” Omi nói.

“Thôi cái giọng của Mama đi không?” Ish cạ cọ. “Thế thì liên quan gì? Bọn chúng bảo nó căn thời điểm rất tuyệt.”

“Nó chơi ở đâu?” tôi thắc mắc, miệng đầy bánh bhujia.

“Trong trường chúng ta. Bọn trẻ nói nó đánh bóng thường ghi sáu điểm.”

“Thử đến xem. Có vẻ như trường đã có người xứng đáng kể nhiệm mào,” tôi nói.

Ish chuyển sang yên lặng. Đó là một chủ đề nhạy cảm và nếu không phải do bia thì hẳn tôi đã không nói như vậy.

“Kế nhiệm Ish không phải dễ đâu,” Omi nói. “Có nhớ một trăm điểm khi đấu với trường Đô thị Mahip, trong sáu mươi ba lượt bóng chứ? Không ai quên được lượt đánh bóng đó.” Omi đứng lên và vỗ lưng Ish, như thể trận đấu năm mười tuổi mới vừa kết thúc vài phút trước.

“Cũng không ai quên được hai con vịt trong trong kỳ thi tuyển cầu thủ của bang,” Ish nói và lại yên lặng.

“Thôi quên đi, lúc đó mày mất phong độ thôi,” Omi nói.

“Nhưng toàn những trận cãi vã quan trọng chứ không à? Thôi nói chuyện khác được chưa?”

Omi cũng thôi và tôi hơn hờ thay đổi chủ đề. “Tao nghĩ tối nay chúng ta nên cảm ơn nhà tài trợ - Cửa hàng Đội Cricket Ấn Độ. Trong bảy tháng hoạt động, lợi nhuận của chúng ta là 42.600 rupi. Trong đó, chúng ta đã chia 18.000 cho các đối tác và 22.000 để đặt tiền cho cửa hàng ở Navrangpura. Và phần còn lại 2.600 là cho hoạt động giải trí như đêm nay. Nên cảm ơn các cổ đông và đối tác thân mến, hãy ăn mừng sang chai thứ hai.”

Tôi lấy trong thùng đá ra cho mỗi đứa một chai thứ hai.

“Mọt sách,” Ish đứng lên, nói lí nhí. “Công việc và lợi nhuận này, tất cả là nhờ Mọt sách Govind Patel. Cảm ơn mày. Vì nhờ mày mà thằng sinh viên bỏ học này có một tương lai. Và cả thằng ngốc này nữa, nếu không nó đã phải rung chuông trong đền suốt đời. Cho tao ôm cái nào, Mọt sách.”

Nó bước đến ôm tôi. Chắc là do bia, nhưng cũng khá thật lòng.

“Mày giúp tao một việc được không?” Ish nói.

“Gì thế?”

“Có người cần gia sư môn toán,” Ish nói.

“Không, tao kín lịch rồi, Ish. Bảy học sinh đã...” tôi nói đến đó thì Ish cắt lời.

“Là Vidya.”

“Em gái mày à?”

“Nó đã học xong lớp mười hai. Nó đang dành một năm để ôn thi vào trường y.”

“Làm bác sĩ thì cần gì toán.”

“Không, nhưng kỳ thi đầu vào lại cần. Và con bé học kém môn này lắm. Mà là đứa giỏi nhất, tao còn tin ai được đây?”

“Nếu là em gái mày, thì tao...” tôi hít một hơi. “Ờ, Vidya vào trường y à? Con bé lớn vậy sao?”

“Gần mười tám rồi, thẳng ếch.”

“Tao lại dạy đứa nhỏ hơn kia, từ lớp năm đến lớp tám. Khóa học của con bé cần kiến thức cao hơn. Lâu rồi tao không dùng đến.”

“Nhưng cả đời mày học môn đó rồi mà. Cứ thử xem, con bé cần đến bất cứ trợ giúp nào có được.”

Một lúc tôi chẳng nói gì, đang cố nhớ xem mình biết gì về Vidya, chả biết gì nhiều.

“Mày đang nghĩ gì thế. Ô, tao biết, Ngài Kế toán. Đừng lo, tao sẽ trả cho mày,” Ish nói và hớp một ngụm lớn.

“Im đi. Đây là vì em gái mày. Được rồi, tao sẽ làm. Bao giờ thì bắt đầu?”

“Mày có thể bắt đầu từ thứ Hai... không, thứ Hai là bữa tiệc ở Parekh-ji. Khi thật, Omi, chúng ta đến đó làm cứt gì thế?”

“Làm những điều khiến Mama vui lòng.”

Tôi mong được chuyển cửa hàng đến Navrangpura quá.

“Người ta bảo Parekh-ji là người tuyệt vời,” Omi nói. “Và tao luôn theo bọn mày. Lần này hãy vì tao mà đến đi.”

“Thế thì thứ Ba nhé,” tôi nói với Ish. “Vậy con bé sẽ đến ngân hàng chứ?”

“Bố tao không cho nó ra khỏi nhà một mình đâu. Mày đến nhà tao đi.”

“Gì cơ?” tôi nói. Có lẽ tôi nên chấp nhận một khoản phí. “Được rồi. Tao sẽ đổi lịch vài lớp. Bảy giờ tối thì sao?”

“Hắn rồi, giờ mày có thể trả lời một câu hỏi toán được không, Ngài Kế toán,” Ish nói.

“Gì đấy?”

“Mày đã gọi một két bia mười chai. Chúng ta mỗi đứa uống ba chai. Vậy chai thứ mười đâu?” Ish đứng dậy lắc lư.

Tôi cũng đứng lên. “Câu hỏi không phải chai thứ mười đâu, mà nó là của ai.” Tôi lao đến thùng đá. Ish cũng thọc tay vào. Nước lạnh vấy lên sàn nhà khi chúng tôi giành lấy chai bia. Sau chừng mười giây tranh chấp, nó buông ra.

“Mày cứ lấy đi. Nếu không có mày thì tao biết làm gì đây?”

# BỐN

Chúng tôi đến tư gia của Parekh-ji, tầm tám giờ tối. Hai người bảo vệ có vũ trang trước cửa cho chúng tôi vào sau khi đã hỏi tên. Lối vào nhà có bức tranh bột rất công phu, cùng hàng chục cái đèn và hoa tươi.

“Ô kìa, cuộc họp mặt mới tuyệt làm sao,” Bittoo Mama đón chúng tôi tại cửa. “Ăn tối đi đã trước khi buổi nói chuyện bắt đầu.” Từ cái đĩa làm lễ aarti, ông ấy chấm lên trán mỗi đứa chúng tôi một vết son. Ông bảo sau bữa ăn tối Parekh-ji sẽ có bài phát biểu.

Chúng tôi đến chỗ bàn ăn tập thể. Một bữa tiệc kiểu Gujarat, gồm tất tạt các loại bánh chay mà loài người biết đến. Không có rượu, nhưng có đủ loại nước trái cây mà người ta có thể tưởng tượng ra. Tại các bữa tiệc như thế này, bạn sẽ lấy làm tiếc vì mình chỉ có mỗi một cái dạ dày. Tôi lấy một miếng bánh pizza Jain và nhìn quanh gian phòng khách rộng lớn. Có chừng năm mươi khách mặc đồ màu trắng hoặc màu vàng nghệ. Parekh-ji mặc quần dhoti màu nghệ và áo trắng, một kiểu phối màu hoàn hảo khi ở đám đông. Ish trông thật lạc lõng với chiếc áo phông đen, có chữ *Metallica* và hình đầu lâu xương chéo. Ngoài chúng tôi ra thì mọi người ở đây đều tóc hoa râm hoặc không tóc. Trông như thể một bữa tiệc cưới mà chỉ có thầy tế được mời. Hầu hết họ đều mang đồ nghề phụ kiện, người thì cầm đinh ba, người mang tràng hạt, lại có người cầm cuốn kinh.

Ish và tôi nhìn nhau theo cái kiểu chúng-ta-đang-làm-gì-ở-đây.

Omi đến bên một nhóm gồm hai người áo trắng, đầu hói, một người mặc áo màu nghệ, tóc hoa râm, một người đầu hói, áo màu nghệ. Nó chạm chân họ và mọi người cầu phúc cho nó. Cứ xét đến việc Omi đã thường xuyên

gặp những người này, thì nó là người có tỉ lệ được ban phước cao nhất Ấn Độ.

“Đồ ăn có tuyệt không?” Omi quay lại. Đồ ăn ở Gujarat bao giờ cũng ngon. Nhưng người ta vẫn cứ hỏi câu đó mãi. Ish đưa món dimsum chay<sup>[8]</sup> cho Omi.

“Những người này là ai?” tôi lơ đễnh hỏi.

“Khá là đơn giản,” Omi nói. “Những người mặc áo màu nghệ là thầy tế hoặc chức sắc tôn giáo trong thành phố. Còn mặc đồ trắng là người của đảng phái chính trị. Tại sao mà mày không ăn dimsum?”

“Tao không thích đồ ăn Tàu,” Ish nói. “Thế Parekh-ji là ai?”

“À, ông ấy là người dẫn đường,” Omi nói. “Ông ấy nói như vậy cho khiêm tốn. Còn thực ra, ông ấy đứng đầu ban quản lý một ngôi đền lớn. Ông ấy còn rất quen biết các chính trị gia.”

“Vậy ông ta là giống lai, một thầy tu kiêm chính trị gia,” tôi suy luận.

“Mày tỏ ra tôn trọng hơn được không? Và cái áo phông này là sao hả Ish?”

Mọi người yên lặng khi Parekh-ji đến giữa phòng. Ông ta mang theo cái gối nhung màu đỏ, trông khá thoải mái. Ông ra hiệu cho mọi người ngồi xuống thảm. Như một đàn cá, những người mặc áo màu nghệ tách khỏi những người áo trắng, ngồi thành hai khu vực ngay ngắn.

“Chúng ta ngồi chỗ quái nào đây?” Ish nói khi quay sang nhìn tôi. Tôi mặc chiếc áo phông màu xanh và không tìm được chỗ nào cho hợp. Bittoo Mama níu khuỷu tay Omi và bảo chúng tôi vào ngồi cùng nhóm áo vàng nghệ. Chúng tôi ngồi đó, trông như những nhân vật chính trong truyện chú vịt xấu xí với thứ trang phục lệch lạc này. Bittoo Mama mang đến cho chúng tôi ba tấm khăn màu vàng nghệ.

“Gì đây? Tao không...” tôi phản đối Omi.

“Suyt... cứ quàng đi,” Omi nói và chỉ cho tôi cách quàng quanh cổ.

Parekh-ji ngồi trên chiếc gối thần kỳ diệu của ông ta. Gian phòng lặng ngắt. Ish bẻ khớp ngón tay. Omi cau có nhìn nó. Mọi người nhắm mắt, trừ

tôi. Tôi nhìn quanh trong khi mọi người tụng kinh bằng tiếng Sanskrit. Một phút sau họ tụng xong, và Parekh-ji bắt đầu bài diễn thuyết.

“Xin chào đón những người mộ đạo, chào mừng đến với ngôi nhà khiêm nhường của tôi. Tôi đặc biệt chào đón nhóm người phía bên phải đây, họ đến từ đền Sindhipur. Họ mới trở về sau đợt làm công ích ở Ayodhya trong vòng hơn một tháng. Chúng ta hãy nghiêng mình cúi chào họ và mong được ban phước lành.”

Mọi người cúi đầu chào nhóm sáu người mặc đồ vàng nghệ, tay cầm đinh ba.

Parekh-ji tiếp tục, “Hôm nay cũng có một nhóm người trẻ tuổi. Chúng ta rất cần họ. Cảm ơn Bittoo Mama, người đã mang họ đến. Bittoo đang cần mẫn làm việc cho đảng. Ông ấy sẽ hỗ trợ ứng cử viên Has Mukh-ji ở cuộc bầu cử năm sau.”

Mọi người gật đầu. Đầu gối tôi đau đến tê dại do ngồi khoanh chân. Tôi bản khoăn không biết có nên lập tức chấm dứt chịu đựng cơn đau bằng cách duỗi chân ra.

“Hỡi các tín đồ, đạo Hindu dạy chúng ta biết chịu đựng. Và chúng ta đã chịu đựng rất nhiều. Nên chủ đề thảo luận hôm nay là ‘Chịu đựng bao nhiêu là đủ? Người Hindu nên chịu nỗi đau đến mức nào?’”

Mọi người gật đầu. Đầu gối tôi đau đến tê dại do ngồi khoanh chân. Tôi bản khoăn không biết có nên lập tức chấm dứt chịu đựng cơn đau bằng cách duỗi chân ra.

“Kinh sách dạy bảo chúng ta không được làm tổn thương người khác,” Parekh-ji nói. “Sách dạy chúng ta chấp nhận mọi niềm tin, dù cho những niềm tin đó không chấp nhận chúng ta. Sách dạy chúng ta kiên nhẫn. Hàng ngàn năm trước, các bậc thông thái đã nghĩ đến những giá trị tuyệt vời đó, những giá trị vẫn còn phù hợp với ngày nay. Và hôm nay, các quý vị, những con người vĩ đại sẽ truyền bá những giá trị này cho xã hội,” Parekh-ji nói, chỉ về phía những thầy tế. Các thầy tế gật đầu.

“Cùng lúc ấy, các kinh sách cũng dạy chúng ta rằng không nên chịu đựng sự bất công. Kinh Gita kêu gọi Arjun tranh đấu với cuộc chiến đức hạnh.

Nên đến một thời điểm nào đó, chúng ta buộc phải phản kháng. Thời điểm đó là bao giờ, ấy mới là điều phải suy nghĩ.”

Những cái gặt đầu sôi nổi làm nhộn nhạo cả đám đông. Dù tôi thấy cả cuộc tụ tập này và cái gôi đỏ thẫm kia có phần thái quá, quả thật lý lẽ của Parekh-ji vẫn không có lấy một chút sơ hở.

“Lúc này đây, tôi lại thấy sự bất công. Người ta yêu cầu những người Hindu phải thỏa hiệp, phải chấp nhận, phải chịu đựng. Những người Hindu đề nghị dựng lại một ngôi đền. Không phải ngôi đền ngẫu nhiên nào đó, mà là ngôi đền nơi sinh ra những vị thần được sùng kính nhất. Vậy mà họ không chịu nhường chúng ta. Chúng ta nói chúng ta sẽ kính cẩn mà nhanh chóng di chuyển nhà thờ Hồi giáo. Nhưng không, điều đó được xem là không hợp lý. Chúng ta đã cố đưa ra bằng chứng, nhưng việc đó bị đàn áp. Đây có phải công bằng không? Chúng ta có nên tiếp tục chịu đựng không? Tôi chỉ là một ông già, tôi không có câu trả lời.”

Ish thì thào vào tai tôi, “Là chính trị đấy mà ạ. Chỉ đơn thuần là chính trị.”

Parekh-ji tiếp tục: “Tôi thậm chí không muốn bàn đến việc đất nước này thuộc về ai. Bởi vì những người Hindu nghèo khổ đã quen với chuyện bị người khác cai trị - 700 năm chịu dưới ách người Hồi giáo, 250 năm dưới cai trị của nước Anh. Giờ chúng ta đã độc lập, nhưng người Hindu không bảo vệ được chính mình. Nhưng điều làm tôi buồn là chúng ta không được đối xử bình đẳng. Bọn họ tự coi mình là thế tục, thế mà họ ưu tiên cho người Hồi giáo sao? Chúng ta đấu tranh đòi đối xử bình đẳng, thế mà lại bị gọi là nhóm tôn giáo đối lập sao? Những kẻ khủng bố thô bạo nhất là người Hồi giáo, nhưng chúng bảo chúng ta là tôn giáo bảo thủ. Trẻ Hindu đi ngủ với cái bụng đói nhiều hơn trẻ Hồi giáo, nhưng chúng lại bảo người Hồi giáo bị chà đạp.”

Parekh-ji dừng lại để uống nước. “Người ta bảo tôi, Parekh-ji, tại sao ông quen biết nhiều chính trị gia thế? Tôi nói, tôi là người phụng sự đấng Tối cao. Tôi không muốn dính vào chính trị. Nhưng là một người Hindu muốn sự công bằng, tôi cần tham gia vào việc điều hành đất nước này. Và còn



cách nào khác đây ngoài việc tham gia chính trị? Vì thế, tôi đây một nửa là người của tôn giáo, một nửa là người của chính trị - sẵn sàng phục vụ quý vị.”

Khán giả dành một tràng pháo tay ngắn, có cả Omi. Ish và tôi ăn no quá, không phản ứng được gì.

“Nhưng còn đây hy vọng. Các vị biết hy vọng từ đâu mà ra - Gujarat. Bang chúng ta đây là của các doanh nhân. Hẳn quý vị sẽ cho rằng doanh nhân có hàng trăm điều không tốt đẹp, nhưng các vị không thể chối được rằng doanh nhân có cái nhìn thực tế. Họ biết kết hợp những phần đơn lẻ, và họ hiểu thế giới này vận hành ra sao. Chúng ta không chịu được thói đạo đức giả và sự bất công. Đó là lý do chúng ta không bầu cho những đảng thể tục giả hiệu. Chúng ta không phải là phe tôn giáo bảo thủ, chúng ta trung thực. Và nếu chúng ta phản ứng, ấy là bởi chúng ta đã chịu đựng nỗi đau từ rất lâu rồi.”

Khán giả vỗ tay liên hồi. Tôi lợi dụng lúc này để lên ra khu vườn trước nhà Parekh-ji và ngồi trên chiếc đu chạm trở tinh xảo. Ở trong nhà, Parekh-ji diễn thuyết chừng mười phút nữa, tôi không nghe thấy gì. Tôi ngược nhìn những vì sao trên trời và nghĩ về người đàn ông ngồi trên gối nhung. Thật lạ, tôi như bị hút vào đồng thời bị đẩy ra xa khỏi ông ta. Ông vừa có sức lôi cuốn lại có vẻ điên rồ.

Sau bài diễn thuyết là mấy bài khẩn nguyện, tiếp theo đó là hai bài kinh bhajan của các thầy tế từ Bhuj. Ish bước ra. “Mày ở đây à?”

“Chúng ta về được chưa?” tôi hỏi.

\*\*\*

Tôi đến nhà Ishaan lúc bảy giờ tối thứ Ba. Em ngồi trước bàn học. Phòng của em mang vẻ nữ tính điển hình - sạch trên mức bình thường, dễ thương trên mức bình thường, và hồng hồng trên mức bình thường. Những con thú nhồi bông, những tấm áp phích với các dòng chữ rất màu mè kiểu như “Ta là

sếp” treo trên tường. Tôi ngồi vào ghế. Đôi mắt nâu của em dành hết tập trung để nhìn tôi. Tôi không thể nào không nhận ra rằng khuôn mặt trẻ thơ kia đang ở giai đoạn biến đổi thành khuôn mặt một phụ nữ xinh đẹp.

“Vậy em giỏi loại toán nào?”

“Chả loại nào cả,” em nói.

“Đại số?”

“Không.”

“Lượng giác thì sao?”

“Cũng thế.”

“Còn giải tích?”

Em nhú lông mày như thể tôi vừa nhắc tới phim kinh dị.

“Thật sao?” tôi nói, lo lắng trước sự thờ ơ đến vậy đối với môn học yêu thích của tôi.

“Thực ra, em không thích môn toán.”

“Hừm,” tôi nói, cố tỏ vẻ là một thầy giáo sâu sắc. “Em không thích toán hay em không hiểu vài thứ nên em chưa thích? Toán học cũng thú vị đấy chứ.”

“Thú vị ấy ạ?” em nói vẻ ghê tởm.

“Ừ.”

Em ngồi thẳng lên và lắc đầu. “Để em nói rõ nhé. Em ghét cay ghét đắng môn toán. Với em, nó chiếm một vị trí ngay trên kia, cùng với mấy con gián và thạch sùng đấy. Em thấy kinh tởm, buồn nôn, và mệt mỏi với môn toán. Nếu cho chọn bị điện giật và một kỳ thi toán, em sẽ chọn điện giật. Em nghe nói ở Rajasthan người ta phải đi bộ hai dặm mới lấy được nước. Em thà đi bộ như vậy còn hơn là giải các bài toán. Toán học là thứ tồi tệ nhất mà loài người phát minh ra. Họ đang nghĩ gì chứ? Ngôn ngữ dễ quá, nên hãy tạo ra những ký hiệu sần gai ốc rồi biến hóa chúng để mà dọa dẫm hàng thế hệ trẻ em. Ai quan tâm sin khác với cos chứ? Ai thêm quan tâm tổng hai lập phương triển khai thế nào?”

“Èo, phản ứng kinh nhi,” tôi nói, miệng vẫn há hốc.

“Còn thú vị à? Nếu toán học mà thú vị thì nhỡ rằng cũng thú vị lắm. Nhiệm vụ rút cũng thú vị đấy. Tiêm vắc xin bệnh dại cũng thú vị đấy.”

“Anh nghĩ do em tiếp cận môn toán sai cách thôi.”

“Ô hô hô, đừng có nói thế. Em không chỉ tiếp cận thôi đâu. Em đã sống, đã thỏa hiệp, đã đánh vật với nó. Một mối quan hệ khó khăn trong nhiều năm qua, giữa em với môn toán. Suốt từ lớp một đến lớp mười hai, sao nó không biến đi. Người ta thì gặp ác mộng vì những con quái thú. Còn em gặp ác mộng vì những bài kiểm tra toán đột xuất. Em biết anh được một trăm điểm môn toán, và anh yêu nó. Nhưng nhớ nhé, trên phần lớn thế giới này toán học chỉ có một ý nghĩa duy nhất đối với học sinh thôi.”

Em dừng lại để thở. Tôi bị thôi thúc muốn đứng lên mà chạy trốn. *Làm sao tôi có thể thuần hóa một con thú hoang như thế này?*

“Là gì?”

“Nổi hết cả da gà. Xem em nổi rồi đây này,” em nói, kéo tay áo kameez lên. Tôi nghĩ những chấm nhỏ màu hồng trên da em là do cơn bùng phát cảm xúc hơn là vì môn toán.

Tôi cũng chú ý tới cánh tay mảnh mai của em. Nó trắng đến mức có thể nhìn thấy ba đường ven chạy chéo qua nhau.

Bàn tay em có những đường chỉ tay thật sâu, đường sinh đạo dài khác thường. Ngón tay em dài, thon nhỏ. Em sơn màu trắng bạc óng ánh chỉ ở đầu móng tay. Sao phụ nữ lại nghĩ ra trò này nhỉ?

“Sao thế?” em nói khi tôi nhìn cánh tay em lâu quá.

Tôi mở ngay sách ra.

“Không sao. Việc của anh là dạy toán cho em, chứ không phải là để em thích môn này. Anh nghe nói em muốn thành bác sĩ.”

“Em muốn vào đại học ở Mumbai.”

“Sao cơ?”

“Em muốn đi khỏi Ahmedabad. Nhưng bố mẹ em không cho đâu. Trừ phi, tất nhiên, là em đi học ở nơi có uy tín, như trường y hoặc kỹ thuật. Kỹ thuật có môn toán, mà toán nghĩa là buồn nôn, nên em loại ngay. Y khoa là một lựa chọn khác và là lối thoát cho em. Nhưng người ta bắt thi đầu vào và...”

Tôi nhận ra bên trong Vidya không có nốt tạm ngừng. Và vì tôi chỉ có một tiếng và vụ gia sư này chẳng khác đi chân đất mà leo núi Everest, nên tôi muốn vào thẳng vấn đề.

“Vậy em thích bắt đầu từ đâu?”

“Bất cứ cái gì không có phương trình.”

“Anh đã xem khóa học ôn thi đầu vào trường y. Có vẻ như có vài lĩnh vực dễ ăn điểm đấy.”

Tôi mở tài liệu hướng dẫn ôn thi vào trường y, chuyển cho em xem.

“Xem đây này, xác suất,” tôi nói. “Cái này và phép hoán vị sẽ chiếm hai mươi lăm phần trăm số điểm. Thống kê mười phần trăm nữa. Ở đây không có giải phương trình, nên chúng ta có thể bắt đầu từ chỗ này?”

“Hẳn rồi,” em nói và mở cuốn sách bài tập mới cứng. Em đặt hai chiếc bút song song với cuốn vở. Em giở trang đầu tiên của chương xác suất, như thể mình là học sinh cần cù nhất Ấn Độ. Tối dạ nhất, có lẽ vậy.

“Xác suất,” tôi nói, “dễ là phần thú vị nhất. Anh nói thế là bởi vì em có thể dùng những khái niệm trong xác suất để giải quyết những bài toán thường ngày?”

“Như cái gì?”

“Như cái gì là gì?”

“Bài toán thường ngày cần giải quyết?” em vân vê một lọn tóc rồi vuốt sang một bên.

“Ha, em đi hơi nhanh đấy, nhưng hãy xem nhé.” Tôi nhìn quanh để tìm một ví dụ dễ hiểu. Tôi để ý căn phòng được dọn ngăn nắp đến hoàn hảo của em, đến cả cái nếp gấp trên tấm ga trải giường màu hồng. Bức tường đối

diện treo ảnh Westlife, Backstreet Boys, Hrithik Roshan. Cạnh đó là bức tường đầy những thiệp mừng. “Có thấy những tấm thiệp kia không?”

“Đó là thiệp mừng do bạn học của em tặng. Sinh nhật em mới hai tháng trước.”

Tôi lờ đi các thông tin được nạp thừa thãi. “Giả sử có hai mươi tấm thiệp. Hầu hết là trắng. Một số có màu khác. Có bao nhiêu cái màu khác?”

“Năm cái,” em nói, lướt quanh những tấm thiệp, mắt như muốn hỏi “thế thì sao?”

“Được lắm, năm. Giờ, giả sử anh lấy hết số thiệp cho vào một cái túi. Rồi anh lấy ra một tấm, thì xác suất thiệp màu là bao nhiêu?”

“Tại sao anh lại bỏ chúng vào túi?” em hỏi.

“Giả sử thôi mà. Xác suất là bao nhiêu?”

“Em không biết.”

“OK, vậy hãy dùng ví dụ này để bắt đầu khái niệm căn bản về xác suất. Xác suất có thể định nghĩa là,” tôi vừa nói vừa viết dòng sau:

*Xác suất = Số lần ta muốn một sự việc xảy ra/số lần sự việc đó có thể xảy ra.*

“Sao lại không có ký hiệu nào được nhỉ?” em hỏi.

“Em thấy đấy, anh đã bảo xác suất thú vị lắm mà. Nhìn vào mẫu thức nhé. Có bao nhiêu tấm thiệp khác nhau nếu anh rút một trong hai mươi tấm?”

“Ờ... hai mươi?”

“Đúng, dĩ nhiên. Tốt lắm.”

“Vớ vẩn!” em nói.

Tôi kìm nén cơn tức giận. Tôi đang giúp em làm cho vấn đề đơn giản hơn, thế mà em bảo tôi vớ vẩn. Ghét cái thái độ.

“Bây giờ là tử thức. Anh muốn một thiệp màu. Có thể rút được bao nhiêu cái thiệp màu?”

“Năm à?”

“Ừa. Vậy chúng ta hãy áp dụng công thức bằng chữ kia,” tôi nói và viết ra.

*Xác suất = Số lần ta muốn một sự việc xảy ra (5)/số lần sự việc đó có thể xảy ra (20). Vậy, xác suất là  $= 5/20 = 0,25$*

“Được rồi nhé. Xác suất là 0,25, hay hai lăm phần trăm.” Tôi nói và đặt bút đen lên bàn. Em mất một lúc đọc lại điều tôi viết.

“Cái này thì đơn giản. Nhưng bài thi khó hơn nhiều,” cuối cùng em nói.

“Chúng ta sẽ học những bài khó kia. Nhưng trước hết cần hiểu khái niệm cơ bản đã. Và em không bị nôn nê.”

Tôi bị cắt ngang vì tiếng bíp của điện thoại di động. Em vội vã lao sang bàn bên cạnh để cầm máy lên. Em ngồi lên giường và đọc tin nhắn. “Bạn ở lớp. Con này ngốc thật,” em cười thích thú với cái điện thoại.

Tôi vẫn yên lặng chờ cho em quay lại. “Được rồi, làm một bài khác nhé,” tôi nói. “Giả sử chúng ta có cái bình bốn viên bi đỏ, sáu viên xanh.”

Trong nửa giờ tiếp theo, tôi giảng thêm được ba bài nữa. “Em thấy chưa, nếu em tập trung thì không khó đâu. Tốt lắm!” tôi khen ngợi khi em giải xong một bài.

“Anh muốn uống trà không?” em nói, không quan tâm đến lời khen của tôi.

“Không, cảm ơn em. Anh không thích uống trà nhiều quá.”

“Em cũng vậy. Em thích cà phê. Anh uống cà phê không?”

“Anh thích xác suất và em cũng nên vậy đi. Chúng ta có thể làm bài tiếp theo không?”

Điện thoại của em lại kêu bíp. Em thả bút và ngó sang điện thoại.

“Bỏ máy xuống. Không nhắn tin trong giờ học,” tôi nói.

“Chỉ là...,” em nói và ngừng tay giữa chừng.

“Nếu em không tập trung thì anh sẽ về đấy. Anh đã từ chối nhiều học sinh vì lớp học này.”

Em chịu khuất phục trước thái độ cương quyết của tôi. Nhưng tôi đâu phải Ngài Tốt bụng, và tôi ghét những người không chú tâm. Đặc biệt người ấy lại ghét toán.

“Xin lỗi anh,” em nói.

“Chúng ta chỉ có một giờ thôi. Những việc vui thú của em thì để sau làm đi.”

“Em đã bảo xin lỗi rồi mà.” Em lại cầm bút lên và mở nắp, thái độ phản uất.

# NĂM

“Anh. Phải. Đến. Ngay.” Thằng bé thở hỗn hển sau từng lời. Ali. Đang...”

“Bình tĩnh nào Paras,” Ish bảo thằng bé đang thở dốc. Nó đã chạy đến từ trường Đô thị Belrampur và một mực đòi chúng tôi đi cùng nó.

“Bây giờ à? Mới chỉ bốn giờ mà, làm sao anh đóng cửa hàng được?” tôi nói.

“Nó thường không hay chơi cricket đâu. Nó toàn chơi bi thôi. Anh đến hôm nay đi, anh Ish.”

“Đi nào. Dù sao hôm nay cũng vắng khách,” Ish vừa nói vừa xỏ dép.

Omi đã bước ra ngoài rồi. Tôi khóa hòm thu ngân, và bảo chủ hàng hoa bên cạnh trông giúp.

Chúng tôi đến khoảng sân thân quen của trường. Hai mươi thằng bé đang vây quanh Ali.

“Lúc này tớ không muốn chơi,” một giọng nói cất lên giữa đám đông. Một thằng bé ốm yếu, suy dinh dưỡng ngồi bệt trên sân, hai tay ôm mặt.

“Không, anh Ish phải xem cậu chơi,” Paras len vào đám đông và nài nỉ, rồi níu tay Ali.

“Tớ không thích cricket. Nó làm tớ đau đầu,” Ali nói, hai tay vẫn ôm mặt.

“Anh đã nghe nói rất nhiều về em,” Ish nói, cúi xuống ngang với Ali.

Ali xò ngón tay ra và nhìn Ish. Mắt nó xanh đến ngây người.

“Chào em, anh là Ish. Anh đã học trường này mười ba năm trước. Và anh cũng dạy cricket,” Ish nói và chìa tay ra bắt tay Ali.

Ali dò xét khuôn mặt Ish. Thằng bé đưa tay ra, dè dặt.



Mái tóc dài của Ali rẽ gọn gàng. Cơ thể mong manh và non trẻ của nó như cơ thể một bé gái. Trông nó giống một thần đồng mỹ thuật hay âm nhạc, chứ không phải là cầu thủ cricket.

“Bạn ấy bao tuổi rồi?” tôi hỏi một thằng bé đeo kính trong đám đông.

“Cậu ấy ở lớp 7C,” thằng bé sụt sịt vì cảm lạnh.

Tôi tính toán, nó không quá mười hai tuổi.

“Bạn ấy mới vào trường à? Từ đâu đến?” tôi nói.

“Cậu ấy trước ở Shahpur Madrasa. Bố cậu ấy chuyển đến đây. Kể từ đó, bọn ném bóng mất hết tự tin,” thằng bé hất hơi. Tôi thoát được dòng chất nhầy trong gang tấc.

Ish và Omi khoanh chân ngồi bệt cùng Ali.

“Em không chơi lâu được. Em bị đau đầu,” Ali nói.

“Em không muốn chơi thì cũng không sao,” Ish nói. “Ta đi thôi, Omi.”

Ish và Omi đứng dậy, phui bụi trên quần.

“Em có thể chơi một vòng, nếu anh ném bóng,” Ali nói khi chúng tôi quay đầu ra về.

“Hắn rồi,” Ish nói hững hờ. Một đứa bé khác ném một quả bóng vào tay nó.

Đám đông dần ra. Vài đứa trẻ tình nguyện làm người chặn bóng. Omi làm người giữ cọc gôn. Tôi đứng gần phía người ném bóng, vị trí dành cho trọng tài. Đám đông vỗ tay khi Ish chạy đà một đoạn ngắn. Tôi không hiểu được cái nháo nhác khi thấy thằng bé mắt bồ câu, người mảnh khảnh này chơi bóng. Cái gậy ước chừng phải bằng hai phần ba chiều cao của nó.

Ish chạy đà chỉ là giả thôi, vì nó đứng gần tôi mà. Thật chẳng đâu vào đâu khi một người trưởng thành ném bóng cho một thằng bé mười hai tuổi. Ish nhìn thằng bé và ném một cú dễ như ăn kẹo.

Quả bóng bay đến giữa đường đã đạt tốc độ tối đa, rồi từ từ giảm tốc đến vạch đánh bóng. Vụt, Ali di chuyển cây gậy theo một động tác mềm mại và

liền mạch. Quả bóng bay vút lên, tôi và Ish nhìn theo, nó bay trên không chừng ba giây - sáu điểm!

Ish nhìn Ali và gật đầu tán thưởng. Ali lại về vị trí và nhìn mặt mím môi, một phần do nể nhưng cũng vì tức giận do không nhận được một cú giao bóng thật sự.

Pha bóng tiếp theo, Ish chạy lấy đà tám bước. Thăng bé có thể chơi tốt, đừng để tâm đến cái dáng vẻ con gái kia! Quả bóng bay với tốc độ trung bình, nảy xuống đất rồi bật cao lên và vụt! Sáu điểm nữa.

Ish cười nụ. Không phải gậy của Ali đã đánh bóng, mà niềm kiêu hãnh của nó. Đám đông tán thưởng.

Ish chạy đà mười một bước để ném pha bóng tiếp theo. Nó gần tiếng khi bóng rời khỏi tay. Quả bóng hướng vào vai Ali. Ali xoay một chân như thể trong một vũ điệu và đánh trúng bóng - sáu điểm!

Ba lần bóng, ba điểm sáu - Ish trông như bị quấy rầy. Omi há hốc miệng nhưng nó tập trung trông cộc gôn. Tôi nghĩ nó đang vì Ish mà cố kiểm soát phản ứng của mình.

“Đúng là quái vật. Ali là đứa quái vật, Ali quái vật,” một đứa chơi chặn bóng ở trung tuyến hét lên làm Ali phân tán.

“Cứ chơi đi,” Ish nói với Ali và trừng mắt nhìn thằng bé chặn bóng kia.

Ish lau bóng lên quần ba lần. Nó thay đổi độ siết nắm tay và hơi vặn thân trên. Nó lấy bước chạy đà dài nhất và dốc toàn lực chạy lên. Quả bóng bay nhanh, và còn là một pha ném bóng toàn lực. Bóng đi nhanh, không đập xuống đất. Sự bực bội của Ish thể hiện ra trong pha ném bóng này. Nó đáng bị trừng phạt. Ali tiến lên hai bước và vụt! Quả bóng bay cao và ra ngoài khoảng sân, suýt lao vào cửa sổ một phòng học.

Tôi bật cười. Tôi biết mình không nên thế, nhưng tôi đã cười. Chứng kiến nhà vô địch trường cùng trang lứa với mình bị chọc tức ngay giữa nơi công cộng bởi một thằng oắt con mới mười hai tuổi quả là quá buồn cười. Ít nhất là với tôi. Thực ra, chỉ có tôi thôi.

“Gì mà cười?” Ish cảm phẫn hỏi.

“Chẳng sao,” tôi nói.

“Quả bóng khốn kiếp đâu rồi?”

“Bọn chúng đang cố tìm. Huấn luyện viên có mua một quả ở cửa hàng tôi không?” tôi nhẹ nhàng giễu cợt.

“Thôi đi,” Ish rít lên khi bóng lăn về phía nó.

Ish chuẩn bị chạy đà thì Ali ngồi phịch xuống vạch ném bóng.

“Chuyện gì thế?” Omi là người đầu tiên đến cạnh nó.

“Em đã bảo rồi. Em bị đau đầu. Em về nhà được không?” Ali nói, cái giọng trẻ con gần như sắp bật khóc.

Omi nhìn Ish và tôi. Tôi nhún vai.

“Chẳng phải em đã bảo rồi sao? Quái vật đấy!” Paras chạy đến chúng tôi.

Ali đứng lên. “Em đi được chưa?”

Chúng tôi gật đầu. Từ trong túi quần, Ali lấy ra mấy viên bi trông giống như mắt nó. Nó lăn qua lăn lại chúng trong tay, rồi rời sân chơi.

\*\*\*

“Tao không tin nổi,” Ish tuyên bố khi nó hoàn thành năm mươi cái chống đẩy hăng sáng. Nó đến ngồi cạnh tôi ở sân sau ngân hàng.

Omi chống nốt lượt một trăm cái của mình.

“Trà này,” tôi thông báo và đưa cốc cho Ish. Ngày hôm qua, bạn thân nhất của tôi đã gặp phải chấn thương tinh thần nghiêm trọng. Tôi không thể làm gì nhiều ngoài việc vào bếp ngân hàng pha cốc trà gừng ngon nhất.

“Việc đó không thể nào chỉ dựa vào may mắn được, đúng không? Không đời nào,” Ish tự trả lời câu hỏi.

Tôi hất đầu về phía đĩa bánh quy, nhưng nó lờ đi. Tôi tự hỏi liệu đòn tấn công của Ali có gây tổn thương vĩnh viễn đến cảm giác ăn uống của Ish không. Ish tiếp tục lăm bằm một mình, còn tôi thì lẩn đi. Omi chuyển sang

gập bụng. Nó vừa tập vừa tụng bốn mươi câu kinh Hanuman-ji. Tôi yêu phút nghỉ ngơi ngắn ngủi thế này - khoảng thời gian sau khi học trò ra về và trước lúc mở cửa hàng. Nó cho tôi có thời gian suy nghĩ. Và dạo này tôi chỉ nghĩ về cửa hàng mới. “Đã tiết kiệm được hai mươi lăm ngàn rupi, và đến tháng Mười hai sẽ có mười lăm ngàn nữa,” tôi lẩm bẩm. “Nếu bên cho thuê chấp nhận bốn mươi ngàn làm tiền đặt cọc, tao có thể đảm bảo thuê một chỗ ở Navrangpura cuối năm nay.”

Tôi rót cho mình một cốc trà nữa. “Đây là khóa cửa hàng, Mama. Chúng cháu sẽ chuyển đến cửa hàng ở Navrangpura, trong khu mua sắm có máy điều hòa,” tôi lặp lại trong đầu lời thoai mơ ước của mình lần thứ một trăm. Ba tháng nữa thôi, tôi tự trấn an.

“Bọn mày ăn hết bánh rồi à?” Omi đến khi nó tập xong.

“Xin lỗi nhé, uống trà không?” tôi đề nghị.

Omi lắc đầu. Nó bóc một túi sữa và dốc vào miệng. Cũng như tôi, nó không uống nhiều trà. Nhưng caffein thì chạy trong huyết quản gia đình Ish. Tôi nhớ Vidya đã mời tôi trà. Con bé ngốc nghếch, dám chế nhạo mình.

“Vẫn nghĩ về Ali à?” Omi nói với Ish, vừa nói vừa lau sữa dính trên mép.

“Thằng bé thật tuyệt. Tao chưa ném cú bóng hiểm nhất, nhưng cú đó cũng không phải quá tệ. Nhưng nó... nó...” Ish không tìm được lời diễn tả.

“Ghi bốn điểm sáu liền. Thật khó tin!” Omi nói. “Chẳng trách chúng gọi nó là quái vật.”

“Không biết nó có phải quái vật không. Nhưng nó giỏi,” Ish nói.

“Bọn trẻ Hồi giáo này. Mày không bao giờ biết...” Omi nói và húp phần sữa còn lại.

“Im đi. Nó chỉ là đứa giỏi thôi. Tao chưa thấy ai chơi như thế. Tao muốn huấn luyện nó.”

“Hắn rồi, miễn là nó chịu chơi. Nó không thể chơi quá bốn lần ném bóng. Mày có thể giúp nó,” tôi bảo Ish.

“Sao cơ? Mày sẽ dạy thằng bé Hồi đó à?” Mặt Omi lộ vẻ lo lắng.

“Tao sẽ dạy cho cầu thủ giỏi nhất ở Belrampur. Thằng bé đó có tiềm năng lớn. Mà biết đấy...”

“Đội tuyển Ấn Độ?” tôi gợi ý.

“Shh, đừng có khiêu khích số mệnh, nhưng đúng đấy. Tao muốn dạy cho nó. Người ta sẽ hủy hoại nó trong cái trường đấy mất. Bọn họ chỉ biết dạy nó các môn học mà quên thể thao.”

“Chúng ta không thể dạy một thằng bé Hồi được,” Omi phủ quyết. “Bittoo Mama sẽ giết tao mất.”

“Đừng phản ứng thái quá. Ông ấy không biết đâu. Chúng ta sẽ dạy nó ở ngân hàng,” Ish nói.

Suốt phần còn lại cuộc tranh cãi, Ish và Omi chỉ lờm mắt nhau. Cuối cùng, như mọi khi, Omi phải nhường bước Ish.

“Lựa chọn của mày đấy. Đảm bảo là không để nó tới gần ngôi đền. Nếu Bittoo Mama phát hiện ra, ông ấy sẽ tống chúng ta khỏi cửa hàng.”

“Omi đúng đấy. Chúng ta cần cửa hàng trong vài tháng nữa,” tôi nói.

“Chúng ta cũng cần đến bác sĩ,” Ish nói.

“Bác sĩ à?” tôi nói.

“Đầu nó bị đau sau bốn lần bóng. Tao muốn bác sĩ kiểm tra cho nó trước khi tập luyện.”

“Mày sẽ phải nói chuyện với bố mẹ nó nếu mày muốn nó trả tiền,” tôi nói.

“Tao sẽ dạy nó miễn phí,” Ish nói.

“Nhưng mà, đối với các bậc phụ huynh Ấn Độ, cricket cũng như hoài phí thì giờ.”

“VẬY chúng ta sẽ đến nhà nó,” Ish nói.

“Tao sẽ không đến nhà người Hồi,” Omi nói, gần như lên cơn. “Tao sẽ không đi.”

“Mở cửa hàng đã. Đến giờ làm việc rồi,” tôi nói.

\*\*\*

“Không cricket, em thích chơi bi,” Ali phản đối lần thứ năm. Ish lấy bốn thanh sôcôla (mua bằng tiền cửa hàng, thẳng dốt này) cho nó, một phần thưởng mỗi lần ghi được sáu điểm. Ali nhận sôcôla, nhưng vẫn nói không với cricket, và giầy đàn đạch không chịu đi gặp bác sĩ.

“Cửa hàng anh có bi đấy,” tôi dụ dỗ. “Những viên bi màu xanh đặc biệt, nhập ở Jaipur. Hàng chục viên bi cho em nếu em chịu đi gặp bác sĩ. Ông ấy ở bên kia đường thôi.”

Ali nhìn tôi bằng hai con mắt xanh như bi.

“Hai chục viên nếu em đến lớp dạy cricket vào buổi sáng,” tôi nói.

“Bác sĩ thì không sao. Nhưng còn việc đi tập, phải hỏi bố đã.”

“Cho anh tên và địa chỉ của bố em,” tôi nói.

“Naseer Alam, tổ số 7, nhà số ba, tầng trệt.”

“Em bảo tên gì cơ?” Omi nói.

“Naseer Alam,” Ali nhắc lại.

“Tao đã nghe cái tên này đâu đó. Nhưng tao không nhớ nổi...” Omi lẩm nhẩm, nhưng Ish lờ nó đi.

“Phòng khám của bác sĩ Verma ở khu bên cạnh. Chúng ta đi thôi,” Ish nói.

\*\*\*

“Chào các cháu, thật vui vì có những người trẻ tuổi đến phòng khám này, một sự thay đổi.” Bác sĩ Verma tháo kính ra.

Ông dụi dụi cặp mắt năm mươi tuổi của mình. Những nếp nhăn đã nhiều gấp bội, kể từ khi tôi gặp ông lần trước cách nay đã ba năm. Mái tóc đen trước kia đã ngả bạc. Tuổi già thật khủng khiếp.

“Và chú hồ con này là ai? Cháu há miệng nào, baba,” bác sĩ Verma nói và bật đèn theo thói quen. “Có chuyện gì nào?”

“Chẳng có gì đâu ạ. Bọn cháu muốn hỏi mấy điều,” Ish nói.

Bác sĩ buông đèn soi xuống. “Hỏi ư?”

“Cậu bé này có năng khiếu chơi cricket. Cháu muốn biết sao nó làm được như vậy,” Ish nói.

“Làm gì cơ?” bác sĩ Verma nói. “Một số người có tài năng vậy thôi.”

“Cháu ném bốn lần bóng cho nó. Nó ghi sáu điểm cả bốn lần,” Ish nói.

“Gì cơ?” bác sĩ Verma nói. Ông biết Ish là một trong những cầu thủ giỏi nhất trong khu này.

“Thật khó tin, nhưng đúng đấy,” tôi hòa vào. “Ngoài ra, nó ngồi phịch xuống sau lần bóng thứ tư. Nó bảo bị đau đầu.”

Bác sĩ Verma quay sang Ali. “Cháu thích chơi cricket chứ, cậu bé?”

“Không ạ,” Ali nói.

“Chuyện này còn phức tạp hơn sốt vi rút thông thường. Chuyện gì xảy ra sau bốn lần bóng hả cậu bé?”

“Mỗi khi tập trung chơi, đầu cháu lại đau,” Ali nói. Nó thò tay vào túi. Tôi nghe tiếng bi kêu lạo xạo.

“Cho bác xem mắt nào,” bác sĩ Verma nói và đứng dậy vào phòng kiểm tra.

“Thị giác trên cả tuyệt vời,” bác sĩ Verma nói khi quay lại. “Bác khuyên các cháu đến gặp bạn bác, là bác sĩ Multani ở bệnh viện thành phố. Ông ấy là bác sĩ chuyên khoa mắt, và từng là bác sĩ cho một đội tuyển bóng chày ở Mỹ. Thực ra, cả năm nay bác chưa gặp ông ấy. Ngày mai bác dẫn đi, nếu các cháu muốn.”

Chúng tôi gật đầu. Tôi lấy ví. Bác sĩ Verma nhìn tôi nghiêm nghị như tỏ ý bảo đừng lại.

\*\*\*

“Trên cả tuyệt vời,” bác sĩ Multani chỉ nói vậy khi ông cầm hình chụp cộng hưởng từ. Ông ấy kiểm tra Ali hết hai tiếng. Ông làm mọi xét nghiệm có thể nghĩ ra - kiểm tra thể lực, thử máu, chụp võng mạc, dùng máy tính kiểm tra phối hợp giữa mắt và tay. Chụp cộng hưởng từ Matrix, theo đó Ali nằm sắp đầu chui vào một cái khoang, cách này tỏ ra hiệu quả nhất.

“Tôi nhớ thời còn làm bác sĩ thể thao quá Verma ạ. Tình yêu dành cho Ambavad đã khiến tôi từ bỏ rất nhiều thứ,” bác sĩ Multani nói. Ông ấy gọi trà và bánh cho tất cả chúng tôi.

“Chúng ta xong chưa ạ?” Ali nói và ngáp.

“Sắp xong rồi. Nếu cháu muốn thì cứ ra vườn chơi bi,” bác sĩ Multani nói. Ông vẫn yên lặng cho tới khi Ali đã đi ra.

“Multani, đây là các xét nghiệm để tìm hiểu cơn đau đầu,” bác sĩ Verma nói.

“Không chỉ đau đầu thôi đâu,” bác sĩ Multani nói và nhai bánh khakra. “Ish nói đúng, cậu bé này đúng là tài năng đặc biệt.”

“Sao cơ?” tôi buột ra. Điều gì trong những xét nghiệm đó nói rằng Ali có thể nghiền nát bất cứ cầu thủ ném bóng nào ra từng mảnh chứ.

“Cậu bé này có siêu phản xạ. Nói tắt trong ngôn ngữ y khoa là thế, nó cho thấy tài năng ở môn cricket.”

“Siêu gì cơ?” Omi nhắc theo.

“Siêu phản xạ,” bác sĩ Multani nhắc cái chặn giấy, hình tròn làm bằng thủy tinh, lên khỏi bàn và giả vờ đánh Omi. Omi cúi xuống. “Khi bác ném thứ này vào cháu, cháu sẽ làm gì? Theo phản xạ, cố ngăn sự tấn công đó. Bác không cảnh báo cháu trước, và mọi thứ diễn ra chỉ trong một phần tích tắc. Do đó, cháu không suy nghĩ theo lý tính để cúi xuống, mà nó chỉ xảy ra vậy thôi.”

Bác sĩ Multani dừng lại một lát để uống nước, rồi tiếp tục, “Trong đời sống hàng ngày thì chẳng quan trọng lắm, trừ phi chúng ta chạm vào thứ gì đó quá nóng hoặc quá lạnh. Tuy nhiên, trong thể thao nó lại có tầm quan



trọng đặc biệt”. Bác sĩ Multani dừng lại để giở một vài báo cáo, và cầm một chiếc bánh khakra khác.

Tôi nhìn ra cửa sổ, về phía Ali bên ngoài. Nó đang dùng súng cao su bắn một viên bi vào viên bi khác.

“Vậy là Ali có phản xạ tốt. Phải vậy không?” Ish nói.

“Phản xạ của cậu bé tốt hơn chúng ta ít nhất mười lần. Nhưng còn hơn thế. Ngoài hành động phản xạ ra, não người ra quyết định theo hai cách khác. Một cách là phân tích thật lâu - vấn đề trải qua quá trình phân tích nghiêm ngặt trong bộ não rồi chúng ta quyết định hành động. Và còn cách thứ hai hoàn toàn khác, nhanh hơn nhưng kém chính xác. Thường thì ta dùng cách thứ nhất và nhận thức được điều đó. Nhưng đôi khi, trong những tình huống khẩn cấp, bộ não lựa chọn con đường tắt. Cứ gọi đó là cách nghĩ-chớp-nhoáng.”

Chúng tôi gật đầu, bác sĩ Multani nói tiếp:

“Trong hành động phản xạ, bộ não làm tắt quá trình tư duy mà hành động luôn. Cậu ta có thể chỉ cúi xuống, không cần nghĩ đến việc cố đỡ bóng mà cứ thế đỡ. Thời gian phản ứng rất nhanh. Thể thao có những khoảnh khắc đòi hỏi ta phải nghĩ theo mọi phương cách khả dĩ - phân tích, nghĩ chớp nhoáng hoặc phản xạ.”

“Còn Ali?” Ish hỏi.

Bác sĩ Multani cầm hình chụp cộng hưởng từ lên. “Bộ não Ali thật tuyệt vời. Cách thứ nhất, thứ hai và thứ ba lẫn lộn vào nhau. Thời gian phản ứng của cậu bé nhanh bằng hành động phản xạ, nhưng quá trình ra quyết định lại chính xác như phương pháp phân tích. Có thể cháu sẽ nghĩ cậu bé đánh trả pha giao bóng rất nhanh của cháu là do may mắn, nhưng bộ não của cậu bé thấy đường bóng rất dễ dàng. Như một cú ném nhẹ.”

“Nhưng cháu đá ném nhanh lắm mà.”

“Đúng vậy, nhưng bộ não cậu bé có thể ghi lại và hành động tương ứng. Nếu khó hình dung quá... cứ tưởng tượng này nhé, Ali thấy quả bóng như trong phim quay chậm. Một cầu thủ bình thường sẽ dùng phương pháp thứ

hai hoặc thứ ba để đánh trả một pha bóng nhanh. Ali dùng phương pháp thứ nhất. Một cầu thủ bình thường mất nhiều năm tập luyện mới đảm bảo thực hiện cách thứ hai chính xác, mới chơi giỏi được. Ali thì không cần. Đó là tài năng của cậu bé.”

Mất một hồi chúng tôi mới tiêu hóa nổi lời của bác sĩ Multani. Chúng tôi hoàn toàn phải dùng đến phương pháp thứ nhất là suy nghĩ phân tích mới hiểu nổi.

“Với thằng bé, một cú giao bóng nhanh lại giống như trong phim quay chậm?” Ish cố lần nữa.

“Với bộ não thôi, vì não phân tích nhanh. Dĩ nhiên, nếu cháu ném bóng nhanh vào người cậu bé, thì cậu bé sẽ bị đau.”

“Nhưng làm sao nó có thể đánh bóng đi xa thế?” Ish nói.

“Cậu bé không dùng nhiều lực đâu. Nó chỉ đổi hướng quả bóng vốn đã bay rất nhanh rồi. Năng lượng trong quả bóng đó gần như là của cháu.”

“Bác đã thấy người nào khác tài năng như nó chưa?” tôi muốn biết.

“Ở cấp độ này thì chưa, não của cậu bé này hoạt động theo một cách khác. Có người gọi đó là khuyết tật, nên bác khuyên cháu đừng làm âm ỉ chuyện này.”

“Nó là hạt giống cho đội tuyển Ấn Độ đấy,” Ish nói. “Bác sĩ Multani, bác biết vậy mà.”

Bác sĩ Multani thở dài. “À, không phải lúc này. Ví dụ như cơn đau đầu là một vấn đề. Đúng là bộ não của cậu bé có thể phân tích rất nhanh, nhưng nó cũng nhanh chóng mệt mỏi. Cậu bé cần chơi lâu dài. Cậu bé phải trụ vững cho đến khi não hồi phục lại để dùng tiếp năng lực đó.”

“Chuyện đó có thể xảy ra không?” Ish nói.

“Có, nếu theo một chế độ tập luyện. Và cậu bé cần học các khía cạnh khác của cricket. Bác không nghĩ cậu bé đã từng chạy giữa hai đầu cọc gôn. Cậu bé không đủ sức. Cậu bé này yếu lắm, gần như suy dinh dưỡng,” vị bác sĩ nói.

“Cháu sẽ tập cho nó,” Ish thề thốt. “Và Omi sẽ giúp. Omi sẽ bắt nó ăn và làm nó khỏe lên.”

“Không, không được đâu,” Omi từ chối khi mọi người nhìn nó. “Bác sĩ Verma, hãy bảo họ tại sao cháu không thể đi.”

“Vì cậu bé là người Hồi giáo. Multani, ông nhớ Nasser ở Đại học Hồi giáo không? Ali là con trai ông ta.”

“Ô, Nasser ấy à? Có, ông ta từng tranh cử trong các cuộc bầu cử ở đại học. Từng là người hay gây rắc rối, nhưng tôi nghe nói ông ta đã dịu bớt.”

“Đúng, nhưng giờ ông ta dành toàn thời gian cho chính trị. Chuyển từ một người thuần Hồi giáo sang một đảng thế tục,” bác sĩ Verma nói.

Ish nhìn bác sĩ Verma, tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Bác đã tìm hiểu sau khi các cháu ra về. Đôi khi ta cảm thấy mình như điều hành một trung tâm đưa chuyện, không phải một phòng khám.” Bác sĩ cười khùng khục. “Dù sao, vấn đề là ở đây. Con trai của một thầy tế Hindu lại đi dạy một cậu bé đạo Hồi.”

“Cháu không muốn dạy cho nó,” Omi nói ngay.

“Im đi, Omi. Mà hiểu tại sao chúng ta đến đây không?” Ish nói.

Omi đứng lên, phật ý nhìn Ish, rồi bỏ ra khỏi phòng.

“Còn học viện bang thì sao?” bác sĩ Verma nói.

“Họ sẽ hủy hoại nó,” Ish nói.

“Tôi đồng ý,” bác sĩ Multani ngừng lại. “Cậu bé còn quá trẻ, theo đạo Hồi và nghèo. Và trước đó chưa từng được đào tạo bài bản. Tôi đề nghị lúc này hãy giữ thẳng bé này lại và giữ kín tài năng của nó. Khi thời điểm đến, chúng ta sẽ thấy.”

Chúng tôi rời phòng khám. Tôi lấy ra bốn viên bi trong túi và gọi Ali.

“Ali, đến giờ về rồi. Này, bắt lấy.”

Tôi tung bốn viên bi bay thật cao hướng về phía nó. Tôi ném như vậy một phần là có chủ ý.

Ali bỏ trò chơi và nhìn những viên bi bay trên không. Nó vẫn ngồi xõm, rồi giơ cao tay trái. Một, hai, ba, bốn - như một cây đũa thần, tay trái của nó di chuyển. Nó bắt được từng viên một.

# SÁU

“Bố không đồng ý đâu, em đã nói với bố rồi,” Ali hỗn hển. Chúng tôi đến nhà nó ở cuối Belrampur. Nó sống trong một khu phố cực kỳ ổ chuột. Ali nhấn chuông. Tôi để ý thấy bảng tên của bố nó thiết kế theo mô tip của đảng phái chính trị thế tục.

“Ali, con lại về muộn,” bố nó nói khi ra mở cửa. Ông ta mặc chiếc áo achkan đen huyền, tương phản với bộ râu trắng và khăn vải quấn chặt trên đầu. Ông ta khoảng sáu mươi tuổi, nghĩa là Ali sinh ra lúc ông ta tuổi đã về già.

“Và các chàng trai này là ai?” ông nói.

“Cháu là Ishaan,” Ish nói. “Còn đây là Govind và Omi. Chúng cháu là bạn của Ali.”

“Bạn ư?” bố Ali nói, nhấn mạnh độ chênh lệch tuổi tác đến lỗ bịch.

“Vâng thưa bố, họ đến chơi cricket ở trường. Họ có cửa hàng đồ thể thao. Con kể rồi, bố nhớ không?”

“Mời vào,” bố Ali nói.

Chúng tôi ngồi trong phòng khách. Mẹ của Ali, mặc bộ đồ salwar màu nâu, mang nước roohafza ra. Dù vành khăn che kín khuôn mặt bà, tôi vẫn nhận thấy bà hăn trẻ hơn chồng ít nhất hai mươi tuổi. Bà mắng Ali không chịu học để ngày mai thi. Tôi nghĩ các bà mẹ Ấn Độ có hai nhiệm vụ - bảo ban con cái ăn nhiều hơn và học chăm hơn.

“Chúng cháu muốn trao đổi về việc huấn luyện cho Ali,” Ish bắt đầu sau khi Ali đã theo mẹ rời phòng.

“Dạy cricket à? Không, cảm ơn. Chúng tôi không quan tâm,” bố Ali nói bằng một giọng muốn chấm dứt hơn là muốn trao đổi.

“Nhưng thưa bác...” Ish phản đối.

“Nhìn trên kia kìa,” bố Ali nói và chỉ lên trần, “nhìn đi, trần nhà có đầy lỗ thủng. Căn phòng này và cả phòng nhỏ bên kia là tôi đi thuê. Đây có giống nhà của một người dư dả tiền bạc cho con học cricket không?”

“Chúng cháu sẽ không thu phí Ali đâu,” Ish nói.

Tôi trừng mắt nhìn Ish. Tôi ghét nó cứ bán giảm giá ở cửa hàng, nhưng tận một trăm phần trăm thì đúng là điên.

“Nó sẽ xoay xở ra sao để tập cricket đây. Sau khi rời trường Hồi giáo, việc học ở trường mới với nó đã khó lắm rồi. Đây là lần đầu Ali học toán. Mà tôi còn không thể thuê gia sư toán...”

“Govind dạy toán,” Ish nói.

“Gì cơ?” bố Ali và tôi đồng thanh.

“Thật ra, cậu ấy là người giỏi toán nhất ở Belrampur. Cậu ấy được một trăm điểm toán trong kỳ thi tốt nghiệp lớp mười hai.”

Tôi trừng trừng nhìn Ish. Tôi đã kín lịch gia sư, và đã dạy miễn phí em gái chậm tiến của nó. “Nhưng Ish này, không được đâu,” tôi nói.

“Có lẽ chúng ta sẽ có một thỏa thuận kếp. Nếu bác cho em ấy tập cricket với chúng cháu, chúng cháu sẽ dạy toán miễn phí cho em ấy,” Ish nói, phớt lờ lời của tôi.

“Sao tao dạy miễn phí được? Còn nhiều đứa chờ trả tiền để được tao dạy cho,” tôi nói.

Ish khinh khỉnh nhìn tôi, như thể tôi đã bản nhiệm vụ của nó lên sao Hỏa.

“*Miễn phí ư?*” tôi nhăn mặt với nó.

“Tôi sẽ trả những gì có thể,” bố Ali nói, giọng nghẹn ngào.

“Xin lỗi nhé, nhưng đây là kế sinh nhai của cháu. Cháu không thể...” tôi nói, trong một nỗ lực tuyệt vọng nhằm cứu vãn hình ảnh ngớ ngẩn của mình.

“Cứ trừ vào lương của tao, được không? Mà để tao nói chuyện đi?” Ish nhả nhận nói.

Tôi muốn đứng dậy ra về.

“Tôi có một khoản lương hưu. Cháu lấy bao nhiêu?”

“Bốn tr...,” tôi định nói, nhưng Ish chen vào.

“Tại sao không bắt đầu xem thế nào?”

Mọi người gật đầu, thậm chí cả Omi. Vì nó làm bất cứ điều gì người khác đang làm.

“Được chứ, Govind?” cuối cùng nó bảo tôi.

Tôi khe khẽ gật đầu, chỉ nghiêng năm độ.

“Các cháu ở lại ăn tối nhé,” bố Ali nài nỉ khi chúng tôi đứng dậy ra về.

“Không, không,” Omi nói, kinh hãi trước ý nghĩ ăn ở nhà một người Hồi giáo.

“Làm ơn đi, tôi năn nỉ đấy. Đối với chúng tôi, lòng mến khách rất quan trọng. Các cháu là thượng khách của chúng tôi.”

Đáng ra tôi đã không đồng ý, nhưng tôi muốn lớp dạy toán-và-cricket miễn phí này cũng phải đổi được gì đó chứ.

Chúng tôi ngồi trên sàn phòng khách. Mẹ Ali mang cho chúng tôi hai cái đĩa lớn, một đĩa cho ba chúng tôi và đĩa kia cho bố Ali. Những thức ăn giản dị - bánh chapatti, cháo đậu, rau thì có hoa súp lơ, khoai tây.

Omi ngồi xuống. Nó không chạm vào đồ ăn.

“Xin lỗi tôi không thể mời các cháu ăn thịt. Hôm nay chúng tôi chỉ có như vậy thôi.”

“Cháu không ăn thịt. Cháu là con của một thầy tế,” Omi nói.

Một thoáng lặng khó xử tiếp nối. Ish phá tan, “Đồ ăn trông tuyệt lắm. Chúng mà ăn đi.”

Ăn chung một đĩa có cảm giác thân mật lạ kỳ. Ish và tôi bẻ chung cái bánh chapatti. Những ngón tay dài của nó làm tôi nhớ đến em gái nó. Khi thật, ngày mai tôi lại phải đi dạy con bé rồi.

“Ở trường Hồi giáo người ta không dạy toán sao?” tôi hỏi cho có chuyện, và cũng quan tâm đến môn toán.

“Trường này thì không,” bố Ali nói khi ông xúc cháo đậu. “Môn toán và khoa học bị cấm.”

“Lạ thật. Vào thời buổi này lại thế,” tôi nói. Tôi nghĩ về một cơ hội kinh doanh, một loạt lớp gia sư toán ngay bên ngoài các trường Hồi giáo.

“Không hẳn,” bố Ali nói. “Trường Hồi giáo không hẳn là một trường học. Vai trò của chúng chỉ hạn giới hạn vào việc giảng dạy văn hóa Hồi giáo. Ngày, ăn thêm chapatti đi.”

“Thế nên bác mới cho em nó chuyển trường à?” Ish hỏi.

“Đúng. Lẽ ra phải làm sớm hơn, nhưng bố tôi muốn Ali đi học trường Hồi giáo. Ông ấy mất sáu tháng trước.”

“Ồ, cháu rất tiếc,” Ish nói.

“Ông ốm đã lâu rồi. Tôi nhớ ông ấy lắm, nhưng không nhớ nhung gì những năm chi trả phí chữa bệnh đã vắt kiệt tôi,” bố Ali nói. Ông uống nước. “Khi tôi nghỉ ở trường đại học, tôi phải rời khu tập thể của trường. Đảng muốn tôi chuyển đến đây. Trường Đô thị Belrampur lại gần, nên tôi cho em nó vào học. Trường có tốt không?”

“Có ạ, bọn cháu học ở đó tận mười hai năm,” tôi nói.

“Omi, cháu không ăn gì cả. Ít nhất thì ăn chút trái cây đi,” bố Ali nói, mời nó ăn chuối. Omi cầm một quả, soi mói, rồi cắn ba miếng là hết.

“Tại sao các cháu lại tha thiết muốn dạy Ali chơi cricket thế?” bố Ali hỏi.

Câu hỏi đó đủ để thắp sáng khuôn mặt Ish. Nó nói hăng say, “Ali là một tài năng. Bác sẽ thấy khi được cháu huấn luyện thì em nó sẽ trở tài thế nào.”

“Cháu chơi cricket à?” bố Ali hỏi.

“Hồi còn ở trường, và giờ cháu có một cửa hàng thể thao. Cháu đã gặp nhiều cầu thủ, nhưng chưa ai như Ali,” Ish nói say sưa.

“Nhưng chỉ là trò chơi thôi. Một người cầm gậy đánh bóng, những người khác chạy xung quanh để ngăn lại.”



“Còn hơn thế chứ,” Ish nói, như bị xúc phạm. “Nhưng nếu bác chưa bao giờ chơi, bác sẽ không hiểu được.”

Bố Ali nói, “Cháu biết tôi là đảng viên đảng thế tục chứ?”

“Bọn cháu thấy biển tên rồi,” tôi nói.

“Các cháu có muốn thỉnh thoảng đến thăm đảng chúng tôi không?”

Omi đột ngột đứng lên. “Bác có biết đang nói chuyện với ai không? Cháu là con trai của Pandit Shastri. Bác đã thấy đền Swami ở Belrampur chưa?” Nó cao giọng.

Ish kéo tay Omi để nó ngồi xuống.

“Chuyện đó thì làm sao, chàng trai?” bố Ali nói.

“Bác đang bảo cháu đến thăm đảng của bác sao? Cháu là người Hindu.”

“Chúng tôi không coi đó là điều chống lại cháu,” bố Ali cười tươi. “Đảng của chúng tôi là đảng thế tục.”

“Không phải thế tục. Đảng dung tục thì có. Thứ chính trị dung tục, bác chỉ biết thế thôi. Chẳng trách người Hồi chui nhủi ở đây. Này Ish, chúng ta đi hay ở nào?”

“Omi, coi chừng đấy, chúng ta đến vì Ali.”

“Tao không quan tâm. Cứ để nó chơi bi và trượt môn toán cũng được. Nếu cậu Bittoo biết tao ở đây...”

“Bittoo là cậu của cháu à?” bố Ali nói.

“Ông ấy là đối lập của các người. Và một đảng-dung-tục sẽ không bao giờ giành thắng lợi ở Belrampur.”

“Bình tĩnh nào, chàng trai. Ngồi xuống đây,” bố Ali nói.

Omi ngồi xuống và Ish xoa vai nó. Omi hiềm khi nổi nóng, nhưng khi nó đã nóng, thì phải mất vài thủ thuật xoa dịu mới khiến nó trở lại bình thường.

“Này, ăn chuối đi. Tao biết mày đang đói,” Ish nói chân thành.

Omi cự nự, nhưng vẫn cầm quả chuối.

“Tôi cũng là người mới vào đảng thế tục thôi, chàng trai. Trước đây tôi ở đảng bảo thủ,” bố Ali nói và ngừng một lát để suy nghĩ, “đúng vậy, tôi đã mắc vài sai lầm.”

“Sao cũng được. Đừng có cái người từ đảng chúng tôi sang đảng các ông,” Omi cáu tiết nói.

“Tôi sẽ không đâu. Nhưng tại sao cháu lại chống chúng tôi? Đảng đã cầm quyền đất nước này bốn mươi năm, hẳn chúng tôi phải làm điều đúng đắn chứ.”

“Các người sẽ không cầm quyền Gujarat nữa. Vì chúng tôi có thể nhìn thấu thói đạo đức giả của các người,” Omi nói.

“Omi, thôi đi,” Ish nói.

“Không sao đâu Ish. Tôi hiếm khi được nói chuyện với thanh niên. Cứ để cậu ấy nói rõ suy nghĩ,” bố Ali nói.

“Tôi không có gì phải nói cả. Chúng ta đi thôi,” Omi nói.

“Đảng tôn giáo bảo thủ cũng chẳng có gì hoàn hảo,” bố Ali nói.

Tôi đoán bố Ali cũng thích tranh luận.

“Ông lòì bộ mặt ra rồi đấy. Đúng là thiên kiến, ông gọi chúng tôi là tôn giáo bảo thủ. Đảng của ông thì ưu tiên cho Hồi giáo, nhưng là đảng thế tục. Tại sao?” Omi nói.

“Chúng tôi ưu tiên cái gì nào?” bố Ali nói.

“Sao các người không cho chúng tôi dựng đền ở Ayodhya?” Omi nói.

“Bởi vì ở đó đã có thánh đường Hồi giáo rồi.”

“Nhưng trước đó đã có một ngôi đền ”

“Không có bằng chứng.”

“Có chứ. Chính phủ che giấu các báo cáo.”

“Không đúng.”

“Sao cũng được. Đó không phải là nơi bình thường. Chúng tôi tin đó là nơi sinh ra vị thần của chúng tôi. Chúng tôi đã nói, ‘Trả chúng tôi vị trí đó, và chúng tôi sẽ kính cẩn chuyển thánh đường Hồi giáo sang bên cạnh.’”

Nhưng các người còn không chấp nhận như thế. Và yêu cầu nhỏ đấy của chúng tôi, của phe đa số, cũng không được đáp ứng. Parekh-ji nói đúng, người Hindu còn hy vọng gì ở đất nước này?”

“Ồ, vậy là Parekh-ji. Ông ta dạy cho cậu các thứ này à?” bố Ali gần như nhếch mép cười.

“Ông ấy không dạy chúng tôi. Chính nghĩa của chúng tôi bị gán cho cái mác tôn giáo bảo thủ, nói thế không hay ho gì. Nhưng vì người Hindu không nói gì, các người nghĩ họ không cảm thấy gì sao? Sao các người không nghe Parekh-ji? Vì đâu đó trong sâu thẳm, ông ấy đã khơi gợi lên được cảm xúc. Những oán giận đang dồn tụ lại đấy ông Nasser, dù cho người ta không nói ra.”

“Rất nhiều người Hindu bỏ phiếu cho chúng tôi, cậu nên biết thế,” bố Ali nói.

“Nhưng dần dần họ sẽ thấy sự thật.”

“Chàng trai, Ấn Độ là đất nước tự do. Cậu có quyền có quan điểm riêng. Ý kiến của tôi là Hindu là một tôn giáo lớn, nhưng đừng trở nên cực đoan.”

“Ha, đừng nói với tôi chuyện cực đoan. Chúng tôi biết tôn giáo nào mới cực đoan.”

Tôi không rõ liệu Omi có tin vào điều nó nói không, hay nó đang ôn lại bài giảng của Parekh-ji. Chưa bao giờ nó nói chuyện này với Ish và tôi, nhưng đâu đó trong sâu thẳm, không biết nó có cảm nhận giống như Bittoo Mama không? Nếu đam mê của Ish là cricket, đam mê của tôi là kinh doanh, vậy đam mê của Omi có phải là tôn giáo không? Hay có lẽ, cũng giống như hầu hết mọi người, nó đang mơ hồ và đang cố tìm niềm đam mê mình. Và không như chúng tôi, những đứa không bao giờ coi trọng nó, có lẽ Parekh-ji khiến cho nó được cảm giác mục đích và tầm quan trọng.

“Chúng ta có thể thỏa thuận không bàn về chính trị được không?” Ish nài nỉ khi nó ra dấu tạm dừng.

“Bác vẫn thấy ổn khi cho con mình đi tập chứ?” tôi hỏi bố Ali, không biết liệu ông có đối ý sau cơn bùng giận của Omi không.

“Đừng ngạc thế. Chúng ta đang trao đổi sự về khác biệt. Đây là điều đất nước này đang thiếu. Không sao cả, tôi tin tưởng giao con trai mình cho các cháu.”

Chúng tôi đứng lên và đi ra cửa để về. Ish nhắc lại giờ tập là 7 giờ sáng.

“Nào, tôi sẽ tiễn các cậu ra đường chính. Tôi thích đi bộ sau khi ăn tối,” bố Ali nói.

Chúng tôi bước ra khỏi nhà Ali. Omi cúi đầu, có lẽ cảm thấy xấu hổ vì đã to tiếng. Bố Ali lại nói. “Tôi không đặc biệt tin vào đảng của mình.”

“Thật ư?” tôi nói khi không ai lên tiếng.

“Đúng, bởi vì ở mức độ nhất định, họ cũng chẳng khác gì những đảng phái chính trị, họ dành nhiều thời gian chơi trò chính trị hơn là làm việc cho đất nước. Tạo ra sự bất đồng, chia bè cánh, gây chia rẽ - họ rất giỏi những việc này.”

Tất cả chúng tôi gật đầu chào tạm biệt. Nhưng bố Ali chưa nói xong. “Giống như là hai khách hàng vào một quán ăn, và chủ cửa hàng chỉ đưa cho họ một đĩa thức ăn. Và nếu bạn muốn ăn, bạn phải đấu tranh với người kia. Hai người mải tranh nhau, và có người bảo họ nên đổi ý định và ăn mỗi người một nửa. Trong suốt chuyện này, họ quên đi phần chính - tại sao người chủ không đưa cho họ hai đĩa thức ăn?”

Tôi nhận ra khuôn mặt của bố Ali. Đằng sau bộ râu kia, lần khuất đâu đó một nhà thông thái.

“Quan điểm hay lắm, cuộc tranh cãi sinh ra. Đó là lý do cháu không bao giờ quan tâm nhiều đến chính trị hay tôn giáo,” tôi nói.

“Một khi tranh cãi sinh ra, nó dẫn đến tranh cãi khác và cứ thế mãi. Ta không thể dừng lại được,” Ish nói.

“Các cháu biết ở đại học tôi từng dạy môn động vật học không,” bố Ali nói. “Và có lần tôi đọc về cuộc chiến của loài tinh tinh, có lẽ liên quan đến chuyện này.”

“Cuộc chiến của loài tinh tinh?”

“Đúng, những con đực trong cùng một đàn đánh nhau dữ dội - để tranh giành thức ăn, con cái, hay bất cứ điều gì. Tuy nhiên, sau cuộc đấu, chúng trải qua một nghi lễ kỳ lạ. Chúng hôn nhau, vào môi.”

Đến Omi cũng phải phì cười.

“Vậy người Hindu và người Hồi giáo nên hôn nhau à?” tôi nói.

“Không, vấn đề là nghi lễ đó do tự nhiên tạo ra. Để đảm bảo rằng cuộc tranh chấp đã được giải quyết và đàn tinh tinh vẫn chung sống với nhau. Thực ra, bất cứ mối quan hệ lâu dài nào cũng cần điều này.”

“Bất cứ sao?” Ish nói.

“Đúng, cứ lấy chuyện vợ chồng làm ví dụ. Họ cãi nhau, làm tổn thương tình cảm của nhau. Tuy nhiên, cuối cùng họ dàn hòa, bằng cách ôm nhau, tặng quà hay là nói với nhau những lời đẹp đẽ. Các cơ chế hòa giải này rất quan trọng. Vấn đề trong quan hệ đối đầu giữa người Hindu và Hồi giáo ở Ấn Độ không phải chuyện bên này đúng bên kia sai. Mà là...”

“Không có cơ chế hòa giải,” Ish nói.

“Đúng, thế nghĩa là nếu các chính trị gia đổ dầu vào lửa, thì không có lính cứu hỏa để dập tắt. Nghe có vẻ thô lỗ, nhưng Omi đúng đấy. Trong lòng mọi người cảm thấy. Bằng cách không nói ra, những bất đồng không mất đi. Những phần uất cứ dồn nén, đến khi bộc lộ ra thì quá muộn rồi.”

Chúng tôi đã ra đến đường chính và dừng lại cạnh một hàng bán trầu cau. Tôi hiểu ra tại sao bố Ali đi cùng chúng tôi. Ông muốn ăn trầu sau bữa tối.

“Bác nhắc Ali đến đúng giờ nhé,” Ish nói khi chúng tôi vẫy tay chào.

Suốt cả đêm tôi cứ nghĩ về hình ảnh những con tinh tinh hôn nhau.

\*\*\*

Ali đến đúng giờ, trong bộ đồ kurta trắng. Một tay nó cầm cuốn sách toán, tay kia cầm gậy.

“Chơi cricket trước. Bỏ sách ra,” Ish nói.

Thằng bé giật mình vì chỉ đạo bất ngờ đó. Tôi đưa nó lên tầng và mở cửa. Ali chọn một ngăn tủ trống và bỏ sách vào. Paresh và Naveen, hai đứa bé khác cũng đến chơi cricket. Chúng cũng tầm tuổi Ali nhưng trông khỏe hơn.

“Các chàng trai, chạy vòng quanh sân hai mươi lần,” Ish ra lệnh theo cái giọng sĩ quan huấn luyện. Việc bọn trẻ phải chạy bao nhiêu vòng được quyết định một cách rất tùy nghi. Tôi nghĩ nó thích định ra liều lượng thể lực đầu tiên này mỗi ngày.

Tôi lên tầng, vào kho an toàn để xem sách của Ali. Những cuốn vở trắng trơn. Sách toán thì là dành cho lớp bảy, nhưng trông như chưa hề động vào.

Tôi bước ra ngoài ban công tầng một. Các học trò đang chạy buổi sáng.

“Gì cơ?” Ish nói khi Ali dừng lại sau năm vòng.

“Em... không... thể... chạy,” Ali hỗn hển.

Omi nhếch mép. “Anh bạn này, mọi người ở đây chạy cả trăm vòng kia. Em sẽ chạy giữa hai cọc gôn thế nào đây? Em không định chơi bóng sao?”

“Thế nên... em không... thích cricket,” Ali nói, vẫn thờ hỗn hển. “Chúng ta không thể cứ thế chơi luôn được ạ?” Ali nói.

“Em phải khởi động cho ấm người lên đã chứ,” Ish nói.

Với Ali, thế còn hơn cả làm ấm người. Mặt nó đang nóng bừng và đỏ lừ.

Sau giờ thể lực, Ish chơi bắt bóng và chạy sân. Ish đứng ở giữa cầm gậy, mọi người ném bóng cho nó. Nó đánh bóng thật cao rồi bảo mọi người bắt lấy. Ali không bao giờ rời khỏi vị trí. Nó chỉ có thể bắt khi bóng đến gần.

“Được rồi, chơi nào,” Ish vỗ tay. “Paresh, em ở đội anh. Chúng ta ném bóng trước. Naveen, em sẽ ở đội Ali và đánh bóng trước.”

Naveen bước lên vạch đánh bóng, Ali trở thành chân chạy giữa hai cọc gôn. Naveen đánh trúng pha giao bóng thứ tư của Paresh. Ish chạy đón bóng. Đây là một pha bóng dễ, chỉ cần chạy hai lượt dễ dàng, nhưng sự lười nhác của Ali nghĩa là bên của chúng chỉ được một điểm. Paresh lấy ba bước chạy đà và ném bóng. Ali đánh trúng, quả bóng tung lên và bay mạnh vào tầng một. Ở ban công tầng một, tôi cúi xuống (để tránh). Quả bóng bay qua tôi và đập vào cửa sổ phòng giám đốc chi nhánh.

Vẻ mặt sững sờ của Paresh chẳng kém gì mặt Ish, khi Ali ghi điểm sáu trong lần đánh bóng đầu tiên.

“Này, chuyện gì thế? Muốn làm anh hùng à?” Ish chạy lại Ali.

Ali trông bối rối trước lời khiển trách.

“Đây không phải sân cricket nhé. Chúng ta đang chơi trong sân hàng. Nếu bóng bay ra và trúng phải người, ai sẽ chịu trách nhiệm đây? Sẽ làm sao nếu có gì đó bị vỡ? Ai sẽ trả tiền đây?” Ish quát tháo.

Ali vẫn lộ vẻ ngạc nhiên.

“Cú đánh tốt đấy,” Paresh nói.

“Im đi. Này Ali, anh biết em có thể làm được như vậy. Hãy học khía cạnh khác của trò chơi này.”

Ali cứ đờ ra, gần như bật khóc.

“OK, nghe này. Anh xin lỗi. Anh không có ý...” Ish nói.

“Em chỉ biết làm như thế thôi. Em không thể làm gì khác đâu,” giọng Ali như rạn vỡ.

“Bọn anh sẽ dạy em. Giờ thì cho anh biết, sao em không ném bóng?”

Hôm đấy Ali không đánh bóng nữa. Trong nửa tiếng tiếp theo, Ish cho tập đơn giản và cố không la hét. Nửa tiếng còn lại thật khắc nghiệt, vì lúc chơi cricket, Ish như một con thú.

“Em lên tầng lấy sách đi. Chúng ta sẽ học ở sân sau,” tôi nói với Ali, lúc này đã mồ hôi nhễ nhại.

Nó mang sách xuống, và giở chương đầu tiên quyển toán. Là phần phân số và số thập phân.

Omi mang hai túi sữa. “Này,” nó đưa một túi cho Ish.

“Cảm ơn,” Ish nói, và dùng miệng xé ra.

“Và đây, một túi nữa,” Omi nói.

“Để làm gì?” Ish nói, sau khi đã hớp một ngụm lớn.

“Đưa nó cho con bọ gậy kia,” Omi nói. “Mày thấy cánh tay nó không? Chúng còn mảnh hơn cả cốc gôn. Mày muốn nó thành cầu thủ hay không nào?”

“Mày tự đi mà đưa,” Ish cười.

Omi đẩy túi sữa lại gần Ali rồi bỏ đi.

“Em đã học phân số bao giờ chưa?” tôi nói.

Nó gật đầu.

Tôi bảo nó giản ước 24/64 và nó bắt đầu chia tử số và mẫu số cho hai, rồi chia tiếp cho hai, cứ thế. Dĩ nhiên, trong môn toán nó thiếu cái trực giác mà nó có khi đánh bóng ghi sáu điểm. Tuy nhiên, bố nó bảo đã cố gắng hết mức.

“Gặp lại ở cửa hàng nhé,” Ish bảo tôi rồi quay sang Ali, “Có câu hỏi nào về cricket không, nhà vô địch?”

“Tại sao mọi người phải chạy giữa hai cốc gôn để ghi điểm?” Ali nói, mồm gặm đầu bút.

“Đó là cách ghi điểm. Luật chơi là thế,” Ish nói.

“Không, không phải. Ý em là tại sao lại mất công chạy ngược chạy xuôi, mạo hiểm chịu chấn thương để kiếm được một, hai điểm trong khi ta có thể chỉ cần đánh một cú là ghi được sáu điểm?”<sup>[9]</sup>

Ish gãi đầu. “Hãy thắc mắc môn toán đi,” nó nói rồi bỏ đi.

\*\*\*

“Tao hiểu rồi. Thế hệ trẻ từ 6x đến 8x là thế hệ kém nhất của Ấn Độ. Ba mươi năm này là nỗi xấu hổ của người Ấn,” Ish nói khi chúng tôi nằm trong cửa hàng.

Chúng tôi trải thảm lên sàn cửa hàng. Giấc ngủ là cách tuyệt vời để giết thời gian trong buổi chiều vắng khách. Độ này đang mùa thi cử và việc làm ăn khá ế ẩm. Omi ngáy khò khò, còn Ish và tôi bàn về triết học như mọi khi.



“Cũng chẳng kém thế đâu,” tôi nói. “Chúng ta đã giành Cúp thế giới năm 1983.”

“Đúng, chúng ta đã chơi cricket giỏi, nhưng đó là cricket. Chúng ta vẫn nghèo, vẫn có chiến tranh, vẫn bầu ra cùng bọn ngợm ham quyền lực chẳng làm được gì cho đất nước này. Công việc mơ ước của mọi người là làm cho nhà nước, thật vãi cả lúa. Không ai dám mạo hiểm hay thò cổ ra. Toàn thùng rỗng và các chuyên gia cố vấn, chấm hết,” Ish nói.

“Và đoán xem ai đứng đầu? Đảng nào? Lại lũ thế tục vớ vẩn ấy,” Omi hé một mắt và tham gia.

“À, dân cánh hữu của mày cũng đâu có tổ chức gì cho ra hồn mà làm việc hiệu quả,” Ish nói.

“Chúng tao sẽ làm được. Chúng tao đã sẵn sàng. Bọn mày đợi mà xem, bầu cử sang năm Gujarat sẽ là của chúng tao,” Omi nói.

“Mà thôi, quên chính trị đi. Quan điểm của tao là thế hệ 6x đến 8x đã già, và họ đang điều hành đất nước. Nhưng thế hệ 9x và, người ta gọi là gì nhỉ...”

“Ox.”

“Đúng, sao cũng được. Thế hệ Ox, họ suy nghĩ khác. Nhưng chúng ta đang chịu sự điều hành của những kẻ già nua hủ lậu, không bao giờ làm được gì xứng đáng trong nhiệm kỳ của họ. Thế hệ Doordarshan đang điều hành thế hệ Star TV,” Ish nói.

Tôi vỗ tay. “Oa, ở cửa hàng Đội Cricket Ấn độ tri thức được cho không.”

“Mày câm đi. Đúng là không thể tranh luận ở đây được. Mày nghĩ chỉ có mày mới là trí thức. Còn tao chỉ là huấn luyện viên cricket thôi,” Ish cau có.

“Không, mày cũng là trí thức đấy. Tao chỉ là trí ngu thôi. Giờ ta ngủ một lát cho tới khi bọn trẻ phiền hà đến đây,” tôi nói, và nhắm mắt lại.

Giấc ngủ của chúng tôi nhanh chóng bị quấy rầy.

“Đi nằm đấy, hay nhỉ. Khi giá thuê rẻ, thì người bán hàng đi ngủ,” giọng của Bittoo Mama khiến chúng tôi ngồi dậy hết. Ông ta đang làm quái gì ở đây nhỉ?

“Giờ này vắng khách, thưa Mama,” Omi vừa nói vừa kéo ghế ra. Nó ra hiệu cho tôi đi lấy trà. Tôi mở hộp thu ngân và lấy vài xu lẻ.

“Tìm cái gì ăn nữa nhé,” Mama nói. Tôi gật đầu. Giờ thì bằng khi nào đang trả tiền bánh cho Mama đây? Tiền thuê cửa hàng không rẻ đâu, tôi nghĩ khi ra khỏi cửa hàng với nụ cười giả tạo. Tôi quay về, mang trà cho mọi người.

Mama đang nói với Omi, “Nếu buổi chiều vắng khách thì cháu đến giúp cậu đi. Bạn cháu cũng có thể đến. Giành được một ghế không phải dễ. Bọn thế tục này giỏi lắm.”

“Cậu muốn cháu làm gì?” Omi nói khi lấy trà trong thùng và chuyển cho mọi người.

“Chúng ta phải huy động lớp trẻ. Trình bày với họ triết lý của chúng ta, cảnh báo họ trước lũ đạo đức giả. Trong thời gian tranh cử, chúng ta cần mọi người giúp trong việc quảng bá, tổ chức các buổi mít tinh. Đây việc cần làm.”

“Lần sau cháu sẽ đến, thưa Mama,” Omi nói.

“Bảo cả những người khác nữa. Nếu cháu thấy thanh niên ở đền, hãy kể cho họ về đảng của chúng ta. Hãy kể cho họ về ta.”

Tôi đứng lên, thấy chán ngán. Đúng, tôi có thể hiểu được việc nhắm vào khách viếng đền, dựa trên triết lý của đảng họ. Nhưng khi mọi người đến cầu nguyện, có nên đẩy họ tham gia chính trị không? Tôi mở sổ kế toán để khỏi phải nghe.

“Cháu sẽ đến chứ?” Mama quay sang Ish.

“Cửa hàng cần người trông coi. Ít nhất là một người, ngay cả lúc vắng khách,” Ish nói. Thẳng lời, tôi đang định lấy cốc đó.

“Còn cháu, Govind?” Mama nói.

“Cháu không muốn tham gia chuyện đó. Cháu là người vô thần, cậu nhớ không?” tôi nói, vẫn đọc sổ.

“Nhưng đây không phải chuyện tôn giáo. Mà là chuyện công lý. Và xét việc chúng ta cho thuê cửa hàng này giá rẻ như vậy, cháu mắc nợ chúng ta

đấy.”

“Đây không phải cửa hàng của cậu. Mẹ Omi cho chúng cháu thuê. Và với vị trí như ở đây, giá thuê như vậy là vừa,” tôi nói.

“Chỉ mình con đến là đủ rồi, Mama. Dhiraj cũng sẽ đến, đúng không?” Omi nói, cố phá vỡ bầu không khí căng thẳng leo thang giữa Mama và tôi. Dhiraj năm nay mười bốn tuổi, con trai của Mama, và là em họ của Omi.

“Xem lòng kiêu hãnh của nó kìa! Cái cửa hàng ba xu và cái tôi khổng lồ,” Mama nói. “Nếu Omi không ở đây, thì ta sẽ tống chúng mày ra.”

“Không cần phải vậy. Chúng cháu sẽ rời đây sớm thôi,” tôi nói không suy nghĩ. Tôi không cưỡng được. Tôi muốn nói với ông ta vào phút chót, ngay trước khi chuyển đến khu mua sắm Navrangpura. Nhưng tôi phát tởm cái giọng kẻ cả ấy.

“Ô, thật sao? Ở đâu thế, mày sẽ đẩy xe với những cây gậy và bóng này à?” Mama nói.

“Bọn cháu sẽ chuyển đến khu mua sắm Navrangpura. Lúc ấy cậu có thể lấy lại cửa hàng.”

“Gì cơ?” Mama kêu lên.

“Tháng sau bọn cháu sẽ đặt cọc tiền. Sẽ sở hữu khi cửa hàng khai trương, trong ba tháng nữa. Cái cửa hàng ba xu này sẽ chuyển đến một cửa hàng thể thao hạng nhất,” tôi nói.

Miệng Mama vẫn há hốc. Nhiều tháng nay, tôi đã mơ thấy vẻ mặt này.

“Có thật không?” Mama quay sang Omi.

Omi gật đầu.

“Tiền đặt cọc là bao nhiêu?” Mama nói.

“Bốn mươi ngàn. Bọn cháu tiết kiệm được,” tôi nói.

“Cháu trả ở đây mỗi tháng một ngàn. Nếu cháu trả theo giá thị trường là hai ngàn, không thể tiết kiệm được nhiều thế,” Mama nói.

Tôi yên lặng.

“Sao cơ? Giờ cháu không nói gì sao?” Mama đứng lên.

Tôi phải làm sao đây? Đứng lên và níu chân ông ta à? Tôi cũng tạo việc làm cho cháu ông ta, và một phần lợi ngang bằng với tôi. Hẳn rồi, vì Omi là bạn tôi, nhưng với phẩm chất như nó, không ai cho nó vị trí như vậy. Giá thuê rẻ hơn là điều tối thiểu ông ta có thể làm.

“Mama ơi, bao giờ cậu cần cháu,” Omi nói.

“Tốt lắm, ta sẽ gặp cháu sau,” ông ta nói. “Cứ nghỉ ngơi đi.”

Ish giơ ngón tay giữa lên khi Mama rời đi. Rồi chúng tôi nằm xuống và quay về giấc ngủ.

# BẢY

“Em làm xong mấy bài anh giao chưa?”

Vidya gật đầu. Tôi không thể thấy mặt em vì chúng tôi ngồi cạnh nhau, nhưng tôi biết em đã khóc khi em đưa tay lên lau mắt.

Tôi mở cuốn vở ra. Tôi là gia sư, không phải người an ủi.

“Em làm hết chưa?”

Em lắc đầu.

“Em làm được mấy bài?”

Em giơ bảy ngón tay. Được rồi, bảy trên mười bài cũng không tệ đâu. Nhưng sao em không nói gì thế nhỉ.

“Có chuyện gì nào?” tôi nói, nhằm mục đích trò chuyện hơn là vì thấy cảnh em nước mắt lưng tròng.

“Không sao đâu,” em nói, giọng thốn thức.

Cái ‘không sao đâu’ của một cô bé nghĩa là ‘rất nhiều’. Thực ra, thế nghĩa là ‘rất nhiều và đừng bắt em phải nói.’ Tôi nghĩ đến một câu trả lời phù hợp cho cái ‘không sao đâu’ giả tạo này.

“Em muốn đi rửa mặt không?” tôi nói.

“Em ổn mà. Chúng ta bắt đầu đi.”

Tôi nhìn vào mắt em. Hàng mi em ướt đẫm. Đôi mắt em giống y mắt của anh trai em. Tuy nhiên, màu nâu trông nổi bật hơn trên khuôn mặt sáng của em.

“Bài thứ hai em làm cũng đúng rồi,” tôi nói, và đánh dấu vào vở. Theo thói quen, suýt nữa tôi viết chữ “tốt”. Thường khi dạy trẻ con, chúng rất

thích khi tôi nhận xét “tốt”, “giỏi lắm”, hay vẽ hình sao lên câu trả lời. Nhưng Vidya đâu phải trẻ con.

“Em làm khá lắm,” tôi nói khi kiểm tra lại bài làm của em.

“Xin lỗi anh,” em nói và chạy vào nhà vệ sinh. Có lẽ em lại vỡ òa nước mắt. Em quay lại, lần này lớp kẻ lông mi đã phai và cả khuôn mặt ửng đỏ.

“Chúng ta không thể học hiệu quả nếu em cứ lo âu thế này. Hôm nay chúng ta học nhiều bài khó hơn và...”

“Nhưng em không lo lắng. Chỉ là chuyện Garima và... mà thôi quên đi.”

“Garima à?”

“Đúng, chị họ của em và cũng là người bạn thân ở Bombay. Lần trước em kể rồi.”

“Anh không nhớ,” tôi nói.

“Tối qua chị ấy bảo sáng nay sẽ nhắn tin cho em. Bây giờ đến chiều rồi, thế mà không thấy gì cả. Chị ấy bao giờ cũng vậy.”

“Sao em không nhắn tin trước?”

“Em không làm thế đâu. Chị ấy bảo sẽ nhắn. Thế thì chị ấy nên nhắn, đúng không?”

Tôi ngậy ra nhìn em, không biết đáp lời thế nào.

“Chị ấy đang làm cái việc PR gì quan trọng lắm, nên chị ấy bận rộn quá không nhắn nổi một dòng sao?”

Tôi ước gì cái cô kia nhắn tin ngay cho em đi, để chúng tôi có thể bắt đầu buổi học.

“Lần sau em sẽ bảo chị ấy là em có việc thực sự quan trọng và sau đó hai ngày liền không gọi điện,” em nói.

Một số, tôi nhắc lại là chỉ một số, các cô gái đo đếm sự sâu đậm của tình bạn bằng mức độ của các trò chơi thao túng cảm xúc mà họ có thể áp dụng với nhau.

“Chúng ta bắt đầu nhé?”

“Vâng, em thấy ổn hơn rồi. Cảm ơn anh đã lắng nghe.”

“Không sao. Vậy bài số tám làm sao thế?” tôi nói.

Trong nửa giờ tiếp theo, chúng tôi chìm đắm vào xác suất. Khi dồn hết tâm trí, thì em không dốt môn toán như cái ấn tượng ban đầu đâu. Nhưng hiếm khi nào em tập trung được quá năm phút. Có lúc em phải thay bút. Sau đó thì em phải tháo kẹp tóc ra và kẹp lại. Mười lăm phút sau, em cần cái gối dựa lưng. Sau đó, mẹ em mang trà và bánh quy vào phòng, vậy là cứ sau ba mươi giây em lại phải nhấm nháp. Ấy thế nhưng, chúng tôi vẫn miệt mài cày cuốc. Sau bốn mươi phút, em đẩy ghế ra.

“Đầu em như búa bổ. Cả đời em chưa bao giờ làm toán nhiều mà liên tục thế này. Chúng ta nghỉ một lát nhé?”

“Vidya, chúng ta chỉ còn hai mươi phút thôi,” tôi nói.

Em đứng thẳng người, mắt chớp chớp. “Chúng ta có thể nghỉ năm phút giữa giờ được không? Không nên học toán lâu như thế. Không tốt cho anh đâu.”

Em bỏ bút sang một bên và buông tóc ra. Một lọn tóc xoắn lên cánh tay tôi. Tôi rút tay lại.

“Em ôn thi các môn khác đến đâu rồi? Em không ghét môn khoa học chứ?” tôi nói. Tôi muốn giờ giải lao phải bổ ích.

“Em thích khoa học. Nhưng cách người ta dạy môn này, chán lắm.” Vidya nói.

“Như thế nào?”

“Như cái tài liệu hướng dẫn ôn thi vào trường y ấy, người ta có hàng ngàn câu hỏi trắc nghiệm. Anh trả lời cho hết thì anh mới đủ khả năng làm bác sĩ. Đây không phải là cách em nghĩ về khoa học.”

“À, chúng ta đâu được lựa chọn. Trường tốt thì ít mà cạnh tranh lại khắc nghiệt.”

“Em biết. Nhưng mấy người ra đề thi ấy, em tự hỏi người ta có tò mò về môn hóa học nữa không. Hay họ chỉ nhồi nhét các phản ứng? Hay họ có bị nó làm mê hoặc không? Có bao giờ họ nhìn bức tượng đá và tự hỏi trông có

về tĩnh vậy thôi, nhưng bên trong bức tượng là rất nhiều proton đang lắc lư, và các electron thì quay diên đảo xung quanh.”

Tôi nhìn vào đôi mắt sáng của em. Tôi ước chúng sẽ sáng như vậy khi tôi dạy em môn xác suất.

“Thật kỳ diệu, phải không?” tôi nói.

“Hay về môn sinh học. Nghĩ mà xem,” em nói và chạm cánh tay tôi. “Cái gì đây?”

“Gì cơ?” tôi nói, rụt tay lại khi tiếp xúc với em.

“Đây là da của anh. Anh có biết có một cộng đồng vi khuẩn sống ở đây không? Có hàng triệu cá thể sống - đang ăn, đang sinh sản, đang chết ngay trên người chúng ta. Thế mà chúng ta không bao giờ bận khoăn. Tại vì sao? Chúng ta chỉ quan tâm nhồi nhét vào đầu một lớp biểu bì, vì ở kỳ thi hàng năm người ta hỏi thứ đó.”

Tôi không biết nói gì với cô bé này. Có lẽ tôi chỉ nên dạy những đứa bảy tuổi.

“Có một số sách tham khảo bổ ích ngoài sách giáo khoa đấy,” tôi bảo em.

“Vậy ư?”

“Đúng, em có thể mua ở chợ sách Law Garden. Chúng đi thẳng vào những khái niệm. Anh có thể tìm giúp nếu em muốn. Hỏi bố mẹ em có chịu chi tiền không.”

“Dĩ nhiên, bố mẹ em sẽ cho mà. Nếu vì việc học hành, họ sẽ chi đien cuồng. Nhưng em đi cùng anh được không?”

“Không, em không phải đi đâu. Anh sẽ lấy hóa đơn về.”

“Gì cơ?”

“Nhờ đâu em quan tâm anh mua sách hết bao nhiêu.”

“Anh ngó ngẩn hay sao thế? Đó sẽ là khoảng thư giãn thú vị. Chúng ta sẽ đi cùng nhau.”

“Tốt thôi. Hãy làm các bài tập còn lại. Chúng ta nghỉ mất mười lăm phút rồi.”



Tôi kết thúc một loạt bài, và giao cho em mười bài tập khác. Điện thoại của em kêu bíp khi tôi đứng dậy ra về. Em hồi hã vồ lấy. “Garima đây,” em nói và đóng sập cửa sau lưng tôi.

Tôi đang bước ra thì Ish về nhà.

“Này, buổi học thế nào? Con bé này ngốc lắm, chắc là khó nhí,” Ish nói, người nó đầy mồ hôi sau giờ tập.

“Không tời, nó tiếp thu nhanh lắm,” tôi nói. Tôi không biết tại sao, nhưng nhìn Ish ngay lúc ấy làm tim tôi đập loạn xạ. Tôi băn khoăn có nên kể cho nó nghe về dự định đi cùng Vidya đến Law Garden mua sách không. Nhưng như thế thật ngốc, tôi nghĩ. Tôi không phải giải thích mọi chuyện với nó.

“Tao tìm ra cách chế ngự Ali rồi,” Ish nói.

“Làm thế nào?”

“Lúc đầu cứ để nó đánh bóng ghi bốn điểm sáu. Rồi nó như chúng ta thôi.”

Tôi gật.

“Nhưng những đứa khác sẽ thấy bực mình. Chúng nghĩ tao ưu ái cho trò này.” Ish nói thêm.

“Chúng là trẻ con mà. Đừng lo,” tôi nói và tự hỏi mình còn tiếp chuyện nó bao lâu nữa, và thế quái nào mà tôi thấy tội lỗi thế nhí?

“Ừ. Một số học trò *thật* đặc biệt, đúng không?” Ish cười khúc khích. Trong một phần tích tắc, tôi cảm giác như nó đang chọc tức tôi. Không, đây là chuyện Ali thôi. Tôi không có học sinh đặc biệt nào cả.

“Ừ. Mà này, tao phải đi đây. Mẹ tao cần giúp làm một đơn hàng tiệc cưới lớn.”

Nói xong, tôi sải bước nhanh, thoát khỏi tầm mắt của nó. Đầu tôi lắc lư như những electron trong bức tượng đá tại đền thờ nhà Omi.

\*\*\*

Hôm chúng tôi đi Law Garden, em mặc áo chikan salwar kameez màu trắng. Trên vạt váy màu cam và dải khăn màu đỏ có những quả chuông đồng bé xíu. Chúng phát thành tiếng mỗi khi tay em động đậy. Có biểu hiện trang điểm hơi đậm. Môi em sáng bóng, và tôi không cưỡng lại nổi, cứ nhìn chăm vào.

“Son bóng đấy. Có đậm lắm không?” em nói e dè, đưa ngón tay xoa lên môi. Sát phía môi trên của em, ở bên phải, là một nốt ruồi rất mờ. Tôi quay mắt đi và nhìn những chiếc ô tô trên đường. Đừng bao giờ, đừng bao giờ nhìn vào mắt em, tôi trách mắng bản thân.

“Hiệu sách kia rồi,” tôi nói khi chúng tôi đến nơi.

Hiệu sách Đại học ở Navrangpura là thánh đường cho những con mọt sách trong thành phố. Gần như mọi khách hàng là những sinh viên thiếu ngủ, những kẻ nhiệt tình thái quá luôn thấy bao nhiêu vật lý lượng tử hay giải tích cũng đều là không đủ. Không có số liệu thống kê, nhưng tôi dám chắc bất cứ ai qua được kỳ thi đầu vào trường kỹ thuật hoặc trường y ở thành phố đều đã từng ghé qua hiệu sách này.

Bán hàng là một người trung niên, ông ta nhìn Vidya qua cặp kính mắt. Em có lẽ là người hấp dẫn nhất từng đến đây trong tháng này. Những học sinh ôn thi vào trường y không tô son màu bóng như vậy.

“A hèm, xin lỗi,” tôi nói khi người bán hàng lướt nhìn Vidya từ đầu đến chân.

“Govind beta, thật vui được gặp cháu,” ông nói. Có một cách hữu hiệu để đả mạt người già tránh bị quy là phóng đãng, ấy là coi bạn như con cái họ. Ông ta biết tên tôi từ khi tôi được một trăm điểm ở kỳ thi tốt nghiệp. Trong bài phỏng vấn trên báo chí, tôi đã giới thiệu hiệu sách của ông ta. Ông ta cắt tờ báo ra rồi treo lên đến tận hai năm sau. Mỗi lần mua sách tôi vẫn được giảm hai lăm phần trăm.

“Chú có cuốn hóa học hữu cơ của L. G. Wade không?” tôi nói. Lẽ ra tôi sẽ nói vài câu chuyện vãn, nhưng tôi muốn tránh nói về Vidya. Quả thật, tôi còn không muốn ông ta nhìn Vidya.

“À, có,” người bán hàng nói, bất ngờ trước vẻ lạnh nhạt của tôi.

“Sách hóa học, bìa có những quả cầu đỏ và trắng,” ông hét lên với một nhân viên.

“Cuốn này hay lắm,” tôi nói và vỗ vào bìa, rồi đưa cho Vidya. “Những cuốn hóa học khác phải ghi nhớ quá nhiều. Cuốn này chỉ giải thích nguyên tắc thôi.”

Vidya cầm cuốn sách trên tay. Móng tay sơn đỏ của em cùng màu với các nguyên tử trên bìa.

“Thử giở xem em có thích không,” tôi nói.

Em lật qua vài trang. Người bán hàng nhú mày. Ông ta đang hỏi tôi về cô bé. Đây là lý do tại sao người ta nghĩ Ahmedabad là một thị trấn nhỏ dù có nhiều tòa nhà cao tầng. Đó là bởi tâm lý con người.

“Học trò, cháu làm gia sư,” tôi thầm thì để thỏa mãn sự tò mò, cho ông ta khỏi phải mất ngủ suốt phần đời còn lại. Ông ta gật đầu chấp nhận. *Tại sao mấy người già này cứ chõ mũi vào việc của chúng tôi nhỉ? Thử nghĩ mà xem, nếu ông ta cặp kè với ba bà già thì có ai quan tâm đâu?*

“Nếu anh bảo cuốn này hay, thì em sẽ chọn,” em nói, thôi không xem thêm nữa.

“Tốt lắm, còn môn vật lý, em đã đọc Resnick và Halliday chưa?”

“Ồ, có lần em thấy cuốn đó ở nhà bạn. Nhưng mục lục sách làm em nản quá. Nó quá hi-fi với em.”

“‘Hi-fi’ nghĩa là sao? Nó nằm trong chương trình học của em đấy, em phải học cuốn này,” tôi nói, giọng nghiêm khắc.

“Họ có hướng dẫn hay gì đó không?” em nói, hoàn toàn phớt lờ nhận xét của tôi.

“Hướng dẫn là một thứ đường tắt thôi. Chúng có thể giải một số bài nhất định. Nhưng em cần hiểu các khái niệm.”

Người bán hàng mang ra cuốn sách Resnick và Halliday, bìa màu cam và đen. Đúng, cái bìa quả có đáng sợ và lại tẻ nhạt nữa, vốn là thứ chỉ có ở

những cuốn sách vật lý.

“Em sẽ không hiểu đâu. Nhưng nếu anh muốn, thì cứ mua đi,” Vidya thuận lòng.

“Dĩ nhiên là em sẽ hiểu. Chú ơi, chú có sách M. L. Khanna về môn toán không?”

Tôi có thể thấy vẻ bất mãn của ông ta khi bị tôi gọi là chú, nhưng phải có người nhắc nhở ông ta về tuổi tác chứ.

“Sách toán của Khanna,” người bán hàng quát lên. Nhân viên của ông ta lôi ra cuốn sách màu vàng và đen. Nếu Resnick và Halliday đáng sợ, thì M. L. Khanna đúng là Thầy phù thủy. Trên đời này tôi chưa thấy cuốn sách nào dày hơn, và mỗi một trang đầy những bài toán khó nhất quả đất. Thật thú vị khi một người có cái tên thân thiện như M. L. Khanna lại có thể làm vậy với học sinh của đất nước này.

“Cái gì đây?” Vidya nói và cố dùng tay trái nâng cuốn sách lên. Em không làm được. Em dùng cả hai tay và cuối cùng cũng nâng được cuốn sách dày mười lăm phân lên. “Em hỏi thật đấy, cái gì đây? Vũ khí hành hung à?”

“Nó đề cập hết mọi chủ đề,” tôi nói, dùng các ngón tay phải đo độ dày cuốn sách, bốn ngón tay không đủ.

Em kê bàn tay em vào để hỗ trợ.

“Sáu, dày sáu ngón tay,” em nói nhẹ nhàng.

Tôi rút tay ra, sợ ông chú kia lại nhúu mày, hay tệ hơn ông ta cũng bỏ tay lên tay chúng tôi để đo độ dày cuốn sách.

“Đừng lo, để thi vào trường y em chỉ cần học vài chủ đề thôi,” tôi cam đoan với em.

Chúng tôi trả tiền sách, và bước ra cửa hiệu.

Chúng tôi tản bộ trên phố chính Navrangpura. Cửa hàng mới của tôi chỉ cách hai trăm mét. Tôi nóng lòng muốn đến xem.

“Giờ thì sao đây?” em nói.

“Chẳng sao cả, về nhà thôi,” tôi nói và tìm một cái xe buýt.

“Anh lúc nào cũng chán chết thế à?” em nói.

“Em bảo gì cơ?” tôi nói.

“Dairy Den ở góc đằng kia. Em đang đói,” em nói.

“Em đang đói. Nói thật, em đói muốn chết đây này,” em đưa một tay ôm bụng. Em đeo ba chiếc nhẫn, mỗi chiếc một kiểu dáng khác nhau, và có nhiều hạt kim sa đa sắc.

Tôi tìm chỗ khuất nhất trong Dairy Den. Chắc chắn không ai trong cái khu phố ưa buôn chuyện của chúng tôi đến cái quán thời thượng xì tin này, nhưng cẩn trọng cũng không thừa. Nếu một nhà cung cấp thấy tôi ở Dairy Den, tôi sẽ bị đánh đồng với mọi thằng cu sành điệu ở Ahmedabad. Tôi sẽ không bao giờ có được giá tốt khi mua bóng cricket.

Tôi cũng thấy đói. Nhưng không thể so được với cô nàng nữ hoàng kịch nghệ trước mặt. Em gọi bánh pizza đặc biệt của nhà hàng, món này luôn sẵn có trong mọi quán Dairy Den. Tất cả món ăn đều là đồ chay, như người dân Ahmedabad ưa thích.

“Những cuốn sách này thực sự là cao cấp đấy,” em nói, chỉ vào cái túi bóng.

“Chúng là sách kinh điển về khoa học đấy,” tôi nói.

Em nhú mày. “Có ai giải thích cho em tại sao ở xứ này 17 tuổi phải đọc sách kinh điển về khoa học không?”

Tôi nhún vai. Tôi không có câu trả lời cho những học trò lười nhác.

Pizza đã mang ra. Chúng tôi yên lặng và bắt đầu ăn. Tôi nhìn em. Em buộc tóc, để tóc khỏi vướng vào bánh pizza hay pho mát. Em lấy dải khăn trên bàn bỏ lên ghế. Điều tuyệt vời ở các cô gái ấy là cả trong lúc ngưng cuộc trò chuyện, bạn có thể nhìn họ mà không biết chán.

Em quay ngang khi nhận ra có hai thằng nhóc phía xa đang nhìn em. Cũng chẳng ngạc nhiên, vì em là cô gái xinh nhất, nổi bật hơn hẳn trong quán Dairy Den này. Tại sao lại có ít cô gái xinh vậy nhỉ? Tại sao sự tiến

hóa không nhận ra rằng đàn ông thích phụ nữ xinh đẹp và rồi sinh ra hết thầy phụ nữ đều đẹp đi nhi?

Em mở điện thoại xem có tin nhắn mới không. Thực ra cũng chẳng cần phải làm thế vì em đặt chuông còn to hơn cả chuông báo cháy. Em xắn ống tay áo lên rồi lấy một miếng pizza. Em dùng ngón tay để vớt dải phô mát rơi ra, quét vào lát bánh. Cuối cùng em cắn một miếng.

“Ừm, sao nào?” em phá vỡ sự yên lặng. “Chúng ta có được phép nói gì ngoài chủ đề khoa học không?”

“Dĩ nhiên,” tôi nói. Tôi trừng mắt nhìn mấy thằng nhóc ở bàn bên kia. Chúng không để ý tới tôi.

“Tuổi tác chúng ta không cách biệt quá đâu. Chúng ta có thể là bạn, anh biết đấy,” em nói.

“Ừ,” tôi nói, “cũng khó nhi?”

“Khó à? Anh thử cho một lý do xem nào?”

“Anh sẽ cho bốn lý do: Một anh là thầy giáo em; hai em là em gái bạn thân của anh; ba, em trẻ hơn anh, và bốn, em là con gái.”

Tôi thấy thật ngốc khi trình bày lý do mà đánh số như thế. Lũ một sách không gây ấn tượng được với bọn gái cũng là có lý cả. Bọn họ không biết cách nói chuyện.

Em bật cười, vì nhạo tôi hơn là hùa theo.

“Xin lỗi vì liệt kê thế nhé. Đầu óc anh không thoát khỏi những con số được,” tôi nói.

Em vẫn cười. “Điều đó cũng cho em thấy một điều: Anh đã nghĩ kỹ về chuyện này rồi. Nghĩa là, anh đã tính đến một tình bạn tiềm năng.”

Tôi giữ yên lặng.

“Em đùa thôi,” em nói và vỗ vỗ vào bàn tay tôi. Em có thói quen an ủi người khác bằng cách chạm vào họ. Với người bình thường thì như vậy chả sao, nhưng với kẻ bệnh hoạn như tôi, phụ nữ chạm vào khiến tôi phẫn khích

chứ không phải được an ủi. Tôi cảm thấy thôi thúc muốn nhìn vào mặt em. Nhưng thay vì thế tôi nhất quyết nhìn vào chiếc bánh pizza.

“Nói thật nhé, anh nên có một người bạn dự phòng,” em nói.

“Cái gì dự phòng cơ?”

“Anh, Ish và Omi thân nhau quá. Như thế các anh đã biết nhau từ khi còn là tình trùng.”

Miệng tôi há hốc vì từ cuối của em. Vidya đáng ra phải là cô em gái nhỏ suốt ngày chơi búp bê của Ish chứ. Em học cái kiểu nói ấy ở đâu nhỉ?

“Xin lỗi nhé, ý em là Ish và Omi là bạn thân của anh. Nhưng nếu họ khiến anh thấy ngứa mắt... ối, muốn kêu ca, thì anh sẽ chia sẻ với ai đây?”

“Anh không cần kêu ca về bạn bè mình,” tôi nói.

“Thôi nào, họ hoàn hảo thế à?”

“Không ai hoàn hảo cả.”

“Như Garima và em cũng thân. Chúng em nói chuyện một ngày hai lần. Nhưng đôi khi chị ấy cũng phớt lờ em đi, hay nói chuyện với em như kiểu em là con bé tỉnh lẻ. Em ghét như vậy, nhưng chị ấy vẫn là bạn thân của em.”

“Và?” tôi nói. Bọn con gái cứ thích nói vòng vo. Cũng như một bài đại số, phải mất vài bước mới vào điểm chính được.

“Và, kể cho anh nghe chuyện đó, xả bớt, như thế này, làm em thấy dễ chịu hơn. Và em có thể tha thứ cho chị ấy. Nên, dù chị ấy là bạn thân hơn, thì anh vẫn là bạn dự phòng của em.”

Nếu em cũng áp dụng trí óc vào môn toán nhiều như thế, thì sẽ chẳng ai ngăn được em thành nhà phẫu thuật cả. Nhưng Vidya, người có thể phân tích vi mô hàng giờ liền về các mối quan hệ, sẽ không chịu mở cuốn M.L. Khanna ra để cứu đời mình đâu.

“Thôi nào, anh có gì phải kêu ca về bạn thân của anh không?”

“Bạn anh cũng đồng thời là đối tác làm ăn của anh. Phức tạp lắm,” tôi ngừng lại. “Đôi khi anh không nghĩ họ hiểu việc làm ăn. Hay có lẽ họ hiểu,

nhưng họ không hiểu niềm đam mê kinh doanh của anh.”

Em gật đầu. Tôi yêu cái gật đầu đó. Lần đầu tiên có người gật đầu trước điều mà tôi cảm nhận sâu sắc.

“Là thế nào?” em khích lệ tôi nói tiếp.

Trong vòng mấy mẫu pizza còn lại, tôi kể hết cho em nghe. Tôi kể về cửa hàng của chúng tôi, và cách tôi quản lý mọi thứ. Làm thế nào tôi mở rộng kinh doanh sang cả gia sư và huấn luyện thể thao. Tôi kể em nghe về thói quen khó chịu của Ish là giảm giá cho bọn trẻ và sự ngờ nghệch của Omi trong bất cứ điều gì có liên hệ xa xôi tới những con số. Và cuối cùng, tôi kể em về giấc mơ của tôi - thoát khỏi thành phố cũ này và có một cửa hàng mới trong khu mua sắm gần điều hòa nhiệt độ.

“Navrangpura,” em nói, “gần đây phải không?”

“Ừ,” tôi nói, khi ngực tôi phình ra cả chục phần.

Em thấy tia lấp lánh trong mắt tôi, vì tôi có thể thấy nó phản chiếu trong mắt em.

“Thật tốt là anh đã không vào trường kỹ thuật. Dù em chắc anh sẽ thi đỗ,” em nói.

“Anh không tưởng tượng nổi mình sẽ làm việc trong văn phòng. Phải xa mẹ, bỏ mặc bà làm lưng một mình cũng không phải một lựa chọn.”

Tôi đã mở lòng với em hơn với bất kỳ ai khác trước đây.

Chuyện này không ổn, tôi trách móc bản thân. Tôi nhắm lại trong đầu bốn lý do rồi chỉ tay vào chồng sách.

“Em cần làm bạn với những cuốn sách này hơn là làm bạn với anh,” tôi nói và gọi tính tiền.

\*\*\*

“Mời vào,” một cô gái trả lời khi Ishaan nhấn chuông cửa một nhà cung cấp. Chúng tôi đến mua gậy mới và sửa các gậy cũ.



Ra mở cửa là Saira, cô con gái mười tám tuổi của nhà cung cấp Pandit-ji.

“Bố em đang thay đồ, các anh có thể đợi trong ga ra,” cô nói, và đưa cho chúng tôi chìa khóa kho của Pandit-ji. Chúng tôi vào ga ra và ngồi trên ghế gỗ. Ish quăng đồng gậy cần sửa lên sàn nhà.

Cơ sở cung cấp hàng thể thao Pandit nằm ở Ellisbridge. Chủ cơ sở này, ông Girijai Pandit, có phòng riêng ngay cạnh. Năm năm trước đây ông ta có một nhà máy lớn ở Kashmir chuyên sản xuất gậy. Đó là trước thời điểm ông ta bị phiến quân tống ra khỏi thành phố quê nhà, bọn họ cho ông ta lựa chọn hoặc là giữ mạng sống hoặc giữ lại nhà máy. Ngày nay, ông cảm thấy may mắn khi là một nhà cung cấp nhỏ ở Ahmedabad và gia đình vẫn còn sống.

“Người Kashmir có nước da sáng thật,” tôi nói cho có chuyện.

“Mày thích con bé đấy,” Ish nhe răng.

“Mày điên à?”

“Nước da sáng hả?” Ish bắt đầu cười.

“Người anh em Govind, khách hàng tuyệt nhất của tôi,” Pandit-ji nói khi ông bước vào kho, người còn thơm tho sau khi tắm. Ông mời chúng tôi quả hạnh xanh. Trong kinh doanh, làm người mua thật tuyệt. Người ta luôn chào đón bạn.

“Bọn cháu cần sáu gậy, những cái này cần sửa,” tôi nói.

“Lấy mười hai cái đi người anh em Govind,” ông nói và mở ra một cái hòm gỗ, “sắp tới là trận đấu Ấn Độ - Úc, nhu cầu sẽ cao lắm.”

“Ở thành phố cũ thì không đâu,” tôi nói.

Ông mở hòm gỗ và lấy một cái gậy bọc trong ni lông. Ông mở lớp bọc ra. Nó có mùi cây liễu còn tươi. Đôi khi người làm gậy dùng hương liệu nhân tạo để các gậy mới có mùi thơm hơn, nhưng Pandit-ji dùng cây liễu thật.

Ish kiểm tra gậy. Nó đến hộp và kiểm tra những cái khác xem có vết rạn và sứt mẻ gì không.

“Cái gậy tốt nhất trong lô hàng là dành cho cậu đấy, người anh em Govind,” Pandit-ji mỉm cười nồng hậu.

“Giá bao nhiêu,” tôi nói.

“Ba trăm.”

“Chú đùa à?”

“Không bao giờ,” ông thề thốt.

“Hai trăm năm mươi,” tôi nói, “giá cuối cùng.”

“Người anh em Govind, thời điểm này khó khăn lắm. Gia đình em họ tôi mới từ Kashmir đến, họ đã mất tất cả. Tôi có thêm năm miệng ăn nữa phải nuôi, cho tới khi em họ tôi tìm được việc làm và chỗ ở.”

“Tất cả đều sống trong phòng đó à?” Ish tò mò.

“Làm sao được? Chú ấy từng có một căn nhà cấp bốn ở Srinagar và một cơ sở kinh doanh quả hạnh đã năm mươi năm. Giờ hãy xem cái thời đại nào đây, chú ta bị đuổi ra khỏi chính nhà mình,” Pandit-ji thở dài và lấy những cái gậy cần sửa ra khỏi túi cói.

Tôi ghét làm ăn mà cần thông cảm. Chúng tôi ngã giá là hai trăm bảy mươi sau mấy lượt đôi co mặc cả nữa. “Xong ” tôi nói và lấy tiền ra. Lúc này tôi đã buôn bán cả nghìn đồng, nhưng tưởng tượng rằng giao dịch cả trăm nghìn hay chục triệu cũng không khác lắm đâu.

Pandit-ji nhận tiền, xoa xoa tiền lên cái bàn thờ nhỏ, rồi mới cho vào túi. Vị Thần của ông đã bắt ông trả một cái giá đắt trong đời, nhưng ông vẫn cảm thấy biết ơn vị thần ấy. Tôi không bao giờ hiểu nổi niềm tin tuyệt đối của các tín đồ. Có lẽ làm người vô thần, tôi đã để lỡ mất thứ gì đó.

# TÁM

Ali đến tập muộn hai mươi phút. Mỗi phút chậm trễ đều làm Ish tức tối thêm.

“Em đang mặc áo ngủ kurta đấy, đồ tập của em đâu?” Ish gào lên khi Ali bước vào lúc 7 giờ 20 sáng.

“Xin lỗi, em dậy muộn. Em không có thời gian và...”

“Chạy quanh sân đi,” Ish nói và đứng giữa sân.

Khi Ali chạy đủ số vòng quanh sân, Ish tháo cây gậy mới đưa cho thẳng bé.

“Của em đây, mới toanh, mua từ Kashmir. Có thích không?”

Ali gật đầu thờ ơ. “Hôm nay em nghỉ sớm được không?”

“Tại sao?” Ish cau kinh

“Ở khu nhà em có cuộc thi bi.”

“Còn cricket thì sao?”

Ali nhún vai.

“Lúc đầu thì em đến muộn, rồi em lại muốn về sớm. Chơi bi thì có gì hay nào?” Ish nói khi nó ra hiệu cho thẳng bé đứng vào vạch đánh bóng. Một trong ba thẳng bé khác làm người ném bóng.

“Chúng ta sẽ bắt đầu tập bắt bóng. Ali, không được đánh, để cho họ bắt.”

Khả năng tự kiểm soát của Ali tốt hơn sau vài tháng tập luyện. Ish đã dạy nó chơi phòng thủ và tránh phải rời sân sớm. Với chế độ ăn và tập luyện tốt hơn, sức bền của Ali đã cải thiện. Nó đã đủ sức để đánh bóng thay vì dựa vào động lực sẵn có của bóng. Có lần Ali đánh được năm lần bóng trong

trạng thái tự chủ, nó có thể tăng độ tập trung để sử dụng tài năng của mình. Mẹo này là nhằm sử dụng khả năng của nó ở mức độ vẫn ghi điểm, nhưng không phải rời vạch đánh bóng sớm. Một lần đánh bóng như vậy trong một vòng ném bóng đã ổn. Giờ Ish muốn nó đánh được hai lần như vậy trong một vòng ném.

“Chuyển. Paras đánh bóng, Ali bắt bóng,” Ish quát sau ba vòng ném bóng. Ali không bắt được pha bóng nào cả. Thất vọng, nó ném gậy lên vạch.

“Này, cẩn thận chứ. Gậy mới đấy,” Ish nói.

Paras đánh bóng cho Ali bắt, nhưng tay Ali còn bện núu dây quần. Quả bóng rơi thụp xuống đất.

“Em ngủ gậy à?” Ish nói nhưng Ali lờ đi.

Ba quả bóng tiếp theo, Paras cố ý để Ali bắt bóng.

“Này, Ali, bắt đi,” Ish gào lên từ vị trí trọng tài.

Ali thọc một tay vào túi. Nó nhận ra Ish đang nhìn chăm mình, và thẳng bé vụt giơ tay lên. Hai bước thôi và hẳn nó có thể bắt được bóng. Nhưng nó không bắt được, và bóng rớt xuống đất.

“Này,” Ish lắc mạnh vai Ali. “Đang mơ hả?”

“Em muốn về sớm,” Ali nói, tay xoa vai.

“Tập xong cái đã.”

“Gậy này, Ali,” Paras nói khi đến gần Ali.

“Không, nó phải bắt bóng,” Ish nói.

“Không sao đâu, anh Ish. Em biết cậu ấy muốn đánh bóng,” Paras nói và đưa gậy cho Ali. “Và em muốn tập bắt bóng nhiều hơn. Em cần tập cho tốt để chuẩn bị cho trận đấu ở trường.”

Ali cầm gậy, bước đến vạch đánh bóng mà không nhìn lên. Bối rối trước sự láo lếu ấy, Ish hối tiếc đã nuông chiều cậu bé có tài này - khi thì tặng gậy, lúc thì tặng đồ tập khác.

Ish cho phép Ali đánh bóng, vì Paras khẳng khẳng đòi. “Để Paras bắt bóng, đánh bóng nhẹ thôi, về bên trái.”

Bóng bay đến, Ali quật mạnh. Như tinh thần của nó, quả bóng bay ra khỏi khuôn viên ngân hàng. “Em muốn về.” Cặp mắt xanh của Ali nhìn chăm chăm Ish.

“Anh không quan tâm cái giải bi ngớ ngẩn kia. Chưa có tay chơi bi nào trở thành người vĩ đại cả,” Ish quát.

“Vâng, anh cũng có bao giờ vĩ đại được đâu,” Ali nói.

Ôi trời, bọn trẻ và những sự thật cay đắng. Ish đứng hình. Cánh tay nó run rẩy. Căn giờ hoàn hảo như cái gậy của Ali, tay phải của Ish vung lên và tát vào mặt Ali thật mạnh. Sức mạnh cú tát và cả sự bất ngờ khiến Ali ngã xuống đất.

Mọi người đứng bật dậy khi nghe tiếng tát.

Ali ngồi bệt và hỗn hển ngăn những giọt nước mắt.

“Về mà chơi trò bi khốn kiếp của mày đi,” Ish nói và giáng thêm một cái tát nữa. Tôi chạy đến phía sau và kéo tay Ish. Ali bật khóc. Tôi cúi xuống đỡ Ali lên. Tôi cố ôm nó, với tư cách là một gia sư toán ít nghiêm khắc hơn. Nó gạt tôi ra.

“Đi đi,” Ali vừa nói vừa khóc, nó dùng đôi chân tí xíu đạp tôi, “Em không cần anh.”

“Ali, im nào. Đứng lên đi, chúng ta làm những bài toán vui,” tôi nói. Chắc, với một đứa trẻ vừa bị đánh thì nói thế chẳng thích hợp đâu.

“Em không muốn làm toán,” Ali trừng mắt nhìn tôi.

“Ờ, không muốn bắt bóng. Không muốn làm toán. Thằng quái vật lười nhác chỉ muốn chơi bi suốt ngày,” Ish thốt ra.

Tôi cảm thấy Ish thật ngốc đi tranh cãi với một đứa bé mười hai tuổi.

“Mọi người về nhà đi, ngày mai chúng ta sẽ tập,” tôi nói.

“Không, chúng ta phải...,” Ish nói.

“Ish, vào trong ngân hàng đi,” tôi nói.

“Em không thích anh ta,” Ali nói, vẫn nước mắt giàn giụa.

“Ali, cư xử cho ngoan nào. Không được nói với huấn luyện viên của mình như thế. Giờ em về đi,” tôi nói.

Tôi thở ra một hơi dài khi mọi người đã ra về. Có lẽ Thượng đế cử tôi đến đây làm bảo mẫu cho mọi người.

\*\*\*

“Mày bị sao thế? Nó là đứa trẻ thôi mà,” tôi nói với Ish sau khi mọi người đã ra về. Tôi vào bếp pha nước chanh cho Ish, để nó bình tĩnh lại. Ish ngồi cạnh tôi.

“Thằng oắt con, nó nghĩ nó có tài năng,” Ish nói.

“Đúng thế,” tôi nói và đưa đồ uống cho nó, “này, mày gọi mua bình gas khác nhé. Bình này gần hết rồi,” tôi nói. Chúng tôi có bếp dầu, nhưng nấu bằng bếp dầu quả là đau khổ.

Chúng tôi đến khu vực chờ từng dành cho khách của ngân hàng, và ngồi lên xô pha. Ish vẫn không nói gì. Nó đang kìm nén gì đó. Tôi không chắc có phải là nước mắt không, vì tôi chưa bao giờ thấy Ish khóc cả.

“Tao không nên đánh nó,” nó nói sau khi uống nửa cốc nước.

Tôi gật đầu.

“Nhưng mày thấy thái độ của nó không? ‘Anh cũng có bao giờ vĩ đại được đâu.’ Mày có thể tưởng tượng được nếu tao nói với huấn luyện viên của tao như vậy không?”

“Nó mới mười hai tuổi. Chấp nó làm gì.”

“Nó chẳng quan tâm đâu. Nó mang trong mình tài năng để lọt vào đội tuyển quốc gia. Nhưng nó chỉ muốn chơi mấy viên bi khốn kiếp đó thôi.”

“Nó thích chơi bi mà. Nó không thích cricket, chưa thích.”

Ish uống hết cốc nước, và bỏ cái cốc nhựa vào bồn bếp. Chúng tôi khóa cửa chính ngân hàng và khóa cổng, rồi về cửa hàng.

“Thật đếch công bằng,” Ish nói. “Tao đã mất nhiều năm quần quật. Tao từ bỏ tương lai vì trò chơi này. Không được gì cả. Còn thằng bé này sinh ra đã có tài năng mà nó đếch quan tâm.”

“Ý mày không được gì cả là sao? Mày là cầu thủ giỏi nhất ở trường trong nhiều năm.”

“Đúng, ở trường Đô thị Belrampur, thế chẳng khác nào bảo Vidya là Preity Zinta<sup>[10]</sup> trong khu phố nhà tao. Ai quan tâm chứ?”

“Gì cơ?” tôi nói và không ngăn nổi nụ cười.

“Không sao, bà cô nhà tao có lần gọi nó thế đấy, và cứ trêu nó suốt,” Ish nói. Tinh thần nhẹ nhõm đi đôi chút.

Chúng tôi về gần cửa hàng. Ngôi đèn hiện ra trước mắt.

“Tại sao Thượng đế làm như vậy hả Govind?” Ish nói.

“Làm gì?”

“Cho một số người quá nhiều tài năng. Và những người như tao lại chẳng có gì.”

“Mày có tài đấy chứ.”

“Không đủ. Không nhiều như Ali. Tao yêu trò chơi này, nhưng lại chẳng có tài. Tao đã nỗ lực - mỗi sáng thức dậy từ 4 giờ, luyện tập hàng tiếng đồng hồ, rồi luyện tập, và luyện tập. Tao từ bỏ học hành, giờ nghĩ mà xem, từ bỏ cả tương lai nữa. Rồi thằng bé chơi bi này xuất hiện, nó có tài kinh dị. Tao không bao giờ có thể nhìn quả bóng và vệt bóng như Ali. Tại sao hả Govind?”

Tiếp tục làm công việc bảo mẫu với bạn bè, tôi phải cố trả lời mọi câu hỏi ngớ ngẩn của nó. “Tao không biết. Trời phú tài năng cho một người bình thường để người đó có thể trở nên phi thường. Tài năng là cách duy nhất để người nghèo trở nên giàu có. Nếu không, trên thế giới này người giàu vẫn sẽ giàu và người nghèo vẫn sẽ nghèo. Sự bất công về tài năng này thực ra lại tạo được sự cân bằng, nó giúp thế giới trở nên công bằng,” tôi nói. Tôi suy tư đôi chút về nhận định của mình.

“Vậy sao nó không quan tâm? Bi à? Mà có tin nổi thằng bé này thích chơi bi hơn không?”

“Nó chưa nhận ra nó có thể được gì từ cricket. Lúc này, nó là nhà vô địch môn bi, trong khu phố của nó, và nó yêu địa vị đó. Một khi nó trải qua thành công như vậy trong cricket, nó sẽ coi trọng tài năng của mình. Đến lúc này, nó mới chỉ đánh được bốn lượt bóng mỗi trận. Mà sẽ biến nó thành một cầu thủ, Ish ạ,” tôi nói.

Chúng tôi đến cửa hàng. Omi đã đến trước chúng tôi, và đã quét nhà. Nó không kịp đến buổi tập, vì nó đã hứa với Mama sẽ dự các cuộc mít tinh buổi sáng ít nhất hai lần một tuần. Hôm nay là một trong các ngày đó.

“Tập tốt chứ?” Omi hỏi vẫn vợ khi lấy trà.

Ish bước vào trong. Tôi đưa một ngón tay lên miệng ra dấu cho Omi giữ yên lặng.

Một đứa bé mười tuổi bước vào với ba mươi đồng xu để mua một quả bóng cricket.

“Bóng da giá hai lăm đồng. Em chỉ có hai một đồng,” tôi nói khi sau khi hoàn tất nhiệm vụ đầu đón là đếm xu.

“Em đã đập lợn rồi. Em không có thêm đâu,” thằng bé nói rất nghiêm túc.

“Vậy thì đến sau nhé,” tôi nói thì Ish chen ngang.

“Cầm lấy đi,” Ish nói và đưa quả bóng cho thằng bé.

Thằng bé cầm bóng rồi chạy mất.

“Tiên sư mà, Ish,” tôi nói.

“Tiên sư mà, con buôn,” Ish nói và tiếp tục ngồi trong góc quán để hờn dỗi chuyện Ali.

\*\*\*

Ish phải mất đến một hộp sôcôla, hơn hai chục viên bi và một cái mũ mới dụ được Ali quay lại. Ali cũng nhớ chúng tôi. Mẹ nó kể hôm đấy nó khóc



suốt hai tiếng liền và không tham gia cuộc thi bi đó nữa. Hai ngày tiếp theo nó không đến tập. Mặc cảm tội lỗi của Ish biến thành nỗi ám ảnh. Ali chuẩn bị sẵn màn xin lỗi - có lẽ do mẹ nó chỉ cho. Thăng bé chạm vào bàn chân Ish<sup>uu</sup> và nói xin lỗi vì đã xúc phạm thầy của mình. Ish ôm nó và tặng những món quà. Ish bảo thà nó chặt tay mình còn hơn lại đánh thăng bé. Quá lâm ly, nếu bạn hỏi thì quan điểm của tôi là thế. Vấn đề là Ali đã quay lại, lần này nghiêm túc hơn, và Ish cũng dịu tính đôi chút. Kỹ năng chơi cricket của Ali đã cải thiện, và những học sinh khác gợi ý chúng tôi đưa nó đến cuộc thi tuyển cấp quận.

Ish phản đối ý tưởng này. “Không đời nào, bọn người tuyển mộ đó sẽ làm hỏng thăng bé. Nếu bọn họ loại nó, nó sẽ thất vọng suốt đời. Nếu họ chấp nhận nó, bọn họ sẽ bắt nó chơi những trận đấu vô bổ trong vài năm. Nó sẽ đến các cuộc tuyển chọn, nhưng là cuộc tuyển chọn lớn - vào đội tuyển quốc gia.”

“Thật ư? Mà tin nó sẽ vào được à,” Omi nói, chuyển cho chúng tôi món sữ chua dầm, đựng trong cốc sắt, dành cho sau buổi tập.

“Nó sẽ là một cầu thủ mà Ấn Độ chưa bao giờ có,” Ish tuyên bố. Nghe hơi điên, nhưng chúng tôi đã thấy Ali hạ gục những cầu thủ ném bóng giỏi nhất, dù chỉ vài pha bóng thôi. Hai năm nữa và có lẽ Ish sẽ đúng.

“Đừng nói gì về tài năng của Ali nhé. Tao không tin ai hết.” Ish quệt sữ chua dính trên râu mép.

\*\*\*

“Xin lỗi cũng chẳng qua được kỳ thi đâu, Vidya. Nếu em học cuốn này thì sẽ có ích đấy. Còn không thì chẳng có gì cả.” Tôi mở cuốn sách hóa học.

“Em đã thử rồi,” em nói, túm mái tóc đang để xõa hất ra sau lưng. Em chưa tắm. Em đang mặc quần bó mà tôi nghĩ em đã mặc từ hồi mười ba tuổi và chiếc áo phông màu hồng có dòng chữ “bà chúa tiên” hay gì đó. Làm sao một phụ nữ trưởng thành lại mặc thứ quần áo có dòng chữ “bà chúa tiên”

được nhỉ? Làm sao có người lại mặc thứ quần áo mang dòng chữ “bà chúa tiên” được thế?

“Em cầu nguyện hằng ngày. Như thế hẳn có ích,” em nói.

Tôi không biết nên cười hay là lại lên cơn thịnh nộ trước sự thờ ơ của em. Có lẽ nếu trông em không giống như con mèo ragdoll dễ thương trong bộ quần áo ấy, tôi hẳn đã nổi nóng rồi.

“Đừng phó mặc cho thánh thần, chẳng gì có ích bằng như tự mình đọc sách hóa học hữu cơ,” tôi nói.

Em gật đầu và vừa dịch ghế thì một cái chai rơi xuống đất.

“Ồi,” em nói và cúi xuống.

“Gì đây?” tôi đứng dậy theo phản xạ. Đó là chai dầu dừa, thật may là đóng nắp rồi.

“Không sao đâu, em đi xoa dầu lên tóc đây,” em nói và cầm cái chai màu xanh lên.

Tôi nhìn vào mặt em. Ánh nhìn của tôi dài hơn một phần tư giây so với cần thiết. Có một khoảng thời gian được xem là tối ưu khi nhìn vào phụ nữ, sau đó nó sẽ bị coi là nhìn chăm chăm. Tôi đã vượt qua ngưỡng đó. Em ngượng ngùng, kéo lại cổ áo và ngồi thẳng lên. Pha kéo áo ấy hoàn toàn là do tôi. Tôi có nhìn vào đó đâu, nhưng em nghĩ là tôi nhìn. Tôi thấy buồn nôn.

“Dầu dừa,” tôi nói, có lẽ nói như thế là ngớ ngẩn nhất, nhưng lại giúp thay đổi chủ đề.

“Đúng, một chất hữu cơ cho đầu của em. Biết đâu cái này sẽ có ích.”

Tôi lật giở sách, đến đoạn mô tả xem benzen bị oxi hóa như thế nào.

“Bao giờ đến sinh nhật anh?” em nói.

“14 tháng Ba,” tôi đáp. “Ngày Pi.”

“Là ngày gì?”

“Ngày Pi. Em biết đấy, số Pi gần bằng 3,14 nên 14 tháng Ba là ngày đó. Đó cũng là ngày sinh của Einstein đấy. Thấy hay không?”

“Ngày cho số Pi à? Sao lại có một ngày cho một thứ kinh khủng như thế?”

“Xin lỗi em nhé? Đó là một ngày quan trọng của những người yêu toán. Bọn anh chưa bao giờ công khai. Em có thể nói em yêu văn chương, em có thể nói em yêu âm nhạc, nhưng em không thể nói em cảm thấy như vậy với môn toán.”

“Tại sao không?”

“Vì mọi người sẽ gán cho em cái mác lập dị ngay.”

“Thì anh là vậy mà,” em khúc khích.

Em đóng nắp chai dầu dừa lại.

“Anh giúp em bôi dầu lên tóc được không? Em không với ra đằng sau được.”

Tôi định nói nhưng líu cả lưỡi như thể lưỡi bị bọc trong lớp dầu kia. “Vidya, chúng ta nên học ngay.”

“Vâng, vâng, sắp xong rồi. Chỉ phía trên gáy nữa thôi, làm ơn đi.”

Em xoay người trên ghế, lưng em quay về phía tôi. Em cầm cái nắp chai dầu lên.

Quái gì thế, tôi nghĩ. Tôi nhúng ngón trỏ vào dầu rồi đưa lên cổ em.

“Không phải ở đây,” em lại khúc khích. “Buồn quá. Cao lên nữa, vào chân tóc ấy.”

Em bảo tôi nhúng cả ba ngón tay chứ đừng dùng một ngón, và ép mạnh hơn. Trong cơn choáng ngợp, tôi làm theo chỉ dẫn của em. Gia sư toán giỏi nhất thành phố đã trở thành một gã gọi đầu mát xa.

“Cửa hàng mới sao rồi anh?” em hỏi.

“Tuyệt lắm, anh đã trả tiền đặt cọc và trả trước ba tháng tiền thuê,” tôi nói. “Năm mươi ngàn đồng tiền mặt. Bọn anh sẽ có vị trí tốt nhất trong khu mua sắm.”

“Em mong quá,” em nói.

“Hai tháng nữa,” tôi nói. “Xong rồi, đủ rồi đấy. Giờ em tự làm đi, anh sẽ cầm nấp cho em.”

Em quay lại nhìn tôi, em nhúng ngón tay vào dầu rồi bôi lên tóc.

“Em ước gì mình là con trai,” em nói, xoa dầu thật mạnh.

“Tại sao? Cho dễ bôi dầu hơn à?” tôi nói, cầm cái nấp dù cổ tay tôi mỗi nhừ.

“Dễ dàng hơn nhiều để đạt được đam mê của mình. Em sẽ không được phép mở một cửa hàng như thế,” em nói.

Tôi im lặng.

“Xong rồi, hy vọng bộ não của em đã tỉnh táo,” em nói, buộc lại mái tóc và để cuốn sách hóa học lên giữa bàn.

“Em không muốn học thứ này,” em nói.

“Vidya này, là gia sư của em, vai trò của anh là...”

“Vâng, vai trò gia sư của anh là gì? Dạy em làm sao đạt được ước mơ hay làm sao trở thành kẻ vô tích sự?”

Tôi chẳng nói gì. Em đặt bàn chân trái vào lòng. Tôi nhận thấy hình những chú gấu teddy tí xíu trên quần em.

“Này, anh không phải giáo viên của em. Anh là gia sư, là gia sư toán. Như anh biết, không có gia sư về giấc mơ đâu.”

“Anh không phải bạn em à?”

“Hơi hơi thôi.”

“Ok, hơi hơi bạn, vậy anh nghĩ em nên làm gì? Nghiền nát đam mê của em và lấy đám phân tử hydrocarbon bọc quanh mình suốt đời à?”

Tôi yên lặng.

“Nói gì đi chứ. Em nên miễn cưỡng học những bài này, dù cho em không coi chúng ra cái quái gì, chỉ vì đây là thứ mà mọi học sinh ngoan của Ấn Độ học à?”

Tôi không nói gì.

“Sao nào?” em hồi thúc tôi.

“Vấn đề là em nghĩ anh là kẻ lập dị, chuyên đi giải mấy bài toán xác suất cho vui. Ừ, có lẽ anh là vậy, nhưng không hoàn toàn là anh. Anh là gia sư, đó là một công việc. Nhưng mà mẹ kiếp, đừng bao giờ buộc tội anh đê nát đam mê của em.” Khi tôi nhận ra mình chửi bậy thì quá muộn. “Xin lỗi vì cách dùng từ của anh.”

“Chửi rủa cũng là một hành động đam mê.”

Tôi mỉm cười và quay đi.

“Đành phải vậy thôi,” em nói, “bạn-gia sư của em này, em muốn thú nhận với anh một chuyện. Em muốn đi Mumbai, nhưng không phải đi mổ tử thi. Em muốn học PR.”

Tôi dấm nắm tay lên bàn. “Vậy thì làm đi. Đừng có nói với anh những thứ vớ vẩn như em-ước-gì-mình-là-con-traì và em-bị-kẹt-trong-lồng. Ok, vậy là em đang ở trong lồng, nhưng em có một bộ óc tốt, to, và màu mỡ, chứ không bé như óc hạt đậu của loài chim. Vậy hãy sử dụng trí óc để tìm đường thoát ra.”

“Trường y là một chìa khóa, nhưng không phải cho em,” em nói.

“Nếu thế, hãy phá lồng đi,” tôi nói.

“Làm thế nào?”

“Lồng làm bằng thứ gì? Bố mẹ em à, phải không? Có nhất thiết bao giờ cũng phải nghe lời họ không?”

“Dĩ nhiên là không. Em đã nói dối họ kể từ khi em năm tuổi.”

“Thật à? Ờo,” Tôi nói và cố trấn tĩnh lại. “Giữa đam mê và cha mẹ, thật khó khăn. Nhưng nếu em phải lựa chọn, thì nên chọn đam mê. Con người sẽ không tiến bộ nếu suốt đời cứ nghe lời bố mẹ.”

“Chính xác. Bố mẹ em cũng đâu có vô tội. Không phải tất cả chúng ta đều được thụ thai trong một khoảnh khắc đam mê sao?”

Tôi nhìn vào khuôn mặt có vẻ vô tội của em, tôi sốc. Cô gái này quá thể rồi. Có lẽ giúp em thoát khỏi lồng không phải là ý hay.

# CHÍN

26 tháng Một là một ngày hạnh phúc với mọi người dân Ấn Độ. Dù bạn có yêu nước hay không, thì đó là một ngày nghỉ được ấn định trong tháng đầu tiên của năm. Tôi nhớ đã nghĩ rằng đó có lẽ là ngày nghỉ cuối cùng của chúng tôi tại cửa hàng trong đên, vì chúng tôi dự kiến sẽ chuyển sang khu mua sắm mới vào ngày lễ Tình yêu. Ngoài khoản tiền đặt cọc, chúng tôi đã chi sáu mươi ngàn sửa sang nội thất. Tôi đã mượn mẹ mười ngàn, thuận túy là một khoản vay. Bố Ish không chịu chi một đồng. Omi, dù tôi đã nói không, đã lo được phần tiền vay còn lại từ Bittoo Mama.

Đêm trước Ngày Cộng hòa<sup>[12]</sup>, tôi nằm trên giường, đầy ắp suy nghĩ. Tôi đã đầu tư một trăm mười ngàn rupi. Việc kinh doanh của tôi đã đạt con số trăm ngàn. Chúng tôi có nên trải hết thảm cỏ nhân tạo không? Như thế sẽ óách cho một cửa hàng thể thao. Suốt cả đêm, tôi mơ về chuỗi cửa hàng của riêng mình.

“Thôi đừng lay nữa mẹ, con muốn ngủ,” tôi gào. Thế giới này không cho doanh nhân ngủ vào ngày nghỉ hiếm hoi được sao.

Nhưng mẹ không lay tôi. Tôi tự chuyển động thôi. Tôi mở mắt. Giường của tôi rung rinh. Tôi nhìn lên đồng hồ treo tường. Nó đã rơi xuống sàn. Đồ đạc trong phòng, quạt, và cửa sổ rung bần bật.

Tôi dụi mắt, chuyện gì thế nhỉ? Ác mộng à? Tôi đứng lên và bước ra cửa sổ. Người trên phố chạy náo loạn khắp nơi.

“Govind,” mẹ tôi từ phòng bên kia gọi lại, “nấp dưới bàn đi. Động đất đấy.”

“Gì cơ?” tôi nói và quỳ xuống bên cạnh cửa sổ theo phản ứng. Tôi có thể thấy cảnh tàn phá bên ngoài. Ba cái ăng ten ti vi ở tòa nhà đối diện rơi xuống. Cột điện thoại gãy và đổ sập xuống đất.

Đợt rung chấn kéo dài bốn mươi lăm giây, bốn mươi lăm giây dài nhất và tàn phá nhất trong đời tôi. Dĩ nhiên, lúc ấy tôi còn chưa biết. Một sự yên lặng khác thường tiếp nối sau trận động đất.

“Mẹ ơi,” tôi hét lên.

“Govind, đừng cử động,” bà hét lại.

“Qua rồi,” tôi nói sau mười phút trôi qua, “mẹ có sao không?”

Tôi bước ra khỏi phòng khách. Mọi thứ trên tường - như lịch, tranh, chụp đèn, đều rơi hết xuống sàn.

“Govind,” mẹ đến ôm tôi. Vâng, tôi ổn. Mẹ tôi cũng vậy.

“Ra ngoài thôi,” bà nói.

“Tại sao?”

“Tòa nhà có thể bị sập.”

“Con không nghĩ thế đâu,” tôi nói khi mẹ kéo tôi, trên mình tôi vẫn mang bộ đồ ngủ. Phố đông nghịt người.

“Có phải bom không?” một người nói thầm với người khác.

“Động đất. Trên ti vi nói rồi. Bắt đầu từ Bhuj,” một người trên phố nói.

“Tệ lắm không?” người khác nói.

“Chúng tôi ở cách xa hàng trăm kilômét mà còn cảm thấy rung chấn như vậy, tưởng tượng tình hình ở Bhuj xem,” một ông cụ khác nói.

Chúng tôi đứng ngoài trời thêm một tiếng nữa. Không, móng của tòa nhà chúng tôi hay các tòa nhà trong khu phố chúng tôi đều không bị lún sập. Trong khi đó, tin đồn và những lời bàn tán lan rất nhanh. Người thì bảo sẽ có những trận động đất khác. Người thì bảo Ấn Độ thử bom hạt nhân. Rất ít dân ở Ahmedabad báo cáo thiệt hại tài sản. Câu chuyện cứ rầm rì khắp phố.

Tôi quay lại nhà sau hai tiếng đồng hồ và bật ti vi lên. Kênh nào cũng đưa tin động đất. Tâm chấn ở Bhuj, dù ảnh hưởng đến phần lớn Gujarat.

“Các báo cáo cho biết trong khi phần lớn Admedabad không bị ảnh hưởng, thì những tòa nhà mới xây và sắp xây xong chịu thiệt hại nghiêm trọng...” phóng viên nói khi khắp cột sống tôi cứ ngứa ngáy nôn nao.

“Không, không, không...” tôi lẩm bẩm một mình.

“Gì đấy?” mẹ tôi nói khi bà mang trà và bánh mì cho tôi.

“Con phải đi đây.”

“Đi đâu?”

“Navrangpura... ngay bây giờ,” tôi nói và xỏ dép vào.

“Con điên à?” bà nói.

“Cửa hàng của con, cửa hàng,” tôi chỉ nói được vậy rồi chạy ra khỏi nhà.

Cả thành phố như đóng cửa. Tôi không tìm thấy chiếc ô tô hay xe buýt nào. Tôi quyết định chạy bảy kilômét. Tôi phải xem cửa hàng mới của mình có sao không. Đúng, tôi muốn nó không bị làm sao.

Phải mất một giờ tôi mới đến nơi. Tôi thấy sự tàn phá trên đường. Khu vực thành phố mới như Satellite chịu thiệt hại nặng nề. Gần như mọi tòa nhà đều bị vỡ cửa sổ. Những tòa nhà đang xây đã biến thành gạch vụn. Tôi vào khu Navrangpura. Những bảng hiệu của các cửa hàng sang trọng đã rơi xuống đường. Tôi tự giải thích rằng tòa nhà mới, siêu hiện đại của tôi sẽ có đặc tính chống động đất. Tôi thở hỗn hển khi chạy mấy trăm mét cuối cùng. Mồ hôi vã khắp người.

Hay mình đã chạy qua tòa nhà rồi? Tôi nói khi chạy đến con phố. Cảnh hỗn loạn trên phố và những biển hiệu đổ nát khiến rất khó tìm ra địa chỉ.

Tôi lùi lại, hít thở.

“Tòa nhà đâu nhỉ?” tôi tự hỏi, khi vòng đi vòng lại con phố.

Cuối cùng tôi đã thấy. Tòa nhà sáu tầng mới hôm trước vẫn còn nguyên vẹn, giờ đã biến thành một đồng bê tông. Tôi không thể tập trung nổi. Tôi thấy khát kinh khủng. Tôi tìm nước, nhưng chỉ thấy gạch vụn, gạch vụn và chỉ có gạch vụn. Bụng tôi đau nhói. Tôi đưa tay trái ôm bụng và ngồi lên cái ghế gãy để cho tỉnh táo.



Cảnh sát lôi ra một công nhân bị thương khắp mình máu. Các bao xi măng rơi vào người anh ta, nghiền nát cả chân. Nhìn thấy máu tôi lại buồn nôn. Không ai trong đám đông chú ý đến tôi. *Một trăm mười ngàn đồng*, con số ấy bật lên trong đầu tôi.

Những hình ảnh không liên quan vào cái ngày bố tôi bỏ đi lại hiện lên trong đầu. Những hình ảnh đấy đã nhiều năm nay không xuất hiện, về mặt ông ta khi đóng cửa phòng khách ra khỏi nhà. Những giọt nước mắt lặng thầm của mẹ mấy tiếng sau đó, và tiếp tục vài năm sau đó. Tôi không biết tại sao cảnh tượng quá khứ ấy lại hiện về trong tôi. Tôi nghĩ bộ não có một ngăn đặc biệt cất giấu những ký ức đớn đau. Cái ngăn ấy khép chặt, nhưng mỗi lần có ký ức mới cần thêm vào, nó mở ra và bạn có thể nhìn vào bên trong. Tôi cảm thấy tức giận bố, cảm giác hoàn toàn đặt sai chỗ, khi đáng ra phải cảm giận trận động đất này. Hay cảm giận bản thân, vì đã đánh cược quá nhiều tiền. Cảm giận vì mắc *sai lầm lớn đầu tiên* trong đời.

Cơ thể tôi run lên bần bật.

“Đừng lo, Thượng đế sẽ bảo vệ chúng ta,” ai đó vỗ vai tôi.

“Ô thật sao, vậy kẻ quái nào đã gây ra chuyện này?” tôi nói và đẩy người lạ đi. Tôi không cần cảm thông, tôi muốn cửa hàng của tôi.

Hai năm chặt bóp tẩn tiện, hai mươi năm mơ ước - tất cả bị quét sạch chỉ trong hai mươi giây. Biển hiệu đèn neon “Khu mua sắm Navrangpura”, từng dựng trên đỉnh tòa nhà sáu tầng, giờ nằm liếm đất. Có lẽ Thượng đế muốn nói gì đó - rằng chúng tôi không nên vào khu mua sắm này. Định mệnh của chúng tôi là ở lại cửa hàng nhỏ trong thành phố nhỏ và chúng tôi không nên cố cho giống những thành phố lớn. Tôi không biết tại sao tôi nghĩ đến Thượng đế, vì tôi là người vô thần. Nhưng còn biết đổ lỗi cho ai khác đây?

Dĩ nhiên tôi có thể đổ lỗi cho bên nhà thầu khu mua sắm Navrangpura. Những tòa nhà hàng trăm năm tuổi ở trong thành phố cũ vẫn đứng nguyên. Ngôi đền hai trăm năm tuổi nhà Omi vẫn không hề hấn. Vậy tại sao khu mua sắm khốn kiếp của tôi lại sập? Bọn xây dựng đã xây bằng gì? Cát à?

Tôi cần ai đó để đổ lỗi. Tôi cần đánh ai đó, đánh cái gì đó. Tôi cầm một viên gạch lên, và ném vào một ô cửa sổ đã vỡ. Phần kính còn lại vỡ ra nhiều

mảnh nhỏ.

“Cậu làm gì thế? Chúng ta thấy cảnh phá hủy còn chưa đủ sao?” một người cạnh tôi nói.

Tôi không thể nhận ra khuôn mặt ông ta, hay bất kỳ ai. Tim tôi đập nhanh gấp đôi bình thường. Chắc chắn, chúng tôi có thể kiện bên thầu xây dựng, tìm tôi mách bảo. Nhà thầu hẳn sẽ chạy trốn, trí óc tôi nói. Và không ai có thể lấy lại tiền.

“Govind, Govind,” Ish nói. Nó gào bên tai tôi, khi cuối cùng tôi cũng nhận ra nó.

“Mày làm quái gì ở đây? Ở ngoài nguy hiểm lắm, về nhà thôi?” Ish nói.

Tôi vẫn nhìn vào đồng hồ nát như đã nhìn bốn tiếng qua.

“Govind,” Ish nói, “chúng ta không làm gì được đâu. Đi thôi.”

“Chúng ta tiêu rồi Ish,” tôi nói, cảm thấy mắt ngấn ướm, lần đầu tiên trong mười năm qua.

“Không sao đâu. chúng ta phải đi thôi,” Ish nói.

“Chúng ta mất hết rồi. Nhìn kia, cửa hiệu của chúng ta đổ sập xuống trước cả khi khai trương...”

Tôi khuyu xuống. Tôi chưa bao giờ khóc kể từ ngày bố tôi rời bỏ chúng tôi. Tôi chưa bao giờ khóc khi tay tôi bị bỏng trong một dịp lễ Diwali<sup>[13]</sup> và đau đến nỗi bác sĩ Verma phải cho thuốc giảm đau tôi mới ngủ được. Tôi chưa bao giờ khóc khi Ấn Độ thua một trận đấu. Tôi chưa bao giờ khóc khi không vào được trường kỹ thuật. Tôi chưa bao giờ khóc khi gần như không kiếm được đồng nào trong ba tháng kinh doanh đầu tiên. Nhưng ngày hôm ấy, khi Thượng đế vô cớ giáng một cái tát vào thành phố của tôi, tôi đã khóc và khóc. Ish ôm lấy tôi và để cho áo nó thấm nước mắt tôi.

“Govi, về nhà đi,” Ish nói. Trước đây, nó chưa bao giờ gọi tắt tên tôi như vậy. Nó chưa bao giờ thấy tôi trong tình trạng như thế. CEO của chúng, bảo mẫu của chúng đã gục ngã.

“Chúng ta bị nghiền rủa. Tao đã dành dụm, dành dụm, tao đã dành dụm một cách khốn kiếp. Chúng ta đã vay tiền. Thế rồi xảy ra chuyện này? Ish,

tao không muốn nhìn thấy cái vết tự mẫn trên mặt Bittoo Mama. Tao sẽ đi ăn mày,” tôi nói khi Ish kéo tôi vào một chiếc ô tô.

Mọi người hẳn sẽ nghĩ tôi vừa mất con. Nhưng khi một doanh nhân bị mất đi doanh nghiệp của mình, thì cũng tương tự thôi. Đó là rủi ro kinh doanh mà bạn phải chấp nhận, và chịu mất mát, nhưng chuyện này không công bằng. Có ai đó cần phải nhận ra chuyện này là khốn kiếp bất công.

Ish mua nước Frooti cho tôi bình tĩnh hơn. Cũng có ích, nhất là khi tôi chẳng ăn gì khác hai ngày tiếp theo. Tôi nghĩ phần còn lại của Ambavadis cũng vậy.

Sau này tôi phát hiện ra đã có hơn ba mươi ngàn người thiệt mạng. Bằng cả số lượng người trong một sân vận động. Ở Bhuj, chín mươi phần trăm nhà cửa bị phá hủy. Các trường học và bệnh viện bị san phẳng. Tính chung ở Gujarat, trận động đất đã phá hủy một triệu công trình. Một trong hàng triệu công trình đó là cửa hàng tương lai của tôi. Xét ở mức độ tổng thể, dựa theo số liệu thống kê thì mất mát của tôi chẳng bõ bèn gì. Xét trên phạm vi nhỏ hẹp và ích kỷ, thì tôi là người chịu thiệt nặng nhất. Thành phố cũ đã chống chịu tốt hơn thành phố mới. Vì sao đó mà các bậc cha ông chúng tôi tin vào xi măng nhiều hơn tin vào chủ những khu mua sắm mới.

So với Gujarat, Ahmedabad có phần may mắn hơn, các kênh truyền hình cho hay. Thành phố mới chỉ bị mất năm mươi tòa nhà cao tầng. Họ bảo chỉ có vài trăm người bị chết ở Ahmedabad, so với hàng chục ngàn ở nơi khác. Thật buồn cười khi hàng trăm người chết mà người ta lại nói là “chỉ có”. Mỗi một người đó cũng có gia đình, có hy vọng và niềm cảm hứng chứ, vậy mà tất cả bị tan biến trong bốn mươi lăm giây. Nhưng toán học là thế đấy - so sánh với ba mươi ngàn, thì hàng trăm chỉ như sai số làm tròn thôi.

\*\*\*

Trong một tuần liền tôi không ra khỏi nhà. Ba ngày đầu tiên, tôi bị sốt cao, và bốn ngày tiếp đó cơ thể tôi lạnh như đá. “Cháu hết sốt rồi.” Bác sĩ

Verma bắt mạch cho tôi.

Tôi nằm trên giường, nhìn chăm chăm lên trần nhà.

“Cháu chưa đến cửa hàng à?”

Tôi lắc đầu, vẫn nằm bẹp trên giường.

“Bác không nghĩ là cháu lại như thế này. Cháu đã nghe chuyện Navaldharis chưa?” bác sĩ Verma nói.

Tôi vẫn lặng yên.

“Cháu có thể nói”. Bác có đặt nhiệt kế vào miệng cháu

“Không, họ là ai?”

“Navaldharis là một cộng đồng kinh doanh quan trọng ở Gujarat. Mọi người ở đó đều làm kinh doanh. Và họ bảo, một doanh nhân Navaldharis thực thụ là người có thể vươn lên sau chín lần bị chìm xuống đất.”

“Cháu đang mắc nợ, bác sĩ ạ. Trong một cú đòn này cháu đã mất nhiều tiền hơn toàn bộ số tiền mà cửa hàng cháu từng kiếm được.”

“Trên đời này không có doanh nhân nào mà không bao giờ bị mất tiền cả. Chẳng có ai tập xe đạp mà không vài lần ngã. Không có ai yêu mà không bị tổn thương. Cuộc đời là vậy đấy.” Bác sĩ Verma nhún vai.

“Cháu sợ,” tôi nói, quay mặt vào tường.

“Thôi cái kiểu ăn nói như các bậc cha mẹ trung lưu đi. Sợ mất tiền, họ muốn con họ đi hầu hạ mọi người khác để hưởng tiền lương ổn định.”

“Cháu đã mất rất nhiều.”

“Đúng, nhưng cháu còn tuổi trẻ. Cháu còn trẻ, và cháu sẽ kiếm lại được. Cháu không vướng bận con nhỏ, cháu chưa phải nuôi cả gia đình. Và một điều nữa là cháu từng sống với số tiền ít ỏi hơn nhiều. Cháu có thể sống mà không cần số tiền đó.”

“Cháu không muốn làm gì hết. Trận động đất này, tại sao chuyện này lại xảy ra? Bác có biết trường cháu giờ là trại tị nạn không?”

“Có, và người tị nạn họ đang làm gì? Nằm trên giường hay cố gắng phục hồi?”

Tôi tránh mặt bác sĩ. Mọi người chung quanh đang ra sức khuyên giải tôi, những lời khuyên thực bổ ích. Nhưng tôi nào còn tâm trí lắng nghe. Tôi chẳng có tâm trí làm gì cả. Cửa hàng ư? Nó sẽ đóng cửa thêm một tuần nữa. Ai đi mua hàng thể thao sau một trận động đất chứ?

“Hy vọng ngày mai sẽ thấy cháu ra khỏi giường,” bác sĩ Verma nói và ra về. Đồng hồ chỉ ba giờ chiều. Tôi vẫn nhìn chăm chăm đồng hồ cho tới lúc bốn giờ.

\*\*\*

“Tôi có thể vào được không, thưa ông Govind,” cái giọng táo tợn của Vidya trong nhà tôi nghe kỳ quặc đến mức tôi bật ra khỏi giường. Thưa ông nghĩa là sao?

Em mang cuốn sách M. L. Khanna dày cộp và một cuốn vở trong tay.

“Em làm gì ở đây?” Tôi kéo chăn để che chiếc quần ngủ và áo ba lỗ.

Dĩ nhiên, trông em thật hoàn hảo trong bộ váy sahar kameez màu hạt dẻ và màu cam và dải khăn lấp lánh rất hợp.

“Em bí mấy bài toán. Nhưng em đến là để hỏi thăm, vì anh không được khỏe,” em nói, ngồi xuống ghế cạnh giường tôi.

Mẹ tôi vào phòng với hai ly trà. Tôi ra hiệu cho mẹ tìm chiếc áo sơ mi.

“Con muốn mặc áo à?” bà nói, làm toàn bộ nỗ lực ra hiệu của tôi thành vô ích.

“Bài toán nào?” tôi hỏi cộc lốc sau khi mẹ ra khỏi phòng.

“Toán là lý do em nói với mẹ em thôi. Thực ra, em muốn đưa cho anh cái này.” Em đưa cuốn M. L. Khanna dày cộp cho tôi.

Để làm gì? Để giải toán trong khi nằm trên giường sao?

Mẹ tôi quay lại, mang theo cái áo, rồi bà rời phòng. Một tay tôi cầm áo, tay kia cầm cuốn sách M. L. Khanna. Sự khép nép đối chọi với tò mò. Tôi

gạt chiếc áo sang một bên rồi mở sách. Một tấm thiệp màu hồng, làm thủ công, rơi ra.

Tấm thiệp có hình vẽ một cậu bé nằm trên giường. Em đã viết đó là Govind, nhớ đâu tôi không nhận ra đây là tôi. Trong thiệp có dòng chữ: “Chúc anh chóng khỏe” theo kiểu chữ trẻ con màu mè nhất. Dưới dòng chữ là bài thơ như sau:

*Gửi gia sư môn toán của em, người dẫn dắt đam mê, người hơi hơi  
bạn,  
Em không thể hiểu hết mất mát của anh, nhưng em sẽ cố hiểu.  
Đôi khi đời ném cho ta đường bóng lượn và ta hỏi tại sao  
Hắn không có câu trả lời, nhưng em đảm bảo thời gian sẽ chữa lành  
vết thương  
Đây là lời chúc anh chân thành, “chúc chóng khỏe”.  
Học trò kém cỏi nhất của anh,  
Vidya*

“Thơ không được hay lắm,” em lí nhí.

“Anh thích lắm. Anh xin lỗi về chuyện hơi hơi bạn. Anh chỉ...” tôi nói.

“Không sao. Em thích cách nói đó. Nó nói rõ rằng học hành là trên hết, phải không anh?”

Tôi gật.

“Anh thế nào?”

Tôi vượt qua được nỗi thôi thúc quay mặt vào tường. “Cuộc sống vẫn tiếp diễn. Phải như vậy. Có lẽ một gian hàng với điều hòa nhiệt độ không dành cho anh.”

“Dĩ nhiên là có chứ. Phải lỗi của anh đâu. Em chắc một ngày nào đó anh sẽ có được. Thử nghĩ xem nhé, anh không thấy may mắn là mình không ở cửa hàng đó lúc chuyện xảy ra à? Tưởng tượng những mất mát về sinh mạng nếu cửa hàng đã khai trương xem?”

Em có lý. Tôi phải vượt qua chuyện này. Tôi phải chấp nhận tiếp khuôn mặt tự mãn của Bittoo Mama.

Tôi trả lại cuốn sách M. L. Khanna, rồi để tấm thiệp dưới gối.

“Ish bảo anh vẫn chưa đến cửa hàng.”

“Cửa hàng mở rồi sao?” tôi nói. Ish và Omi ngày nào cũng gặp tôi, nhưng không hề nhắc chuyện này.

“Vâng, anh nên xem anh ấy đánh vật với các con số khi ở nhà. Hãy kèm anh ấy với,” em khúc khích. “Em về đây. Còn việc học của em, không phải vội đâu.”

“Anh sẽ đến vào thứ Tư tới,” tôi với theo.

“Cô bé ngoan,” mẹ tôi nói thận trọng. “Con thích con bé à?”

“Không. Một học sinh khủng khiếp.”

\*\*\*

Ish và Omi đến vào buổi tối, khi tôi đã chén xong bữa tối khó nuốt là món rau luộc.

“Bọn mày trông cửa hàng thế nào?” Giọng đầy sinh lực của tôi làm chúng ngạc nhiên.

“Nghe giọng mày khá hơn rồi,” Ish nói.

“Ai làm sổ sách thế?” tôi nói và ngồi dậy.

Omi chỉ vào Ish.

“Và? Cái gì đây? Khuyến mại mua hai tặng một à?”

“Cả tuần rồi bọn tao chưa giảm giá lần nào cả,” Ish nói và ngồi gần tôi trên giường.

Ish kéo gối cho tôi thoải mái hơn. “Đợi đã,” tôi nói, tay giữ lấy gối.

“Cái gì thế?” Ish nói và mỉm cười khi thấy mẫu giấy hồng dưới gối.

“Thiệp à?” Omi nói.

“Ừ, em họ tao tặng,” tôi nói.

“Mày chắc chứ?” Ish cù tôi, để tôi buông cái gối đang bị siết chặt ra.

“Thôi đi,” tôi nói, cố tỏ ra vô tư. Tim tôi đập mạnh khi ghì gối thật chặt.

“Con gái của Pandit đúng không?” Omi cười khoái trá.

“Sao cũng được,” tôi nói, ngồi trên gối như một biện pháp vô vọng.

“Lẫn công việc với thú vui à?” Ish nói và bật cười.

Tôi cười hòa theo để tiện lừa gạt.

“Thôi vào việc đi,” Ish nói.

“Món nợ... Tất cả là lỗi của tao,” tôi nói với bức tường.

“Mama nói chúng ta có thể tiếp tục dùng cửa hàng,” Omi nói.

“Không điều kiện gì à?” tôi nói, ngạc nhiên.

“Không hẳn,” Omi nói.

“Nghĩa là?”

“Nghĩa là chúng ta cần giúp ông ấy trong chiến dịch tranh cử,” Ish nói.

“Đừng lo, mày không phải làm gì đâu. Omi và tao sẽ giúp.”

“Chúng ta phải trả nợ cho nhanh. Phải như vậy,” tôi nói.

“Chúng ta sẽ vượt qua chuyện này,” Ish nhìn vào mắt tôi. Những lời dũng cảm, nhưng lần đầu tiên tôi thấy khó mà tin được.

“Tao rất tiếc đã đầu tư...” Tôi cảm thấy phải nói lời xin lỗi, nhưng Omi cắt ngang.

“Chúng ta là đối tác làm ăn. Và mày là thằng khôn nhất trong ba đứa.”

Tôi không chắc câu cuối cùng của nó có đúng không. Làm một doanh nhân thì tôi đúng là thảm họa.

“Gặp bọn mày ngày mai nhé,” tôi nói.

Sau khi chúng đi, tôi lôi tấm thiệp ra, miết lại các nếp nhăn. Tôi đọc tấm thiệp những tám lần rồi mới đi ngủ.

Thời gian tôi không làm việc đã phát lộ kỹ năng kinh doanh tiềm ẩn của các bạn tôi. Ngoài vài lỗi tính toán ra, thì chúng quản lý sổ sách ổn lắm.



Chúng chia doanh số bán hàng ngày thành cột, bán đúng giá và không hề chiết khấu. Cửa hàng sạch sẽ và mọi thứ đều dễ dàng tìm thấy. Một ngày nào đó tôi có thể lập một doanh nghiệp và giao cho chúng làm hết. Tôi tự nhắc mình thôi mơ mộng. Ấn Độ không phải là nơi cho những giấc mơ. Nhất là khi bạn đã một lần thất bại. Cuối cùng tôi thấy cảm giác cố hữu trong triết lý của đạo Hindu là thỏa mãn với những gì ta có, hơn là kiếm nhiều thêm. Cái triết lý ấy, do các bậc hiền triết xa xưa nghĩ ra, không phải là thứ hay ho, nhưng là câu thần chú giúp sinh tồn ở một đất nước nơi mà những khát khao thường bị đè nát. Cửa hàng trong ngôi đền này là định mệnh của tôi, và kiếm được khoản tiền nhỏ mọn từ cửa hàng này là nghiệp của tôi. Kiếm nhiều hơn thì không được. Tôi thở ra, thấy tốt hơn, mở ngăn kéo tiền mặt.

“Hai tuần mà thế này thì hơi ít nhỉ. Nhưng trước tiên thì có trận động đất, giờ lại có loạt đấu giữa Ấn Độ - Úc,” Ish nói từ góc của nó.

“Người ta không còn lý do để chơi nữa,” Omi nói.

“Không. Không sao cả. Chuyện gì xảy ra ở loạt đấu?” tôi nói. Tôi không theo dõi lịch thi đấu cricket.

“Ấn Độ thua trận thứ nhất. Còn hai trận nữa. Trận tới là ở Calcutta,” Ish nói.

“Khi thật. Thi đấu kiểu đơn nhật à?”

“Ừ, cả năm trận, nhưng chưa bắt đầu,” Omi nói. “Tao sẽ không đặt nhiều hy vọng đâu. Dân Úc hình như không phải người.”

“Tao muốn biết sao người Úc có thể làm được như vậy,” Ish nói.

Mama đến làm chấm dứt cuộc trò chuyện của chúng tôi. “Bánh gối đây, còn nóng, cẩn thận đấy,” ông nói, đặt một túi nâu lên bàn.

Nếu là phiên bản tôi trước đây, đấy sẽ là lý do để tôi cau mày, để kêu ca vết dầu làm hỏng hết bàn. Tuy nhiên, con người Govind mới sau động đất không còn xem Mama là thù địch nữa. Chúng tôi ngồi dưới sân đầy nắng, uống trà và ăn bánh gối. Bánh thật thơm ngon, tôi nghĩ bánh gối là món bánh ngon nhất của loài người.

“Phải cố quên chuyện xảy ra thôi,” Mama thở dài. “Ta chưa bao giờ chứng kiến sự tàn phá như thế.”

“Chuyển đi của cậu thế nào?” Omi nói.

Mama vừa từ Bhuj về. “Cảnh khốn khổ diễn ra ở khắp nơi. Chúng ta cần lập trại khắp Gujarat. Nhưng Parekh-ji có thể làm được bao nhiêu?”

Mama đã thức khuya nhiều đêm để dựng các lều cứu trợ tạm thời ở trường Belrampur. Parekh-ji đã cho xe chở đến gạo, đậu và đồ cứu tế khác. Mọi người cuối cùng cũng bắt đầu chuyển đến và tìm lại cuộc sống.

“Chúng ta sẽ đóng trại trong ba tuần nữa,” Mama nói với Omi, “và ta có thể quay lại mục tiêu chính của mình, Ayodhya.”

Việc lập trại đã giúp Mama giành được nhiều ủng hộ ở trong khu vực chúng tôi. Về mặt lý thuyết, bất cứ ai cũng cần tìm nơi nhờ nương náu. Tuy nhiên, các gia đình Hồi giáo hiếm khi đến xin giúp đỡ. Dù họ đến, các quản lý trại cũng phân phát thức ăn, nhưng nhấn mạnh rằng mọi người trong trại đều là người Hindu. Dù hơi có phân biệt đối xử như vậy, con người mới của tôi vẫn coi đó là một hành động cao cả.

“Mama, về số tiền cậu cho vay,” tôi quay sang ông, nhưng ông không nghe tôi.

“Con trai ta sẽ đi cùng đến Ayodhya. Các cháu cũng nên tham gia,” ông nói. Ông thấy khuôn mặt dè dặt của chúng tôi và nói, “ý ta là sau khi khôi phục lại việc làm ăn.”

“Bọn cháu có thể giúp ở đây, Mama,” Omi nói. “Còn dự án nào khác sau lần trại này không?”

“Ồ có chứ, chiến dịch một thìa đất,” Mama nói.

Chúng tôi bối rối.

“Chúng ta đến Ayodhya là có một lý do. Chúng ta sẽ dùng những túi cối, rồi đổ đầy đất ở đó vào. Chúng ta sẽ đến nhà từng người Hindu ở Belrampur và hỏi xem họ có muốn trong nhà mình có một thìa đất lấy từ nơi sinh ra thần Rama không. Họ có thể đặt trong sân, bón cho cây hay làm bất cứ điều gì. Ý tưởng tuyệt vời của Parekh-ji.”

Tôi hiểu được cái logic kỳ quặc nhưng không chê vào đâu được ấy của Parekh-ji. Sẽ không ai nói không với một thìa đất lấy từ Ayodhya. Nhưng với thìa đó, họ đã vô tình tham gia vào mục tiêu kia. Sự đồng cảm đối với những người đấu tranh cho Ayodhya sẽ trở thành tự động. Và sự đồng cảm dễ sẽ trở thành phiếu bầu.

Mama nhận ra vẻ hoài nghi trên nét mặt tôi.

“Chỉ là một chiến lược quảng bá một chiến dịch nhỏ thôi. Các đảng khác cũng làm thế ở quy mô lớn hơn nhiều.”

Tôi cầm một chiếc bánh gối nữa.

“Không sao đâu Mama. Chính trị làm cháu bối rối,” tôi nói. “Cháu không thể nhận xét được. Chúng cháu sẽ giúp cậu. Cậu đã cứu cuộc sống của chúng cháu, chúng cháu mang nợ cậu suốt đời.”

“Các cháu đều như con cái ta cả. Làm sao con cái lại mắc nợ cha mình chứ?”

“Việc làm ăn hiện đang khó khăn, còn phần tiền cho vay thì...”

Nhưng Mama lại cắt lời tôi. “Thôi quên đi, các cháu. Các cháu đã gặp phải tai họa. Khi nào có tiền thì trả cũng được. Và giờ các cháu là đảng viên của chúng ta phải không?”

Mama đứng lên để ôm chúng tôi. Tôi ôm ông hời hợt. Tôi cảm thấy buồn nôn vì nợ tiền người khác. “Mama, cháu xin lỗi. Cháu đã ngạo mạn, thô lỗ và thiếu tôn trọng. Cháu nhận ra định mệnh của mình là cửa hàng này. Có lẽ Thượng đế đã có ý như vậy, và cháu chấp nhận thế,” tôi nói.

“Khi còn trẻ chúng ta đều vậy cả. Nhưng cháu bắt đầu tin vào Thượng đế đúng không?” Mama nói và cười rạn rỡ.

“Giờ cháu bớt vô thần hơn thôi ạ.”

“Con trai này, đây là tin tốt lành nhất ta được nghe ngày hôm nay,” Mama nói. “Trong những mất mát này vẫn có điều tốt đẹp xảy ra.”

Một người đàn ông kéo theo cái hòm gỗ nặng trĩu bước vào cửa hàng chúng tôi. “Ai kia nhi? Ô, Pandit-ji?” tôi nói.

Pandit-ji thở hển hển, khuôn mặt trắng của ông ửng đỏ. Ông đặt cái hòm lên sàn. “Một cửa hàng thể thao đóng cửa. Gã kia không trả được nợ. Hẳn trả cho tôi mấy hòm đầy hàng hóa. Tôi cần tiền mặt, nên tôi tính sẽ mang đến đây cho các cậu.”

“Cháu cũng không có tiền mặt,” tôi vừa nói vừa mời ông ăn bánh. “Pandit-ji ạ, việc làm ăn thật khó khăn lắm.”

“Có ai đòi tiền mặt ngay đâu? Cứ giữ lại ở cửa hàng. Tôi sẽ gửi thêm. Bán được bao nhiêu, các cậu giữ một nửa, tôi lấy một nửa. Riêng cái hòm này cũng giá đến mười ngàn. Tôi còn sáu hòm nữa ở nhà. Cậu nói sao nào?”

Tôi nhận những hòm này vì tôi không chịu rủi ro nào. Chúng tôi cần một phép màu để bán hết số hàng nhiều như vậy. Dĩ nhiên, lúc đó tôi chưa biết được rằng trận thứ hai trong loạt đấu giữa Ấn Độ và Úc sẽ là điều thần kỳ đó.

Mama đến làm quen với Pandit-ji. Họ bắt đầu trò chuyện kiểu những người trưởng thành, trao đổi thông tin về quê quán, về đẳng cấp.

“Chúng ta muộn rồi,” Ish thì thầm, nhưng đủ lớn để Mama và Pandit-ji nghe được.

“Cháu phải đi đâu à?” Mama nói.

“Vâng, đến một trận đấu cricket. Một học sinh của cháu đang chơi trận đó,” Ish nói, tránh nhắc tên Ali.

Omi kéo cửa xuống. Omi ra hiệu và tất cả chúng tôi quỳ xuống chạm chân Mama.

“Các con của ta,” Mama nói khi ông giơ bàn tay lên đầu chúng tôi để ban phúc.

\*\*\*

“Đừng quan tâm tới cái thắng đàn ở đội ngớ ngẩn kia nữa. Em đã diệt được chúng rồi,” Ish nói với Ali.

Chúng tôi trở về từ trận đấu tại khu phố. Đội Ali thắng, nó ghi được nhiều điểm nhất. Ali trụ lại được tới tám vòng ném bóng. Ish tỏ ra thỏa lòng vì công huấn luyện của nó cuối cùng đã cho kết quả. Tuy nhiên, tâm trạng ăn mừng của chúng tôi bị chùng xuống khi đội trưởng đối phương đá vào gối Ali rồi bỏ chạy.

“Họ có làm đau em nữa không?” Ali nói.

“Không, vì nếu ai đó dám động vào em thì anh sẽ đánh chúng trước,” Ish nói, hôn lên trán nó, Ish sẽ là một người cha tốt. Không như cha của nó, người chưa bao giờ nói được lấy một câu dễ chịu.

Omi bế Ali đang đi cà nhắc lên. “Tao sẽ đưa nó về cửa hàng,” Omi nói. “Và bảo mẹ tao làm cho nó món sữa củ nghệ. Bọn mày đi kiếm bữa tối, kiếm cái gì nó muốn ăn ấy.”

“Em muốn keba,” Ali nói ngay.

“Keba à? Trong cửa hàng sao?” tôi dè dặt.

“Được, đừng kể cho ai nhé,” Omi nói.

“Thằng bé sẵn sàng rồi,” Ish nói. Khuôn mặt nó ửng lên sau làn khói keba ở cửa hàng Qazi. “Mày có thấy nó chơi không? Còn có thể đợi, chạy và hỗ trợ người khác. Nó chơi cho đến lúc đánh những cú bóng quan trọng. Chơi bắt bóng còn kém, nhưng ngoài chuyện đó ra thì nó thật hoàn hảo. Nó sẵn sàng rồi, mày ạ.”

Mùi gà nướng sục lên trong mũi tôi. Omi thực sự bỏ lỡ rất nhiều thứ trong đời.

“Để làm gì?” tôi hỏi.

“Đội Úc đang thi đấu ở Ấn Độ lúc này, đúng không?” Ish nói khi người phục vụ gói bánh roti, thịt cừu xiên và gà nướng với hành và nước sốt rau quả màu xanh.

“Vậy thì sao?” tôi nói.

“Nó sẵn sàng gặp các cầu thủ Úc rồi.”

# MƯỜI

*Ấn Độ gặp Úc*

*Thể thức Đối kháng<sup>[14]</sup>*

*Kolkata, 11-15 tháng Ba, 2001*

## **NGÀY 1**

Trên đời này, phần lớn những sự việc xảy ra đều như cút. Tuy nhiên, đôi khi cũng xảy ra chuyện diệu kỳ. Với chúng tôi, trận thứ hai trong loạt trận Ấn Độ gặp Úc là liều thuốc thần sau trận động đất. Tôi nhớ từng ngày của loạt trận đấu đó. Ish thì tiếp tục ý tưởng kỳ quái và hết sức viễn vông của nó: cho Ali tiếp xúc với đội tuyển Úc.

“Gặp các cầu thủ Úc à?” Omi nói khi nó lau bụi trên bàn. Ish và tôi ngồi trên sàn, trước ti vi.

“Họ đang ở Ấn Độ,” Ish nói. Nó chỉ tay vào đội tuyển Úc đang đánh bóng trên màn hình. “Bao giờ chúng ta mới có một cơ hội như thế này lần nữa?”

“Nó có điên không?” Omi hỏi tôi.

“Tất nhiên là nó điên. Mà định làm gì khi gặp họ? Hỏi thật đấy?” tôi hùa theo.

“Tao muốn nghe ý kiến của họ về Ali.”

“Làm thế nào?” Omi nói khi nó ngồi xuống với chúng tôi.

“Chúng ta sẽ đi xem một trận đấu. Có lẽ một trong số loạt trận đơn nhật,” Ish nói.

“Tiền đâu mà đi,” tôi nói.

“Loạt trận đơn nhật vẫn sẽ tiếp diễn trong vòng hai tháng nữa. Nếu công việc làm ăn thuận lợi, thì chúng ta có thể,” Ish nói.

“Họ lại đang ép chúng ta nữa kìa. Tiên sư, công việc không bao giờ phát lên được,” tôi nói khi thấy điểm số. Trong ngày đầu tiên vào giờ nghỉ uống trà, điểm của đội Úc đã là 193/1.

“Nếu thuận lợi. Tao bảo là *nếu*,” Ish nói, thất vọng trước điểm số hơn cả tôi.

“Vậy là chúng ta sẽ đi xem một trận. Rồi sao? Gõ cửa phòng Hayden và nói, ‘Này, xem thử thằng bé này thế nào!’ à? Mà định gặp họ thế nào?” tôi chế giễu.

“Tao không biết,” Ish quay sang màn hình, mặt cau có. “Ném tốt hơn đi.”

“Xin lỗi nhé, các cậu đang xem trận Ấn Độ - Úc à?” giọng một phụ nữ làm chúng tôi gián đoạn.

Một bà lớn tuổi đứng trước quầy, tay cầm mâm lễ puja.

“Vâng?”

“Có thể cho cháu tôi xem với các cậu một lúc được không?” bà nói.

Tôi đứng lên. Một cậu bé đi cùng bà. Tôi chưa *bao giờ* nhiệt tình với việc có kẻ cha căng chú kiết nào đẩy tự nhiên vào cửa hàng chúng tôi để giết thì giờ. Bà ta cảm nhận sự dè dặt của tôi. “Chúng tôi sẽ mua gì đó. Tôi muốn vào lễ hát nguyện trong kia, còn Babloo lại muốn xem trận đấu.”

“Dĩ nhiên, nó có thể xem.” Ish mở cửa rộng hơn. Thằng bé bước vào và ngồi trước ti vi. Ish và tôi cau mày nhìn nhau.

“Đừng ngồi gần thế Babloo. Mà tôi là Ganguly. Tôi cũng cần tư vấn mua dụng cụ cricket cho trường học của tôi, nếu các cậu có thể đến gặp tôi lúc nào đó.”

“Trường ư?” tôi nói.

“Vâng, tôi là hiệu trưởng trường Kendriya Vidyalaya ở Ellisbridge. Chúng tôi chưa bao giờ có được nhà cung cấp thiết bị thể thao tốt. Người ta

cứ nghĩ chúng tôi là trường công nên họ cố moi tiền chúng tôi. Các cậu cũng cung cấp cho trường học, phải chứ hả?”

Câu trả lời là không. Chúng tôi chưa từng cung cấp thiết bị cho trường học.

“Có chứ,” tôi nói. “Thực ra, chúng tôi có cả cố vấn riêng, là Ishaan. Cậu ấy là cựu cầu thủ cấp quận.”

“Tuyệt lắm. Vậy tôi sẽ gặp các cậu sau,” bà Ganguly nói và bỏ mặc chúng tôi ngồi toan tính về đề xuất kinh doanh của bà.

“Em muốn ăn kẹo không, Babloo?” Omi nói, chúng tôi đang cố gây ấn tượng tốt đẹp nhất với bất kỳ ai liên quan đến bà Ganguly.

“Nhưng chúng ta đâu phải nhà cung cấp,” Ish nói sau đó.

“Vậy thì sao? Mà phải thu xếp vụ này giúp tao, Ish. Đây là mối tạo doanh thu ổn định.”

“Nếu tao lo được vụ này, mà sẽ đến Goa chứ?”

“Goa à?” tôi nhú mày.

“Đó là ngày diễn ra trận đơn nhật cuối. Tao đã chọn ngày xa nhất rồi. Nếu chúng ta tiết kiệm đủ, chúng ta sẽ đi cùng Ali.”

“Nhưng...”

“Đồng ý đi.”

“Đồng ý,” tôi nói. Sau thất bại vụ khu mua sắm, tôi muốn làm Ish vui lòng. Tôi đứng lên kiểm tra thu chi trong ngày.

“Tuyệt lắm. Này, xem trận đấu kia?” Ish nói. “Thế trận hoàn toàn đảo ngược.”

Tôi nhìn lên màn hình. Có lẽ Thượng đế đã lắng nghe lời cầu nguyện của bà Ganguly trong kia. Sau giờ nghỉ, một cầu thủ người Sikh, không mấy tiếng tăm, tên là Harbhajan Singh ném bóng. Cọc gôn đổ xuống, và từ 193/1, đội Úc kết thúc ngày hôm đó ở mức điểm 291/8.

“Bhajji, anh thật tuyệt vời,” Ish cúi người hôn vào ti vi.

“Đừng xem ti vi gần thế,” Babloo nói.



“Đừng có mà lúc nào cũng nghe lời người lớn. Không ai bị mù vì ngồi gần xem ti vi đâu. Không phải người ta vẫn làm việc với máy tính à?” Ish nhảy nhót phấn khích.

Hai tiếng sau, bà Ganguly vào đón Babloo. Bà mua cho nó hai quả bóng tennis. Tôi nao núng muốn tặng bà luôn, nhưng lại sợ bà hiểu nhầm sang ý khác.

“Đây,” bà nói, trao cho tôi danh thiếp của bà. “Chúng tôi họp ban giám hiệu vào mỗi thứ Hai. Sao cậu không đến trình bày xem cậu có thể giúp gì?”

Chúng tôi có bốn ngày chuẩn bị. Tâm trạng của ban giám hiệu sẽ tốt hơn nếu Ấn Độ thắng trận này.

“Hẳn rồi, chúng tôi sẽ gặp bà,” tôi nói và nhét thêm chiếc kẹo cho Babloo.

## **NGÀY 2**

Cách duy nhất mô tả ngày thứ hai của loạt trận này là “chán nản”. Từ 291/8, đội Úc đã nhảy vọt lên trong những lượt đánh bóng đầu tiên, kết thúc lượt đánh với số điểm 445. Đội Ấn Độ bước ra cầm gậy, và người khai mào Ramesh rời khỏi sân mà không ghi được điểm nào.

“Ramesh là thằng bỏ mẹ nào thế? Suất ngoại giao à?” Ish nói.

Nhưng không chỉ Ramesh mới kém. Tendulkar ghi được mười điểm, những người khác còn ghi được ít hơn. Dravid ghi được số điểm cao nhất là hai lăm. Ngày thứ hai kết thúc, điểm số của Ấn Độ là 128/8.

Lúc ăn tối, Ish vằm nát cái bánh chapani trong giận dữ. “Những người Úc này hẳn đang nghĩ - sao phải đấu với Ấn Độ làm gì.”

“Cầu cho một trận hòa. Với tỉ số hòa còn có hy vọng bán hàng. Bằng không thì chúng ta sẽ đổi nghề. Thể thao là lựa chọn sai lầm ở đất nước này.” Tôi đưa nước xốt cho Omi.

“Họ có hai chục triệu dân. Chúng ta có một tỉ dân, tăng trưởng hai phần trăm mỗi năm. Tiên sư chứ, mỗi năm chúng ta đẻ ra cả một nước Úc. Thế mà, bọn chúng đê bẹp ta. Chuyện này có gì đó không ổn.”

“Chúng ta có nên mở một hàng hoa nữa không? Nhu cầu mua hoa ở đền bao giờ cũng có,” tôi nói.

Ish không để ý lời tôi. Nó lăm bằm cái gì về việc tránh phải đánh follow on<sup>[15]</sup>, vụ này thì hơi khó.

### NGÀY 3

Sáng hôm sau, tôi không biết tại sao chúng tôi còn bật ti vi lên làm gì. Ấn Độ phải vật lộn để kéo dài lượt đánh bóng đầu tiên, nhưng kết thúc trước giờ ăn trưa với điểm số 171. “Và đội Úc đã đề nghị Ấn Độ đánh follow on,” bình luận viên nói và tôi vỗ vào trán. Thất bại trong trận đối kháng là một chuyện, nhưng thất bại ngay trong một lượt đánh bóng nghĩa là cả tuần công viên vắng tanh. Bọn trẻ thà đọc sách giáo khoa còn hơn chơi cricket và đấu đấu nghĩ về nỗi nhục của Ấn Độ. *Sao tôi lại kinh doanh cái này? Sao tôi ngốc thế chứ? Sao tôi không mở một hàng bánh ngọt? Người Ấn luôn ăn đồ ngọt. Tại sao lại thể thao? Tại sao lại cricket ?*

“Tuyệt-quá-đấy-cái-trò-follow-on-chết-tiệt,” Ish nói, phun ra cả một cụm từ cho riêng khoảnh khắc này. Nó siết nắm tay và đến gần ti vi một cách nguy hiểm. “Ta đã ghìm chúng ở điểm 291/8, và bây giờ chúng bảo ta chơi follow on à?”

“Có nên tắt ti vi không nhỉ?” tôi nói. Chúng tôi có nên đóng hẳn cửa hàng không? tôi nghĩ.

“Đội đã, tao muốn xem pha này. Tao muốn xem đội chúng ta trao đổi ánh mắt ra sao khi họ thua đau như thế,” Ish nói.

“Họ đâu có trao đổi ánh mắt. Mà đang xem họ trên ti vi thôi,” Omi nói.

“Nếu trận này mà hòa, tao sẽ đãi chúng mày bữa tối. Ok, hai bữa luôn,” Ish nói.

Trong lượt đánh bóng thứ hai, Ấn Độ có một sự thay đổi. Họ thay cầu thủ đánh bóng đầu tiên bằng một gã mới tên Laxman.

“Đội ta đây những người biết giao tiếp bằng ánh mắt. Hôm nay ai cũng có cơ hội,” Ish nói khi các cầu thủ đánh bóng đầu tiên lên vạch đánh bóng trong lượt đánh bóng thứ hai bị buộc phải chơi follow on.

Nhưng Laxman đã đánh gậy trúng bóng. Anh ghi được hết bốn điểm này đến bốn điểm khác. Cuối ngày thứ ba, Ấn Độ đạt mức điểm 254/4 đáng

khâm phục. Cộng với điểm ở lượt đánh bóng đầu tiên là 171, Ấn Độ chỉ cần 20 điểm chạy nữa là bằng điểm lượt đánh bóng đầu tiên của đội Úc, 445. Thua ở một lượt đánh bóng dường như khó xảy ra, và, vâng, chúng tôi thậm chí có thể hòa.

“Xem này, đó là điều đội Ấn Độ làm đấy. Ngay khi ta từ bỏ hy vọng, thì họ lại khiến ta hy vọng,” Ish nói lúc ăn tối.

“Đằng nào mà mày chẳng xem hết các ngày thi đấu. Làm ơn nghĩ đến cuộc gặp hôm thứ Hai đi,” tôi nói.

“Việc của Laxman chưa xong. Anh ta cần ở trong sân nếu chúng ta muốn một trận hòa,” Ish nói.

Tôi thở dài. Tôi phải tự chuẩn bị cuộc gặp với nhà trường thôi.

#### **NGÀY 4**

Nếu có một ngày đội Ấn Độ thống trị làng cricket thế giới, thì đấy là ngày thứ tư của loạt đấu. Vâng, Ấn Độ giành Cúp Thế giới ngày 25 tháng Sáu năm 1983, và điều đó cũng được tính. Nhưng ngày mà tôi đang nói là ngày hai tay đánh gậy của Ấn Độ đã khiến mười một cầu thủ Úc cuốn vào lối chơi của họ. Họ đã làm như vậy ngay ở nơi công cộng và suốt cả một ngày. Đúng vậy. Vào ngày thứ tư của giải đấu, Ish chả buồn rời ti vi để đi tè.

Chuyện xảy ra là thế này. Laxman và Dravid tiếp tục chơi và ghi được thêm 357 điểm. Ngày 4 khởi đầu ở 274/4 và kết thúc ở 589/4. Chín trong số mười một cầu thủ Úc thay nhau ném bóng, nhưng không ai trong số họ loại được một cầu thủ nào bên phía đội Ấn Độ. Đám đông trên sân Vườn Địa đàng<sup>[16]</sup> như phát điên. Họ reo hò tên Laxman nhiều đến mức Steve Wagh lộ vẻ gắt gỏng. Đội buộc chúng tôi chơi follow on lại không thể tận dụng lợi thế đó để loại được ai trong đội chúng tôi.

Laxman kết thúc ngày hôm đó ghi được 257 mà không phải ra sân, ghi nhiều hơn số điểm cả đội Ấn Độ ghi được trong loạt đánh bóng đầu tiên. Dravid ghi được 155 mà chưa phải ra sân. Chúng tôi còn nhiều người chưa bị loại nữa, hơn đội Úc 337 điểm, và giải đấu chỉ còn một ngày.

“Cuối cùng tao có thể thanh thản đi ngủ. Tao sẽ chiêu đãi ăn tối vì trận hòa này,” Ish nói khi chúng tôi kéo cửa xuống.

“Hy vọng bọn trẻ lại ra công viên chơi,” tôi nói.

## NGÀY 5

Sự kỳ vọng của con người đúng là vô độ. Trong khi hai ngày trước, chúng tôi chỉ cầu mong có một trận hòa, thì khởi đầu ngày thứ năm lại đẩy lên niềm hy vọng mới. Laxman rời sân, ghi được 281 điểm, và mọi người trong sân vận động đứng lên vỗ tay cổ vũ lượt đánh bóng mười một tiếng đồng hồ của anh ta.

Đội trưởng Ấn Độ Ganguly đưa ra một quyết định bất ngờ. Sau một giờ thi đấu của ngày hôm ấy, anh ta tuyên bố ngừng trận đấu với số điểm 657/7<sup>147</sup>. Nghĩa là đội Úc phải quay lại và đánh bóng. Và họ phải ghi được 384 điểm mới thắng.

“Ganguly có điên không? Quá mạo hiểm. Chúng ta nên chơi tiếp. Chấp nhận hòa và kết thúc,” tôi nói.

“Có lẽ trong đầu anh ta toan tính khác,” Ish nói.

“Sao?” Omi gãi đầu.

Tôi cũng không chắc ý định của Ganguly. Ok, vậy chúng tôi đã gặp may và tận dụng để đưa trận đấu đến một kết quả hòa. Nhưng tại sao đội trưởng tuyên bố khi anh ta có thể chơi tiếp cho đến lúc hết thời gian? Trừ phi, dĩ nhiên, anh ta muốn một quyết định. Đó là, một chiến thắng của Ấn Độ.

“Chắc là anh ta đang đùa. Chúng ta vừa phải chơi follow on. May mà ta đã không thua ngay trong một lượt ném bóng. Giờ Ganguly lại nghĩ anh ta có cơ hội ném bóng và loại những người Úc đó thật sao?” tôi nói.

Ish gật đầu khi một cầu thủ đánh bóng của đội Úc quay lại vạch đánh bóng. Ganguly đã buộc đội Úc muốn thắng phải ghi được 384, một điểm số thách thức - việc này khó nhưng vẫn có thể. Người Úc có thể chơi an toàn và chấp nhận kết quả hòa, nhưng đây không phải lối chơi của Úc.

“Này Ngài Toán, chuyện này đã bao giờ xảy ra chưa? Đã bao giờ xảy ra chuyện bên phải chơi follow on cuối cùng lại thắng chưa?” Ish nói. Nó ra

hiệu cho Omi khẩn trương nói những lời cầu nguyện đặc biệt ngay.

Tôi lôi ra cuốn sách dữ liệu cricket trên giá. Chúng tôi gần như chả bán được cuốn nào trong số này, nhưng nhà xuất bản một mực muốn chúng tôi lấy vài cuốn. “Ok, trước đây có xảy ra rồi,” tôi nói sau mười phút tìm kiếm.

“Mấy lần?” Ish nói, mắt dán vào màn hình.

“Hai lần,” tôi nói và nhận thấy Omi nhắm mắt và lẩm nhẩm cầu nguyện.

“Đấy nhé, có xảy ra. Hai lần trong bao lâu?” Ish nói.

“Hai lần trong một trăm mười năm qua.”

Ish quay sang tôi. “Chỉ hai lần à?”

“Một lần năm 1894 và sau đó là năm 1981,” tôi đọc to lên. “Cả hai lần, đội Anh thắng, đoán xem ai nào, Úc. Xin lỗi nhé, nhưng nói theo thống kê, trận này xong rồi.”

Ish gật đầu.

“Có vẻ như xác suất thấp quá, nên ta sẽ nói nếu là Ấn Độ thắng, tao sẽ tài trợ cho chuyến đi Goa,” tôi đùa.

“Hoặc nếu Ấn thắng, mày sẽ bắt đầu tin vào Thượng đế?” Omi hòa vào.

“Ừ”, tôi nói.

Tôi bảo Omi thôi đừng cầu nguyện quá nhiều. Một trận hòa cũng được. Ganguly có lẽ không biết tỉ lệ ăn thua ra sao. Tình huống tệ nhất là đội Úc còn vượt qua cả điểm 384.

“161/3,” Omi đọc điểm của Úc vào giờ nghỉ uống trà, trùng với giờ giải lao của chúng tôi.

“Thôi chuẩn bị dọn cửa hàng đi. Vài tiếng nữa trận đấu mới kết thúc. Có khi chúng ta sẽ có khách đấy,” tôi nói.

“Hòa cũng được. Chúng ta sẽ đánh bại đội Úc lần khác vậy,” Ish dè dặt cầm giẻ lên.

## **NGÀY 5 – SAU GIỜ NGHỈ UỐNG TRÀ**

Đội Ấn Độ hẳn đã trộn gì đó đặc biệt vào đồ ăn trong giờ nghỉ. Đội Úc quay lại và tiếp tục lừng lững tiến lên mức điểm 166/3. Rồi năm vòng ném

bóng chí tử, gồm một cú ăn ba của Harbhajan Singh. Vòng ném bóng tiếp theo, Úc 174/8. Trong lúc ghi được tám điểm ấy, một nửa đội Úc đã bị loại khỏi sân.

“Ish, mày cứ đứng trước ti vi là thế đó nào,” tôi nói. Nhưng Ish không đứng, nó đang nhảy.

“Vứt mẹ cái xác suất thống kê của mày đi,” Ish hét trong hân hoan. Tôi không thích người ta xúc phạm toán học, nhưng tôi tin là nó có thiện chí. Khi đang làm nhân chứng của lịch sử thì ta cũng được phép nói tục đôi câu để ăn mừng chứ.

Chẳng bao lâu sau, hai cầu thủ đánh bóng cuối cùng cũng bị loại nốt. Harbhajan, anh chàng cầu thủ người Sikh mà Ish hôn lên màn hình (và vệt nước dãi còn dính khắp trên đấy), đã loại được sáu người, và Ấn Độ giành chiến thắng một cách ngoạn mục hơn bao giờ hết.

Trong sân Vườn địa đàng, mọi tấm biểu ngữ, mọi tấm áp phích và bất cứ thứ gì dễ bắt lửa mà người ta lấy được thì đều bị đốt cả. Không thể nào nghe tiếng bình luận trên truyền hình, khi đám đông hò reo mỗi lần tên của các cầu thủ Ấn Độ được xướng lên.

Ish đứng thẳng người, chống tay ngang hông, nhìn vào màn hình. Tôi có thể thấy tình yêu chân thành trong mắt nó. Thỉnh thoảng tôi đã thấy Ish nhìn những cầu thủ mặc áo xanh lơ như thể nó mong ước là một trong số họ. Nhưng hôm nay, nó không có một chút tiếc nuối cho riêng mình. Tôi nghĩ nó muốn họ chiến thắng còn hơn cả muốn được là một trong số họ. Nó đã thấy Harbhajan nhảy và nó cũng nhảy theo. Nó vỗ tay khi Ganguly đến nhận cúp.

“Hai quả bóng, nhanh lên ạ, bọn em đang chơi,” một thằng bé vứt tờ năm mươi rupi lên bàn. Khách hàng đầu tiên của Mùa Cricket Ấn Độ tuyệt vời đã đến.

Tôi khoanh tay và nhìn lên bầu trời. Cảm ơn Thượng đế, vì điều kỳ diệu ngài ban cho chúng con.

\*\*\*

“Chúng tôi đến cung cấp các giải pháp, chứ không chỉ để bán mấy quả bóng,” tôi bắt đầu.

Tôi đã vào đầu hoàn hảo rồi. Sự chuẩn bị cho đến hai đêm cuối cũng đáng, tôi tự nhủ. Chúng tôi đang ở trong văn phòng hiệu trưởng tại ngôi trường thuộc hệ thống Kendriya Vidyalaya<sup>[18]</sup>. Căn phòng ở trong tình trạng tồi tàn, bàn ghế ọp ẹp và những chiếc cúp bám bụi. Giống hầu hết các văn phòng và tòa nhà của nhà nước, những chồng tài liệu cũ chất cao trên mấy cái tủ. Bà hiệu trưởng cùng sáu giáo viên ngồi quanh chiếc bàn gỗ hình bán nguyệt. Ai phải làm việc ở đây hẳn khổ sở lắm, tôi nghĩ. Ai phải làm việc thì đều khổ cả, tôi lại nghĩ.

“Tiếp đi,” hiệu trưởng nói, khi đoạn ngắt để gây hiệu ứng bị kéo dài quá.

“Nên chúng tôi có một cầu thủ vô địch cấp quận, người này có thể thiết kế một gói sản phẩm dựa trên nhu cầu và ngân sách của quý vị,” tôi chỉ vào Ish và mọi giáo viên nhìn nó.

Tôi chuyển các tờ giấy ước tính nhu cầu hàng tháng của trường căn cứ vào tám trăm học sinh. Tôi đã làm cho họ bản in laser ở một cửa hàng máy tính, với giá ba rupi mỗi trang. Một người phục vụ mang bánh gối và trà cho mọi người.

“Gói này sẽ tốn bao nhiêu?” vị giám đốc hành chính nói.

“Chúng tôi đã làm vài phép tính. Chi phí trung bình sẽ khoảng mười ngàn mỗi tháng,” tôi nói.

“Thế nhiều quá. Đây là một trường Kendriya Vidyalaya. Không phải trường tư,” giám đốc hành chính nói. Ông ta đóng cuốn sổ lại rồi đẩy cho tôi.

Tôi hít một hơi lớn thật sâu. Tôi đã nghĩ đến câu đáp cho cảnh này. “Thưa ông, chúng tôi có thể giảm xuống.”

Ish cắt lời tôi, “Chỉ mười hai rupi cho mỗi trẻ một tháng. Các vị không nghĩ chi phí thế thao đáng bằng chi phí cho một chiếc bút mực sao?”

Mấy giáo viên ngẩng đầu lên khỏi sổ ghi chép, liếc nhìn nhau.

“Nói thẳng là không. Chúng tôi được đánh giá dựa trên kết quả của mình. Tỷ lệ học sinh lên lớp và các học sinh khá giỏi. Nguồn lực của chúng tôi hạn hẹp,” vị giám đốc nói.

“Nếu ai cũng nghĩ như vậy thì lấy đâu ra các vận động viên thể thao cho Ấn Độ?” Ish nói.

“Từ những gia đình giàu có.” Vị giám đốc tháo kính và bình tĩnh lau.

“Nhưng tài năng không chỉ được phân bổ cho người giàu. Chúng ta phải mở rộng phạm vi.”

“Cậu có biết phân nửa số phòng học của chúng tôi bị dột nước không,” giám đốc nói. “Chúng tôi nên mua những quả bóng long lanh hay là sửa chỗ dột đây?” Ông ta đứng dậy toan bỏ đi.

Trong đầu tôi đã vài lần chửi tục. Thôi nào Govind, phải cứu vụ này. *Mày cần làm ăn, bất kỳ vụ làm ăn nào.*

“Thưa ông, chúng tôi có thể lập một phương án năm ngàn đồng mỗi tháng,” tôi nói.

Ish giơ tay ra bảo tôi yên lặng. Nếu được hẳn tôi đã giết nó.

Ish đứng lên, để ứng với chiều cao của giám đốc hành chính. “Thế ông ở đây để làm gì?”

“Cho lũ trẻ một sự giáo dục,” vị giám đốc nói, khuôn mặt ông nghiêm nghị.

“Và giáo dục ở đây chỉ là trong những cuốn sách chúng đọc dưới mái nhà ẩm dột này sao? Còn sự giáo dục từ thể thao thì sao?”

“Gì cơ?” giám đốc hành chính hỏi.

“Mời ông Jitin ngồi xuống,” bà hiệu trưởng nói. “Chúng ta hãy nghe xem họ nói gì.”

Ông Jitin, tôi ghi nhớ tên ông ta khi ông ngồi xuống.

“Các vị có dạy bọn trẻ môn học gọi là làm việc theo nhóm không? Các vị có dạy chúng theo đuổi mục tiêu với niềm đam mê không? Các vị có dạy



chúng kỷ luật không? Các vị có dạy chúng tập trung không?” Ish hỏi. Tôi giậm chân, ra hiệu cho nó ngồi xuống. Nhưng nó lờ tôi đi.

“Cậu đang nói gì thế?” Lời của một giáo viên.

“Thế thao dạy học sinh tất cả điều này. Các vị thử nói xem, vậy ai thành công hơn trong đời? Đưa trẻ biết tất cả các công thức hóa học hay là đưa biết làm việc theo nhóm, có đam mê, có kỷ luật và sự tập trung?”

“Ngồi xuống nào, chàng trai,” hiệu trưởng nói. Ish ngồi xuống nhưng vẫn không chịu yên.

“Tôi sẽ không đưa ra phương án cắt giảm chi phí. Tám trăm đứa trẻ, người ta muốn nhốt chúng cả ngày trong lớp học. Chúng ta đuổi theo những điểm số cao vô dụng, nhưng lại không chịu chi khoản tiền trị giá hai chiếc bánh gối cho thể thao.”

Nó chỉ vào những chiếc bánh gối trên đĩa. Mọi giáo viên lập tức ngừng ăn. Khoảng ngừng ấy kéo dài cho đến khi vị hiệu trưởng phát biểu. “Được rồi, mười ngàn cũng đáng để thử. Để xem chuyện này sẽ đi đến đâu. Các anh có hợp đồng sáu tháng.”

Chúng tôi đứng lên để bắt tay. Sáu vị học thức, đầu như tuổi ngũ tuần, đứng lên bắt tay tôi. Đúng vậy, tôi đã trở thành một doanh nhân thực thụ.

“Nếu vụ này ổn, thì mời các cậu đến cuộc họp ở trường Belapur của chúng tôi,” quý ông già nhất trong nhóm nói.

“Ồ vâng. Đây là ông Bhansali, hiệu trưởng ở trường Belapur. Ông ấy đến đây thăm, nên tôi đã đề nghị ông ấy dự cuộc họp này,” bà hiệu trưởng giới thiệu.

Tôi cầm danh thiếp của ông. Trong đầu tôi lưu ý việc đặt danh thiếp và bản khoản có nên gior năm tay ăn mừng luôn không hay để sau.

# MƯỜI MỘT

“Goa, oa! Ai mà tốt số nhỉ,” Vidya nói, ngậm chiếc ghim trong miệng. Em đứng trên ghế trong phòng, đang dính poster Aamir Khan trong phim *Dil Chahta Hai* lên tường. Tôi, gia sư của em, cầm giúp em cái khay đựng ghim. Thế là quá nhiều cho vị trí thẩm quyền như tôi.

“Goa là ý tưởng của anh trai em đấy. Thực sự anh không cần kỳ nghỉ thế này,” tôi nói.

“Dĩ nhiên anh cần chứ,” em nói khi bước xuống. “Nó sẽ giúp anh quên đi trận động đất.”

“Thứ sẽ giúp anh vượt qua trận động đất ấy là công việc, và số tiền kiếm được để trả những khoản vay kia. Chuyển đi này ngốn hết của bọn anh ba ngàn.” Tôi quay lại bàn của em.

Em ngồi vào ghế, mở sách ra và đập từng trang khi em lật giờ.

“Em có thể tỏ ra hứng thú hơn không?”

“Em đâu phải diễn viên giỏi,” em nói.

“Thứ vị lắm. Vậy em có học chương vi phân trong thời gian gọi là tự học của em không.”

“Em tự học trong khi anh không có thời gian cho em,” em nói. “Dù sao, em cũng không hiểu thứ này. Như mọi khi, em dốt đặc. Cái ‘dx dt’ này là gì đây, tại sao lại có nhiều ký hiệu đáng sợ thế?”

“Vidya này, em đang sắp vào trường y. Em đừng có nói như...” tôi bỏ lửng giữa chừng. Tôi mở chương vi phân ra. Trẻ hư đốn phải được mớm cho những điều cơ bản.

“Đừng có nói như gì cơ?”

“Như một cô ngốc thế. Giờ thì tập trung vào.”

“Em không ngốc. Anh cứ đi Goa đi, cứ lo làm ăn đi, kiếm tiền đi, cứ xúc phạm người không ham hố môn toán và không có thời gian cho bạn bè nữa đi. Em có thể thu xếp ổn thỏa.”

Cái từ cuối cùng “ổn thỏa” được em nói to nhất.

“Xin lỗi nhé. Có vấn đề gì không?” tôi nói sau một lát.

“Có, vấn đề vi phân. Chúng ta bắt đầu được chứ?”

Tôi mất một tiếng để giảng cho em về vi phân. “Thử làm bài này xem. Đọc chương tiếp theo chờ khi anh quay về nhé,” tôi nói vào cuối buổi học.

Em vẫn yên lặng.

“Vidya, sao đôi khi khiến cho em nói chuyện lại khó như nhổ răng vậy.”

“Em chỉ thích như thế này thôi, có sao không? Chỉ anh mới có quyền phớt lờ người khác thôi chắc?” em phản đòn. Mắt em ngấn ướt và những ngón tay dài run rẩy. Trước khi làn ngấn ướt kia hóa thành mưa, tôi phải té ngay.

“Bốn ngày nữa anh sẽ về,” tôi nói khi lao ra cửa.

“Ai quan tâm chứ?” em nói sau lưng tôi.

\*\*\*

“Nhớ ăn đúng giờ và đừng thức khuya nhé,” bố Ali nói khi tàu bắt đầu chạy.

Ali quá phấn khích nên không quan tâm lời bố dặn dò. Nó chiếm ngay cái giường tầng trên rồi leo lên. Omi nói lời cầu nguyện trước chuyến đi.

“Mẹ kế của Ali không quan tâm. Nó là một phần trái tim tôi,” bố Ali nói và mắt ông ngấn ướt. “Đôi khi tôi ước mình không tái hôn.”

Chúng tôi cho tiền và vé vào túi bóng rồi nhét vào trong tất của tôi. Đi cùng một cậu bé mười hai tuổi, và hai đứa trẻ to đầu khác, thì trách nhiệm

này phải đổ lên tôi.

“Không sao đâu, thưa bác. Giờ bác có thể tham gia cuộc mít tinh bầu cử ở Baroda rồi,” tôi nói.

“Đúng vậy. Tôi không thể để Ali cùng với mẹ kể nó suốt bốn ngày được.”

“Năm nay bác có dành được một suất không,” tôi nói khi tôi tuồn va li xuống dưới giường.

Tàu bắt đầu chuyển bánh.

“Không, không. Tôi không phải nhân vật cao cấp trong đảng. Nhưng tôi sẽ giúp ứng cử viên ở Belrampur. Ali này, đừng có nhảy nhót ở giữa như thế, Ali...” giọng của ông xa dần khi tàu tăng tốc.

Ish cầm tay Ali và kéo nó vào lòng. “Chào cho tử tế đi nào,” Ish nói.

“Khuada Hafiz, abba,” Ali gọi với ra khi tàu chạy đến miền nhiều nắng hơn.

\*\*\*

“Ban tổ chức. Chúng tôi phải gặp ban tổ chức. Để chúng tôi vào,” tôi nói. Một gã tay đầy lông lá ngăn tôi lại. Cánh tay đấy là của một nhân viên an ninh phụ trách ngoài khu vực khán đài VIP.

“Ba mươi ngàn người ở đây muốn vào trong đó. Cậu là ai? Đi sẵn chữ ký à?”

“Nói đi,” Ish nói với tôi, giọng thì thầm.

“Gọi cấp trên của anh đi. Tôi cần nói chuyện với ông ấy.”

“Tại sao?” gã lông lá nói.

Tôi chìa danh thiếp ra. Trên đó viết “Zuben Singh, chủ tịch, Wilson Sport”. Pandit-ji có lần gặp chủ tịch của công ty thể thao lớn nhất Ấn Độ. Tôi đã mượn tấm thiếp này trong thùng hàng của ông.

“Tôi sở hữu Wilson Sport. Chúng tôi muốn bàn chuyện tài trợ. Giờ thì anh có chịu hợp tác không hay...”

Gã nhân viên an ninh toát hết mồ hôi và gọi cấp trên. Tôi nhắc lại câu chuyện cho anh này. Anh ta gọi cho nhân viên an ninh cao cấp nhất, người này đến trong bộ áo vét. Tôi giả bấm máy gọi điện, vờ như để trao đổi về những đơn hàng trị giá hàng trăm triệu rupi. Anh ta vẫn hoài nghi. Tôi kết thúc cuộc gọi khác bằng tiếng Gujarat và khuôn mặt anh ta mềm lại.

“Người Gujarat à?” anh ta nói.

Tôi nhìn chăm anh ta, cố giải mã để tìm câu trả lời hay nhất. Ở Ấn Độ bạn không biết ai đó sẽ thích hay ghét bạn chỉ vì bạn đến từ một nơi nào đấy.

“Đúng,” tôi thận trọng nói.

“Ồ, xin chào?” anh ta nói tiếng Gujarat. Cảm ơn Thượng đế vì Ấn Độ là đất nước nhiều vùng miền.

“Tôi vừa từ Ahmedabad đến đây,” tôi nói.

“Tại sao anh đến mà không có hẹn?” anh ta nói.

“Tôi đến xem trận đấu. Tôi đã thấy đội Úc chơi, và nghĩ có lẽ chúng tôi có thể tìm một đại sứ thương hiệu.”

“Tại sao lại đội Úc? Tại sao anh không chọn Ấn Độ?”

Một câu hỏi hoàn toàn chẳng liên quan, nhưng nó cho thấy anh ta dần tin chúng tôi. “Không đủ tiền trả cho đội Ấn Độ. Những cầu thủ giỏi quá đắt. Những cầu thủ tồi thì, ở anh nói thử xem, anh có định mua cây gậy được Ajit Agarkar xác thực không?”

Tay nhân viên an ninh gật đầu. Anh ta nói vào mic treo ở tai và quay sang chúng tôi.

“Một người các anh ở lại với chúng tôi,” trưởng nhóm an ninh nói.

“Cậu ta,” tôi nói và chỉ về Omi.

“Một nhân viên an ninh sẽ hộ tống các anh. Còn cậu bé này? Cậu ta có cần đi không?”

“Ồ có chứ, cậu ta nằm trong chiến dịch này đấy. Anh biết đấy, chúng tôi đang thực hiện chương trình huấn luyện viên và học trò.”

Cổng mở ra. Đám nhân viên an ninh khám xét chúng tôi đến phát phì. Cuối cùng, chúng tôi cũng đến được khu khán đài riêng. Chúng tôi bước qua những hàng ghế sang trọng, màu đỏ, bọc vải sợi thủy tinh, rồi ngồi xuống một hàng ghế trống. Chúng tôi ngồi ở khu vực có tầm nhìn tốt nhất trên sân. Chúng tôi đến sau khi lượt đánh bóng của Ấn Độ đã kết thúc. Giờ đến lượt đội Úc đánh bóng. Ngoài những cầu thủ đang ở vạch đánh bóng, đội của họ sẽ nhanh chóng vào vị trí.

“Omi sẽ ổn chứ?” Ish thì thầm.

Tôi gật đầu.

“Chúng tôi sẽ đợi cho đội Úc ra, được chứ?” tôi nói với tay nhân viên an ninh phòng khi anh ta lại nghi ngờ nữa. Anh ta gật đầu.

“Anh cũng là người Gujarat?” Ish hỏi anh ta.

“Không,” tay nhân viên an ninh nói. Anh ta trông có vẻ thất vọng, như thể một cô gái Gujarat làm trái tim anh ta tan vỡ.

“Này, nhìn thật chậm ra năm hàng đằng sau đi,” Ish nói.

Tôi quay lại. Có một anh chàng người Sikh đội khăn xếp màu huyết dụ, mặc áo của đội tuyển Ấn Độ.

“Shanandeep Singh, cầu thủ dự bị. Cậu ta sẽ vào đội tuyển thôi. Tao có nên đến bắt tay không nhỉ?”

“Đừng ngốc thế. Khi nghi mày là kẻ đeo bám người nổi tiếng, thì bọn họ sẽ tổng chúng ta khỏi đây,” tôi nói.

“Em uống được không?” Ali nói khi những người phục vụ mặc đồng phục trắng mang đồ uống nhẹ đi qua.

“Cứ giả vờ như em sở hữu một công ty hai tỉ rupi. Cứ uống đi, Ali,” tôi nói.

Chẳng bao lâu, chúng tôi đều uống nước Fanta trong những chiếc cốc cao. Cảm ơn Thượng đế vì các nhà tài trợ.

Tiếng rầm rì nổi lên trong khu vực khán đài chúng tôi. Mọi người quay lại nhìn những người mặc áo vàng bước ra từ phòng thay đồ. Ish siết chặt tay

tôi khi nó thấy các cầu thủ đội tuyển Úc. Họ đến ngồi trước chúng tôi hai hàng ghế.

“Kia là Steve Wangh, đội trưởng tuyển Úc,” Ish thì thầm vào tai tôi. Qua miệng nó, tôi có thể nghe nhịp tim nó đập.

Tôi gật đầu và hít thật sâu. Vâng, mọi người đã ở đó - Bevan, Lehman, Symonds và thậm chí cả McGrath. Nhưng chúng tôi không đến đây để gặp đội Úc như thể một đám fan cuồng. Chúng tôi ở đây là có mục đích.

“Anh Ish, có cả Ponting, đang đeo tấm lót. Anh ấy ở hàng dưới,” tiếng gào hét của Ali phá hết nỗ lực ứng xử điềm đạm của chúng tôi.

Vài người chú ý, nhưng lại quay đi vì Ali chỉ là đứa trẻ.

Những khách VIP thực thụ chẳng bao giờ gào lên vì các ngôi sao, dù họ thích giao du với những người đó.

Một thanh niên da trắng, tôi không nhận ra là ai, bước đến ngồi xuống hàng ghế trước chúng tôi. Anh ta mặc áo đội tuyển Úc, nhưng lại mặc quần soóc kaki bình thường. Mái tóc xoăn, đôi mắt xanh biển thẳm, anh ta chắc chưa quá hai mươi.

Các khách VIP vỗ tay khi Adam Gilchrist ghi sáu điểm. Ở khu vực khán đài chung, có sự yên lặng đau đớn. Ish muốn chửi thề tay ném bóng kia, nhưng ý thức thẳng thừng và nó giữ trật tự.

Đội tuyển Úc đập tay ăn mừng vì điểm sáu ghi được. Gã thanh niên tóc xoăn trước chúng tôi giờ nắm tay lên.

Ali uống hết cốc Fanta thứ ba.

“Đến nói chuyện đi. Việc của tao xong rồi,” tôi thúc Ish.

“Đợi vài lượt ném bóng nữa, để trận đấu định đoạt rồi đã,” Ish nói.

Đội Úc mất người đầu tiên là Hayden, ở điểm số bảy mươi và có một tràng pháo tay trang nghiêm ở khu vực khán đài VIP. Đồng đội đến chúc mừng Ponting khi anh ta bước ra vạch đánh bóng. Srinath loại Ponting ở ba lượt bóng sau đó.

Ish không thể kìm mình lâu hơn được nữa. “Đúng rồi, Srinath cố lên,” Ish khoái trá, làm tôi phải ngăn để nó khỏi đứng lên ghế. Vài người nhếch mép vì thời buổi này người hạ đẳng cũng vào được khán đài VIP. Bevan, đã đeo tấm bảo vệ chân, ra sân đánh bóng. Anh chàng tóc xoăn quay sang nhìn Ish.

“Tiến lên, Ấn Độ tiến lên. Chúng ta có thể làm được. Chiến thắng chung cuộc, 2-2 rồi,” Ish tự nói với mình.

Anh chàng kia nhìn chăm chúng tôi. Ish có ý thức hơn.

“Không sao đâu anh bạn, chúc mừng,” anh ta nói.

“Xin lỗi, chúng tôi...,” tôi nói.

“Nếu đó là đội của tôi, tôi cũng làm vậy thôi,” anh ta nói.

Đây là cơ hội để nói chuyện. Có lẽ anh ta là em trai của một cầu thủ hoặc gì đó.

Tôi thúc cùi chỏ vào Ish.

“Xin chào,” Ish nói. “Tôi là Ishaan, chúng tôi từ Ahmedabad ở Gujarat. Và anh ta là Zubin, anh ta sở hữu hãng thể thao Wilson. Và đây là Ali.”

“Rất vui được gặp anh. Tôi là Fred. Fred Li.”

“Anh chơi trong đội à?” tôi hỏi Fred.

“Lúc này thì không, chấn thương ở lưng. Nhưng đúng, tôi bắt đầu chơi cho đội Úc từ một năm trước.”

“Đánh bóng?”

“Ném bóng, sở trường tốc độ,” Fred trả lời.

“Fred này, chúng ta cần nói chuyện. Về cậu bé này. Chúng ta thực sự cần nói chuyện,” Ish nói, nó thở dốc vì phấn khích.

“Cũng được thôi, để tôi lại chỗ anh.” Fred nói và nhảy qua ghế, ngồi xuống cạnh Ish.

Nhân viên an ninh thở phào khi anh ta thấy chúng tôi ngồi với người da trắng. Hẳn chúng tôi cũng khá quan trọng.

Ish kết thúc câu chuyện của nó sau một tiếng đồng hồ.



“Anh muốn tôi kiểm tra nó à? Anh bạn này, anh nên đưa nó đến gặp nhà tuyển mộ nước anh hoặc gì đó.”

“Tin tôi đi, nếu nhà tuyển mộ Ấn Độ mà biết làm việc của mình thì chúng tôi sẽ không thua nhiều trận như vậy trước một đất nước mà dân số chỉ bằng một phần năm mươi dân chúng tôi. Không có ý xúc phạm đâu.”

“Đội chúng tôi rất khó đánh bại. Có vài lý do,” Fred nói từ tốn.

“À, đó là lý do tôi muốn anh kiểm tra nó. Tôi đã bồi dưỡng gần một năm, và sẽ tiếp tục làm như vậy. Chúng tôi đi hết hai tư tiếng đồng hồ để gặp ai đó trong đội của anh, vì tôi tin các anh.”

“Và điều đó sẽ giúp gì? Nếu tôi nói nó tốt thì sao?”

“Nếu anh bảo thằng bé này có tiềm năng tầm cỡ thế giới, tôi sẽ dành cả đời mình để mang nó đến thế giới, tôi thề đấy. Làm ơn đi, chỉ cần ném bóng cho nó vài lần thôi.”

“Anh bạn à, nếu ai đi qua tôi cũng làm như vậy...”

“Tôi van anh đấy, Fred. Lời cầu xin của một cầu thủ với một cầu thủ. Hay đúng hơn, một cầu thủ vô danh với một cầu thủ lớn.”

Fred nhìn chăm Ish, cặp mắt xanh không hề chớp.

“Tôi đã chơi cho quận của tôi. Chưa bao giờ được đi dắt để tiến xa hơn,” Ish tiếp tục. “Tôi đã bỏ phí việc học hành, đã tranh đấu với cha mẹ tôi, đã vứt bỏ sự nghiệp của mình vì môn thể thao này. Môn thể thao này là tất cả với tôi. Không phải ai anh gặp cũng như vậy đâu.”

Fred mỉm cười trước lời đó. “Anh bạn à, người Ấn các anh đúng là giỏi làm người khác xúc động. Tin tôi đi, tôi cũng từ bỏ nhiều thứ vì trò chơi này.”

“Vậy là anh đồng ý à?”

“Bốn lần bóng thôi nhé, không hơn. Sau trận đấu. Cứ ở gần đây,” Fred nói và quay về ghế của mình. “Và tốt hơn anh nên hy vọng đội Úc sẽ thắng, để tôi còn có tâm trí giữ lời hứa.”

Nụ cười của Ish đóng băng lại. “Tôi không làm thế được. Tôi không thể cầu mong Ấn Độ thua được.”

“Đùa thôi anh bạn. Các anh giỏi làm người khác xúc động. Nhưng chúng tôi giỏi làm người khác bực mình,” Fred nheo mắt.

Một nửa số từ tiếng Anh kiểu Úc Fred nói ra tôi không hiểu, nhưng dù sao chúng tôi vẫn cười.

“Gọi bạn tôi đi, chúng tôi cần anh ta,” tôi nói với tay nhân viên an ninh, giọng kiên quyết.

Hai phút sau, Omi đến ngồi cùng chúng tôi. Lúc vào, nó khát đến nỗi vồ ngay cốc nước của Ali.

“Bọn mày đã làm quái gì thế? Tao đợi cả hai giờ liền?”

“Kết bạn,” tôi nói, mỉm cười đáp trả Fred khi đội Úc ghi được bốn điểm.

Úc thắng trận, nhưng Ish không có thời gian mà xót xa. Nó phải đeo tấm bảo vệ cho Ali. Chúng tôi xuống sân khoảng nửa tiếng sau lễ bế mạc trận cuối.

“Anh ta ném bóng nhanh đấy.” Ish quay sang Ali, “Em có muốn đội mũ bảo hiểm không?”

Ali lắc đầu.

“Đội vào đi.” Ish đội mũ bảo hiểm lên đầu Ali.

“Sẵn sàng chưa, anh bạn?” Fred gọi từ phía ném bóng.

Ali gật. Ish vào vị trí giữ cọc gôn. Fred chạy đà mười bước, vè mặt dữ tợn. Quả bóng bay vù qua Ali. Ish bước lui lại để chụp lấy.

“Tài năng ư?” Fred nói với tôi khi anh ta chuẩn bị chạy đà tiếp.

“Này, có chuyện gì thế Ali?” Ish nói.

“Em không thấy được. Quả bóng màu trắng. Mà người nước ngoài làm mặt sợ quá.”

“Lờ khuôn mặt đi. Nhìn quả bóng ấy,” Ish nói khi nó tháo mũ bảo hiểm ra. Omi chạy đến để điều chỉnh màn hình đen ở ngoài biên.

Fred thực hiện cú ném bóng thứ hai hoàn hảo. Lần này Ali đánh trúng bóng. Cây gậy làm bóng chuyển hướng bốn mươi lăm độ. Bóng bay thấp nhưng không chạm xuống đất, mãi cho tới khi vượt qua biên. Sáu điểm.

“Vãi thật! Từ đâu ra thế?” Fred nói.

“Hai lần ném bóng nữa,” tôi nói. Tôi hiểu điều gì đang xảy ra trong đầu Fred. Cái cảm giác bị nghiền nát, bị xé thành nhiều mảnh, bị chế ngự bởi một thằng bé, cảm giác ấy chỉ mới khởi đầu thôi.

Quả bóng thứ ba, bốn điểm, và quả bóng cuối cùng là sáu điểm. Khuôn mặt anh ta trông như bị làm nhục hơn là sợ hãi. Và dù anh ta có dùng cụm từ “anh bạn” đến bao nhiêu lần, thì giọng vẫn chuyển từ điềm tĩnh sang lo lắng. Trông anh ta như kẻ bị lung lay hết mọi niềm tin về cricket.

“Sao nó làm thế được,” Fred thốt lên, vò mái tóc xoăn.

Chúng tôi nhìn Ali. Nó ngồi xuống sàn và ôm đầu.

“Em có sao không?” Ish nói. Sức ép đã xâm chiếm Ali.

“Có chuyện gì thế?” Fred nói.

“Tập trung cao độ khiến nó mất nhiều sức. Cứ sau vài cú đánh mạnh thì nó cần hồi sức. Ở khu phố của tôi, tôi đã dạy nó chơi hết trọn một lượt đánh bóng, nhưng hôm nay...”

“Áp lực đấy, anh bạn ạ, di chuyển một quãng đường xa như thế, rồi anh tổng một gã da trắng đáng sợ đến trước mặt nó,” Fred nói.

“Nó phải đối mặt với chuyện này,” Ish nói. Nó cúi xuống tháo tấm bảo vệ cho Ali.

“Đúng, cần sức chịu đựng và luyện tập, nhưng sẽ có triển vọng đấy,” Fred nói.

“Anh nghĩ thế à?”

“Đó là phán quyết của Fred.”

“Này các anh chờ được không, tôi cần gọi điện.” Fred nói và bước đi để bấm điện thoại di động. Tôi không nghe được Fred nói gì, nhưng anh ta nói chuyện hăng say hết mười phút rồi mới quay lại với chúng tôi.

“Cảm ơn Fred,” Ish nói. Tôi có thể thấy niềm hân hoan trên mặt Ish.

“Các anh may đấy. Sao các anh không mang cậu bé đến Úc một chuyến? Vừa đi chơi và tập luyện trong học viện chúng tôi,” Fred mời như thể đi Úc là chuyện bình thường như thể bắt ô tô đi Navrangpura.

“Thật ư?” Ish nói.

Đúng đấy, tôi nghĩ. Chúng tôi đã tích góp tiền mới mua được vé hạng hai đi Goa. Chúng tôi ra về ngay trong đêm để tiết kiệm tiền. Ấy vậy mà, Ish muốn đi Úc.

“Chúng tôi không thể đâu, Fred,” tôi xen vào.

“Tại sao?” Fred hỏi.

“Chúng tôi không đủ tiền. Tôi không sở hữu một doanh nghiệp cricket.”

“Gì cơ?”

“Tôi quản lý một cửa hàng cricket nhỏ thôi. Vì chuyện này mà chúng tôi đã nói dối để vào được khu vực khán đài chỗ các anh.”

Không khí trở nên căng thẳng.

“Bố tiên sư,” Fred cười. “Các anh bạo gan thật. Dù sao, tôi cũng không giàu có gì, cũng như cầu thủ Ấn Độ các anh thôi. Nên tôi cũng thấy chẳng việc gì. Nhưng các anh có thể gặp rắc rối nếu bị phát hiện.”

“Tôi phải đảm bảo là Ali được người tốt nhất kiểm tra,” Ish nói.

“Vậy cho nó sang Úc đi. Ngày mai tôi rời Ấn Độ. Cửa hàng các anh lớn chừng nào.”

“Nhỏ lắm,” Ish nói. “Và vé thì rất đắt.”

“À, bạn gái cũ của tôi làm việc với Qantas. Để tôi xem có thể làm được gì,” Fred nói khi chúng tôi quay bước. “Chỉ có Ish và Ali thôi nhé?”

“Không sao,” tôi nói liền.

“Không, chúng tôi là đối tác, Fred ạ. Hoặc là đi cả hoặc không. Chúng tôi cần bốn vé,” Ish nói.

“Chờ đã nhé,” Fred nói khi anh ta bước đi để gọi điện tiếp.

“Được rồi,” Fred nói khi quay lại. “Tôi có thể mua bốn vé.”

“Oa,” Ish thốt lên, “này Ali, chuyện này là nhờ em đấy.” Ali mỉm cười.

“Nhưng tốt hơn nên để tháng Bảy,” Fred nói, “Lúc đó là mùa đông ở Úc và vé sẽ rẻ hơn.”

“Tháng Bảy cũng được,” tôi nói. “Chúng tôi không thể đi vào mùa nghỉ hè, đó là cao điểm bán hàng.”

Tôi tính toán, ngoài tiền vé ra, phải chi tiền hộ chiếu, visa và chi phí sinh hoạt cho chuyến đi này. Tôi cần thời gian để tiết kiệm đủ số tiền đó. Tôi không nhất thiết phải làm chuyện này, nhưng đâu phải ngày nào bạn cũng có cơ hội đi nước ngoài.

# MƯỜI HAI

“Chỗ này có mấy thứ đồ bỏ đi. Nhưng sẽ là cái kho tuyệt vời cho cửa hàng các cháu đấy,” Mama nói, mở cửa nhà kho cũ nát.

Ánh nắng tỏa vào căn phòng lần đầu tiên trong nhiều năm. Hai con chuột lú lú chạy ngang. Chúng tôi mò tìm đường đi giữa đống bao đay rỗng, những chõng gạch và đống vữa bỏ đi.

“Phải mất hàng tuần để sắp xếp nơi này. Omi, chúng ta cần sáu bóng đèn trần,” tôi nói.

“Phòng này dài bốn mét rưỡi, rộng bốn mét rưỡi. Kích thước ổn đấy,” Mama nói.

“Mama, cậu muốn cho thuê chỗ này bao nhiêu?” tôi nói.

Tôi đã quyết định chuyển sang bán buôn. Tôi chắc chắn giải cricket vừa xong sẽ khiến nhu cầu tăng đáng kể. Miễn là tôi có thể mua hàng chịu, tôi sẽ kiếm được tiền.

“Vớ vẩn. Một ông bố chẳng bao giờ lấy tiền thuê nhà của con trai mình cả,” Mama nói.

Tôi ghét cái cái kiểu nhân đức ấy. Tôi đã ước tính tiền thuê kho này bằng nửa tiền thuê cửa hàng. Nó không có mặt tiền, nên không dùng làm bán lẻ được.

“Mà nói chuyện con trai, hôm nay ta muốn các cháu gặp con trai ta,” Mama nói và kêu, “Dhiraj! Dhiraj!”

Dhiraj, thằng con mười bốn tuổi của Mama, từ sân đến chạy tới. Cái áo phông có hình người nhện và quần jean tương phản với cái đĩa đựng son và bột nghệ mà nó cầm trên tay.

“A bố đây rồi. Để con bôi vết son cho nào,” Dhiraj nói.

Dhiraj chấm vết son lên trán Mama.

“Chào các anh con đi,” Mama nói. “Govind, Ishaan và, dĩ nhiên, Omi.”

“Chào em,” tôi nói.

“Chủ cửa hàng cricket. Em yêu cricket,” thằng bé nói, giọng mới vỡ ở tuổi dậy thì.

“Nó còn trẻ lắm, nhưng ngoài giờ học, nó đã biết giúp cậu trong chiến dịch tranh cử,” Mama nói đầy tự hào. “Đã đi hai chuyến đến Ayodhya. Vẽ vết son cho các anh con đi, con trai.

Dhiraj chấm dấu son lên trán cho cả chúng tôi. “Con phải làm xong lễ puja. Anh Ish này, hôm nào anh phải chỉ cho em về cricket đấy.”

“Hắn rồi, thôi chạy mau đi,” Mama nói.

Chúng tôi ra khỏi kho. Mama chốt cửa lại.

“Mọi việc thế nào rồi Mama? Cậu có cần cháu không?” Omi nói.

“Chỉ còn sáu tháng nữa là bầu cử. Trong vài tháng tới, các liên minh sẽ bắt đầu. Ta phải cho Parekh-ji thấy ta có thể làm việc tài ba thế nào.”

Tôi lấy ra mười tờ một trăm rupi và đặt vào tay Mama.

“Tiền thuê kho, Mama,” tôi nói.

“Không lấy tiền,” ông nói.

“Đừng từ chối, Mama. Cháu đã sẵn sàng nghe lời cậu rồi. Công việc đang khá lên. Chúng cháu sẽ sớm trả khoản tiền vay nữa,” tôi nói.

\*\*\*

“Xin chào, Pandit-ji ạ? Chú nghe được không?” tôi nói. Tôi nhận được cuộc gọi của Pandit-ji một tháng sau khi tôi thuê kho. Cuộc điện thoại rất khó nghe vì tiếng chuông đền, và tôi phải căng tai lên mới nghe giọng của ông ta qua đường điện thoại tồi tệ này.

“Tôi chán lắm rồi, Govind ạ. Tôi muốn gả quách mấy đứa con gái đi, rồi quay về Kashmir của tôi.”

“Cháu hiểu, Pandit-ji,” tôi nói. Ông ta kể cho tôi chuyện này cả chục lần rồi.

“Đúng, nhưng tuần trước có một gia đình tử tế đến nhà chúng tôi. Họ có hai thằng con trai, cả hai đều ở London. Họ sẽ nhận hai đứa con gái nhà tôi. Muốn làm càng sớm càng tốt.”

“Chung một lễ à?”

“Đúng, tưởng tượng xem khoản tiền tiết kiệm được. Nhưng nếu là một lễ, họ muốn phải cho đàng hoàng. Tôi đã bán cái kho, nhưng tôi cần người mua hàng.”

“Hàng trị giá bao nhiêu?”

“Giá bán là hai trăm ngàn. Trong đó, người bán lẻ như các cậu giữ mười phần trăm lợi nhuận, tôi chỉ lời mười phần trăm thôi. Giá thực của nó là chừng một trăm bốn mươi ngàn.”

“Một trăm ngàn thì cháu sẽ lấy,” tôi nói trong cơn bốc đồng. Ish và Omi nhìn tôi ngạc nhiên. Tôi đang mưu tính điên rồ gì đây?

“Chi phí cũng đến một trăm bốn mươi ngàn rồi, giờ cậu muốn tôi chịu lỗ sao?”

“Cháu đang mua toàn bộ cơ mà.”

“Chuyển tiền cho tôi tháng sau, cậu có thể lấy với giá một trăm mười ngàn,” Pandit-ji nói.

“Cháu đã bảo một trăm ngàn. Không hơn,” tôi nói, giọng quả quyết.

“Bao giờ cậu có thể lấy hàng? Người mua kho cần lấy ngay,” Pandit-ji nói.

“Hôm nay,” tôi nói.

Về sau, khi tôi kể cho Ish và Omi nghe thương vụ này, những nếp nhăn lo lắng cứ chằng chịt trên trán chúng. Tôi thấy vụ này như một mỏ vàng. Ấn



Độ đã thi đấu tuyệt vời trong những giải gần đây. Mùa nghỉ hè sẽ bắt đầu vài tuần nữa. Nếu bán hết, tôi có thể nâng gấp đôi khoản tiết kiệm.

“Mày biết mày đang làm gì chứ?” Ish ngờ vực.

Tôi nhìn nó. Những rủi ro trước đây của tôi đã làm nó thất vọng. Nhưng mà, bạn không thể làm ăn mà không chấp nhận đánh cược.

“Có, tao biết. Mày có tin tao không?”

“ Dĩ nhiên,” nó nói. “Nhưng con gái ông ta đi rồi.”

“Gì cơ?” tôi nói, bối rối.

“Mày quan tâm đến con bé,” Ish nhắc nhở tôi.

“Ồ,” tôi nói và quay đi. Mày không biết ai quan tâm đến ai đâu, thằng bạn ạ, tôi nghĩ.

\*\*\*

Việc kinh doanh bùng nổ trong ba tháng tiếp theo. Mọi đứa trẻ Ấn Độ đều chơi cricket trong tháng Năm và Sáu. Các chuyên gia gọi loạt trận đấu giữa Ấn Độ và Úc là lịch sử. Những trận đấu chính thức đều trùng với thời điểm thi cử. Tình trạng không được chơi cricket, bị bó buộc dồn nén như vậy chỉ có dịp bùng ra đúng vào kỳ nghỉ.

“Đây là cách Harbhajan cầm bóng phải không?” một thằng bé bảy tuổi cố nắm quả bóng cricket trong bàn tay nhỏ xíu.

“Cách đánh của Laxman và của tao giống y hệt,” một thằng bé khác ở công viên nói.

Lượng khách đến cửa hàng trong đên tăng gấp ba lần. Công việc bán buôn của chúng tôi còn tốt hơn rất nhiều. Các nhà bán lẻ không ngừng gọi điện.

“Gì cơ? Pandit-ji sẽ quay về Kashmir ư? Mà này, cho hai hộp bóng đến cửa hàng thể thao ở City Mali nhé?” một người nói.

“Tôi đã tiếp quản việc kinh doanh của Pandit-ji. Cứ gọi cho chúng tôi nhé, chúng tôi sẽ giao hàng trong hai giờ,” tôi nói với một cửa hàng lớn khác

ở Satellite.

“Không, thanh toán bằng tiền mặt thôi. Ahmedabad không bán chịu. Ông muốn lấy ngay phải trả tiền luôn,” tôi nói với một người muốn mua chịu.

Tôi quản lý tiền, Omi đi giao hàng, trong khi Ish trông cửa hàng. Khi các trường học mở cửa trở lại, nó còn kiêm luôn việc cung ứng hàng tháng cho họ. Giờ chúng tôi cung cấp cho bốn trường học. Chỉ có ngày quốc khánh 15 tháng Tám chúng tôi mới có được một ngày yên bình ở cửa hàng.

“Chúng ta nên thả điều. Nhìn bầu trời mà xem, kiếm tiền dễ quá,” tôi vừa nói vừa đếm tiền.

“Đếm nhanh lên,” Omi nói. “Mama muốn chúng ta đến lúc bốn giờ.”

Mama đã tổ chức buổi mít tinh vào ngày quốc khánh Ấn Độ, trùng với ngày bố Ali dự kiến có bài diễn thuyết cho ứng cử viên đảng của ông. Hơn thế, cả hai cuộc mít tinh này diễn ra cùng một địa điểm, ở hai đầu công viên Nana.

“Chúng ta sẽ tới đó lúc bốn giờ. Nhưng đoán xem lợi nhuận bốn tháng qua là bao nhiêu,” tôi nhìn hai đứa kia.

Cả hai nhún vai.

“Bảy mươi ngàn,” tôi nói.

“Bảy mươi gì cơ?” Ish nói.

“Đúng thế. Trong đó bốn mươi ngàn để trả khoản tiền vay. Phần ba mươi ngàn còn lại là của chúng ta,” tôi nói và đưa cho mỗi đứa một cọc tiền.

“Ai quyết định chia số tiền này?” Ish nói.

“Tao, có vấn đề gì không?” tôi nói và nhận ra mình vượt quá giới hạn bằng cái giọng quá quyết đoán.

“Không. Vậy thì chúng ta còn nợ bao nhiêu?”

“Chỉ còn hai mươi ngàn nữa, nếu tính cả lãi suất. Chúng ta sẽ trả hết vào cuối năm nay,” tôi nói và khóa két. Tôi bỏ chìa khóa vào túi áo. Tôi đứng lên định vào kiểm kho.

“Này, Govind,” Ish vừa nói vừa níu tay kéo tôi xuống.

“Gì đấy?”

“Nước Úc,” nó nói.

“Thôi nào, chúng ta đã bàn rồi. Đúng, gặp được Fred thật tốt, và Ali cũng giỏi. Mỗi tội chỉ tiền làm visa thôi đã mất ba ngàn mỗi người.”

“Fred chịu tiền vé rồi,” Ish nói.

“Nhưng chúng ta vẫn phải chi nhiều. Tao tính mỗi người ít nhất phải mười ngàn, cả bốn là bốn mươi ngàn,” tôi nói. Tôi cũng muốn đi lắm, nhưng không chịu nổi chi quá nhiều cho một cuộc chơi bời tốn kém.

“Đây là mười ngàn của tao,” Ish nói và dúm cọc tiền cho tôi. “Phần tao đóng góp vào quỹ đi Úc.”

Tôi nhìn Ish và Omi. Bọn này điên mất rồi. Điên nặng.

“Cầm lấy tiền này về mà dúm cho bố mày ấy. Mày cần làm như vậy.”

“Bố tao sẽ tìm ra lý do khác để chửi tao thôi,” Ish nói.

“Tiền của tao đây.” Omi cũng dúm cọc tiền của nó.

“Nào Omi,” tôi nói.

“Tao không làm vì tiền. Tao được làm cùng bọn mày, và tao không phải làm thầy tế. Với tao vậy là đủ rồi.”

“Vậy thì giữ lại làm ăn và...” Tôi bị cắt lời ngay.

“Không, tiền này chỉ dành đi Úc thôi.”

“Đúng lúc việc làm ăn đang thuận lợi chứ! Ồ, được thôi,” tôi nói và ném cọc tiền của mình vào.

“Đúng rồi đấy,” Ish nói, “chúng ta đã có ba mươi ngàn. Giờ chỉ cần lần này mày không trả tiền vay.”

“Không đời nào, Ish. Tiền vay phải trả.”

“Chúng ta sẽ trả - sau này,” Ish nói.

“Ish, mày chả chịu nghe gì cả. Nếu các chi phí khác đội lên thì sao?”

“Chúng ta sẽ chi tiêu càng ít càng tốt. Chúng ta sẽ mang đủ bánh theplas và bánh khakras để ăn trong thời gian ở đây. Fred sẽ thu xếp chỗ ở. Mày thử

nghe mà xem, đội tuyển cricket Úc,” Ish nói.

Tôi ngồi xuống thở dài. Đối tác kèm nhèm về tài chính nhìn tôi như trẻ con chờ kẹo.

“Được rồi. Thế cái đại lý du lịch khi gió ấy là ai, để tao thương lượng với hắn,” tôi nói.

“Đúng rồi đấy, tiến hành thôi,” Ish vừa nói vừa quay số người đại lý.

“Một tuần, tao không thể bỏ công việc lâu hơn được, và mỗi ngày ở đó sẽ rất đắt,” tôi nói khi cầm điện thoại.

Omi ngắt máy.

“Để sau đi, chúng ta phải đến công viên Nana ngay,” Omi nói.

\*\*\*

“Đến hai lần. Người ta đã đào Ayodhya hai lần.” Mama giơ hai ngón tay.

Tiếng ông vọng lại, vì chất lượng kém của mấy cái loa hơn là ảnh hưởng từ những lời của ông. Ish và tôi ngồi phía ngoài cùng hàng đầu. Omi đứng trên sân khấu. Nó cảm thấy mình là người quan trọng khi đeo phù hiệu của đảng, dù vị trí của nó chỉ là thẳng chạy việc vặt. Trách nhiệm của nó là mang nước cho mọi người đang ngồi trên sân khấu.

Mama đã quảng bá rất tốt. Hai trăm người đã có mặt, không tồi cho một cuộc hội họp ở trong khu dân cư. Ứng cử viên, Hasmukh-ji ngồi giữa sân khấu, ông là cựu chính trị gia của bang, và là phụ tá lâu dài của Parekh-ji. Mama đang tận hưởng năm phút cầm micro của mình trước bài phát biểu của Hasmukh-ji.

“Vào năm 1978, ASI, một cơ quan của chính phủ, đã tìm thấy bằng chứng về ngôi đền. Nhưng chính phủ phe thế tục đã che giấu việc này. Rồi đến năm 1992, những tình nguyện viên thân mến của chúng ta đã bị đẩy đến nước phải phá vỡ công trình ấy. Và họ phát hiện ra một thứ.”

Ish bắt đầu bẻ đốt tay, để khỏi phải nghe lời Mama.

“Họ tìm thấy một bản kinh Hari-Vishnu viết chắc chắn rằng trong quá khứ ở đó có một ngôi đền. Nhưng đảng thế tục đã chôn vùi tin tức đó. Người ta chuyển sang chú tâm vào những người tình nguyện, coi họ là những kẻ phá hoại. Nhưng còn bằng chứng thì sao? Liệu một người Hindu ở Ấn Độ có thể đòi hỏi công lý hay không? Chúng ta nên đi đâu? Đến nước Mỹ ư?”

Mọi người vỗ tay khi Mama rời sân khấu. Mama có tiềm năng làm ứng cử viên, tôi nghĩ.

Hasmukh-ji đến chỗ micro. Ông ta đề nghị mọi người nhắm mắt và nói Gaytri Mantra ba lần. Điều đó luôn có tác dụng. Đám đông hưởng ứng. Họ thích Hasmukh-ji ngay cả khi ông ta chưa cất lời.

Omi rời sân khấu, và đến chỗ tôi. “Govind, Mama muốn mày do thám cuộc mít tinh của bố Ali. Và Ish, mày ra sau cánh gà được không, cần phải mang bánh đi phát.”

“Nhưng tại sao?” tôi bối rối.

“Mày đã hứa giúp Mama, nhớ không?” Omi nói, tấm phù hiệu bằng lụa bay phất phơ trong gió.

Tôi bước đến đầu kia công viên, đến cuộc tụ tập kia. Ở đây trang trí dùng ít màu vàng hơn, và nhiều màu trắng hơn.

“Gujarat là nơi có những người trí tuệ,” bố Ali đang nói, “những người biết rằng chính trị tách bạch với tôn giáo.”

Tôi tìm một ghế ở hàng cuối và quan sát đám đông. Không như chỗ Mama với một trăm phần trăm là người Hindu, ở đây người hỗn tạp hơn. Nếu đảng thế tục là đảng thân Hồi giáo như Mama đã nói, sao lại có nhiều người Hindu ngồi đây?

“Các vị thần mà chúng ta cầu nguyện, từ thời của họ họ đã đứng tách xa khỏi chính trị. Nếu chúng ta thực sự muốn đi theo các vị thần, chúng ta phải tách bạch tôn giáo với chính trị. Tôn giáo là việc riêng tư, chính trị là việc chung,” bố Ali nói.

“Cậu có phải đảng viên không?” ai đó hỏi tôi. Tôi lắc đầu. Tôi đoán anh ta là người Hindu.

“Còn anh?” tôi nói.

“Có, cả mấy thế hệ,” anh ta nói.

Bố Ali mời ứng cử viên chính, Ghulam Zian, lên sân khấu.

Khi cái ông ngoài thất thập kia bắt đầu nói, thì các micro ngưng bật và những chiếc quạt cây tắt ngấm. Những tiếng rì rầm lan khắp giữa đám đông. Bị mất điện ư? Không, vì sự kiện này có sẵn máy nổ.

“Phá hoại. Đảng Hindu làm đấy,” một người trong đám đông nói. Sự căng thẳng lan tràn trong không khí. Mọi người đang bàn chuyện tấn công cuộc tụ tập của người Hindu.

“Hãy cho lũ kia một bài học,” một kẻ lực lưỡng dẫn đầu một nhóm người và nhắc ghế lên. Tôi băn khoăn không biết có nên quay về cảnh báo Mama không.

“Có điện rồi. Thưa quý vị, xin mời ngồi xuống. Đã có điện rồi,” bố Ali lên sân khấu, hai tay khoanh lại. Quạt lại quay.

Tôi nhớ chuyện những con tinh tinh hôn nhau và cơ chế hòa giải. Nhưng ngay lúc này, không có nụ hôn nào cả. Chỉ có những chiếc ghế có thể bị quăng khắp nơi khi mất điện.

Tôi bước ra ngoài. Tôi gọi cho đại lý du lịch. “Chúng tôi muốn làm bốn hộ chiếu, và xin visa đi Úc. Và đừng cho tôi cái giá điên rồ.”

Tôi quay lại nghe bài diễn thuyết của Ghulam Zian. Bố Ali nhận ra tôi và bước đến. “Ôi kìa, cậu Govind. Điều gì khiến cậu đến đây? Chào mừng, chào mừng.”

“Bác nói hay lắm. Bác biết Ish có dự định đưa Ali sang Úc chưa?” tôi nói.

“Nó kể rồi, thánh Alla muốn như vậy, nên các cháu sẽ đi. Mỗi ngày Ali nhắc tên Ishaan ít nhất cả chục lần. Đôi khi tôi cảm giác cậu Ish là cha nó chứ không phải tôi. Goa, Úc, tôi chưa bao giờ từ chối nó. Sao cậu ta không ở đây?”

“À, cậu ấy và Omi đang...”

“Ở cuộc mít tinh kia hả, phải không? Đừng lo, tôi hiểu mà. Lựa chọn của các cậu.”

“Cháu là doanh nhân. Cháu không quan tâm đến chính trị,” tôi nói. “Thực ra, cháu phải đi đây.”

Ông ta bước theo tôi. “Tôi sẽ đến chào cậu Ishaan.”

Tôi muốn bảo ông ấy rằng đến chỗ cuộc mít tinh của Mama là ý tưởng thật khủng khiếp. Với ông ấy, chính trị có thể là trò tiêu khiển, nhưng với Mama đó là chuyện sống còn. Tôi không nói gì khi chúng tôi quay lại cuộc mít tinh của Mama. Hasmukh-ji vẫn đang nói, với rất nhiều cử chỉ bằng tay. “Các bạn hãy đặt tay lên tim mình. Bạn không cảm thấy bất công vì là người Hindu sao? Nếu chúng ta từng có nền văn hóa và chính quyền tốt nhất từ cách nay hàng ngàn năm trước, tại sao giờ lại không?”

Từ trên sân khấu, Mama nhìn thấy chúng tôi, ông chỉ ngón tay. Một vài người trong đám đông nhìn tôi và bố Ali.

“Này, ai kia?” một người nói.

Đám đông la ó chúng tôi. Bộ râu của bố Ali trông hoàn toàn không phù hợp với nơi này.

“Biến đi, đồ phản bội,” một người trong đám đông nói.

“Cho hẳn một bài học,” người khác nói.

Hasmukh-ji ngừng nói. Thật may, ông ta giữ yên lặng.

Bố Ali giơ tay vẫy Mama và Hasmukh-ji.

“Bố Ali, bác đi đi,” tôi lẩm bẩm, không nhìn vào ông.

Omi chạy đến níu tay tôi. “Mày làm quái gì thế? Tao bảo mày đến do thám, mày lại mang kẻ do thám khác lại đây à?”

Bố Ali nghe Omi nói, ông nhìn tôi. Tôi lắc đầu. Ông mỉm cười với tôi, nụ cười thấu hiểu, và quay lưng bước.

“Cháu quan tâm quái gì vụ này,” tôi hét trả. Tôi không tin ông nghe thấy tôi.

# MƯỜI BA

“Ban đầu là Goa, giờ lại Úc. Anh kinh doanh cái gì thế?” Vidya nói, mắt em to bằng loại đồng xu một rupi mới.

“Khi Ish viết thư lại cho Fred, Fred đã giữ lời hứa. Bọn anh đã nhận được vé qua thư,” tôi nói. Chúng tôi vừa kết thúc buổi học và tôi muốn báo cho em biết sự vắng mặt sắp tới của mình.

“VẬY hai người đi là ai?” em nói.

“Không phải hai, mà bốn. Ali và ba bọn anh sẽ đi,” tôi nói.

“Mấy anh gốc gặp may,” em cười.

“Nên là anh sẽ đi vắng mười ngày. Nhưng sách của em thì không. Vidya này, các học sinh của anh đều học tốt. Đừng làm anh thất vọng nhé.”

“Anh cũng đừng làm em thất vọng đấy,” em nói.

“Thế nào?”

“Thôi quên đi. Anh sẽ đi đâu bên Úc?”

“Sydney. Fred ở đó. Ali sẽ tập trong học viện của anh ta một tuần. Khi anh trai em quyết làm một việc gì, thì cậu ta làm cho bằng được mới thôi.”

“Chẳng giống em. Em không thể tập trung được. Em chắc sẽ bị trượt kỳ thi vào trường y. Em sẽ mắc kẹt trong ngôi nhà địa ngục này, dù có vào đại học. Và sau đó em sẽ lấy chồng rồi lọt vào một địa ngục khác trong một xô xỉnh lạc hậu nào đó ở Gujarat.”

“Gujarat đâu có lạc hậu,” tôi vặn lại.

“Có lẽ em quá cấp tiến.”



Chúng tôi lại nhìn vào mắt nhau. Nếu có cuộc thi đầu vào môn lái xượt, Vidya sẽ dễ dàng đứng đầu bảng. Tôi mở sách hướng dẫn ôn tập.

“Sao chuyên học hành lại tẻ nhạt thế nhỉ? Tại sao ta phải làm điều gì đó nhạt nhẽo đến thế để trở thành một cái gì đó trên đời này?”

“Vidya này, đừng hỏi những câu triết học. Chỉ hỏi câu về toán thôi,” tôi nói và đứng dậy ra về.

“Anh sẽ mua quà nước Úc cho em chứ?”

“Hỏi anh trai em ấy, cậu ta sẽ mua cho em bất cứ cái gì em muốn.” Tôi xếp sách thành chồng. Không đời nào tôi lại chi nhiều tiền hơn cần thiết. “Dù sao, ngân quỹ bọn anh hạn hẹp lắm,” tôi thanh minh.

Em gật đầu như hiểu ra.

“Vậy anh sẽ nhớ em chứ?”

Tôi tiếp tục cúi đầu.

“Anh cũng có ngân quỹ cho việc nhớ người ta chừng nào sao?” em hỏi.

“Làm bài đi, Vidya. Tập trung nào,” tôi nói rồi ra về.

\*\*\*

“Các anh vẫn còn mệt hay là muốn đến chỗ tập luyện luôn?” là lời đầu tiên của Fred khi đón chào chúng tôi ở sân bay.

“Giường của tôi đâu?” tôi nhùng nhùng hỏi.

Chúng tôi đã bắt chuyến tàu đêm đi từ Ahmedabad đến Mumbai, đợi thêm sáu tiếng nữa để lên chuyến bay mười bốn tiếng đến Sydney quá cảnh ở Singapore. Ba mươi tiếng di chuyển trong môi trường tù túng và tôi buồn ngủ muốn chết đi được.

“Ồ, vậy chúng tôi đến đúng lúc tập luyện à?” Ish nhìn ra đường phố Sydney. Lúc bảy giờ sáng, những người chạy bộ kín cả vỉa hè. Quán cà phê đẹp như trong tranh quảng cáo đang chào bán những món bánh xốp thơm ngon.

Tôi vỗ nhẹ vào những chiếc bánh khakra trong túi mình. Chúng tôi không có tiền mua bánh trong thành phố này.

“Tôi sẽ đến sân tập của học viện sáng nay,” Fred nói khi anh ta nhấn ga. “Tôi đặt chỗ nhà nghỉ cho các anh rồi. Theo tôi nên ngủ một giấc đã. Philip sẽ đón các anh đến tập buổi tối.

\*\*\*

“Các bạn, đây là Ali. Cậu ta là cầu thủ đánh bóng,” Fred nói với các cầu thủ khác, những người cũng đến đây tập. Ngoài Philip ra, có một gã lực lưỡng tên Peter và một gã ném bóng, đeo kính, tên Steve. Tôi quên ngay những cái tên khác.

Fred hét, “Chạy năm vòng nào mọi người. Chạy sát đường biên, không chạy tắt.”

Hai tiếng đầu tiên tập luyện ở Úc là tập luyện để chết. Năm vòng quanh sân học viện tương đương với hai mươi vòng ở sân công viên Nana, và năm mươi vòng sân ngân hàng. Sau cuộc chạy, chúng tôi tập không biết bao nhiêu lượt gập bụng, chống đẩy và tập năm co người. Ba huấn luyện viên riêng, mỗi người giám sát năm học viên. Lần đầu tôi rên rỉ, một người chạy đến chỗ tôi. Lần sau anh ta nói, “Thôi đóng kịch đi, anh bạn.”

Sau buổi tập sức bền, chúng tôi ra sân. Tôi bảo họ tôi không phải cầu thủ, nhưng tôi vẫn phải chơi hỗ trợ.

“Bóng này, ném đi,” Fred đưa bóng cho Ali.

“Thực sự nó không ném được đâu,” Ish nói.

“Tôi biết, cứ *burl* đi,” Fred vỗ tay.

Philip vào vị trí bắt bóng ở ngoài biên, gần tôi.

“*Burl* là gì thế?” tôi hỏi anh ta.

“Tiếng lóng của Úc, anh bạn ạ,” Philip cười. “Nghĩa là thử đi.”

Ish đề nghị chơi giữ gôn, nhưng Fred bảo nó hãy chơi ở vị trí slip. Khả năng ném bóng của Ali không tương xứng với những cầu thủ cấp bang này. Roger vụt bóng ra ngoài biên mấy lần. Có lần bóng bay đến giữa Philip và tôi, và chúng tôi phải vất vả đón bóng.

“Rattle chân đi, anh bạn,” một cầu thủ chơi bắt bóng khác quát tôi. Chẳng cần ai dịch, tôi cũng biết ý là “nhanh chân lên”.

Tôi ném bóng lại. Tôi đang làm gì ở giữa cái sân này của nước Úc vậy?

Ngày trôi đi, vốn từ vựng Úc của tôi cũng tăng. “Onya” nghĩa là “làm tốt lắm”. Một pha bóng dễ ăn thì gọi là “piece of piss”, trong khi một pha bóng tốt thì gọi là “pack a wallop.” Muỗi thì gọi là “mozzie”, và đồ uống nhẹ thì gọi là “coldy”. Khi tôi trốn vào nhà vệ sinh để xả, Philip xông vào xô thêm mấy từ lóng. “Anh đi xông ống xi-phông à?”

Trời bắt đầu tối.

“Đến giờ nghỉ rồi,” Fred thông báo, dù Ali chưa được đánh bóng.

Fred nhíu mày trước vẻ mặt đăm chiêu của Ish lúc ở phòng thay đồ.

“Tôi không sao,” Ish nói.

Omi và Ali đang dạo bộ bên ngoài.

“Fair dinkum?”

Ish ngồi ghế ngược nhìn lên.

“Anh ta hỏi mày có nói thật không,” tôi phô diễn khả năng ngôn ngữ mới được khai quật.

“Ngày mai tập mấy giờ, Fred, nói bằng tiếng Anh nhé,” Ish nói.

“Anh là whinger à?” Fred nói.

“Whinger nghĩa là...” tôi nói thì Ish cắt ngang.

“Tao biết whinge là gì, ai đó làm ơn giải thích xem lý do mời một cầu thủ đánh bóng hàng ngàn dặm đến đây mà không cho nó đánh bóng là gì không?”

Fred mỉm cười, “Ồ, anh muốn cậu bé của anh được đánh bóng hả. Để làm gì? Để nó ghi được vài điểm sáu à. Anh muốn thằng bé khoe mẽ ngay từ

ngày đầu à?”

“Tôi không...”

“Anh bạn này, tôi thấy rất nhiều tài năng. Mỗi đứa trẻ được học bóng AIS đều có tài năng riêng. Nếu tôi không đánh gục niềm kiêu hãnh của chúng, chúng sẽ suốt đời ngạo mạn. Các vận động viên thể thao không phải ngôi sao điện ảnh, anh bạn ạ. Dù đất nước các anh đối xử với họ như vậy.”

“Nhưng Fred này...”

“Người Ấn các anh có tài năng, còn sự rèn luyện thì không - cứ tin tôi đi, anh bạn.”

“Chúng tôi chỉ ở đây có một tuần,” giọng Ish quẫn bách.

“Tôi sẽ khiến một tuần này có ích. Nhưng bài học hôm nay quan trọng lắm. Nếu nó không khiêm tốn, nó sẽ chẳng tồn tại lâu đâu,” Fred nói, rồi nhìn đồng hồ. “Tôi có hẹn với bà xã rồi. Tôi chuồn đây.”

\*\*\*

“Cụng nào!” mọi người hét lên. Chúng tôi cụng chai màu nâu sẫm, loại bia XXXX, còn gọi là chú lùn fourex.

“Chào các anh!” cô phục vụ Hazel ôm lấy Fred, trông cô quá hấp dẫn so với một cô phục vụ.

“Ồ...” học viên của Fred kích anh ta sau khi cô gái đã đi rồi.

“Không đời nào, các bạn. Bà xã tôi sẽ không tha cho tôi nếu tôi đong đưa người khác đâu,” Fred nói. “Nhưng các anh còn độc thân. Các anh hẳn phải có những cô gái Ấn Độ xinh đẹp chứ.”

Mọi người nhìn chúng tôi.

“Chúng tôi không có bạn gái,” Omi nói.

“Tại sao không? Phụ nữ Ấn Độ *hấp dẫn* lắm mà,” Michael nói, trợn tròn mắt.

“Mãi mê công việc quá,” tôi nói.

“Mãi mê ư? Tôi chưa bao giờ nghe nói có gã nào mãi mê công việc, không có thời gian đi *root* đấy anh bạn,” Roger nói.

Mọi người bật cười. Root nghĩa là, ừm, thôi bỏ đi.

“Xem mấy em xinh tươi kia thế nào,” Michael nói khi bốn cô gái bước vào.

“Em mặc đồ nâu kia, không tồi đâu,” Michael nói. “NCR 5.”

“NCR 10,” Roger nói.

“Còn em mặc đồ xanh?” Philip nói.

“NCR 0. Xông vào đi các anh,” Roger nói. Mọi người cười phá lên.

“NCR là gì?” tôi hỏi khi thấy mùi toán học trong bầu không khí.

“NCR là Number of Cans Required. Số bia cần uống để có hứng làm tình với một cô gái,” Fred nói.

“Michael đã hẹn hò với một cô ả xấu khủng khiếp. Anh ta thừa nhận phải NCR 40,” Roger nói. Mọi người cười rần rần.

“Đây, các anh háu đói,” Hazel nói, giọng cợt nhả, khi cô chuyển đĩa thức ăn.

Người Úc chủ yếu ăn thịt. Chúng tôi chỉ ăn pizza, vì là lựa chọn duy nhất nhận ra được.

“Anh cần ăn nhiều protein hơn,” Michael nói, cơ bắp tay anh ta nổi rõ trong khi anh ta nhai.

Omi bảo, “Tôi uống hai lít sữa mỗi ngày.”

Ish ngồi cạnh Fred. Tôi không thể nghe cuộc trò chuyện của họ. Tuy nhiên, tôi thấy Ish thường xuyên gật gù. Tôi bỏ những câu chuyện cưa cẩm của người Úc và lại chỗ Ish.

“Nếu anh là người ném bóng, và anh cầm bóng trong tay, anh kiểm soát trận đấu. Anh phải đảm bảo người đánh bóng biết ai mới là chủ,” Fred đang nói. “Với Ali cũng vậy thôi. Cậu bé không chỉ cần đánh bóng thôi đâu, cậu ta cần cho mọi người trong đội thấy cậu ta là chủ.”

“Đúng,” Ish nói.

“Các cầu thủ của tôi cuối cùng sẽ tìm ra cách để ném bóng đối với Ali. Một tinh thần kiên quyết có thể chống lại tài năng. Nhà vô địch phải có cả hai.”

Ish gật đầu.

“Chào Govind!” Fred đã nhìn thấy tôi. “Không muốn nghe tư vấn tán gái sao? Chúng tôi đang nói toàn những chuyện tẻ nhạt của huấn luyện viên.”

Ngực Ish căng tràn niềm kiêu hãnh khi Fred gọi nó ở vai trò ngang bằng.

Tôi nhớ ra gì đó. “Hôm qua anh nhắc đến học bổng. Là cái gì thế? Mà thực ra, ngành thể thao ở Úc hoạt động như thế nào.”

“Anh muốn biết tại sao nước Úc luôn thắng hả?”

“Không phải bao giờ cũng thắng,” Ish nói.

“Đúng vậy, ơn trời. Chúng tôi thích vượt trội hơn đối phương, nhưng chúng tôi cũng thích chiến đấu. Khi có một thách thức, nó sẽ làm lộ ra người giỏi nhất.”

“Đúng, dù không phải bao giờ cũng vậy, nhưng đội Úc thắng rất nhiều lần. Mọi kỳ Olympic, có hàng đồng huy chương dành cho nước Úc. Trong môn cricket, sự thống trị vẫn tiếp tục. Làm sao lại thế, Fred?” tôi nói.

“Có nhiều lý do, anh bạn ạ. Nhưng không phải bao giờ cũng thế này đâu.” Fred nhấp ly nước đang sủi tăm. “Thực ra, vào đại hội Olympic 1976 ở Montreal, nước Úc không hề giành được huy chương nào.”

“Nhưng năm ngoái các anh thi đấu rất tốt mà,” Ish nói.

“Đúng, ở Sydney 2000. Nước Úc giành được 56 huy chương, chỉ sau Mỹ, Nga và Trung Quốc. Những nước này có dân số gấp mười lần.” Anh ta dừng lại. “Người Úc coi thất bại ở Montreal là quốc sỉ. Nên chính phủ thành lập một Học viện Thể thao Úc, hay AIS và khởi động một chương trình học bổng tốt nhất thế giới.”

Fred uống hết cốc nước và tiếp tục:

“Và ngày nay AIS có hàng trăm nhân viên - là những huấn luyện viên, bác sĩ và chuyên gia tâm lý. Họ có nguồn tài chính hai trăm triệu đô la và có

cơ sở vật chất tuyệt vời. Trọng tâm của chương trình này là, họ trao bảy trăm học bổng mỗi năm.” Fred đẩy đĩa spaghetti về phía tôi.

Tôi vừa lắng nghe vừa vật lộn với những sợi mì như dải ruy băng. Tôi tính toán, bảy trăm học bổng trên hai mươi triệu dân thì tương đương với bao nhiêu học bổng ở Ấn Độ. Con số tương ứng là ba mươi lăm nghìn học bổng thể thao mỗi năm mới đạt được tỉ lệ này.

“Thế học bổng là gì? Tiền ư?” Ish muốn biết.

“Không chỉ có tiền, anh bạn ạ. Toàn diện hết thảy. Huấn luyện của chuyên gia, chỗ ăn ở, tham gia các giải đấu, khoa học thể thao, thuốc men - bất cứ thứ gì. Và điều tuyệt vời nhất là được trở thành một phần cộng đồng ấy, nơi mà mọi người dành hết tâm lực cho môn thể thao của mình. Tôi không thể mô tả cảm giác đó,” Fred nói, mắt anh ta sáng lên.

“Tôi biết cảm giác đó,” Ish nói. Dù mắt Ish không phải màu xanh, chúng cũng sáng lên rạng rỡ.

Người phục vụ dọn đĩa khi chúng tôi ăn xong.

“Có cầu thủ nổi tiếng nào trưởng thành từ chương trình này không?”

“Ôi hàng đống. Michael Bevan, Adam Gilchrist, Justin Langer, Damien Martyn, Gienn McGrath, Ricky Ponting, Andrew Symonds, Shane Warne...”

“Anh đang nói gì thế? Đó toàn huyền thoại cricket cả,” Ish nói.

“Huyền thoại - từ hay lắm,” Fred cười. “Hy vọng có ngày tôi sẽ được như vậy.”

“Anh cũng nhận được học bổng à?” tôi nói.

Fred gật đầu.

“Anh đã là huyền thoại rồi, Fred,” Ish nói.

“Không, tôi chỉ mới bắt đầu. Và tôi cho các cậu biết nhé, cái danh xưng huyền thoại ấy còn xa mới với được. Anh lấy chút tài năng rồi khôn đúc cho khéo, thế là chuyện tốt đẹp xảy ra. Hiểu theo nghĩa đó, nước Úc có thể tạo ra các huyền thoại.”

“Còn chúng tôi thì không thể,” Ish hỏi.

“À, các anh có thể chứ, dù ngay lúc này các anh đang dựa trên tài năng nhiều hơn là rèn luyện. Dân số các anh đông, một số nhỏ nhoi trong đó sinh ra đã xuất chúng rồi. Như Tendulkar, hay có thể là Ali.”

“Đúng, nhưng,” Ish chấp tay trái vào tay phải, “thử tưởng tượng sẽ ra sao nếu ở Ấn Độ cũng có một loại hình đào tạo thế này.”

“Cricket sẽ chấm dứt. Ấn Độ sẽ thống trị và các đội bóng như chúng tôi chẳng là gì cả. Ít nhất thì lúc này chúng tôi có thể tự gọi mình là ‘huyền thoại’.” Fred lấy ngón tay ra dấu đóng ngoặc kép khi nói chữ cuối cùng.

\*\*\*

Những ngày hôm sau Ali được đánh bóng. Mỗi người ném bóng đều trải qua cú sốc vì bị nã những điểm sáu. Tuy nhiên, Ali không trở hết màn trình diễn, và vẫn chơi ổn định. Thăng bé ghi được năm mươi điểm trong hai lượt đánh bóng. Vào sáng thứ Sáu, Ali đánh bóng kiểu phòng ngự. Quả bóng đi không xa. Ali quyết định đứng tại vạch ném bóng.

“Chạy đi, được thêm điểm đấy,” Ish hối thúc từ đường biên.

“Chạy đi Ali,” Ish lại nói. Ali tỏ vẻ ngạc nhiên trước chỉ đạo này, nhưng nó đã chạy.

“Nhanh lên,” Ish gào, “đừng có ngủ.”

Ali chạy nhanh hơn khi cầu thủ bắt bóng trả bóng lại cho người ném.

“Nhảy đi,” Ish nói. Ali nhào người tới. Nó chạm tới vạch, nhưng toàn bộ trọng lượng cơ thể đổ lên gót chân trái. Mọi người vội vã chạy đến, thăng bé nằm trên sân, nghiêng răng và kìm nén những giọt nước mắt.

“Ồ, đứng lên đi. Không phải lúc đóng kịch đâu,” Ish nói.

“Bình tĩnh nào anh bạn,” Fred nói với Ish và ra hiệu gọi bác sĩ. Chỉ vài phút sau, một nhân viên y tế đến và chườm túi đá lên mắt cá sưng vù của Ali.



“May mà không rạn xương hay trật khớp. Trông như dây chằng bị chấn thương nhẹ thôi,” bác sĩ nói, bôi thuốc giảm đau và băng bó lại. Ali dựa vào bác sĩ, cố đi tập tễnh. “Nghỉ chơi hai ngày nhé. Cháu sẽ ổn thôi.”

“Đừng lo, vài tiếng nữa nó sẽ lại chơi thôi,” Ish nói với vẻ ngượng ngập. Tội lỗi dâng trong mắt nó.

“Nào mọi người,” Fred vỗ tay, “ngồi xuống đã.”

Chúng tôi ngồi trên sân, vây quanh Fred.

“Các anh đã lớn và là những cầu thủ răn rỏi. Các anh muốn chơi hết sức. Nhưng tôi có nhấn mạnh cũng không thừa đâu - rằng hãy tôn trọng giới hạn cơ thể của mình.”

“Tôi tôn trọng chứ,” Ish nói, cảm thấy buộc phải cắt lời, “nhưng có thể ghi thêm điểm nữa. Và đó là điều người Ấn Độ chúng tôi thường bỏ lỡ. Chúng tôi không muốn quăng mình xuống nước. Chúng tôi không muốn mạo hiểm.”

“Trò chơi này không phải việc thể hiện ta đây là bậc trượng phu. Anh không thể dẫn thân quá nhiều trong khoảnh khắc đến mức anh sẽ quên...”

“Quên cái gì?” tôi nói.

“Quên rằng anh có một cơ thể mong manh. Đánh mất nó, và coi như anh xong đời. Anh phải bảo vệ nó. Và Ish này, anh phải bảo vệ học trò của mình.”

Ish cúi đầu xuống.

“Cái lưng ác hiểm đã suýt chấm dứt sự nghiệp của tôi ngay khi tôi chỉ vừa mới khởi đầu,” Fred nói. “Có thể tôi đã phải đi bán quần áo suốt phần đời còn lại của mình, vì đó là công việc duy nhất tôi kiếm được.”

Anh ta nói thêm, “Tôi đã mắc chính sai lầm đó, muốn tự giết mình vì trận đấu tôi chơi ngày hôm đó. Nhưng nếu muốn có một sự nghiệp, các anh nên nghĩ về lâu dài. Đúng vậy, đam mê là quan trọng. Nhưng cái đầu phải tỉnh táo trong trận đấu.”

Về sau, ở trong phòng thay đồ Ish xin lỗi Fred. “Tôi sẽ không bao giờ để Ali bị thương.”

“Thằng bé giỏi lắm. Tôi hơi ngạc nhiên với nó đấy. Tối Chủ nhật các anh về đúng không?”

“Đúng, còn hai ngày nữa,” Ish nói. “Không thể tin một tuần trôi qua nhanh thế.”

“Sáng Chủ nhật tôi mời ăn sáng nhé. Tôi muốn các anh gặp một người quan trọng.”

\*\*\*

Bãi biển Bondi đẹp đến mức cần phải có cuốn sách ảnh khổ lớn dành riêng cho nó. Trước tiên là bầu trời. Bầu trời nước Úc có màu sắc khác với bầu trời Ấn Độ. Thực ra nó có màu giống như màu xanh da trời trong các cửa hàng sơn và trong veo đến nhức cả mắt. Mọi thứ sạch bong. Biển thì có thể nhìn xa hàng dặm. Và trên bờ, Thái Bình Dương vỗ vào bờ cát mịn tạo thành những con sóng hoàn hảo. Chúng mạnh mẽ đến mức có thể lướt lên được, nhưng lại dịu dàng đủ để bạn thấy thư thái.

Nhưng mùa hè năm ấy, phần đẹp nhất của bãi biển này là con người nơi đây - những người không phải đàn ông. Nghĩa là, những người phụ nữ. Rực rỡ và ngực trần. Và nếu trong đời bạn chưa bao giờ thấy phụ nữ để ngực trần, thì những nơi như thế này sẽ cho bạn thấy.

“Ở đây phải có đến cả trăm cô gái nhí,” Ish huýt sáo. “Và mỗi người là một kỳ quan!”

Đúng thật. Như thế mọi phụ nữ đẹp trên thế giới gửi email cho nhau và quyết định hẹn gặp ở Bondi.

“Bọn mày muốn ô không?” tôi nói khi chúng tôi dừng lại ở một điểm trống lẹ. Sáu phụ nữ ngực trần chơi ném đĩa bay ở đó.

“Oa, có thể thấy t... oài,” Omi chỉ tay gợi ý.

“Có một trăm phụ nữ ở đây. Nên chúng ta có hai trăm cái ngực để nhìn,” tôi nói và bị trêu chọc vì ở đâu cũng lồi toán ra được.

Lớn lên ở một nơi mà chiếc áo không tay cũng tạo scandal, thì để ngực trần đúng là thứ mà một gã lăm chử sẽ gọi đó là “biến đổi hệ hình”.

“Tao không thể chơi với họ được. Tao chưa bao giờ xem trò ném đĩa bay,” Ish nói.

“Thử xem cô tóc vàng kia, ề, hoành thật,” tôi nói. Ồ vâng, khi đang ở Disneyland, thì hãy chơi đi.

“Hắn thiên đường là thế này đây. Mắt tao mỏi quá vì không chớp được,” Omi nói.

Thật buồn cười, nhưng mà sau vài phút thì những bộ ngực trần kia trở nên bình thường. Tôi nghĩ những thứ hay ho thì ta làm quen rất nhanh. Tôi thích mỗi ngày được ngắm một cô ngực trần, trong một trăm ngày liền như thế, còn hơn là nhìn một trăm bộ ngực trần chỉ một lần. Tôi ngồi lên cát. Ish và Omi nhanh chóng xuống bơi, và để xem ở dưới nước những phụ nữ ngực trần kia có ướt át nóng bỏng hơn không. Vâng, chúng tôi là một lũ bệnh hoạn.

Tôi để ý thấy một cô da ngăm ngồi dưới tán ô cạnh tôi. Cô mặc chiếc áo sơ mi bên ngoài bộ bikini, lưng cô quay về phía tôi. Mái tóc đen dài của cô xõa xuống tấm lưng thon. Cô bôi thứ gì đó lên tóc, có lẽ là dầu hoặc nước thơm hay thứ gì đấy mà các cô gái thấy cần thiết cho sự tồn tại của họ.

Trong tôi có gì đau nhói. Tôi cảm tưởng như ai đó đâm vào ngực mình. Cô gái da ngăm kia vuốt tóc giống y như cách vuốt tóc của Vidya. Tôi thấy Omi và Ish đang khoát nước phía ngoài xa. Bọn chúng cười đùa dìu nhau xuống.

Những ý nghĩ ngẫu nhiên chạy trong đầu tôi, như những ngón tay bôi dầu trên tóc. Nếu Vidya có ở đây chẳng phải tuyệt lắm sao? Đây chẳng phải là điều em mong chờ nhất sao? Tự do trên tất cả mọi thứ khác? Em không có tinh thần Bondi sao, dù tôi hẳn sẽ giết em nếu em bước đi trong bộ bikini. Đợi đã nào, tôi sẽ giết em hay anh trai Ish của em sẽ giết em đây? Sao tôi phải quan tâm? Nhưng tôi đã nói sẽ giết em à? Và sao tôi lại nghĩ về em trong khi có rất nhiều cô gái ngực trần xinh đẹp làm phân tán tư tưởng tôi

ngay lúc này? Và tại sao đêm nào trước khi đi ngủ tôi cũng nghĩ đến em? Và tại sao đầu óc tôi không ngớt hỏi những câu ngốc nghếch?

Nếu bạn bắt đầu nhớ một cô gái cách xa hàng ngàn dặm, dù quanh bạn có đầy những cô gái ngực trần, thì có điều gì đó rất rất không ổn. Tôi mở sổ ghi chép luôn mang bên mình. Tôi muốn tiết kiệm một khoản tiền cho ba tháng tới. Tôi nhìn thấy một sợi tóc dài. Đó không phải là tóc của Ish hay Omi hay của tôi. Chỉ một người duy nhất tôi quen có tóc dài. Cuốn sổ tay tôi đã mở ra để quên em, lại làm tôi nhớ em hơn.

Omi chạy đến chỗ tôi. Nước trên người nó rỏ xuống chân tôi. Tôi gấp sổ lại.

“Nước tuyệt thật. Nào, xuống nước đi,” nó vừa nói vừa hỗn hển.

“Không, tao có việc. Tao phải đi gọi điện,” tôi nói.

“Gọi cho ai?”

“Nhà cung cấp,” tôi nói không dám nhìn thẳng vào mắt.

“Gọi ở đây à? Không đắt lắm sao?”

“Gọi nhanh thôi, tao cần ít tiền xu,” tôi nói khi gom tiền lẻ.

“Ở Bondi mà mày cũng làm việc à? Tùy mày đấy, tao xuống bơi đây,” Omi nói và chạy xuống biển.

Tôi thu dọn đồ của mình và bước về phía khu vực mua sắm trên bãi biển. Tôi tìm thấy điện thoại công cộng.

Tôi quay số của em.

# MƯỜI BỐN

Điện thoại đổ chuông hai lần. Tôi ngắt máy. Tôi đã nghĩ sẽ rời khỏi buồng điện thoại. Rồi tôi lại bỏ thêm xu vào và quay tiếp.

“A lô? Anh Ishaan à?” Vidya nói khi nhắc máy.

Cú điện thoại ngốn hết số tiền xu trị giá hai đô la.

Tôi lại ngắt máy. *Tiên sư, mình đang làm quái gì đây?* Tôi lại dùng những đồng xu mới để gọi. Em cầm máy ngay.

“Anh à, có nghe em nói không?”

Tôi đã làm điều sến nhất có thể. Tôi chỉ thở thôi. Hẳn tôi đã sang cái giới hạn một tên biến thái, nhưng tôi không tìm thấy gì tốt hơn để nói.

“Govind à?” em nói, giọng em thận trọng.

Em đoán được hơi thở tôi à? Con bé này làm sao ấy nhỉ? “Chào em,” tôi nói. Tôi không thể kìm lòng hơn được nữa.

“Govind, ề ơ. Em nhìn thấy số quốc tế. Vậy, anh nói đi?”

Trong tất cả những câu được nói trên điện thoại, tôi ghét câu “anh nói đi” nhất. Tôi có nhất thiết phải nói gì chỉ vì đã gọi điện không?

“À, anh...”

“Ở Úc thế nào? Có vui không? Anh nói đi?”

Nếu em lại bảo anh nói đi, tôi sẽ giết em mất. Nhưng có lẽ tôi nên nói cho em chuyện gì đó, tôi nghĩ.

“Ừ, tuyệt lắm. Em sẽ thích chỗ này cho mà xem,” tôi nói.

“Chỗ nào? Anh kể nữa đi? Anh đang ở đâu?”

“Bãi biển Bondi. Đẹp lắm. Một nơi tuyệt vời,” tôi nói. Dĩ nhiên, tôi mô tả thật ngớ ngẩn. Nhưng mà đó là lần đầu tiên bạn gọi cho một cô gái mà đáng ra bạn không được gọi.

Để thêm phần lo lắng, điện thoại ngón xu với tốc độ tàn bạo. Tôi liên tục phải bỏ thêm tiền lẻ vào, vì cái điện thoại khốn nạn cứ mỗi ba mươi giây lại xơi một đô la.

“Chà. Trong đời em chưa thấy biển thật bao giờ. Nó thế nào? Nước trải dài đến vô cùng không? Anh có thể nhìn mãi được không?”

“Có chứ, và bầu trời cũng vô tận.” *Ngu! Nói gì khác đi chứ, cứ mượn lời của cô ấy thế.*

“Ish và Omi đâu?”

“Họ ở dưới nước. Còn anh ở bất điện thoại,” tôi nói.

Em hỏi cái câu mà tôi không muốn em hỏi.

“Vậy sao anh lại gọi?”

“Chẳng có gì đâu. Chuyện ôn thi sao rồi? Phần tích phân quan trọng lắm đấy.”

“Anh gọi để hỏi tích phân à?”

“À, và...”

“Anh có nhớ em không?”

“Vidya.”

“Gì cơ?”

“Đừng hỏi vợ vấn.”

“Em nhớ anh. Nhiều lắm,” em nói. Giọng em nặng nề.

“Ừ, thế à, thế... ờo,” tôi nói, nhà vô địch về những câu trả lời đơn điệu vô cảm.

“Vâng... và không phải nhớ người gia sư. Mà là bạn. Một người bạn rất tốt.”

“Người bạn rất tốt” là một hạng mục nguy hiểm với các cô gái Ấn Độ. Từ đây bạn có thể đẩy tiến độ rất nhanh. Hoặc là, nếu phạm sai lầm, bạn sẽ xuống hạng mục thấp nhất do phụ nữ Ấn Độ sáng tạo ra - anh trai kết nghĩa. Anh trai kết nghĩa thực ra nghĩa là *“anh có thể trò chuyện với tôi, nhưng đừng bao giờ nghĩ linh tinh về bất cứ điều gì khác.”* Một giọng nhỏ nhẹ trong đầu tôi dần quất lên, *“thằng ngu, bảo mày nhớ cô ấy đi, không mày sẽ suốt đời làm anh kết nghĩa đấy.”*

“Anh có. Nếu em ở đây, Sydney sẽ tuyệt hơn nhiều.”

“Ôi, đấy là điều tuyệt nhất mà anh từng nói với em.”

Tôi không nói gì. Khi bạn nói gì đó tốt đẹp, đừng vội vã nói tiếp và làm hỏng luôn cái lời hay ý đẹp kia.

“Anh có thể mua quà gì cho em đây?” tôi nói.

“Không phải tiền nong eo hẹp à?” em nói.

“Ừ, nhưng một chút sẽ không ảnh hưởng gì...” tôi nói.

“Em có ý này. Lấy cho em một ít cát ở bãi biển nơi anh đang đứng. Như vậy em sẽ có một mẫu Sydney bên mình.”

Cát ư? Giờ đó lại là đề nghị kỳ quái nhất. Nhưng ít nhất nó cũng rẻ. Đúng hơn là miễn phí.

“Thật ư?” tôi nói.

“Vâng, mang cho em một hộp diêm đầy cát. Và bỏ vào chút cảm xúc, nếu còn chỗ,” em nói.

Điện thoại nhấp nháy. Nó đe dọa tôi phải tống thêm tiền cho nó, không thì cuộc trò chuyện lãng mạn đầu tiên của tôi sẽ bị sát hại. Tôi không còn tiền xu nữa.

“Này, anh phải đi đây. Hết tiền lẻ rồi,” tôi nói.

“Vâng, anh về sớm nhé. Có người nhớ anh đấy.”

“Ba hôm nữa anh về. Anh cũng nhớ em,” tôi nói và hăng giọng. Cuối cùng tôi có thể nói ra điều mình nghĩ.

“Và em muốn nói với anh một điều...” em nói.

“Gì thế?”

Bíp. Bíp. Bíp. Cái công ty Úc ngu ngốc tên là Telstra đã phá hoại giây phút lãng mạn đầu tiên của tôi.

Tôi quay lại. Tôi nghĩ về cô gái chỉ muốn có cát. Tôi cũng nghĩ các công ty điện thoại kiếm được bao nhiêu, vì tôi gọi mới một tí thôi đã tốn hết cả một bữa ăn.

Tôi đi qua một nhà hàng ngoài trời sang trọng tên là Blue Orange Café. Người Úc tạo cho từ ung dung thêm một nghĩa mới. Mọi người ngồi hàng giờ liền chỉ với một cốc bia. Những cô phục vụ xinh đẹp tung tăng đi lại, đưa cho khách bánh nhân thịt và sandwich nướng.

Tôi lấy một hộp diêm trên quầy bar, rồi đổ hết que diêm vào thùng rác. Tôi quay ra bờ biển, cho đến khi làn nước bọt chạm vào ngón chân tôi. Tôi nhìn quanh rồi cúi xuống. Tôi nhồi một ít cát vào hộp diêm, rồi bỏ hộp vào túi.

“Này, mày đang làm gì thế?” Omi nói khi nó từ sau những con sóng hiện ra, trông như nàng tiên cá xấu xí nhất quả đất.

“Không gì cả, mày đang làm gì bên này? Sóng ở bên kia hay hơn chứ,” tôi nói.

“Tao đến gặp mày. Tao mượn ít tiền xu mua Coca được không. Tao thấy khát.”

“Tiền xu hết rồi. Còn chút tiền cho hôm nay, nhưng tiền đấy để ăn trưa.”

“Hết rồi à?” Omi nói.

“Ừ,” tôi nói, tức tối. Tôi không thích khi những người kém khôn ngoan hơn tôi lại chất vấn tôi.

“Mày đã gọi cho ai thế?” Omi nói.

“Nhà cung cấp.”

“Nhà cung cấp nào.”

“Hỏi gì lắm thế, ăn trưa thôi. Mày lau người đi.”

“Vidya à?”



Tôi chết lặng người nhìn nó. Phỏng đoán thật ngẫu nhiên. Việc quái gì đến nó chứ.

“Gì cơ?” tôi nói, ngạc nhiên.

“Đừng dối tao.”

“Thôi nào Omi, sao tao phải gọi cho Vidya?”

“Tao không ngu lắm đâu.”

“Mày thế mà,” tôi nói.

Chúng tôi bước về phía nhà hàng, tôi trước nó ba bước.

“Tao nhìn thấy cách hai đứa nhìn nhau,” nó nói khi cố đuổi kịp tôi.

“Biển đi,” tôi nói và đi nhanh hơn. Chúng tôi đến khu vực Campbell Parade, một dãy các quán bar và cà phê gần bãi biển.

“Và tao nhận thấy... Mày chưa bao giờ nói chuyện về con bé kể từ khi dạy cho nó,” nó nói.

Chúng tôi vào trong quán Hog’s Breath Café (quán cà phê Hơi thở của lợn). Sau năm ngày ở đất nước này, cái tên ấy không còn lạ nữa.

Chúng tôi ngồi đối diện. Tôi cầm thực đơn để che mặt, tránh nói chuyện.

“Mày thích thì cứ giấu. Nhưng tao biết.”

Tôi thả thực đơn xuống.

“Chẳng có chuyện gì cả, ừm, OK, có lẽ cũng có. Nhưng chẳng có gì phải lo,” tôi nói.

Tôi lại nấp sau thực đơn.

“Có một quy tắc bất thành văn giữa đàn ông Ấn Độ với nhau, mà đã phạm phải.”

“Quy tắc nào?” tôi nói và đập thực đơn lên bàn.

“Đừng tấn công em gái của bạn thân. Mày đừng có làm thế. Vì như vậy là đi ngược với nguyên tắc.”

“Quy tắc à? Cái gì thế này, quân đội chắc? Và tao đâu có tấn công con bé. Con bé tấn công tao chứ,” tôi nói.

“Nhưng mà để con bé tấn công mà. Mà đã để con bé làm vậy.”

“À, không hẳn là bị tấn công. Cũng có tổn thương đâu. Tao cảm thấy ổn,”  
tôi nói.

Tôi nghịch những que tăm trên bàn để tránh nhìn vào mắt nó.

“Mẹ kiếp, thế bọn mà đến đâu rồi?”

“Gì cơ? Này Omi, gọi Ish đến ăn đi. Nó không biết chúng ta ở đây và nó chẳng biết gì đâu.”

“Đúng, nó không biết gì thật,” Omi nói và bỏ đi.

Một nhóm ồn ào chỗ bàn bi-a gần chúng tôi. Tôi có năm phút cho đến khi Ish quay lại. Những ý nghĩ diễn ra trong tôi. *Omi sẽ nói gì đó ngu ngốc với nó không? Không, Omi không ngốc thế.*

Omi và Ish vừa bước vừa cười. OK, mọi thứ đều tốt.

“Hog’s Breath à? Mà có thể nghĩ ra cái tên nào xấu hơn cho nhà hàng không?” Ish nói và bật cười.

“Có chứ,” Omi nói.

“Đừng nói ra. Mà nhà vệ sinh đâu nhỉ? Tao phải đi thông...” Ish nói.

“Đằng kia,” tôi ngắt lời và chỉ vào góc. Tôi biết tiếng lóng của Úc đủ dùng đến hết đời.

“Mày đã ngủ với con bé chưa?” Omi tiếp tục.

“Mày đã nói gì với nó?” tôi nói.

“Mày nghĩ tao ngu à?”

“Ừ.”

“Tao chưa nói. Cho tao biết, mày đến giai đoạn nào rồi?” Omi nói.

“Giai đoạn à?” tôi nói.

“Đúng, có giai đoạn ‘mới chỉ nhìn’, giai đoạn phổ biến nhất ở thành phố cổ. Rồi giai đoạn ‘mới chỉ nói chuyện’. Rồi giai đoạn ‘cầm tay’. Và...”

“Không giống thế đâu. Bọn tao khác.”

“Mẹ kiếp, đó là giai đoạn nâng cao. Khi mà nghĩ mối quan hệ của mày khác với bất cứ thứ gì trên đời. Đừng làm gì ngu ngốc, được chứ?”

“Ngu ngốc à?”

Omi cúi người thì thầm.

“Mày biết ngu ngốc mà. Ish sẽ giết mày, hoặc bố con bé sẽ làm. Hoặc bất kỳ thằng đàn ông nào liên quan đến con bé sẽ làm. Nhớ thằng lái ô tô không? Tin tao đi, mày không muốn như thằng kia đâu, hay như cái xe.”

“À, chuyện này thực ra không có gì. Bọn tao chỉ là bạn tốt thôi,” tôi nói và nhìn về phía nhà vệ sinh.

“Đáng lẽ ra người ta phải cấm cùm từ chỉ là bạn tốt. Không có gì dễ gây nhầm lẫn hơn. Mày là gia sư con bé đấy, khi thật. Con bé bao tuổi rồi? Mười bảy à?”

“Vài tháng nữa sẽ sang mười tám.”

“Ồ tuyệt lắm,” Omi nói.

Ish ra khỏi nhà vệ sinh. Nó mãi tán chuyện phiếm với mấy gã Úc đang chơi bi-a.

Tôi quay sang Omi.

“Tao không muốn nói về chuyện này. Đừng lo, tao sẽ không làm gì ngu ngốc. Con bé kém môn toán. Tao không biết tại sao lúc đầu lại đồng ý dạy.”

“Vậy thì thôi dạy đi?” Omi nói.

“Chúng ta ăn được chưa, tao muốn ăn lắm rồi,” tôi nói và giở thực đơn.

“Tao chỉ muốn nói...”

“Ish,” tôi hét lên. “Mày ăn gì? Bánh mì tỏi là món rẻ nhất trên thực đơn.”

“Gì cũng được, tao tin mày,” nó gào hét lại, tiếp tục chơi bi-a với mấy gã người Úc.

Câu cuối cùng của nó cứ treo đập dờn trong đầu tôi như ván trượt trên bờ biển Bondi.

\*\*\*

“Nhà ở đây khủng thật,” tôi nói khi chúng tôi qua khu dân cư giàu có tên là Double Bay.

Fred đến đón chúng tôi đi ăn sáng ngày Chủ nhật, ngày cuối cùng chúng tôi ở đây. Ish, Omi và Ali ngồi ở ghế sau chiếc xe mui trần Saab của Fred, còn tôi ngồi ghế trước. Không khí mát lạnh thổi lên tóc chúng tôi khi chúng tôi chạy qua những con phố Sydney buổi sáng sớm.

“Nhưng hầu hết mọi người ở những nơi khiêm tốn,” Fred nói. “Ở Úc, chúng tôi không khoe khoang số tiền mình kiếm được hay là anh đang lái xe gì. Thậm chí, người ta còn không hỏi anh làm gì. Cậu có biết người ta hay hỏi gì nhất không?”

“Là gì?” Ish nói.

“Anh chơi môn gì, người ta hỏi thế đấy,” Fred nói.

“Tôi yêu nước Úc. Ước gì Ấn Độ tiếp cận thể thao với tinh thần như vậy.” Ish rướn người ra trước.

“Ở đây thể thao là nổi ám ảnh quốc gia,” Fred nói. “Điều ám ảnh ở đất nước các cậu là gì?”

“Có rất nhiều người. Và nhiều ám ảnh lắm. Vấn đề là thế,” Ish nói.

“Nhưng tôn giáo và chính trị là những chuyện lớn. Và hai thứ đó cộng lại thì càng lớn hơn,” tôi thêm vào.

“Tránh xa mấy chuyện đó đi. Chính trị Úc là trò hề,” Fred nói, tắt động cơ.

Chúng tôi đỗ xe trong khu vực gọi là Paramana Park. Fred đưa chúng tôi đến nhà hàng Lachan trong khu vực Nhà Thuộc địa Cũ. Chúng tôi vào trong nhà hàng, có hai người đàn ông đang đợi chúng tôi.

“Chào ông Greener, ông Cutler.” Fred giới thiệu chúng tôi với hai người cao tuổi kia.

“Và đây là cậu bé tài năng sao?” ông Greener vỗ lưng Ali.

“Vâng, tài năng như thế đáng bề trên cử họ xuống đây,” Fred nói khi chúng tôi đã ngồi vào bàn.

“Các quý ông đây là người giúp tôi mua vé cho các cậu. Không phải bạn gái cũ của tôi,” Fred nói và nheo mắt với chúng tôi.

“Gì cơ?” Ish nói khi chúng tôi hiểu mục đích Fred mời chúng tôi. Chuyện này không chỉ là chơi một tuần.

“Còn nhớ cuộc điện thoại của tôi ở Goa không? Là cho các ông đây,” Fred nói.

“Ông Greener là chủ tịch Học viện Thể thao Úc, và ông Cutler là người đứng đầu chương trình học bổng AIS.” Fred phết bơ lên bánh mì nướng. “Tôi đã kể cho họ về Ali. Cậu bé tốt ra sao, thực sự tốt, và nếu được đào tạo bài bản cậu ta có khả năng sẽ tiến rất xa ra làm sao.”

Tôi thấy mặt Ish đanh lại vì chờ đợi. Họ định cấp học bổng cho Ali sao?

“Nếu cậu bé giỏi như Fred và đồng đội của anh ta nói,” ông Greener nói, “chúng tôi sẽ làm bất cứ điều gì có thể giúp được.”

“Cảm ơn ông, cảm ơn,” Ish nói nhưng Fred suýt bảo nó yên lặng. Phấn khích quá độ là vấn đề thường trực của Ish. Em gái nó cũng thế. Có lẽ do di truyền.

“Anh thấy đấy,” ông Cutler hăng hống, “AIS lựa chọn các đề cử từ những học viện của các bang. Tôi có thể cho Ali được chọn. Tuy nhiên, Ali không sống trong bang nào của Úc cả.”

“Vậy là?” Ish nói.

“Theo quy định của AIS, người nhận học bổng phải cư trú tại Úc, hoặc ít nhất là người đang trong quá trình trở thành người cư trú ở Úc.”

“Chúng ta không tạo ngoại lệ được sao?” tôi nói.

Omi còn mãi ăn hơn trò chuyện. Omi và Ali hầu như chẳng nói gì trong suốt chuyến đi. Giọng Úc quả là khó với chúng.

“À, cách duy nhất chúng tôi có thể làm là thế này,” ông Cutler nói và lấy ra một tập hồ sơ. Ông mở hồ sơ rồi đặt lên bàn một số mẫu khai.

“Vì chuyện này mà Cutler phải nghiêm túc tác động tới cục nhập cư đấy,” ông Greener cười thân thiện.

“À, đây là đơn xin nhập quốc tịch Úc. Như các cậu biết đấy, nhiều người trên thế giới muốn có. Nhưng ở đây, dựa vào tài năng tuyệt vời thế này, chúng tôi muốn mời Ali nhập quốc tịch Úc.”

Ali và Omi ngừng ăn khi thấy các tờ khai trên bàn.

“Nó sẽ thành người Úc sao?” Omi nói.

“Cậu bé sẽ là một nhà vô địch,” Fred nói.

“Bố mẹ cậu ta sẽ có quyền cư trú. Và Ish, cậu có thể... các bạn cậu đây nữa, cũng có thể làm đơn. Chúng tôi sẽ hỗ trợ bằng mọi cách. Các cơ hội rất cao,” ông Cutler nói.

“Cậu yêu nước Úc.” Fred nheo mắt với Ish.

“Hãy nghĩ cho tương lai cậu bé. Như tôi được biết, điều kiện gia đình cậu bé cũng eo hẹp lắm,” ông Cutler nói.

Ý họ là nghèo. Tôi gật đầu. Cuộc sống của Ali sẽ thay đổi. “Họ có lý,” tôi bảo Ish, nó vẫn thấy bàng hoàng.

“Sao các cậu không hỏi Ali trước? Đây là cuộc đời và quyết định là của cậu bé,” ông Greener nói.

“Đúng, đừng gây áp lực,” Fred nói, lật cả hai bàn tay.

Chúng tôi giải thích lời mời cho Ali nghe bằng từ ngữ đơn giản, trong khi người phục vụ dọn bàn.

“Vậy, Ali này... em muốn gì nào?” Ish nói.

“Nếu em được vào đội tuyển, em sẽ chơi cho đội nào?” Ali nói.

“Úc,” ông Cutler nói.

“Nhưng cháu là người Ấn,” Ali nói.

“Nhưng cháu có thể là người Úc. Chúng ta là một xã hội đa văn hóa,” ông Greener nói.

“Không,” Ali nói.

“Gì cơ?”

“Cháu là người Ấn. Cháu muốn chơi cho đội Ấn. Không đội nào khác.”

“Nhưng cháu này, chúng ta sẽ tôn trọng cháu như đất nước cháu tôn trọng. Và huấn luyện tốt nữa,” ông Greener nói.

“Cháu có huấn luyện viên tốt rồi,” Ali nói và nhìn Ish. Mặt Ish rạng lên vì giây phút hạnh diện nhất nó từng có.

“Nếu cứ ở nước cháu thì sẽ khó vào đội tuyển lắm. Huấn luyện viên của cháu biết như vậy,” ông Cutler nói.

Sau một lát, Ali chậm rãi nói.

“Cháu không thành cầu thủ cũng chẳng sao, nhưng nếu cháu không ở Ấn Độ thì không được,” Ali nói. Có lẽ nó không hàm ý gì sâu xa, nhưng đó là lời sâu sắc nhất nó nói ra.

“Nhưng,” ông Cutler nói. Ông rướn ra trước và đặt tay lên vai Ali.

Ali xích lại nấp sau người Ish.

Mấy vị quan chức cố thêm nửa tiếng nữa. Họ hỏi liệu chúng tôi có thể nói chuyện với bố mẹ Ali không, nhưng rồi nhận ra việc này không thành. Tôi vẫn trò chuyện lịch sự.

“Chúng tôi xin lỗi. Chúng tôi nhận ra đây là một vinh dự rất rất lớn,” tôi nói. “Xin lỗi Fred. Những gì anh làm cho chúng tôi thật lớn lao.”

“Không phải lo đâu, anh bạn. Cậu bé này rất giỏi, và cậu ấy biết như vậy. Nếu anh có thể làm hàng tỉ người tự hào, tại sao phải bận tâm đến mấy chục triệu dân chúng tôi?” Fred nói và bật cười. Anh ta không tỏ ra thất vọng. Tinh thần thượng võ, tôi đoán vậy.

Chúng tôi tiễn các quan chức ra xe.

“Đừng bận tâm, anh bạn. Có lẽ lần tới, trong trường hợp này là kiếp sau. Cậu có thể là người Úc, ai mà biết được?” ông Greener nói khi ông ngồi vào ghế lái của chiếc xe Honda Accord màu bạc.

“Cháu không muốn,” Ali nói, khuôn mặt nó xuất hiện từ đằng sau Ish.

“Gì cơ?”

“Cháu không muốn làm người Úc ở kiếp sau. Dù có một trăm kiếp, thì cháu muốn mãi là người Ấn Độ,” Ali nói.

Một máy bay bay qua đầu chúng tôi. Tôi ngược lên bầu trời. Tôi vui vì đêm nay mình sẽ về nhà.



# MƯỜI LĂM

Vidya. Vidya. Vidya - tên em như chuông báo ngân lên trong đầu tôi. Tôi chạy qua những người bán cà chua và những đứa trẻ đang chơi bi để đến nhà em đúng giờ.

Tôi có hàng tấn công việc. Những nhà cung cấp đang đợi, hàng hóa tồn đọng, những đơn hàng còn bị bỏ bê. Tuy nhiên, ý nghĩ về Vidya lấn át tất cả. Một phần trong tôi, cái phần lý trí, mách bảo rằng ý tưởng này không hay đâu. Doanh nhân không nên lãng phí thì giờ vào những chuyện vô bổ như là đàn bà. Nhưng cái phần phi lý trí trong tôi lại thích như vậy. Và cái phần này lại đang kiểm soát tôi. *Vidya đâu rồi?* Tôi nhìn lên cửa sổ phòng em khi tôi nhấn chuông dưới nhà.

“Govind,” bố Vidya mở cửa. Tôi lạnh cả người. Tại sao đàn ông trong nhà cô gái mà ta quan tâm lại làm ta sợ hãi cả hồn vía vậy?

“Chào chú, Vidya... buổi gia sư,” tôi nói.

“Con bé trên nhà, trên sân thượng ấy,” ông nói và để tôi vào nhà. Ông cầm tờ báo trên bàn. Tại sao người già thích đọc báo thế nhỉ? Họ thích đọc tin tức, nhưng đọc tin để làm gì? Tôi đến cầu thang trong nhà để lên sân thượng.

Ông lại nói khi tôi leo bậc thang. “Con bé thế nào? Liệu có thi được vào trường y không?”

“Cô bé sáng dạ lắm,” tôi nói, giọng lí nhí.

“Không như thằng anh vô dụng của nó,” ông nói. Ông lại đắm mình trong tờ báo, và bỏ rơi tôi.

Tôi leo lên sân thượng. Vidya đứng đó với nụ cười của một tiếp viên hàng không. “Chào mừng đến với lớp gia sư ngoài trời của em.”

Em bước đến ngồi trên cái ghế nhựa màu trắng, có bàn và có thêm một chiếc ghế. “Em có quá nhiều mỗi nghi ngờ,” em nói, lật giở trang sổ tay.

Khói từ dưới bàn bốc lên.

“Này, cái gì đây?” tôi nói.

“Hương muỗi,” em nói.

Tôi cúi xuống bàn, thấy một vòng hương màu xanh đang âm ỉ cháy. Tôi cũng thấy đôi chân trần của em. Thương hiệu của em là tô màu trắng ngọc trai trên đầu móng chân. “Hương chả ích gì đâu,” tôi nói khi ngược lên, “anh thấy mozzie đang mở tiệc trên đầu em kìa,”

“Mozzie á?”

“Ở Úc người ta gọi muỗi thế đấy,” tôi nói.

“Ồ, vừa đi nước ngoài về đấy. Ở Úc thế nào?”

“Tuyệt lắm,” tôi nhìn em. Tôi cố tỏ ra bình thường. Nhưng nào đâu có được, sau cú điện thoại ấy. Tôi đã lật lá bài của mình rồi. Dù cho tôi có giấu bài sát vào ngực thế nào đi nữa, em cũng đã thấy rồi.

Tôi để ý đến váy của em. Hôm nay, em mặc chiếc váy salwar kameez màu tím và trắng. Vòng cổ của em treo một giọt lệ màu tím, rất hợp với đôi hoa tai. Em mới tắm xong. Tóc em thoang thoang mùi xà phòng Dettol và mùi của em. Mọi cô gái khi mới tắm xong đều có mùi tuyệt vời. Tôi nghĩ người ta nên đóng chai và đem bán cái mùi ấy.

“Anh có mang quà cho em chứ,” em nói để phá tan sự ngưng đọng, hay đúng hơn là lấp đầy sự yên lặng trong khi tôi đang ngắm nhìn em.

“Ừ,” tôi nói.

Tôi đứng lên, lấy hộp diêm từ trong túi quần jean.

“Blue Orange Café, tuyệt quá,” em nói. Em cầm bao diêm và dùng ngón tay thon nhỏ đẩy mở nắp.

“Ôi, cả bãi biển nước Úc trong tay em,” em nói. Em nâng niu với niềm hãnh diện, như thể tôi đã tặng những viên kim cương bị đánh cắp của nữ hoàng.

“Anh thật ngốc. Lẽ ra anh nên mang gì đó giá trị,” tôi nói.

“Không, thế này là hoàn hảo rồi. Xem này, bên trong có những vỏ sò li ti,” em ra hiệu cho tôi cúi sát lại. Đầu chúng tôi khẽ chạm vào khi chúng tôi nhìn vào trong hộp diêm.

Ngón chân em chạm ngón chân tôi, khi chúng tôi nhích sát hơn.

“Úi,” em nói và rụt chân lại.

“Gì thế?” tôi nói.

“Không sao, hương muối,” em nói, “Em chạm vào đầu hương cháy.”

Tôi ngồi thẳng lại. Nước nhỏ giọt từ tóc em sang tóc tôi. Nửa số muối bay trên đầu em đã chuyển sang đầu tôi nốt.

“Sao anh lại tần tiện thế chứ?” tôi nói.

“Không sao mà. Chắc là cuộc gọi tốn lắm.”

“Ừ, năm đô la và sáu mươi xu,” tôi nói, và ngay giây sau thấy hối tiếc vì đã nói như một tay kế toán.

“Đây mới là anh này. Dù sao, món quà tốt nhất của cuộc sống là món quà miễn phí,” em nói và dùng dải dây chun buộc tóc lại.

Tôi gạt đầu. Được, đủ rồi đấy, Ngài Lý trí trong tôi mách bảo. Đến giờ học rồi.

Tôi mở sách. Em hỏi một câu làm tôi kinh hãi.

“Tại sao anh lại gọi?”

“Anh bảo rồi,” tôi lúng búng.

“Anh thực sự nhớ em à?” em nói và đặt tay em lên tay tôi.

Tôi rút tay lại theo phản xạ. Em tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Anh xin lỗi, Vidya. Anh không nên. Anh phải tập trung vào công việc, và như thế này chẳng giống anh chút nào, nhưng...” tôi nói và quay đi. Tôi

không thể nói khi nhìn thẳng vào em. Hay đúng hơn, tôi không thể nói khi em nhìn tôi.

“Không sao, anh không phải xin lỗi đâu,” em nói.

“Không ổn đâu. Anh không có thì giờ cho tình cảm,” tôi nói, giọng kiên quyết, “và ở đây không phải chỗ phù hợp. Em gái bạn thân của anh ư? Thế chớ nào mà... Ôi, anh xin lỗi.”

Em cười khúc khích.

“Nghiêm túc nào, Vidya. Chuyện này không đúng. Anh là gia sư của em, anh trai em tin anh vì anh là bạn, anh có những trách nhiệm - các khoản nợ, việc làm ăn, và cả mẹ anh. Em còn chưa đến mười tám.”

“Hai tháng nữa,” em ngọ nguậy hai ngón tay. “Hai tháng nữa và em sẽ bước sang tuổi mười tám. Là thời gian để mua cho em một món quà đẹp nữa đấy. Mà, anh nói tiếp đi.”

“Ừ, sao cũng được. Vấn đề là có những lý do quan trọng không cho phép anh sa đà vào những cảm xúc vô lý trí. Và anh muốn...”

Em đứng dậy đến bên cạnh tôi. Em ngồi trên cái tay ghế mỏng manh của chiếc ghế nhựa tôi đang ngồi.

Em đặt ngón tay lên miệng tôi. Hai bàn tay em ôm lấy mặt tôi.

“Anh không thường xuyên cạo râu nhỉ? Ờo,” em nói. Em khẽ suyt nhổ vào không khí.

“Gì thế?” tôi nói và nhìn em.

“Em nghĩ một con muỗi hôn em,” em nói và lại nhổ tiếp, “còn trong miệng em không?”

Em há miệng ra và đưa lại gần. Môi em cách môi tôi tám mi li mét.

Khoảng cách nhanh chóng giảm xuống bằng không. Tôi không biết là tôi tiến sát tới em hay em tiến sát vào. Khoảng cách nhỏ quá, nên rất khó khẳng định ai là người khơi mào. Tôi cảm thấy ấm áp trên môi mình, và nhận ra rằng chúng tôi đã tiến đến nhau quá gần, hay có lẽ quá xa.

Chúng tôi lại hôn. Những con muỗi trên đầu mỗi chúng tôi đã quay trở lại.

Tôi muốn nói rằng trong nụ hôn đầu tiên của mình, tôi thấy những vì sao và nghe thấy điệu nhạc ngọt ngào. Nhưng những âm thanh nền lẩn át là (a) tiếng nôi áp suất của mẹ Vidya ở trong bếp dưới nhà, (b) tiếng loa vận động tranh cử từ những chiếc ô tô của các đảng phái cho cuộc bầu cử sắp tới và (c) tiếng vo ve không ngọt của đàn muỗi. Nhưng khi bạn đang hôn, mọi âm thanh và cảnh vật đều tắt hết. Tôi nhìn xem sân thượng mấy nhà xung quanh có người không. Rồi tôi nhắm mắt.

“Vidya, mình đang làm gì thế này,” tôi nói, không buông em ra. Tôi không thể dừng được. Xác suất, đại số, lượng giác và vi phân - niềm đam mê bị kìm nén trong những giờ học trước giờ bùng nổ ra.

“Không sao, không sao đâu,” em cứ trấn an và hôn tôi.

Chúng tôi tách nhau ra vì đến người đam mê cũng cần phải thở. Em nhìn tôi và cười thật lớn.

Tôi thu dọn sách bút. Tối nay không học toán.

“Tại sao anh không nhìn vào mắt?” em nhận xét, vẻ ranh mãnh trong giọng nói.

Tôi không nói gì.

“Anh lớn hơn em và giỏi toán hơn em gấp trăm lần. Nhưng, ở khía cạnh nào đó, em trưởng thành hơn anh.”

“Ồ, vậy ư?” tôi yếu ớt thách thức, trong khi thu gom sách lại.

Em nâng cằm tôi lên.

“Em sắp sang mười tám. Em có thể làm bất cứ điều gì mình muốn,” em nói. Tiếng loa tranh cử vẫn tiếp tục. “Em có thể đi bỏ phiếu cuộc bầu cử đó,” em nói tiếp, “em có thể mở tài khoản ngân hàng, em có thể kết hôn, em có thể...”

“Học thôi. Em cũng có thể cố thi vào một trường tốt,” tôi ngắt lời em.

Em cười. Chúng tôi đứng lên và bước về phía bể nước trên sân thượng. Chúng tôi dựa vào bể nước và thấy ánh hoàng hôn. Chúng tôi nói về mọi thứ ngoài môn toán. Tôi kể em nghe về học viện thể thao, về bữa ăn tối cùng Fred, về bầu trời xanh nước Úc và làn nước sủi bọt trên bờ biển Bondi.

Em lắng nghe trong niềm phấn khích. Em nói em ước có thể có một ngôi nhà bên bờ biển, và sẽ sơn tường bên trong màu hồng và vàng. Thật kinh ngạc vì các cô gái có thể vẽ ra kịch bản giả thiết cụ thể đến như vậy.

“Anh uống cà phê không?”

“Em sẽ phải xuống nhà sao?” tôi nói, cầm lấy tay em theo bản năng. Một giọng nói vẫn phản đối trong tôi, nhưng giờ đây giọng nói ấy không còn âm lượng nữa.

“Không, em có một bí mật dưới bể nước này. Đến đây,” em nói và kéo tay tôi.

Bể nước xi măng, cao mét rưỡi, được xây cách mặt nền trên các cột chống bê tông chịu lực. Giữa bể nước và mặt sàn, có một khoang hở cao chừng mét hai. Chúng tôi có thể ngồi ngay dưới bể nước.

“Đây là nơi em yêu thích từ hồi còn nhỏ,” em nói.

Tôi quỳ gối và luồn vào trong theo em. Em kéo ra một cái giỏ. Trong giỏ có một bình giữ nhiệt, mấy chiếc cốc nhựa màu đỏ và bánh quy Marie.

“Chào mừng đến với tiệm cà phê trên mái nhà của Vidya,” em nói và đưa cốc cho tôi.

Tôi nhìn em. Em xinh đẹp quá như thế thì học toán làm gì. Toán chỉ dành cho kẻ thất bại như tôi thôi.

Tôi nhấp một ngụm. Môi tôi vẫn còn cảm giác của đôi môi em. Tôi chống khuỷu tay, nhưng sàn bê tông đau quá.

“Lần sau em sẽ mang gối lên,” em nói.

“Không sao đâu,” tôi nói.

Chúng tôi uống xong cà phê rồi chui ra. Chúng tôi bật bóng đèn sân thượng. Tôi lật giờ sách để quên những nụ hôn và cà phê. Lần đầu tiên trong

đời tôi, những ký hiệu tích phân trông thật tẻ nhạt.

“Cảm ơn em,” tôi nói.

”Vì cái gì?” em nói.

“Vì cà phê và... em biết mà.”

Em rướn người và hôn lên má tôi. “Cảm ơn anh vì món quà, món quà của tình bạn thân thật sự.”

Tình-bạn-thân-thật-sự, một dấu nổi khác. Thế nghĩa là tiến triển.

“Đâu lại có cậu bé tốt và trách nhiệm thế chứ. Ish chả học được gì từ thằng bé cả,” bố Vidya nói với vợ ông khi tôi đóng cửa.

\*\*\*

Lẽ ra tôi có thể làm sổ sách nhanh hơn nếu không phải vừa làm vừa nhắn tin điện thoại. Điện thoại của tôi đã kêu bíp lần thứ năm.

“Ai đang nhắn tin thế?” Omi đứng ở quầy hỏi.

Sáu giờ tối, gần đến giờ đóng cửa hàng. Ish đã đến một trong các trường công và Omi phải về sớm dự lễ aarti buổi tối. Hơn hai chục hóa đơn, sổ sách, bút và một cái máy tính bao vây tôi.

“Không sao, tao đang thỏa thuận với một nhà cung cấp,” tôi nói. Tôi chuyển điện thoại sang chế độ yên lặng.

“Gọi cho ông ta đi,” Omi nói.

“Như vậy sẽ tỏ ra mình đang đuổi. Tao thích để ông ta gọi hơn.”

“VẬY LÀM SỔ TRƯỚC ĐI ĐÃ, GOVIND. CÓ NHIỀU ĐƠN HÀNG CHƯA THANH TOÁN, NGUYÊN CẢ MỘT ĐỒNG RỐI TUNG,” Omi nói, lấy kẹo hất vào miệng. Tôi bỏ qua. Bất cứ thứ gì để đầu óc nó khỏi bận tâm chuyện nhắn tin.

Điện thoại của tôi lại sáng.

*Sinh nhật e.*

*To chúc theo y e.*

## *A cô mua bánh kẹo??*

Trong điện thoại, tôi đã lưu số của em dưới cái tên “Nhà cung cấp Vidyanath”, phòng khi ai đó cầm máy tôi. Ngoài ra, tôi cũng xóa hết tin nhắn ngay khi đọc xong.

“Tao hy vọng mày đã tránh xa em gái Ish?” Omi nói. Tay tôi khựng lại khi đang nhắn tin. Tôi tự nhủ, *chỉ là ngẫu nhiên thôi. Omi không biết mình nhắn tin cho ai. Thoải mái đi.*

Tôi trả lời tin nhắn:

*O, em thang rui. Se mua 1 cai, nho thui.*

*Anh lv dạy. Em cg học đi. A*

Tôi bỏ điện thoại sang một bên. Những hình mặt cười đã xuất hiện trong đời tôi.

“Tao dạy con bé, Omi ạ. Chỉ vài tháng trước kỳ thi thôi,” tôi nói. Tôi vùi đầu vào công việc sổ sách.

“Con bé có...” Omi bắt đầu.

“Tao làm sổ sách được không, hay chúng ta bàn tán về học sinh của tao?” Tôi lờm Omi.

Mama chạy đến cửa hàng chúng tôi. “Bật ti vi lên nhanh.”

“Hai máy bay đâm vào tòa tháp đôi Trung tâm Thương mại Thế giới ở New York,” phát thanh viên kênh tin tức BBC nói. Hình ảnh trực tiếp ấy thật khó tin, dù là theo tiêu chuẩn phim khoa học giả tưởng. Tòa tháp đôi cao hàng trăm tầng có những vết đâm sâu ở giữa, như ai đó đã cắt những ổ bánh mì.

“Liên tiếp hai máy bay, chứng tỏ rằng cuộc tấn công khủng bố là có dự tính trước,” một chuyên gia tình báo quân sự nói trên truyền hình. “Thế giới sẽ không bao giờ như xưa được nữa,” thủ tướng Israel nói.

Chúng tôi kéo cửa khép hờ. Mọi người trong đền tập trung quanh ti vi, ở đó chiếu đi chiếu lại cảnh tòa tháp đôi đổ sập xuống. Khói, muội đen, bụi bê



tông ngập khắp đường phố New York. Các bản tin cho biết có hàng ngàn người chết.

“Cái...” Ish nói khi nó quay về cửa hàng.

“Bọn khủng bố Hồi giáo, ta đảm bảo đấy,” Mama nói khi điện thoại của ông đổ chuông. Ông nhìn số và chăm chú đứng lên.

“Parekh-ji ạ?” Mama nói, giọng ông khúm núm.

Tôi không nghe thấy Parekh-ji nói gì.

“Tôi đang xem,” Mama nói. “Bọn chúng đang biến thành mối đe dọa. Vâng, vâng, thừa ngài Parekh-ji, chúng ta đã sẵn sàng cho cuộc bầu cử, vâng,” Mama nói, lau mồ hôi trên ngực, “Belrampur không thành vấn đề... vâng, các khu vực khác thì cần làm thêm, nhưng ngài biết Hasmukh-ji rồi đấy. Ông ấy không dành nhiều thời gian...”

Bittoo Mama bước xa khỏi chúng tôi. Parekh-ji cho ông lời khuyên về cuộc bầu cử tuần sau.

Vào đêm muộn, những hình ảnh đầu tiên về các nghi can được phát đi. Bốn thanh niên Hồi giáo đã tham gia học lái máy bay vài tháng trước. Chúng đã dùng loại dao cắt giấy trong văn phòng để cướp máy bay, và gây ra một trong những thảm họa nhân tạo kinh hoàng nhất thế giới. Một lão già gầy đét tên là Bin Laden đã phát đi một video quay nghiệp dư, tự nhận đó là ý tưởng của ông ta.

“Có chuyện gì thế?” Omi hỏi Mama khi ông nghe xong điện thoại.

“Hasmukh-ji nghĩ mọi chuyện là đương nhiên. Ông ta không đến các phố thuộc khu vực cử tri của mình.”

“Parekh-ji không vui sao?” Omi nói.

“Ông ấy không bức cậu. Ông ấy cũng không lo lắng quá. Cuộc bầu cử bổ sung này chỉ có hai ghế ở Gujarat. Cuộc bầu cử thực sự là sang năm kia.”

“Mama, vậy là sang năm,” Omi nói và vỗ vào lưng Mama, “họ tộc ta sẽ có một ông Nghị.”

Chuông đèn thờ vang lên, báo hiệu tới giờ làm lễ aarti cuối ngày. Omi và Mama đứng dậy bước ra.

“Ta phải cho Parekh-ji thấy ta xứng đáng. Giành được ghế này sẽ có ích,” Mama nói.

“Cậu cần giúp gì nữa không?” Omi nói. “Cháu đã làm quá nhiều rồi,” Mama nói và hôn Omi, “nhưng chúng ta phải nỗ lực thêm nữa vào tuần tới. Parekh-ji nói những cuộc tấn công này có thể có lợi cho chúng ta. Chúng ta ra làm lễ aarti và nói với mọi người thôi.” Họ rời cửa hàng đi vào trong đền.

“Điện thoại mày lại sáng kìa. Chế độ yên lặng à?” Ish nói. Nó gom hết các hóa đơn vung vãi trên sàn. Chúng tôi đóng cửa hàng.

“Ồ, chắc là nhầm thôi,” tôi nói và cầm máy, “một nhà cung cấp gửi tin nhắn.”

Tôi mở tin nhắn của nhà cung cấp *Vidyanath*.

*Khi đang học, e nghỉ den nhưng nu hon  
A va chi a thoi, nho lam*

Tôi cho điện thoại vào túi.

“Gì thế? Định bán gì cho mày à?” Ish nói.

“Ừ, đang nài tử tao, căng phết,” tôi nói khi khóa ngăn đựng tiền.

\*\*\*

“Ta biết mà, ông già kia chẳng chịu nghe,” Mama nói.

Ông hết tỏ ra phần uất lại chảy nước mắt. Khó có thể làm một người chín chắn và cứng cỏi như ông khóc. Tuy nhiên, vất vả nhiều tháng để rồi thua trong cuộc bầu cử còn khó chấp nhận hơn. Chúng tôi đứng ngoài các phòng đếm phiếu. Các quan chức bầu cử vẫn đang kiểm những lá phiếu cuối cùng, dù đảng thế tục đã giăng cờ mở hội ngoài kia.

“Xem phiếu ở Belrampur,” Mama chỉ về các thùng phiếu. “Đảng Hindu chiến thắng dễ dàng. Đó là khu vực của ta. Hai khu vực khác giao cho ta phụ trách, chúng ta cũng thắng đa số ở đó.”

Nhóm ủng hộ ông, khoảng đầu chừng hơn hai trăm người, họ cúi đầu xuống.

“Và hãy xem chuyện xảy ra ở các khu vực khác. Tay giáo sư người Hồi kia thì được rồi. Ông ta thậm chí còn đi gặp các bà già. Nhưng còn Has Mukh-ji thì sao? Hừ, suốt ngày vênh vang mình là người ở đẳng cấp trên. Ông ta không chịu đi bộ vào ngõ phố mà cứ tưởng mình có thể thắng cử bằng cách ngồi trên xe hơi vẫy vẫy tay. Và nhìn xem, trước giờ đếm phiếu hai tiếng ông ta đã chạy trốn.”

Mama đưa tay lau nước mắt rồi nói tiếp. “Chẳng phải ta cũng xuất thân từ một gia đình thầy tế sao? Nhưng chẳng lẽ ta không đi vào những con phố ngập mùi cống rãnh trong khu vực của người Hồi giáo? Chẳng lẽ ở đó không có các cử tri Hindu? Tại sao ông ta không đến đó?”

Những người làm việc cho đảng thế tục chế nhạo nhóm của Mama. Bầu không khí trở nên gay gắt khi vài người trong nhóm của Mama chặn một kẻ đánh trống.

“Ở đây sẽ gay go đấy,” tôi nói vào tai Omi, “chúng ta đi thôi.”

“Tao không đi được. Mama cần tao,” Omi nói.

Một chiếc Mercedes trắng chạy đến trước điểm kiểm phiếu. Một chiếc xe jeep chở vệ sĩ chạy bên cạnh. Các vệ sĩ bao vây khu vực khi cửa xe Mercedes mở. Parekh-ji bước ra.

Mama chạy đến Parekh-ji. Ông nằm rạp xuống đất và chạm vào chân Parekh-ji.

“Tôi là người có lỗi. Hãy trừng phạt tôi đi,” Mama nói, giọng ông nặng nề.

Parekh-ji đặt hai tay lên đầu Mama. “Đứng lên đi, Bittoo.”

“Không, không. Tôi muốn chết ở đây. Tôi đã làm cho người vĩ đại nhất thất vọng,” Mama tiếp tục kêu khóc.

Parekh-ji liếc nhìn về những gã thanh niên, vẻ cương nghị. Mọi người lùi lại. Parekh-ji đỡ vai Mama đứng lên, “Nào, hãy đến Vishala ăn tối. Chúng ta cần nói chuyện.”

Mama bước về phía xe của Parekh-ji, đầu ông vẫn cúi.

“Đến đây nào chàng trai,” Parekh-ji nói với Omi. Ish và tôi nhìn nhau. Có lẽ đến lúc Ish và tôi nên chuồn.

“Ish và Govind đi cùng được không? Tụi nó đã đến Gandhinagar,” Omi nói. Tôi đoán nó muốn chúng tôi đến ăn tiệc ở Vishala, là nơi mà bình thường chúng tôi không đủ tiền vào.

Parekh-ji nhìn chúng tôi và cố nhớ xem. Tôi không biết ông ta có nhớ được không.

“Vào xe đi,” ông nói.

\*\*\*

Nhà hàng Làng Vishala và Bảo tàng Utensils nằm ở ngoại ô Ahmedabad, trong làng Sarkhej. Cùng với bảo tàng nghề thủ công và những sân làng, ở đây còn có một nhà hàng dân tộc phục vụ các món ăn đúng chất Gujarat.

Chúng tôi vào một phòng nhỏ, ngồi bệt trên sàn đất sét. Nhân viên an ninh của Parekh-ji ngồi bên ngoài, gần chỗ diễn múa rối dành cho trẻ em. Súng của họ làm những người phục vụ biết tầm quan trọng của vị khách, và đảm bảo chúng tôi được phục vụ tốt. Trong vài phút, chúng tôi đã có vài chục món ăn trước mặt.

“Ăn đi, và trong chính trị thì không được ủy mị. Những bài diễn thuyết đầy cảm xúc là tốt, nhưng trong đầu ta luôn phải suy nghĩ rạch ròi,” Parekh-ji giảng giải cho Mama.

Chúng tôi đã tống vào bụng nào là bánh xộp dhokla, nào bánh cuộn khandvi, bánh gối ghugra, bánh viên gota, bánh dalwada, và nhiều món bánh Gujarat khác. Trước khi món ăn chính được đưa ra tôi đã thấy no căng bụng.

“Bây giờ, nghe này,” Parekh-ji nói khi ông uống hết cốc nước bạc hà, “mọi thứ không dễ dàng như bề ngoài đâu. Đằng sau thất bại của Hasmukh-ji còn cả một câu chuyện. Chúng ta đã dự liệu trước.”

“Sao cơ?” Mama nói trong khi Omi, Ish và tôi hăng hái xông vào đồ ăn.

“Giới cấp cao trong đảng đã dành cho ông ta một suất. Nhưng ông ta lại thuộc nhóm tư tưởng cũ. Cùng với tư tưởng của vị thủ hiến bang hiện nay. Lãnh đạo tối cao ở Dethi không hài lòng với họ.”

“Họ không ư?” Mama ngờ nghệch lặp lại.

“Không. Có thể chúng ta là đảng Hindu, nhưng thế không có nghĩa chúng ta suốt ngày rao giảng tôn giáo mà không làm việc. Dân ở Gujarat chăm lo làm ăn, đẩy không phải chỗ của người lười biếng. Lãnh đạo tối cao không thích cách chính quyền giải quyết hậu quả trận động đất. Người dân mất mát rất nhiều trong đó. Ta biết các cậu bé đây cũng vậy,” ông quay sang chúng tôi.

Chúng tôi gật đầu. Việc nhắc đến trận động đất vẫn còn gây đau nhức.

“Cuộc bầu cử bổ sung cho mấy ghế này chỉ là sự ban ơn thôi. Phe tư tưởng cũ đã đưa ra ứng cử viên của họ. Chúng ta biết họ yếu. Dĩ nhiên, những người làm việc chăm chỉ như Bittoo đã cố gắng hết sức. Nhưng, một ứng cử viên bù nhìn vẫn là một ứng cử viên bù nhìn. Nên chúng ta mất cả hai ghế. Với cuộc bầu cử trong mười hai tháng nữa, cả bộ máy của đảng sẽ bị lung lay. Và cuối cùng, lãnh đạo tối cao có cơ hội tạo thay đổi.”

“Thay đổi nào?” Mama nói.

“Họ đang thay thế vị thủ hiến bang hiện nay.”

“Sao cơ? Vì mất hai ghế ư?” Mama nói, “tổng số ghế là...”

“Một trăm tám mươi,” Parekh-ji nói khi ông bẻ chiếc bánh bajra roti, “nhưng như ta đã nói, nó tạo cơ để thay đổi. Và Gujarat là nơi sống còn với đảng chúng ta. Chúng ta không thể để mất được.”

“Ai sẽ là thủ hiến bang mới?” Mama nói.

“Họ sẽ thông báo trong vài ngày nữa. Ông ấy là bạn cũ của ta. Ông ấy là người rắn rỏi, cương quyết và thành thật. Với ông ấy, ta cảm thấy tự tin bước

vào cuộc bầu cử sang năm.”

“Chúng tôi sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết thưa Parekh-ji. Cuộc đời tôi là của ngài,” Mama nói khi phục vụ lấy thêm cháo đậu và xúp kadhi lần thứ ba.

“Tôi quý ông, Bittoo ạ,” Parekh-ji nói, nhìn chúng tôi.

“Parekh-ji, tôi có thể được một suất cho cuộc bầu cử năm sau không? Ngài biết sự tận tâm của tôi đấy,” Mama nói.

Khuôn mặt Parekh-ji đanh lại.

“Tôi xin lỗi vì quá nóng vội,” Mama nói.

Parekh-ji bật cười. “Không, chúng ta cần những người tham vọng như ông. Nhưng Bittoo này, số suất thì có ít. Và chúng ta có mười ngàn người. Ông là người tốt, tận tâm, và tôi muốn giúp ông. Nhưng...”

“Nhưng sao, thưa ngài Parekh-ji? Hãy chỉ đường cho tôi.”

“Để lọt vào tốp đầu, ông không những phải làm việc thôi, mà còn phải gây được chú ý. Ông hiểu không?”

Mama chậm chậm gật đầu.

“Tôi không chỉ trích ông. Tôi đang cho ông lời khuyên để lọt vào cấp tiếp theo, vì ông có tiềm năng. Đừng chờ chỉ dẫn, mà hãy chủ động. Thế mới là lãnh đạo, đúng không?”

“Hàng tháng, tôi sẽ tổ chức đưa những người trẻ đến Ayodhya. Chúng tôi sẽ định hướng cho họ về di sản của chúng ta và gia tăng sự ủng hộ cho chúng ta.”

“Tốt lắm, cứ làm như vậy. Hãy đi cùng tôi để gặp lãnh đạo tối cao khi ông làm được nhiều việc hơn. Còn tôi sẽ hỗ trợ ông thêm. Thỏa thuận thế nhé?”

Parekh-ji chìa tay ra để bắt tay. Mama đưa tay của mình xuống thẳng bàn chân Parekh-ji, là phần cơ thể nên chạm vào khi tiếp xúc với người có vị thế chính trị cao hơn.

“Ở đây không có món tráng miệng sao?” Parekh-ji nói vì sự chậm trễ sau khi món ăn chính đã dọn vào.

“Ai sẽ đi lấy món sinh tố cho quý ngài đây hả?” Mama hét lên với mấy người phục vụ.

# MƯỜI SÁU

“Cái bánh sôcôla nào là nhỏ nhất?” tôi đang ở Ten, khu Navrangpura, hiệu bánh ngon nhất Ahmedabad.

Vidya bước sang tuổi mười tám đúng ngày 19 tháng Mười một năm 2001. Giờ đây em có thể chính thức tự đưa ra quyết định. Còn không chính thức, em đã làm như vậy kể từ khi sinh ra.

“Không cần túi đâu,” tôi nói khi bỏ hộp bánh vào ba lô đựng sách. Tôi ôm ba lô trong lòng, giữ cho thẳng đứng, mãi cho tới khi đến nhà Vidya.

Vào nhà Vidya trong khi giấu cái bánh quả là cũng khó. Việc Ish có nhà càng làm chuyện tệ hơn. Ấn Độ đang đấu với Anh trên sân Vườn Địa đàng Kolkata trong trận đấu buổi tối. Ish đã yên vị trên xô pha cùng bánh kẹo, sữa, khoai tây chiên và bánh quy - mọi thứ nó cần để sống sót qua tám giờ tối. Bố Ish ngồi tại bàn ăn, tiếp tục nghiên cứu luận án tiến sĩ của ông về báo chí Ấn Độ. Thường thì khi Ish ở nhà, chú ấy lộ vẻ căm ghét ra mặt.

Tôi kẹp ba lô dưới nách cho nó thẳng đứng.

“Ấn Độ đang đánh bóng - Ganguly và Tendulkar. Ghi được bảy mươi điểm, chưa mất người nào sau mười lượt bóng,” Ish nói và gào lên, “Mẹ ơi, nước xốt!”

Bố nó cầm chai nước xốt cà chua trên bàn ăn và đặt cộp xuống bàn uống nước trước mặt con trai ông.

“Cảm ơn bố,” Ish nói. “Bố xịch sang được không. Con không xem được tivi.”

Bố Ish cau có nhìn con trai mình rồi bỏ đi.

“Không ngồi đi,” Ish nói với tôi.



“Bận gia sư,” tôi nói, chỉ vào phòng Vidya.

“Ồ, mà đến vì chuyện đó hả. Nó học cả vào ngày sinh nhật cơ đấy, thật chăm chỉ.”

“Có người nghiêm túc với cuộc đời của mình...” bố Ish cắn nhả trong khi vẫn đọc báo.

Ish nhấn nút âm lượng trên điều khiển ti vi đến mức to nhất để phản đối.

“Mẹ nó đã biến nó thành quái vật,” bố Ish nói và bỏ vào phòng ngủ.

Tendulkar đánh bóng ghi bốn điểm, và quái vật vỗ tay.

“Đừng lo, bố tao không sao đâu,” Ish nói khi thấy vẻ mặt lo lắng của tôi. “Này, bảo nó tao gửi lời chúc mừng nhé. Nó sẽ thích đấy. Sáng nay tao quên mất.”

Ish vợ lấy cái bánh kẹp, nhét vào thật nhiều khoai tây chiên, rồi đổ lên nước sốt. Nó cắn một miếng thật to. Bận tôi đã tìm ra hạnh phúc của nó. Tôi phải tìm hạnh phúc cho mình.

Tôi lên cầu thang, tim tôi dồn dập.

“Chúc mừng sinh nhật, Cô Gái Mười Tám,” tôi cất lời chào khi đóng cửa.

Em mặc chiếc áo kurti màu đỏ lóng lánh, và quần trắng. Lựa chọn quần áo hơi diện quá, nhưng vào ngày sinh nhật thì thế cũng ổn, tôi nghĩ.

“Anh có biết mười tám là số duy nhất có giá trị lớn gấp hai lần tổng các chữ số của nó không?” em nói.

Tôi lấy bánh ra và đặt lên bàn nhựa màu trắng.

“Bánh mua ở Ten cơ đấy! Có người sắp vào giới thượng lưu đây,” em đùa.

“Em thích sôcôla mà. Họ làm loại bánh này ngon nhất.” Tôi mở hộp ra. Em đứng dậy và đến cạnh tôi để xem bánh.

“Anh đã thay đổi kể từ khi chúng ta bắt đầu chuyện này.”

“Chuyện gì?” tôi trộm nhìn cặp mắt to của em.

“Chuyện này,” em nói và bước đến hôn tôi. Từ tháng trước, gần như buổi học nào chúng tôi cũng hôn nhau, nên đây không phải chuyện gì to tát. Đôi

khi chúng tôi hôn mỗi lần em giải được một bài toán. Lần khác, chúng tôi hôn trong lúc giải lao mười lăm phút. Có lần, chúng tôi chẳng hề hôn, vì em phải làm bài thi thử. Tuy nhiên, buổi sau chúng tôi sẽ bù đắp lại, sẽ dành mười phút đầu giờ học để hôn nhau, và phần còn lại là trao đổi về những lỗi trong bài làm của em. Khi thấy thèm muốn, chúng tôi lại hôn. Khi cảm thấy tội lỗi, chúng tôi lại học. Bằng cách nào đó, trong vòng một tiếng đồng hồ, chúng tôi cân bằng khá ổn giữa việc học toán và chuyện yêu đương.

Chúng tôi đến mép sân thượng. Tia nắng cuối cùng đã biến mất, bầu trời chuyển sang màu cam sẫm. Cơn gió ban đêm mang chút hơi lạnh. Phía xa xa, chúng tôi thấy mái vòm ngôi đền nhà Omi.

Em đan tay vào tay tôi, và nhìn tôi. “Anh nói xem,” em nói khi gạt một lọn tóc trên mặt, “em có nên trở thành bác sĩ không?”

Tôi lắc đầu.

“Vậy làm sao em thoát khỏi đây được?”

“Nộp đơn vào bất cứ trường nào rồi đi thôi,” tôi nói.

“Làm thế nào?” em nói và giật mạnh tay tôi. “Em kiếm đâu ra tiền lệ phí nộp hồ sơ? Em sẽ sống thế nào ở Mumbai?”

“Bố mẹ em cuối cùng sẽ xuống nước thôi. Họ sẽ trả chi phí học tập cho em. Cho đến khi đó...”

Một đợt ồn ào náo động khắp khu phố và làm chúng tôi giật mình. Ấn Độ đã ghi được sáu điểm.

“Cho đến lúc đó thì sao?” em nói sau khi tiếng ồn ngớt đi.

“Cho đến lúc đó thì anh sẽ chu cấp cho em,” tôi nói. Chúng tôi nhìn vào mắt nhau. Em mỉm cười. Chúng tôi đi bộ dọc quanh khuôn viên sân thượng.

“Vậy gia sư của em không còn nghĩ em cần giải mấy bài toán nữa?”

“Giải bài toán cuộc đời còn quan trọng hơn,” tôi nói.

“Là gì thế?”

“Em là ai, lựa chọn giữa điều em muốn làm và điều mọi người trông chờ ở em. Và làm sao để giữ được điều em muốn mà không để người khác quá

bực mình. Cuộc đời là một bài toán tối ưu hóa, có hàng ngàn biến số và những ràng buộc.”

“Có thể nào vừa chạy trốn vừa không làm bố mẹ bực mình không nhỉ?”

“Em có thể giảm thiểu việc làm người khác bực mình, nhưng không thể triệt tiêu hoàn toàn được. Chúng ta chỉ có thể tối ưu hóa cuộc đời, không bao giờ giải quyết được,” tôi nói khi đến góc sân.

“Em có thể nói một chuyện kỳ quặc không?”

“Gì thế?”

“Khi anh dùng toàn những từ toán học cao siêu, giống như mấy thuật ngữ trên trời này,” em nói, tay làm động tác hất từ trên đầu lên trời.

“Ừ.”

“Nó làm em thấy ham muốn lắm.”

“Vidya, sự bạo dạn của em...” tôi nói, bị sốc.

“Làm anh đỏ mặt à?” em nói và bật cười.

“Chúng ta sẽ cắt bánh hay làm gì nào?” tôi nói để thay đổi chủ đề.

“Dĩ nhiên, xin mời theo em đến quán cà phê Vidya,” em nói.

Chúng tôi chuỗi xuống dưới bể nước và ngồi lên sàn. Em đã mang lên sáu chiếc gối hồng và một cái chăn. “Em lấy từ phòng ra, nên chúng ta sẽ có bữa tiệc nhỏ ở đây,” em nói và đưa cho tôi hai chiếc gối. Dưới gối em để một máy nghe nhạc.

“Nhạc nhé?” em nói, khuôn mặt em xinh như một bài hát.

Tôi gật đầu.

“Em sẽ bật Boyzone, ban nhạc yêu thích của em,” em nói.

Tôi lấy ra gói mười tám ngọn nến mà người ta bỏ cùng vào hộp bánh.

“Thắp hết nến đi,” em nói.

Tôi muốn đi bật đèn sân thượng, vì trời đã tối.

“Đừng có bật,” em nói và kéo tay tôi khi em thắp nến. “Nếu có người đến thì sao?”

“Cả bố mẹ em đều đau đầu gối. Họ không bao giờ lên sân thượng. Còn Ish, trận bóng còn kia mà.”

Chúng tôi nghe hai lượt reo hò âm ỉ liên tục trong khu phố. Lượt đánh bóng của Ấn Độ đã vào pha cuối.

Em buông tay tôi khi tôi ngồi xuống. Trông em thật đẹp bởi ánh nến lung linh tỏa trên khuôn mặt. Một bài hát có tên “No matter what” bắt đầu cất lên. Như mọi bản tình ca, lời ca dường như viết ra chỉ dành riêng cho chúng tôi.

*Dù họ có nói gì với ta,  
Dù họ có làm gì,  
Dù họ có dạy gì ta,  
Thì điều ta tin mới là thật.*

Ánh nến dường như lay động theo điệu nhạc. Em dùng dao nhựa trong hộp để cắt bánh. Tôi lại cầu chúc cho em, và đưa miếng bánh vào miệng em. Em giữ miếng bánh trong miệng, và rồi hướng người về phía tôi. Em đẩy tôi lên gối, và miệng em kề sát miệng tôi để chia món bánh.

Em hôn tôi như chưa bao giờ được hôn trước đó. Không phải em làm gì đó khác biệt, nhưng dường như ẩn sau nụ hôn ấy có nhiều cảm xúc hơn. Đôi tay em để trên vai tôi, rồi luồn xuống áo tôi.

Nhạc vẫn tiếp.

*Anh không thể chối bỏ điều anh tin  
Anh không thể là con người khác được  
Anh biết tình yêu này là mãi mãi  
Lúc này đây, điều ấy mới là quan trọng*

Tôi không biết là do ánh nến hay do tâm trạng ngày sinh nhật hay do cái gối hay là gì. Nhưng lúc ấy tôi mắc sai lầm thứ hai trong đời.

Tôi mở cúc trên chiếc áo kurti của em, rồi luồn những ngón tay mình vào. Một giọng nói bên trong ngăn tôi lại, tôi rút tay ra. Nhưng em tiếp tục hôn tôi, trong khi em cởi những cúc áo còn lại. Em kéo tay tôi về phía em.

“Vidya...” Lúc này, tay tôi đã ở vào nơi mà đối với bất kỳ gã trai nào cũng là nơi không thể rút ra được nữa. Nên, tôi xuôi theo dòng, theo những cảm xúc, những ham muốn, bản năng hay cái gì đó mà người ta dùng để chỉ cái thứ làm tan biến lý trí con người.

Em cởi áo kurti. “Bỏ tay anh ra đi, chúng không trốn đâu.”

“Hả?” tôi nói.

“Không thì làm sao em cởi áo được?” em nói, chỉ vào áo lót của em. Tôi đặt tay lên bụng em, em cởi áo lót ra và nằm lên người tôi.

“Cởi ra đi,” em nói, kéo áo tôi lên. Lúc này, nếu em bảo thì tôi có thể nhảy xuống khỏi sân thượng. Tôi làm theo lệnh em ngay.

Nhạc vẫn không dứt, và chúng tôi vẫn không dừng. Chúng tôi tiến xa hơn, xa hơn, khi những ngọn nến nhỏ lần lượt tắt. Những giọt mồ hôi lấp lánh trên cơ thể chúng tôi. Trong suốt lúc ấy Vidya không nói gì, ngoại trừ một lần vào giữa chừng.

“Anh sẽ yêu bên dưới người em chứ?” em nói, sau khi em đã làm như vậy với tôi.

Tôi đưa miệng xuống, rồi đi ngược lên. Chúng tôi nhìn vào mắt nhau khi hai người thành một. Tiếng gào hét trong khu dân cư tiếp tục khi đội Anh mất hai người nữa.

Chỉ còn lại bốn ngọn nến đang cháy khi chúng tôi xong việc. Chúng tôi xếp sáu cái gối để làm thảm, rồi nằm lên đó. Chỉ sau khi làm chuyện ấy xong chúng tôi mới nhận ra trời lạnh thế nào. Chúng tôi lấy áo khoác tôi đắp lên người, và luôn bàn chân lạnh dưới gối.

“Ôi, em là người trưởng thành, và em không còn trinh nữa, tuyệt thật đấy. Cảm ơn Thượng đế,” em nói và cười khúc khích. Em nằm thu mình cạnh tôi. Cảm nhận hiện thực dội về khi đam mê lắng xuống. *Mày đã làm gì thế Govind Patel?*

“Em vẫn nổi da gà này,” em nói và nâng cánh tay lên. Những vết nổi nhỏ xíu màu hồng trên làn da trắng, trơn mượt của em.

*Chết tiệt, chết tiệt, chết tiệt, Govind, mày định làm gì đấy? Chạm vào chấm da gà cô ấy à? Giọng nói trong tôi mạnh hơn.*

“Em rất mừng vì chuyện này đã xảy ra. Anh có thể không?” em nói.

Tôi yên lặng.

“Nói gì đi chứ.”

“Anh nên về thôi.”

“Anh không thích ở đây à?”

“Đây ư? Em có thấy là chúng ta đang ở trên đầu bố mẹ và anh trai em không?”

“Đừng có làm toáng lên,” em nói.

“Anh xin lỗi. Anh lo quá,” tôi nói.

“Đừng mà,” em nói và ôm tôi. Em cảm thấy cơ thể tôi run rẩy. “Anh có sao không?”

Tôi không biết tại sao, nhưng mắt tôi ngấn nước. Có lẽ tôi thấy sợ. Có lẽ vì chưa từng có ai ôm tôi như vậy, và hỏi tôi có ổn không. Có lẽ tôi không bao giờ biết mình có thể cảm thấy như thế này. Có lẽ vì tôi đã phản bội bạn thân nhất của mình. Thường tôi chả bao giờ khóc, nhưng có quá nhiều lý do xảy ra một lúc, tôi không thể không khóc được.

“Này, em là con gái. Khóc là việc của em,” em nói.

Tôi nhìn vào đôi mắt ngấn ướt của em.

Tôi ngồi dậy mặc đồ vào. Chúng tôi ra ngoài khi ánh trăng chiếu lên sân thượng. Tôi xem đồng hồ. Tôi đã kéo dài giờ học quá ba mươi phút.

“Em yêu anh,” em nói từ phía sau khi tôi mở cửa sân thượng.

“Chúc mừng sinh nhật em,” tôi nói và ra về.

“Này, mày lỡ phần hay nhất rồi. Chúng ta sẽ thắng trận này. Ở lại xem đi,” Ish nói khi tôi xuống dưới nhà.

“Không, tao hơi mệt. Tao sẽ xem ở nhà,” tôi nói khi ra đến cửa chính.

“Ở lại ăn tối đi cháu,” mẹ Ish nói trong lúc dọn bàn. “Cô làm món đặc biệt nhân sinh nhật Vidya.”

“Không thưa cô, mẹ cháu đã nấu ở nhà rồi,” tôi nói. Tôi đã ăn mừng sinh nhật con gái bà rồi.

“Thật là cậu bé ngoan,” bà nói trùi mền khi tôi rời ngôi nhà.

# MƯỜI BẢY

“Giữ chặt vào, nó đang rung đấy,” Omi nói. Nó đứng nhón chân trên ghế để với lên trần nhà. Chúng tôi muốn treo những dải ruy băng ba màu lên quạt trần. Tôi giữ chân ghế. Ish đứng cạnh chúng tôi, tay nó cầm hồ và cuộn băng dính.

“Tao ngã mất,” Omi cảnh báo, trượt chân phải khỏi ghế.

“Không phải lỗi của tao. Cái ghế này lỏng chân rồi,” tôi nói.

Tôi chưa bao giờ muốn tổ chức ngày Cộng hòa một tuần nữa sẽ đến. Tuy nhiên, chúng tôi muốn ăn mừng sự vực dậy của mình một năm sau trận động đất. Dù nghĩ về ngày hôm đó vẫn còn khiến tôi run rẩy, tôi vẫn thấy nhẹ nhõm vì đã trả hết các món nợ. Việc kinh doanh của chúng tôi tăng gấp ba lần so với một năm trước, và tất cả đều xảy ra tại cửa hàng này.

“Chuẩn bị cho ngày 26 tháng Một à? Cố lên nhé,” Mama đi vào làm chúng tôi mất tập trung. Omi ngã từ trên ghế xuống sàn nhà. Những dải ruy băng rơi trên đầu nó.

“Tại mày đấy!” nó cáo buộc tôi, và mọi người cười ồ.

Mama đặt một túi màu nâu đựng bánh gối, cùng với những tờ bướm màu vàng lên bàn. Chúng tôi mỗi người lấy một cái bánh.

“Một năm kể từ ngày kinh hoàng,” Mama thở dài. “Ta rất tự hào vì các cháu làm việc chăm chỉ để lại đứng trên đôi chân của mình. Có một điều thay đổi nữa. Govind, cháu còn nhớ không? Đừng bao giờ từ bỏ nhé?”

Tôi gật đầu. Đúng vậy, niềm tin của tôi vào Thượng đế đã giúp tôi năm ngoái. Và tôi muốn tiếp tục niềm tin ấy.



“Khi cháu tin vào Thượng đế, những điều kỳ diệu sẽ xảy ra. Và đó là lý do ta mang đến thứ này,” Mama nói và chuyển những tờ bướm màu vàng cho mỗi chúng tôi.

Tôi đọc đầu đề.

### *Chaitavani Yatra*

*Mọi người yêu mến Rama đều được mời đến Ayodhya*

Tôi đọc thêm.

*Đảng Hindu muốn đưa liên tiếp những làn sóng người đến đền Ayodhya. Việc ấy sẽ nhắc nhở chính phủ thế tục về vấn đề ngôi đền.*

Tờ bướm có thông tin chi tiết để liên hệ với Mama, những đảng viên khác, cùng các ngày xuất phát và cách ký tên tham gia chuyến đi. “*Chúng ta có một hạn chót,*” trên tờ bướm viết, không đề cập chính xác một ngày nào.

“Không tốt sao?” Mama hỏi tôi.

“Có ạ, Parekh-ji đã nói rồi, hãy chủ động. Cậu sẽ được chú ý,” tôi nói.

“Các cháu phải đến đây,” Mama nói. “Thực ra, chuyến đi tháng Hai chỉ dành cho thanh niên thôi. Đến ta cũng không được đi. Con trai ta sẽ đi lần này. Các cháu sẽ có người đồng hành tốt đấy.”

Tôi vẫn không nói gì.

“Đi cũng dễ mà. Tàu chạy thẳng từ ga Ahmedabad, chuyển Sabarmati Express,” Mama nói và nhìn tôi tha thiết. Tôi phải tỏ ra hứng thú dù không muốn đi.

“Mất bao lâu ạ?” tôi nói.

“Ba hai tiếng, một chiều.”

“Đi lại không thôi cũng mất ba ngày rồi. Làm sao đi được bây giờ Mama?” tôi nói, mặt xệ xuống. “Năm mới có nhiều việc lắm.”

“Cuộc đời còn nhiều thứ ngoài kiếm tiền,” Mama nói. Ông đứng dậy ra về.

Tôi mở ngăn đựng tiền, lấy ra hai xấp. “Đây là tiền thuê nhà ba tháng tới.”

“Có ai hỏi tiền đâu?” Mama nói trong khi nhét tập tiền vào túi áo kurta. “Lần này các cháu phải đi với em nó đấy. Nó quý các cháu lắm.”

“Mama, đừng buồn nhé. Chúng cháu sẽ đi khi việc vẫn hơn. Khoảng tầm tháng Ba, lúc ấy có kỳ thi,” tôi nói.

“VẬY ĐẾN LÚC ẤY ĐỪNG THOÁI THÁC. QUYẾT ĐỊNH THÁNG BA NHÉ?” Mama nói.

Chúng tôi gạt đầu. Tôi cầm cái chổi và quét vụn bánh gối samosa.

“OK, ta nên đi thì hơn. Ta phải đặt vé cho chuyến đi tháng Hai,” Mama nói và đứng dậy.

“Để cháu đặt cho cậu,” Omi nói.

“Thật ư? Cảm ơn cháu nhiều lắm, cháu yêu. Ta phải đi Gandhinagar hôm nay, không còn thì giờ nữa,” Mama nói. Ông lấy trong túi ra cái phong bì.

“Trong này có đầy đủ tên và tiền. Dhiraj và tám người khác. Mua vé giường, đi ngày 20 tháng Hai, và về một tuần sau đó,” Mama nói.

Omi bỏ phong bì vào túi áo.

\*\*\*

“Sáu, bảy, tám, không, lần đó không tính vì chúng ta không thật sự,” Vidya lẩm nhẩm trong khi nằm cạnh tôi.

Omi đã đến nhà ga để tiễn cậu em họ. Ish trông cửa hàng. Tôi, viện cố sửa mấy bài toán chinh hợp và tổ hợp, lại trần truồng nằm cạnh em gái nó.

“Em đếm gì thế?” tôi dờ dẫm hỏi.

“Số lần chúng ta quan hệ,” em đáp. “Ờ, đã lên tám rồi.”

“Em theo dõi à?” tôi nói.

“Em theo dõi nhiều thứ lắm.”

“Như cái gì?”

“Như hôm nay là 21 tháng Hai, chỉ năm ngày nữa là đến kỳ kinh của em. Vì vậy, hôm nay là ngày an toàn.”

“An toàn mà. Anh đã dùng bao cao su,” tôi vừa nói vừa đẩy gối cho thoải mái.

“Ồ vậy à? Vậy bây giờ anh tin vào vật lý hơn toán học à?” em nói và khúc khích cười. Em xoay người lại, chống khuỷu tay lên, ngón chân chạm vào cẳng chân tôi.

“Anh còn xấu hổ khi mua bao cao su không?”

“Anh mua tại một hàng thuốc lạ ở Satellite. Anh mua đủ dùng thời gian dài.”

“Ồ thế à,” em leo lên người tôi. “Vậy dùng thêm vài cái nữa thì không sao nhỉ?”

Sau đó, số lần của chúng tôi đã lên đến chín.

“Cháu về đây ạ,” tôi nói với mẹ Vidya. Tôi ghét phần này nhất, thời điểm mà cô ấy mời tôi ăn hay hỏi tôi sao lại làm việc vất vả thế.

Tôi bước về nhà, đầu đầy những suy nghĩ. Chín lần trong hai tháng. Bình quân mỗi tuần một lần. Chín lần nghĩa là tôi không còn lý lẽ gì mà biện minh nữa. Tôi không thể nói rằng tôi đã làm tình với em chỉ là sự cố ngẫu nhiên, trong một phút nông nổi. Bạn không thể ngẫu nhiên làm gì đó đến chín lần. Dù đôi khi, những chuyện ngẫu nhiên khác có thể xảy ra. Và tôi phát hiện ra đúng năm ngày sau đó.

\*\*\*

“Có điều này anh nên biết,” em nói.

Chúng tôi đến bãi cỏ bên ngoài Hiệp hội Nghiên cứu ngành Vải sợi Ahmedabad (ATIRA). Em đã nhắn tin cho tôi rằng chúng tôi cần “đi dạo khẩn cấp,” chẳng biết nghĩa là sao. Chúng tôi đã bảo mọi người ở nhà là phải đi mua cuốn sách hướng dẫn môn toán rất hay. Không ai vặn vẹo gì cả.

Bãi cỏ ở ATIRA nằm trong khu đồi Vastrapur, có nhiều người dạo bộ vào buổi tối. Vài cặp đôi nắm tay nhau. Tôi cũng muốn nắm tay, nhưng không nắm. Chúng tôi nhìn chăm chăm xuống mặt đất, đi thật chậm. Những chị già béo mặc sari và mang giày, với quyết tâm giảm cân, đi vượt qua chúng tôi.

“Có chuyện gì thế?” tôi nói và mua một gói lạc.

“Có thứ bị trễ,” em nói.

Tôi cố nghĩ xem em ám chỉ cái gì. Tôi không đoán được.

“Là cái gì?” tôi nói.

“Kinh nguyệt của em,” em nói.

Đàn ông chẳng biết trả lời thế nào khi bàn về chuyện thai sản. Phần lớn thì chuyện này làm họ bồn chồn.

“Thật ư? Thế nào?” tôi nói, cố lựa lời.

“Thế nào là sao? Đáng ra phải có từ hôm qua rồi, ngày 25, nhưng mà chưa có.”

“Em chắc không.”

“Gì cơ? Có mà em không biết sao?” em nói và dừng lại để nhìn tôi.

“Không, ý anh là em có chắc 25 tháng Hai là đến kỳ không?”

“Em không dốt toán đến mức ấy đâu.”

“Được rồi, nhưng mà...” tôi nói. Tôi đã gây ra vấn đề. Tôi chẳng có gì giá trị để mang ra trong cuộc thảo luận. Tôi mời em ăn lạc. Em từ chối.

“Nhưng sao?” em nói.

“Chúng ta dùng biện pháp tránh thai mà. Còn kinh nguyệt phụ nữ thì sao nhỉ? Có phải bao giờ cũng đúng ngày không?” tôi hỏi. Trên đời này không có gì luôn tuyệt đối đúng thời điểm cả.

“Của em thì đúng đấy. Thường thì em chẳng quan tâm. Nhưng vì em với anh, dù có hơi chậm một chút cũng làm em sợ. Càng sợ lại càng chậm.”

“Em muốn đi khám bác sĩ không?” tôi tuyệt vọng gợi ý giải pháp.

“Và nói sao? Bác sĩ khám xem cháu có thai không à?”

Lại một từ thai sản khác làm đàn ông rối loạn. Không, em không nói thế. “Em không có thai chứ?” tôi nói.

Mồ hôi tứa ra trán như thể tôi vừa chạy ba vòng quanh bãi cỏ ATIRA. Tôi xoa tay và hít thật sâu.

“Tại sao không?” em bật lại, mặt em căng thẳng. “Anh động viên an ủi em đi chứ, đừng thờ hồng hộc như thế.”

“Ngồi xuống đây đi,” tôi nói và chỉ một cái ghế. Tôi ném gói lạc vào thùng rác. Em ngồi cạnh tôi. Tôi đấu tranh xem có nên quàng tay qua vai em không. Vì tôi gần gũi em quá nên mới ra cơ sự này. Em vẫn không nói gì. Hai giọt nước mắt em lăn xuống. Trời ơi, tôi phải nghĩ ra gì đó. Đầu óc tôi xử lý các phương án theo tốc độ ánh sáng, (a) *Làm em cười - ý tưởng tôi,* (b) *Bước đi và bỏ mặc em - không được,* (c) *Gợi ý một giải pháp khả dĩ như phá chẳng hạn - trời ơi không,* (d) *Ôm em - có lẽ, được rồi, ôm em, ôm em và bảo em rằng tôi sẽ ở bên em. Làm ngay đi, thẳng ngu.*

Tôi dịch sát lại, ôm lấy em. Em vùi mặt vào vai tôi mà khóc. Tay em bấu áo tôi.

“Đừng lo, anh sẽ ở bên em,” tôi nói.

“Tại sao, sao lại bất công thế? Tại sao chỉ mình em đối mặt với chuyện này?” em khóc. “Tại sao anh không thể mang bầu lúc này?”

Vì về mặt sinh học tôi là đàn ông, tôi muốn nói. Nhưng tôi nghĩ em biết rồi.

“Nghe này Vidya, chúng ta dùng phương pháp tính ngày, chúng ta dùng biện pháp tránh thai. Anh biết dù không chính xác một trăm phần trăm, nhưng xác suất là rất thấp...”

Vidya chỉ biết lắc đầu và khóc. Toán luôn là thứ kinh hoàng để mang ra trấn an người ta. Không ai tin vào xác suất trong giây phút bồn loạn này.

Một gia đình bước qua. Người đàn ông mang đứa bé trên vai. Tôi thấy đó như biểu tượng cho gánh nặng tiềm tàng của đời tôi. Ý nghĩ về con tàu lại hiện ra. *Tôi hai mươi tuổi. Tôi có những ước mơ lớn về kinh doanh. Tôi phải nuôi mẹ. Mà ngoài chuyện đó, tôi còn phải chăm lo cho sự nghiệp của bạn*

bè nữa. Còn Vidya? Em mới mười tám. Em còn phải học cao hơn, làm nhân viên PR hay gì đó mà em muốn. Em không thể chuyển từ cuộc sống tù túng này sang một nhà tù khác. Được rồi, tình huống tệ nhất là tôi đề cập chuyện phá. Em ngồi xịch ra. Khóc làm cho mắt em thêm ướt và khuôn mặt em ửng hồng. Trông em lại thêm phần xinh đẹp. Tại sao đàn ông lại không thể ngừng chú ý đến sắc đẹp nhi? Vài phút sau chúng tôi đứng lên dạo bước.

“Đợi vài ngày nữa xem. Chúng ta sẽ xem phải làm gì,” tôi nói khi đến trạm đỗ xe.

“Có lẽ là báo động giả. Em đang phản ứng thái quá. Em nên đợi một vài ngày nữa trước khi kể cho anh,” em nói. Em siết ngón tay tôi khi đang ở trên xe. Khuôn mặt em hết bình tĩnh lại chuyển sang lo âu.

Chúng tôi lặng yên không nói gì trên xe khoảng chừng năm phút. Rồi tôi phải nói ra điều đó. “Vidya này, nhờ mà, nhờ mà không phải báo động giả. Chúng ta sẽ làm gì đây? Hay chúng ta nên bàn sau nhi?”

“Anh nói xem, anh muốn làm gì?”

Khi phụ nữ hỏi lựa chọn của ta thì trong đầu họ đã lựa chọn rồi. Và nếu bạn muốn duy trì sự đúng mực, bạn nên chọn y như vậy.

Tôi nhìn vào mắt em, để tìm câu trả lời em trông đợi ở tôi. Tôi không tìm được.

“Anh không biết. Với anh chuyện này quá lớn, không phải một tin tức thông thường. Anh không thể nói chúng ta sẽ làm gì. Có bầu, phá thai, anh không biết những chuyện này nó thế nào.”

“Anh muốn em phá thai à?”

“Không, không. Anh bảo anh không biết. Thế còn lựa chọn khác, kết hôn à?”

“Thôi nhé, em mới mười tám. Em vừa học xong trung học,” em nói.

“Vậy thì sao?”

“Em không biết. Em không muốn nghĩ. Thôi đừng nói nữa,” em nói.

Chúng tôi yên lặng suốt hành trình còn lại trên ô tô.

“Này, em cầm cuốn sách toán này khi về nhà,” tôi nói và đưa cho em cuốn sách khi em về đến nhà.

Đêm hôm ấy, Vidya và tôi nhắn tin cho nhau đến cả chục lần, chỉ hỏi nhau “anh/em ngủ chưa” và “chưa”.

\*\*\*

“Chuyện gì thế?” Ish nói khi tôi nằm gục đầu lên bàn thu ngân.

“Không sao. Ngủ không ngon lắm,” tôi nói.

“Tại sao? Đang nghĩ về con gái Pandit-ji à,” Ish cười. Tôi phớt lờ nó. Từng giờ từng phút, tôi muốn gửi cho Vidya tin nhắn hỏi “có chuyện gì chưa”. Nhưng em sẽ trả lời tôi cùng một câu. Tôi giờ lịch theo dõi suốt những ngày chúng tôi ân ái vừa qua. Ngoài lần đầu cách đây vài tháng, thì những lần khác tôi đã dùng biện pháp tránh thai. Liệu còn lý do trẻ nào khác không? Tôi không biết và không thể hỏi ai được. Ish và Omi có lẽ còn không biết ngôn ngữ thai sản. Và tôi có biết phụ nữ nào khác ngoài Vidya đâu. Tôi không thể hỏi mẹ được. Tôi cầm điện thoại lên. “Thế nào rồi?” tôi gửi một tin nhắn chung chung. “Chẳng có gì cả,” em đáp lại.

Đêm tiếp theo, tôi cũng ngủ được đôi chút. Tôi bật ra khỏi giường lúc sáng sớm để nhắn tin cho em. Em đã gửi tin nhắn cho tôi rồi, “hơi đau một chút, chẳng có gì khác”.

Tôi ném điện thoại đi. Tôi muốn đến cửa hàng sớm để lấy hàng trong kho ra. Thế nào đó, tôi lại ghét sự trẻ thế không biết.

# MƯỜI TÁM

“Tàu có khi nào đúng giờ chưa?” giọng oang oang của Mama cắt ngang khi chúng tôi đang làm việc. Ish lôi trong kho ra một cái hòm nặng đựng đầy cốc gôn.

“Mama, cậu đến sớm thế?” Omi nói.

Mama để hai hộp giấy hồng lên thùng cốc gôn. Trên trán ông đã bôi vết son lúc cầu nguyện buổi sáng.

“Ta đã mua bánh kachori cho con trai và những người tình nguyện khác. Chuyển tàu của họ lẽ ra phải đến lúc 5 giờ sáng. Nhưng đã trễ năm tiếng rồi. Giờ phải làm sao đây? Nên cậu nghĩ sẽ đưa cho các cháu ăn,” Mama nói và lấy ra một chiếc bánh.

“Vậy đồ ăn sáng thừa mang cho bọn cháu à?” Omi nói và cười.

“Bánh còn mới đấy. Cậu sẽ mua thêm khi họ về. Ăn đi khi còn nóng, nào Ish, Govind,” Mama nói.

“Cậu không biết các cháu cũng đến sớm vậy,” Mama nói. Đồng hồ cửa hàng chỉ tám giờ.

“Có việc trong kho,” tôi nói và cắn một miếng bánh kachori. Mùi vị thật tuyệt vời.

Chúng tôi gọi trà, rồi ngồi trên ghế bên ngoài cửa hàng. Mama nói với Omi chuyện họ hàng nhà họ. Ish và tôi thì bàn về kế hoạch giao hàng trong ngày. Cửa hàng đến chín giờ mới mở. Chúng tôi có thể thanh toán mà ăn.

“Lướt trà thứ ba nhé? OK? Tốt lắm,” Mama nói và gọi thẳng bé bán trà. Tôi đã ăn hai cái bánh kachori và thấy no rồi.



Mama đứng dậy ra về lúc 9 rưỡi. Tôi gói hộp bánh lại cho ông.

“Cháu giữ đi,” Mama nói. “Dù gì cậu cũng mua thêm.”

“Không, Mama, bọn cháu ăn đủ...”

Điện thoại Mama đổ chuông, ngắt lời tôi. Mama mở máy. Khuôn mặt ông trở nên nghiêm trọng. Miệng ông há ra và mắt ông nháo nhác.

“Tôi không biết số toa, sao anh lại hỏi tôi?” Mama nói.

“Gì thế Mama?” Omi nói.

Mama đặt tay lên điện thoại và quay sang Omi.

“Một đảng viên trẻ ở Ayodhya. Anh ta tiễn đội tình nguyện của chúng ta lên tàu ngày hôm trước. Giờ anh ta muốn hỏi số toa tàu. Và anh ta không nói lý do,” Mama nói.

“Chờ đã,” Omi nói rồi đi vào trong cửa hàng. Nó đi ra, mang theo số.

“Đây, cháu đã ghi mã số thông tin hành khách và các chi tiết trong khi mua vé,” Omi nói.

Mama cầm cuốn sổ và nói chuyện vào điện thoại.

“Được rồi, nghe này, S6... vâng, S6, S6 một trăm phần trăm, a lô, nghe này... sao đang nói chuyện với tôi anh lại cầu nguyện? Này, a lô...”

Người bên kia ngắt máy. Mama cố gọi lại số ấy nhưng không ai trả lời.

“Có chuyện gì thế?” tôi nói.

“Cậu không biết. Cậu phải đi... Cậu sẽ đến nhà ga,” Mama nói.

“Cháu đi với cậu nhé?” Omi nói.

“Không, không sao. Dù sao ta cũng phải đi. Ta sẽ tìm cho ra,” Mama nói rồi ra về.

Hai tiếng sau, cả nước đã biết.

\*\*\*

“Thôi đừng chuyển kênh nữa,” tôi gào lên với Omi, “chúng chỉ chiếu cùng một thứ thôi.”

Chúng tôi dừng lại ở kênh NDTY. Phát thanh viên nhắc lại tin này lần thứ mười.

*“Ít nhất năm mươi người chết và hơn một chục người bị thương khi những kẻ xấu phóng hỏa đốt một toa của chuyến tàu tốc hành Sabarmati gần nhà ga Godhra ở Gujarat vào sáng thứ Tư.”* Kênh truyền hình đã gọi điện cho một nhân viên nhà ga ở Godhra.

*“Thưa ông, ông có thể cho biết chính xác chuyện gì đang diễn ra?”* phóng viên nói.

*“Chúng tôi vẫn đang chờ báo cáo. Nhưng khoảng 8 giờ 30 sáng nay, tàu tốc hành Sabarmati đến ga Godhra,”* nhân viên kia nói giọng yếu ớt.

*“A lô, ông có nghe tôi nói không?”* phóng viên nhắc lại vài lần.

*“Vâng, giờ tôi nghe được rồi,”* nhân viên kia tiếp tục câu chuyện.

Như các kênh truyền hình lúc ấy cho biết, một đám đông đã ném đá vào một toa của tàu tốc hành Sabarmati. Trên toa này có những người tình nguyện từ Ayodhya quay về. Hành khách đóng cửa sổ kim loại để tự vệ. Đám đông hất xăng lên toa tàu và châm lửa.

*“Đám đông này là ai? Họ có chủ định trước không?”* phóng viên hỏi.

Vị nhân viên nhà ga tránh chỉ trả lời chung chung.

*“Cảnh sát đã đến và đang điều tra vụ việc. Chỉ có họ mới đưa ra bình luận về vụ này.”*

Ish, Omi và tôi xem ti vi không ngắt. Chúng tôi hủy việc giao hàng ngày hôm đó.

“Mama không nghe máy, tao đã cố chục lần rồi,” Omi nói và vứt điện thoại sang một bên.

Các kênh truyền hình đã đến nhà ga Godhra. Chúng tôi nhìn thấy toa tàu bị cháy. Phần còn lại của con tàu đã đi Ahmedabad. Một người bán trà cho biết thêm nhiều chi tiết so với trả lời của nhân viên nhà ga.

“Đám đông đó là người Hồi giáo. Họ tranh cãi với những người tình nguyện Hindu, rồi họ đốt hết - phụ nữ, trẻ em,” người bán trà nói.

“Có năm mươi tám người chết, hơn hai mươi người bị thương, theo các báo cáo tại bệnh viện Godhra,” phóng viên nói, “và chúng tôi vừa nhận được tin rằng toa tàu bị đốt là S6.”

“Cô ta bảo S6 à?” Omi nói, quay sang tôi.

Tôi im lặng. Tôi không muốn xác nhận tin xấu.

“Cô ta nói thế à? Em tao ở trong toa đó.” Omi nói và chạy ra.

Chúng tôi ra khỏi cửa hàng. Những người bán hàng đều mặt mày căng thẳng.

“Chúng thiêu cả những đứa trẻ, chúng là cái cộng đồng gì vậy,” người bán hoa nói với chủ hàng bánh bên cạnh.

“Vào lúc sáng sớm ngay tại nhà ga. Chúng thật cả gan,” người bán hàng khác nói.

“Chúng tấn công nước Mỹ ngay giữa ban ngày ban mặt. Giờ bọn khốn kiếp kia đã đến Gujarat. Thế mà người ta vẫn bợ dít chúng,” người bán hoa nói. Hiếm khi người ta nghe tiếng nói tục trong đền, nhưng hôm nay thì khác. Trong suốt cả đời tôi, hôm nay là một ngày khác.

Omi ra khỏi đền cùng bố, mẹ và vợ của Mama. Mọi người bán hàng, Ish và tôi vây quanh họ.

“Trả Dhiraj cho tôi. Trả Dhiraj cho tôi,” tiếng kêu khóc của vợ Mama vọng lên các bức tường trong đền.

“Cháu sẽ đến nhà ga để tìm hiểu thêm,” Omi nói. Nó đang cố gọi điện cho Mama, nhưng không nổi máy được.

“Đừng đi, thành phố này không an toàn,” người bán hoa nói. Mẹ Omi giật núu tay nó.

“Sẽ sớm có lệnh giới nghiêm. Đóng cửa hàng và về nhà thôi,” người bán hoa nói.

Những người bán hàng tản ra. Mẹ Dhiraj nước mắt rơi lã chã.

“Đừng lo, Mama sẽ gọi lại. Tin tức còn mơ hồ lắm. Chúng ta không biết chuyện gì đã xảy ra,” tôi nói.

“Con về nhà đi,” bố Omi nói.

“Con giúp họ đóng cửa hàng,” Omi nói.

Chúng tôi quay lại cửa hàng. Chúng tôi không có khách hàng sáng hôm ấy, và không mong có thêm khách.

“Anh có gắng tay không anh Ish? Găng của em mòn rồi,” giọng Ali làm chúng tôi giật mình. Chúng tôi dọn hàng lúc một giờ.

Ali sưng sờ. Nó mặc chiếc áo phông màu vàng và quần jean cũ. Thật may, nó không đội cái mũ kiểu Hồi giáo của nó.

“Em sẵn sàng tập rồi. Chúng ta có buổi tập lúc 4 giờ 30, không phải à?”

“Em không xem tin tức à?”

“Nhà em không có ti vi,” nó nói.

“Còn bố em?”

“Bố đưa mẹ sang ông bà ngoại ở Surat. Sáu giờ bố mới về.”

“Còn em không đi sao?” Ish nói.

“Em đi sao được? Chúng ta phải tập mà. Em không muốn vì bỏ tập mà phải chống đẩy một trăm cái đầu,” Ali nói và cười, “này sao các anh đóng cửa hàng? Găng tay của em...”

“Chẳng có gì đâu. Đi với bọn anh. Em đừng ở nhà,” Ish nói và kéo cửa xuống.

“Bọn anh à?” Omi nói, giọng kiên quyết.

“Mày đi đi, Omi, bố mẹ và mợ mày cần mày,” Ish nói.

“Còn bọn mày?” Omi nói.

“Tao sẽ đưa Ali về nhà. Tao sẽ cho nó về khi bố mẹ nó quay về.”

Omi nhìn tôi định nói gì đó. Tôi nhún vai.

“Mày muốn đến chỗ tao không?” Ish nói với tôi. Chúng tôi bước ra khỏi khuôn viên đền.

Tôi muốn gặp Vidya. Nhưng đây không phải lúc phù hợp, và Vidya cũng không có tâm trạng tốt. Tôi băn khoăn có nên nhắn tin cho em không.

“Không, mẹ tao sẽ lo lắng,” tôi nói. Bà hẳn lúc này đang trong bếp, đang nhào bột làm bánh dhokla cho bữa tối.

Tôi về đến nhà. Trong bữa ăn, tôi kể cho mẹ chuyện xảy ra ở Godhra. Mẹ tôi bắt tôi thề không bao giờ được yêu mấy cô gái Hồi giáo. Tôi cảm thấy mệt mỏi sau hai đêm mất ngủ và sau các sự kiện trên truyền hình, nên buổi chiều tôi đánh một giấc. Cú điện thoại của Omi làm tôi tỉnh ngủ.

“Này có chuyện gì thế Omi? Đã liên lạc được với Mama chưa?” tôi vừa nói vừa dụi mắt. Đồng hồ trên điện thoại chỉ 5 giờ 30 chiều.

“Em tao mất rồi, Govind. Nó chết ngay tại chỗ,” Omi nói giọng nghẹn ngào. Nó bắt đầu khóc. Tôi ngồi bật ra khỏi giường và đứng lên.

“Mama gọi. Cậu tao đã quy đi,” Omi nói.

“Cậu ấy có ở nhà không?” tôi nói.

“Không, cậu ấy đến văn phòng đảng. Các đảng viên bên cạnh để an ủi cậu. Cậu bảo tao đừng kể cho mợ hay bất kỳ ai biết. Cứ như thể họ không đoán ra ấy.”

“Thật kinh khủng quá, Omi, kinh khủng quá,” tôi nói. Tôi rùng mình khi nghĩ suýt nữa chúng tôi đã đi cùng chuyến đó.

“Ở nhà tao không thể không nói gì về chuyện đó được. Tao phải ra ngoài,” Omi nói.

“Vậy đến nhà tao đi,” tôi nói.

“Ish đâu rồi?” Omi nói.

“Tao không biết, mày giữ máy nhé?” tôi nói. Tôi để cuộc gọi của Omi ở chế độ chờ, rồi gọi cho Ish. Nó nhắc máy sau mười lần đổ chuông.

“Ish à, mày đang ở đâu? Sao mày trả lời chậm thế?”

“Tao đang ở ngân hàng. Tao đến tập với Ali.”

“Lúc này mà còn tập nữa à?”

“Gì cơ? Tao chán ngấy phải ở nhà suốt ngày. Bố tao thì nhìn tao cau có vì Ali ở cùng tao. Nên tao nghĩ, cứ mặc kệ, đi đánh bóng đá.”

“Ish, có tin khủng khiếp lắm. Dhiraj đã...” tôi nói và ngừng lại giữa chừng.

“Ôi không,” nó nói, “thật ư?”

“Ừ, Omi cho tao biết. Mama bảo nó đừng kể cho ai trong nhà. Nó muốn ra ngoài.”

“Vậy đến đây đi,” Ish nói.

“OK,” tôi nói. Tôi ngắt máy, rồi chuyển sang cuộc gọi kia.

“Đến ngân hàng nhé. Đi luôn đi, vì trời tối rồi,” tôi bảo Omi.

“Mẹ ơi, con không ăn tối đâu. Chúng con sẽ ăn gì đó ở ngân hàng,” tôi nói khi ra khỏi nhà.

\*\*\*

“Rắc rối đã bắt đầu ở thành phố rồi. Tao nghe nói một đám đông đốt hai xe buýt ở Jamalpur,” Omi nói.

Chúng tôi đến chỗ dạy học ở sân sau để ăn tối. Omi đã nấu cà ri khoai tây và cơm.

“Tin đồn hay thật đấy?” tôi nói.

“Thật, một kênh truyền hình địa phương đưa tin khi tao ra khỏi nhà,” Omi nói. “Ở nhà thật kỳ lạ. Mẹ tao vẫn cầu nguyện cho Dhiraj được an toàn.”

Cơ thể Omi run rẩy. Nó bật khóc. Tôi nắm tay nó khi nó ôm tôi.

Ali nhìn chúng tôi. Tôi mỉm cười với nó. Tôi vào phòng nơi chúng tôi cất sách vở, và quay lại mang theo ba tập truyện tranh *Phantom*. Tôi đưa cho Ali, để nó vừa ăn vừa thoải mái đọc.

Chúng tôi ngồi cách xa Ali để tránh bé khỏi nghe chúng tôi nói chuyện.

“Đám đông đốt xe buýt ở Jamalpur, họ là người Hồi giáo hay Hindu?” tôi hỏi.

“Tao không biết, tao sợ lắm,” Omi nói.

Chúng tôi ăn xong và dọn dẹp lúc tám giờ. Chúng tôi định ra về thì điện thoại Ish đổ chuông. Là bố của Ish. Ish dè dặt cầm máy, nửa phút sau mới trả lời.

“Con ăn tối rồi. Nửa tiếng nữa con về...” Ish nói, “sao cơ ạ?”

Chúng tôi quay sang nhìn Ish. Tôi chỉ nghe được phía bên này cuộc trò chuyện.

“OK... OK... bố ạ, con đang ở ngân hàng. Bọn con ở đây an toàn. Vâng, con hứa sẽ không ra ngoài đường... Vâng, ở đây chúng con có chỗ ngủ. Bố đừng lo.”

Tôi bối rối nhìn Ish.

“Một tòa nhà trong khu phố nhà tao bị đốt,” Ish nói.

“Ồi, tòa nào thế?” tôi hỏi.

“Tòa nhà của người Hồi giáo, ở góc phố,” Ish nói.

“Bốc lửa? Tự cháy à?” tôi hỏi.

“Bố tao đang hy vọng thế. Nhưng có thể là do một đám người Hindu. Bố tao bảo ở nguyên tại chỗ.”

“Mẹ tao sẽ lo lắng. Cả mẹ Govind nữa,” Omi nói.

“Gọi cho họ đi,” Ish nói. “Tao không thể đưa Ali về nhà được. Bố mẹ nó còn không có cả điện thoại,” Ish nói.

Tôi gọi cho mẹ và bảo bà ở ngân hàng tôi sẽ được an toàn. Trước đây, chúng tôi đã vài lần ngủ ở ngân hàng. Nhiều bữa tiệc say sưa kết thúc bằng việc chúng tôi nằm trên nệm trong phòng giám đốc chi nhánh, ở ngay tầng một.

Chúng tôi ngồi trên ghế phòng chờ, và chơi bài sau khi ăn tối. Ali đi ngủ sớm. Ish lấy cái chăn trong phòng giám đốc chi nhánh, rồi đắp chăn, nằm trên một chiếc xô pha riêng.

Omi thả ba quân bài xuống. “Ba Át,” Omi nói, mặt tỏ ra điềm tĩnh hơn mức cần thiết. Nó không biết cách lừa người khác.

Tôi chạm vào những quân bài. Tôi băn khoăn có nên lật bài không. Những tiếng cầu nguyện âm ỹ làm tôi phân tâm.

“Cái gì thế?” tôi nói. Tôi nhìn đồng hồ - 10 giờ đêm.

“Tiếng cầu nguyện của người Hindu,” Omi nói.

“Tiếng cầu nguyện của những người Hindu giận dữ,” Ish nói.

Những tiếng gọi thần Shiva và thần Rama xen kẽ cùng nhịp trống thành thịch. Chúng tôi đi cầu thang lên tầng hai để lên sân thượng ngân hàng. Thành phố rực màu cam trong đêm đông lạnh. Một, hai, ba - tôi thấy ba quả cầu lửa bốc lên giữa các khu dân cư. Ngọn lửa gần nhất là từ một tòa nhà cách chúng tôi gần năm chục mét. Một đám đông đứng bên ngoài. Họ ném đá vào tòa nhà đang cháy. Tôi không thể thấy rõ, nhưng có thể nghe tiếng la hét của những người trong khu dân cư. Tiếng la hét hòa lẫn với tiếng reo hò ăn mừng. Bạn hẳn đã vài lần nghe nói đến quân nổi loạn hoặc là thấy trên ti vi. Nhưng chứng kiến họ ngay trước mắt mình cũng khiến các giác quan bạn kinh hoàng. Khu phố nhà tôi giống như cảnh trong phim thảm họa. Một người bị cháy đang chạy qua đường. Đám đông Hindu đuổi theo ông ta. Ông ta vấp phải viên đá và ngã xuống, cách chúng tôi chừng hai mươi thước. Đám đông vây ông ta lại. Hai phút sau, đám đông bỏ đi, người đàn ông nằm bất động. Tôi đã chứng kiến cái chết của một người, lần đầu tiên trong đời. Tay tôi, mặt tôi, chân tôi, mọi thứ trở nên lạnh ngắt. Tim tôi đập bất thường giống như vào ngày xảy ra động đất. Tự nhiên gây ra thảm họa đó, con người gây ra thảm họa này. Tôi không biết thảm họa nào nguy hiểm hơn.

“Vào trong đi,” Ish giật mạnh tay áo tôi.

Chúng tôi xuống nhà. Cơ thể tôi vẫn run rẩy.

“Không sao. Đi ngủ thôi. Cảnh sát sẽ đến. Sáng mai mọi thứ sẽ ổn,” Ish nói và quàng tay qua vai tôi.

“Ngủ cùng nhé?” tôi nói. “Vâng”, tôi thừa nhận, tôi rất rất sợ.



Ish gạt đầu. Nó bế Ali ra khỏi ghế. Chúng tôi vào phòng giám đốc chi nhánh ở tầng một rồi đóng cửa. Tôi xem điện thoại trước khi đi ngủ. Vidya gọi nhờ một cuộc. Tôi không tâm trí nào gọi điện hay nhắn tin lại. Mà Ish lại đang nằm cạnh tôi. Tôi bỏ điện thoại vào túi.

Tôi lấy ba tấm chăn và nằm vào giữa, cạnh Ali. Còn Omi và Ish nằm ngoài. Chúng tôi tắt đèn lúc 10 giờ 30.

Lúc 11 giờ 30. Tôi thức dậy. Chúng tôi nghe tiếng âm ã. Ai đó lay cửa chính của ngân hàng.

“Ai đấy nhỉ,” tôi nói. Ish đứng dậy mặc áo.

“Thử ra xem,” Ish nói và lay chân Omi, “Omi.”

Chúng tôi xuống cầu thang. Tôi bật đèn hành lang. Ish nhìn qua lỗ khóa.

“Đám đông đấy,” Ish nói, một mắt vẫn nhìn qua lỗ khóa, “Mama dẫn đầu đám đông.”

Chúng tôi nhìn nhau. Ish xoay tay cầm tay và mở cửa.

# MƯỜI CHÍN

“Các cháu ta,” Mama gào.

Chúng tôi mở khóa cổng chính ngân hàng, rồi hé cổng. Mama dang vòng tay. Một tay ông cầm ngọn đuốc, và tay kia cầm chiếc đinh ba. Tôi nghĩ ông sẽ khóc khi nhìn thấy Omi, nhưng ông không khóc. Ông tiến sát lại ôm chúng tôi. Ông ôm cả ba chúng tôi trong vòng tay. “Cháu ơi, những kẻ khốn nạn kia đã giết con trai ta,” Mama nói, không buông chúng tôi ra.

Tôi nhìn vào đôi mắt lạnh lùng của ông. Trông ông chẳng giống một người cha bị mất con. Miệng ông phả ra mùi rượu và cần sa. Mama trông có vẻ phẫn khích hơn là đau buồn.

“Em của cháu, Mama,” Omi nói và nén nước mắt.

“Đừng khóc. Hôm nay sẽ không ai khóc cả,” Mama thét lên và buông chúng tôi ra. Ông quay lại nói với đám đông, “người Hindu chúng ta chỉ biết khóc. Trong khi suốt mấy thế kỷ qua, những kẻ chó má kia cứ đến và giết. Ở một đất nước Hindu, trong một tiểu bang Hindu, những tên khốn kiếp có thể thiêu con cái chúng ta ngay giữa ban ngày ban mặt. Vậy mà chúng ta không làm gì. Chúng ta chỉ biết khóc. Chúng đến hiếp đáp chúng ta, cướp bóc và thiêu đốt chúng ta. Chúng nghĩ chúng có thể khùng bố cả thế giới khốn nạn này mà chúng ta không có can đảm để làm gì hết.”

“Giết chúng đi,” đám đông đáp lại. Những cử chỉ run run của đám đông cho thấy tình trạng không tỉnh táo của họ. Say máu hay say rượu, tôi cũng không biết được.

“Nhưng bọn con hoang kia đã mắc sai lầm lớn. Hôm nay chúng đã cố cưỡng hiếp Gujarat. Bọn chó má nghĩ những kẻ ăn chay này, bọn chúng sẽ

làm gì? Hãy cho chúng biết ta có thể làm gì?”

Mama dừng lại để nhấp một ngụm từ cái bình đeo bên hông. Chúng tôi lùi lại phía ngân hàng.

“Tao hy vọng bọn họ không trông đợi chúng ta theo cùng. Tao sẽ không theo đâu,” tôi thì thầm vào tai Ish.

“Tao cũng thế, đưa cả Omi vào đi,” Ish nói. Chúng tôi bảo Omi nấp sau chúng tôi. Bằng một động tác khéo léo, Ish đóng cửa ngân hàng rồi khóa lại.

“Các cháu thì thầm thì gì đấy?” Mama nói và gần như mất thăng bằng. Ngọn đuốc của ông rơi xuống nền đất. Đám đông tản ra xung quanh. Ông cầm ngọn đuốc lên.

“Con trai ta đâu? Mở cửa ra,” Mama nói khi không nhìn thấy Omi.

“Mama muốn gì? Ngày mai chúng ta nói chuyện được không?” tôi nói.

“Ngày mai không được, hôm nay ta muốn một thứ.”

“Mama, cậu biết Omi cần phải về nhà...” tôi nói. Mama đẩy tôi ra.

“Tao không muốn Omi. Tao không muốn ai trong chúng mày. Tao có nhiều người để giết lũ con hoang kia.”

Ish đến cạnh tôi. Nó nắm chặt tay tôi.

“VẬY ông để chúng tôi yên, Mama,” Ish nói.

“Tao muốn thằng bé. Tao muốn thằng nhóc Hồi giáo kia,” Mama nói.

“Gì cơ?” Ish nói.

“Mạng đổi mạng. Tao sẽ giết nó ngay tại đây. Rồi tao sẽ khóc cho con trai tao. Đưa thằng chó kia ra đây,” Mama nói và gí ngón tay vào ngực Ish. Ish gượng đứng thẳng.

Những ngọn đèn xì đốt cháy đám cỏ khô ở cổng ngân hàng. Một khóa to đã khóa chặt cổng và bỏ đám đông bên ngoài.

“Mama, cậu say rồi. Không có ai ở đây cả,” Omi nói.

“Mày cứ mất con đi đã. Rồi tao sẽ cho mày biết say là thế nào,” Mama nói, “và tao biết nó ở đây, vì nó không có ở nhà.”

“Mama, cậu mâu thuẫn với cha của nó mà,” tôi nói.

“Tao đã chăm sóc cha nó rồi,” Mama nói, “và cả ả điếm mẹ kế của nó nữa. Tao đã dùng cái này giết chúng.” Mama nâng đinh ba lên cho chúng tôi xem. Những đầu đinh ba dính máu của họ.

Tôi nhìn Ish và Omi. Chúng tôi quyết định ngay tức thì. Chúng tôi chạy vào trong ngân hàng. Tôi đóng cửa chính và chốt lại.

\*\*\*

Tôi hít vào một hơi thật dài, thật sâu.

“Bình tĩnh, bình tĩnh... chúng ta phải nghĩ,” Ish nói. “Tao sẽ gia nhập nhóm họ rồi đưa họ đi khỏi đây,” Omi nói.

“Không, không được đâu,” Ish nói.

“Họ giết bố mẹ nó rồi sao?” tôi nói và tiếp tục thở dốc. Đám đông đánh sầm sầm vào cổng. Bọn họ không thích trò biến mất của chúng tôi. Tôi tự hỏi ổ khóa sẽ chịu được bao lâu.

Tôi ngồi xuống xô pha. Tôi phải nghĩ bất chấp tiếng ồn chói tai ngoài cổng.

“Chúng ta còn lựa chọn nào,” tôi nói.

“Chúng ta có thể đàm phán với họ,” tôi nói.

Không ai trả lời.

“Trong mắt họ đầy vẻ điên cuồng, bọn họ sẽ không đàm phán đâu,” Omi nói.

“Chúng ta có thể trốn. Hoặc đánh nhau với họ,” Ish nói.

“Mày muốn đánh nhau với bốn chục người đang lên cơn giết chóc à?” tôi nói.

“Thế thì sao?” Ish nói.

Tôi nhìn Ish. Lần đầu tiên trong đời, tôi thấy nó sợ. Tôi cứ nhìn nó, hy vọng nó sẽ cân nhắc hết các lựa chọn. Dù là lựa chọn tệ nhất.

“Đừng có nghĩ chuyện từ bỏ Ali,” Ish nói với tôi, gí tay vào ngực tôi.

“Chúng ta có thể đề nghị với họ gì khác đây?” tôi nói.

“Tiền thì sao?” Ish nói, cơ thể nó run rẩy, “mày bảo người ta luôn chịu nói chuyện nếu dính đến tiền mà.”

“Tao không có nhiều tiền như thế,” tôi nói.

“Nhưng chúng ta sẽ kiếm được và đưa cho họ,” Ish nói.

“Với Mama chuyện này không phải là tiền,” Omi nói.

“Đúng thế,” Ish nói, “Nhưng chúng ta sẽ mua chuộc những kẻ còn lại, Mama sẽ không thể làm việc này một mình. Chúng ta cần phân tán đám đông.”

Tôi bước quanh phòng. Chúng tôi không có tiền. Đúng, những kẻ bạo loạn hẳn là người nghèo trong khu chúng tôi, họ chẳng có gì để mất. Nhưng mà, làm thế nào và ai sẽ đứng ra thương thảo đây?

“Mày nói chuyện tiền bạc giỏi nhất,” Ish nói.

“Có thể tác dụng ngược đấy. Làm sao tao tách Mama khỏi họ được?” tôi nói.

“Tao sẽ làm việc đó,” Omi nói.

Chúng tôi lại mở cửa chính. Đám đông thôi đâm đinh ba vào khóa cổng.

“Nào cháu, mở cổng ra. Các cháu có thể về, chúng ta sẽ làm việc còn lại,” Mama nói.

“Mama, cháu muốn nói chuyện với cậu. Chỉ với cậu thôi,” Omi nói giọng đầy xúc cảm.

“Được rồi, mở cổng đi,” Mama nói.

Tôi bước đến mở cổng. Tôi giơ tay lên để trấn tĩnh đám đông. Tôi phải tỏ ra tự tin.

“Lùi lại. Mama muốn nói chuyện với con trai ông ấy,” tôi nói.

Omi đưa Mama vào trong rồi ôm ông ta. Mama an ủi nó. Tôi nhìn đám đông xem có ai dễ tác động không. Một kẻ đội khăn xếp, và sáu người phía sau ông ta. Ông ta đeo dây chuyền vàng.

“Tôi có thể nói chuyện không?” tôi nói.

Người đàn ông lại chỗ tôi. Ông ta cầm đuốc trong tay. Tôi thấy nóng má.

“Thưa ông, tôi muốn đề nghị với ông một việc.”

“Cái gì?”

“Bao nhiêu người ở đây là quân của ông?”

“Mười,” ông ta nói, sau một thoáng dè dặt.

“Nếu tôi hứa trả ông mười ngàn, ông có thể từ từ lùi lại và bỏ về không?” tôi nói.

“Tại sao?” ông ta nói.

“Mong ông đừng hỏi. Cứ coi đó là một lời đề nghị. Và giữ yên lặng, vì tôi không có tiền cho tất cả mọi người.”

“Tại sao cậu muốn cứu thằng bé?” ông ta hỏi.

“Năm mươi ngàn, giá cuối cùng. Cửa hàng của tôi ở chỗ đèn. Nếu tôi không trả thì ông có thể phá hủy nó.”

Người đàn ông đeo dây chuyền vàng quay về nhóm của ông ta. Ông ta nói với họ, họ liền bước lùi lại. Ông ta quay lại gật đầu với tôi. Hai lăm phần trăm vấn đề đã xử lý xong.

Mama bỏ Omi và bước lại chỗ tôi.

“Đang có chuyện gì thế?” Mama nói. Trong cơn say, ông ta không nhận thấy bốn mươi người đã chuyển thành ba mươi người.

“Mama nghĩ lại đi. Cậu còn tương lai trong đảng. Parekh-ji sẽ không chấp nhận chuyện này đâu,” tôi nói.

Mama cười phá lên. Ông lôi điện thoại ra và bấm số.

“Parekh-ji sẽ không đồng ý à?” Mama nói và đợi tín hiệu trả lời.

“Vâng, Parekh-ji, tôi khỏe. Xin đừng lo, đau khổ thì để sau. Lúc này đang là thời chiến. Ô, và có người nghĩ ngài sẽ không hài lòng với tôi.... đây này, ngài nói chuyện đi...”

Mama chuyển máy. Đám đông đợi phía sau ông ta.

“A lô. Ai đấy,” giọng Parekh-ji phía bên kia.

“Tôi là Govind, thừa ngài Parekh-ji. Bạn của Omi. Chúng tôi đã đến Vishala với ngài...” tôi nói.

“Ồ, vâng. Chàng trai, một ngày thử thách cho người Hindu chúng ta. Vậy cháu ủng hộ chúng ta chứ?”

“Chuyện này không đúng đâu, thừa ngài,” tôi nói, không dám chắc sao mình gọi ông ta là ngài, “chuyện này thật sai trái.”

“Chuyện gì? Chuyện tàu bị cháy ư, không phải sao?”

“Không phải chuyện đó đâu Parekh-ji, họ muốn giết một đứa bé.”

“Vậy ta có thể làm gì?” ông ta nói.

“Ngăn họ lại.”

“Việc của ta là lắng nghe mọi người và làm những gì họ bảo. Không phải ngược lại.”

“Người dân không muốn điều này,” tôi nói.

“Họ có đấy. Tin ta đi. Hôm nay, nôi áp suất cần cái lỗ thông để xả áp.”

“Nhưng trẻ con sao? Phụ nữ sao?” tôi nói.

“Chẳng quan trọng. Bất cứ điều gì cần thiết để xoa dịu cảm giác đau thương. Những người đang đau đớn muốn cảm thấy tốt hơn. Thật không may, hôm nay ta không nghĩ ra được cách gì tốt hơn cả.”

“Thật là một cách khủng khiếp,” tôi nói.

“Chuyện này chỉ kéo dài một vài ngày thôi, nhưng nếu chúng ta thúc đẩy, nó sẽ bùng nổ thành cuộc nội chiến kinh khủng.”

“Đảng của ông sẽ bị quy trách nhiệm,” tôi nói, cố gợi ra lòng ích kỷ của họ.

“Ai quy trách nhiệm? Không phải người dân Gujarat. Chúng tôi làm cho mọi người cảm thấy tốt hơn. Họ sẽ bầu cho chúng tôi. Cậu đợi mà xem.”

“Thưa ngài, cậu bé này. Cậu ta sẽ vào đội tuyển quốc gia một ngày nào đó.”

Mama giật lấy điện thoại khỏi tay tôi.

“Xin ngài Parekh-ji đừng bận tâm, tôi sẽ lo mọi chuyện. Ngày mai, ngài sẽ thấy tự hào vì tôi,” Mama nói và ngắt máy.

Tôi nhìn quanh và tìm thấy thủ lĩnh một nhóm nhỏ khác trong đám đông. Tôi bước đến ông ta và kéo sang một bên.

“Năm mươi ngàn, ông dẫn người ông ra về,” tôi nói.

Lần này sự dẫn dụ của tôi không đạt.

“Mama, nó đang cố mua chuộc tôi đấy,” gã trưởng nhóm hét to.

“Không, ông hiểu nhầm rồi, ông điên à?” tôi nói và lùi về phía ngân hàng.

“Có chuyện gì thế Omi? Đưa thằng bé ra đây,” Mama gào lên.

Omi gật đầu với Mama. Nó đến cửa chính. Đám đông vẫn đứng ở cổng, giữa chúng tôi và họ chỉ cách nhau khoảng hiên thềm. Tuy nhiên, cổng không còn khóa nữa.

Omi gõ cửa chính. Ish mở cửa sau khi đã xác định người gõ. Cả hai biến mất vào trong.

Tôi đứng một mình với những kẻ nổi loạn. Họ nghi ngờ tôi hối lộ. Tôi cũng muốn chạy vào trong. Tuy nhiên, phải có người ngăn đám đông lại chứ.

“Chúng đi bắt thằng bé à?” Mama hỏi tôi.

“Cháu nghĩ vậy,” tôi nói.

Tôi đề nghị sẽ vào trong kiểm tra, khi Mama hỏi đến lần thứ hai. Tôi đến cửa và gõ. Ish mở ra trong một tích tắc rồi tôi lên vào trong.

Tôi thổi phào một tiếng lớn chưa từng thấy. Ish chốt cửa lại, và lấy ghế xô pha chặn cửa.



“Họ đang đợi. Nếu trong hai phút nữa không có ai ra, họ sẽ tấn công,” tôi nói.

“Ali, dậy đi,” Omi nói.

“Thằng bé đâu?” tôi nói.

“Tao khóa nó trong phòng giám đốc. Có bao nhiêu người?” Ish nói.

“Ba mươi,” tôi nói.

“Chiến đi,” Ish nói.

# HAI MƯƠI

“Ish, tao muốn nói chuyện,” tôi nói.

“Chúng ta không có thì giờ,” Ish nói.

“Omi!” tiếng gào của Mama xuyên qua cửa chính.

“Cháu đến đây Mama. Cho chúng cháu năm phút,” Omi gào đáp lại.

“Nhanh lên,” Mama nói.

Tôi buộc Ish ngồi lên chiếc xô pha chặn cửa chính.

“Ish, tao có thể đề nghị vài giải pháp logic trong lúc hỗn loạn này,” tôi nói.

“Sao? Chúng ta không có thì giờ,” Ish nói.

“Tao biết. Nhưng tao cũng biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng ta chống lại ba mươi người. Chúng ta sẽ chết. Họ sẽ bắt Ali và giết luôn cả nó,” tôi nói.

“VẬY MÀY ĐỊNH NÓI GÌ,” Ish nói và đứng lên.

“Từ bỏ ba mạng sống để cứu một mạng, mà chưa chắc đã cứu được. Mà chỉ cho tao phép toán ở đây được không?”

“Vứt mẹ cái toán của mày đi. Đây không phải chuyện làm ăn.”

“VẬY LÀ CHUYỆN GÌ? Sao tất cả chúng ta phải chết? Chỉ vì mày yêu thằng bé này sao?”

“Không,” nó nói và quay lưng về phía tôi.

“VẬY THÌ SAO?”

“VÌ NÓ LÀ VẬT BÁU QUỐC GIA,” Ish nói.

“Ồ, vậy chúng ta là rác rưởi quốc gia sao? Nên một ngày nào đó thằng bé này sẽ đánh bóng ghi được vài điểm sáu, và dân Ấn Độ sẽ mất cả ngày xem ti vi và rùng mình sung sướng. Thế thì có chớ gì? Còn mẹ tao thì sao? Còn bố mẹ Omi nữa? Còn...” tôi nói và bỗng im lặng. Suýt nữa tôi đã nói Vidya.

“Tao không bỏ nó đâu. Mà muốn chạy trốn. Cứ mở cửa và chạy đi. Omi, cả mà cũng chạy đi,” Ish nói.

“Tao không đi. Nhưng làm sao chúng ta chống lại họ, Ish?” Omi nói.

Ish bảo chúng tôi theo nó. Nó dẫn chúng tôi vào bếp. Nó bảo chúng tôi mỗi đứa xách một can dầu. Nó cũng cầm ba cái xô mà chúng tôi dùng ướp bia. Chúng tôi bám sát sau nó khi đi lên sân thượng.

“Nặng quá,” tôi nói.

“Mỗi can hai mươi lít đấy. Nặng quá đi chứ,” Ish nói khi chúng tôi lên đến nơi.

Lửa cháy lốm đốm ở trong khu dân cư. Thời tiết không lạnh như đáng ra đêm tháng Hai phải vậy.

“Chúng ta đến đây!” Mama nói khi nhóm của ông đẩy mở cánh cổng kim loại gỉ sét của ngân hàng. Họ vào dưới hiên nhà rồi đập mạnh cửa chính.

“Thôi quát tháo đi Mama,” Ish nói.

Mama nhìn lên sân thượng.

“Bọn mà giấu lũ chó kia ở đâu,” Mama nói. Đám đông ném đuốc về phía chúng tôi. Chúng tôi đứng cách họ hai tầng. Không có ngọn đuốc nào chạm tới. Một ngọn đuốc rơi vào một kẻ bạo loạn, hắt thét lên đau đớn. Một đám đông có thể hùng hực khí thế, nhưng cũng có thể khá ngu ngốc. Họ thôi ném đuốc sau tai nạn kia.

Ish tiếp tục buộc Mama chú ý đến nó.

“Mama, từ bé tôi đã không biết sợ rồi. Xem này,” Ish nói và leo ra rìa sân thượng.

Đám đông bắt đầu mất tập trung. Nếu không, họ sẽ lao vào phá cửa chính. Dù có ba cái chốt và một chiếc xô pha chặn lại, họ sẽ xông được vào chỉ

trong mười phút. Sau đó, họ sẽ phá cửa tầng một rồi phá luôn cánh cửa ẽo uột lên sân thượng. Chỉ mười lăm phút nữa, chúng tôi sẽ bị nướng dưới lửa đuốc. Kế hoạch của Ish phải có tác dụng.

“Nói Jai Sri Ram đi,” Ish quát lên. Hiệu quả thật hoàn hảo, đám đông phải tham gia. Hầu hết trong đám đông không biết là chúng tôi ủng hộ họ hay không. Ít nhất là chưa biết.

Trong khi đó, Omi và tôi đổ dầu từ can vào xô. Cỗ can hẹp nên dầu không chảy nhanh. Chúng tôi cần phản công thật mạnh.

Ish đặt tượng thần Siva ra mép sân thượng. Vài kẻ say rượu trong đám đông thậm chí còn cúi chào. Có lẽ thần Siva tối nay đến ban phước cho những kẻ nổi loạn.

“Một, hai, ba, đố,” tôi thì thầm khi Omi và tôi lật những cái xô. Chúng tôi hất dầu ra xa để khỏi vấy vào nhà ngân hàng.

Các ngọn đuốc trong tay những người nổi loạn đóng vai trò môi châm lửa. Một dòng sông lửa chảy lên mái hiên ngân hàng. Nổi hoảng loạn lan trong đám đông. Mất mấy giây họ mới nhận ra chúng tôi tấn công họ. Ish tránh xa khỏi rìa sân thượng. Chúng tôi nấp sau thành mép sân thượng. Tôi ngóc đầu lên đủ để xem chuyện xảy ra bên dưới. Vài kẻ nổi loạn chạy ra khỏi cổng khi quần áo bị bắt lửa. Tôi cho rằng thà đốt người khác còn thú vị hơn là tự thiêu mình.

“Có bao người bỏ chạy?” Ish nói.

“Ít lắm. Dưới kia đang hoảng loạn.” Những người còn lại bắt đầu chọc đinh ba vào cửa chính. Tôi đứng hẳn lên để đếm số người. Tôi ước tính có hơn mười người, nhưng chưa đầy hai mươi.

“Chúng ta phải xuống,” Ish nói.

“Mày điên à?” tôi nói.

“Không. Phải giảm số người xuống nữa,” Ish nói.

“Ish, chúng ta đang làm mọi người bị thương đấy. Có thể có người chết. Chúng ta đổ rất nhiều dầu rồi,” tôi nói.

“Tao không quan tâm,” Ish nói, “chúng ta phải làm thêm nhiều người nữa bị thương.”

Chúng tôi xuống tầng một. Ish dùng chùm chìa khóa trong túi để mở cửa văn phòng giám đốc chi nhánh. Ali đợi nó ở trong phòng, liền chạy đến ôm nó.

“Em sợ,” Ali nói và bật khóc.

“Đừng lo, sẽ ổn thôi,” Ish nói.

“Em muốn về với bố.”

Tôi xoa đầu Ali. Về nhà không còn là một lựa chọn nữa.

“Ali, em sẽ ổn thôi nếu em nghe theo anh. Em sẽ nghe lời anh chứ?” Ish nói.

Ali gật đầu.

“Một số kẻ xấu xa muốn bắt em. Anh cần phải khóa em lại trong kho an toàn. Ở trong đấy, bọn họ sẽ không bao giờ bắt em được,” Ish nói. Nó chỉ đến cái kho an toàn mét tám kín bưng đáng sợ kia.

“Ở đó à? Tối lắm?” Ali nói.

“Đây, cầm điện thoại của anh. Để đèn sáng. Anh sẽ sớm quay lại,” Ish nói và đưa điện thoại cho thẳng bé.

Ish đưa Ali vào kho an toàn. Nó đưa gối cho thẳng bé. Ali bật đèn điện thoại lên. Ish đóng cửa rồi khóa lại. Nó cho chìa khóa vào tất.

“Em có sao không?” Ish hét lên.

“Tối lắm,” Ali nói.

“Cố lên nhé?” Ish nói.

“OK, chúng ta sẽ vào bếp chế thêm đồ. Nhanh lên,” Ish nói.

Chúng tôi bỏ Ali trong kho an toàn, rồi chạy xuống bếp. Tiếng đập phá cửa chính vẫn tiếp tục. Tôi ước tính chúng tôi còn năm phút nữa là cửa sẽ bung ra.

Ish tháo bình ga. “Đưa cái này ra cửa chính,” Ish nói. Omi và tôi khiêng bình ga. Chúng tôi đặt bình dưới cái xô pha chặn cửa.

“Omi, pháo để ở đâu?” Ish nói.

“Ngăn trên cùng,” Omi nói.

Ish quay lại với mấy cái hộp đựng số pháo còn thừa từ ngày lễ Diwali. Chúng tôi thường đốt pháo mỗi khi Ấn Độ thắng một trận đấu. Ish dốc sạch một hộp pháo lên trên bình ga.

Nó lấy hai quả và rút ngòi dài ra để nó cháy được lâu hơn. Đám đông vẫn nện vào cánh cửa. Một chốt cửa bắt đầu tuột.

“Tao mở cửa, mày đốt và tất cả chạy lên. Rõ chưa?” Ish nói với Omi.

Omi gật đầu. Ish trèo lên xô pha và cố giữ chốt. Cái chốt cửa rung lên dưới sức nện của đám đông.

Omi đánh một que diêm rồi châm ngòi. Khi đầu ngòi chuyển sang màu cam, Ish mở chốt. Chiếc ghế xô pha sẽ chặn cánh cửa được vài giây nữa, đây là thời gian cho chúng tôi giữ mạng sống của mình.

“Chạy đi,” Ish nói khi nó nhảy ra khỏi ghế.

Chúng tôi chạy lên cầu thang. Khi tôi cách đỉnh cầu thang bốn bậc thì cửa bắt đầu mở.

“Bọn chó này, chúng tao sẽ không buông tha đâu. Giết người đấng mình à,” gã cầm đầu một nhóm nhỏ mở cửa, đây là kẻ mà tôi đã cố mua chuộc. Ông ta và ba người nữa vào trong phòng.

“Dừng lại,” họ quát tôi khi tôi tiếp tục leo lên. Tôi nhìn ra sau, tám người đã vào trong ngân hàng.

Tôi cách đỉnh cầu thang một bậc thì tai đau nhói. Tiếng nổ làm tủ bát rung đổ xuống sàn nhà, cửa chính bật tung. Tôi nghĩ tên cầm đầu nhóm nhỏ ấy bị thương nặng nhất. Tám người kia chắc cũng không khá hơn.

Tôi không biết chúng tôi đang làm gì. Ngăn cản họ trả thù bằng cách tấn công họ. Tôi chưa bao giờ thấy các bộ phận cơ thể bay lên không trung. Tôi không biết còn kẻ nổi loạn nào không. Tôi bấm công tắc hai chiều trên đầu cầu thang để bật đèn dưới tầng. Khói và những mẩu giấy vụn của những tập tài liệu cũ bay khắp phòng. Ish và Omi đến sau tôi.

“Đi hết rồi à?” Ish nói.

Khói tan sau ba mươi giây. Vài người nằm trong phòng. Tôi không biết họ bị thương hay chết rồi. Nơi lúc này là cánh cửa chính giờ chỉ còn một khoảng trống. Mama đi vào phòng cùng năm người khác. Có lẽ ông may mắn, hay có lẽ ông đã đoán trước nên cho người khác đến mở cửa. Năm người chạy đến chỗ những người bị thương trong phòng. Mama ngược lên. Mắt ông bắt gặp chúng tôi.

# HAI MƯƠI MỐT

“Đồ phản trắc, lũ khốn kiếp,” Mama gào lên. Tôi để ý bàn tay trái của ông. Nó chảy máu và đầu đã đốt mất một phần ống tay trái áo kurta của ông.

“Bắt chúng lại,” Mama quát. Ông và năm người khác chạy lên cầu thang. Ish, Omi và tôi chạy vào văn phòng giám đốc chi nhánh rồi đóng cửa lại.

“Giữ lấy cửa,” Ish nói. Tay nó run rẩy khi nó lục lại đồng dụng cụ cricket mà chúng tôi cất trong phòng giám đốc. Ish cầm một cái gậy. Mama và nhóm của ông ta đã đến cửa phòng giám đốc chi nhánh.

“Mở cửa ra không chúng tao sẽ phá,” Mama nói, nhưng họ không hề nện gì vào cửa. Họ tiếp tục đe dọa chúng tôi nhưng không hành động. Có lẽ lần này họ sẽ cho nổ thứ gì đó.

Tiếng tim tôi đập to như tiếng hét của họ.

“Tao không có điện thoại. Đưa máy này đây, để tao gọi cảnh sát,” Ish nói với tôi.

“Chúng tao sẽ không đi đâu,” giọng Mama dội qua cánh cửa.

Tôi đưa điện thoại cho Ish. Nó bấm số cảnh sát.

“Chết tiệt, không ai nhấc máy cả,” Ish nói và thử lần nữa. Không ai trả lời.

Ish ngắt máy và lúc lắc trong tâm trạng chán nản.

Bíp bip, điện thoại báo có tin nhắn.

“Có tin nhắn,” Ish nói khi mở tin.

*Anh oi, an toan dem nay nhe.*

*Ma em lai co kinh roi.*



*Mung ghe!!  
Co nhe long khong?  
Gap a som, thay giao quyen ru cua em.  
Yeu - em.*

Tin nhắn từ nhà cung cấp Vidyanath. Ish nhìn tôi, vẻ lúng túng. Tôi nhún vai và vớ tay lấy điện thoại. Ish đưa điện thoại xa khỏi tay tôi. Nó nhìn tôi, vẻ choáng váng. Nó mở lại tin nhắn rồi đọc chi tiết. Nó thấy số điện thoại. Nó bấm số.

Tôi sắp lên cơn đứng tim.

“Này, có tuyệt không? Chưa bao giờ em nghĩ sẽ ăn mừng chuyện có kinh,” Vidya cứ tuôn ra phía bên kia đầu dây khi em thấy số của tôi. Tôi có thể nghe giọng hờn hờ của em, dù Ish đang cầm điện thoại.

“Vidya à?” Ish nói, lông mày nó nhíu lại.

“Anh Ish hả?” em nói.

Ish nhìn tôi. Nó ngắt máy và cho điện thoại vào túi.

Trong một khắc, chúng tôi quên rằng những kẻ giết người đang ngoài cửa. Ish bước đến tôi, tôi lùi vào tường.

“Ish, tao có thể giải thích...” tôi nói, dù tôi không thể.

Ish thả gậy xuống sàn. Nó giơ tay lên và - bốp! bốp! Nó tương hai cú lên mặt tôi. Rồi nó lên nắm đấm và thụi rất mạnh vào bụng tôi.

Tôi ngã xuống sàn. Tôi cảm thấy đau dữ dội, nhưng tôi không có quyền nói gì hết, dù là gào thét đau đớn. Tôi nghiêng răng và nhắm mắt. Tôi xứng đáng như vậy. Tôi phải trả giá cho lỗi lầm thứ hai trong đời.

“Mày đang làm quái gì thế?” Omi nói dù nó hiểu rõ tình huống.

“Không gì cả, thằng ngu ích kỷ. Nó là một con rắn. Nó sẽ bán đứng chúng ta nếu có thể. Đồ con buôn khốn nạn,” Ish nói và đá vào cẳng chân tôi.

“Này Ish, mày muốn bị giết à?” Omi nói.

“Tiên sư ông Mama, có gan thì vào đây,” Ish quát lên và bước về phía cửa.

Omi giơ tay ra đỡ tôi. Tôi đứng lên dựa vào nó. Tôi không biết ruột rà mình đã xô ra hết chưa.

“Tao bảo rồi. Nguyên tắc,” Omi nói.

“Tao không làm gì sai cả,” tôi nói. Tôi không biết sao mình nói vậy. Tôi đã quan hệ không an toàn với một người mà theo luật chỉ là học sinh, là em gái bạn thân nhất của tôi. Điều đó hẳn phải nằm trong tốp mười những điều sai trái đạo đức mà con người ta có thể phạm phải.

Mama hết kiên nhẫn sau năm phút. Ông lệnh cho quân của mình phá cửa. Họ nhấn đinh ba vào cánh cửa, nhưng vẫn đứng từ xa.

“Lúc này, mục tiêu là phải sống sót, chứ không phải ghi điểm,” Omi nói.

Omi đưa cái gậy cho Ish. Tôi cầm chặt cái cọc gôn. Chúng tôi giữ cửa. Vài cú nện nữa là cửa sẽ bung ra.

“Tao sẽ để họ vào,” Omi nói và tháo chốt ra.

“Cậu muốn giết cháu ư? Mama, cậu cứ làm đi, giết cháu đi. Đợi làm gì,” Omi nói và mở cửa ra.

“Tránh ra, Omi. Thăng bé ở đâu, khai mau,” Mama nói.

“Ông không tìm thấy thăng bé ở đây đâu,” Ish gầm gừ.

Năm người của Mama giơ cao đinh ba. Chúng tôi giơ vũ khí cricket của mình lên. Một người tấn công Ish. Ish dùng gậy ngăn hẳn lại. Ish dùng gậy đánh vào tay, chân, đùi và bụng người kia. Người kia ngã xuống sàn.

Tay tôi run rẩy khi cầm một gã béo. Cái thanh cọc gôn mắc kẹt vào lưỡi đinh ba. Vũ khí của chúng tôi đưa qua đây lại trên không khi chúng tôi cố gỡ ra. Hẳn đá vào đầu gối phải của tôi làm tôi mất thăng bằng. Hẳn nhào đến siết tôi vào tường.

Gã thứ ba dùng đầu tù chiếc đinh ba đâm vào cổ Ish. Ish ngã dúm người. Gã kia tóm được Ish và đẩy nó vào tường.

Omi đã dùng gậy đánh bóng nghiền nát ngón chân của gã thứ tư. Tên này ngã xuống sàn, người co rúm lại. Omi đá vào bụng hẳn nhưng gã thứ năm đã đâm rất mạnh vào lưng Omi. Hẳn tóm lấy Omi từ phía sau.

“Con trâu này, giờ thì hết động đậy nhé,” hấn nói.

“L..L... lù ngu. Thích đùa với lửa lắm hả?” Mama nói khi ông ta ngồi trên bàn giám đốc. Ba chúng tôi bị gí vào tường. Ba gã còn cựa quậy được kia đã dùng đinh ba giữ người chúng tôi.

Mama ngồi trên bàn giám đốc nhìn chúng tôi.

“Tao muốn lấy máu. Giao thẳng bé đây, hoặc tao sẽ lấy máu chúng mày,” Mama nói. Ông ta lấy bình đeo bên hông và nhấp một ngụm lớn whisky.

“Ở đây không có thẳng bé nào cả,” Ish nói, “như các ông thấy.”

“Mày không đáng tin, tao biết rồi,” Mama nói. Ông ta ném cái bình không về phía Ish. Cái bình trúng vào ngực nó.

“Tìm đi,” Mama nói.

Mấy gã tập tễnh rời phòng.

“Không có ai đây cả,” bọn họ hét lên khi đi hết các phòng trong ngân hàng. Giọng họ có vẻ đau đớn. Điều gì đó mách bảo tôi họ đã chán nản.

Mama lại gần Ish. Ông ta túm tóc nó giật mạnh.

“Thẳng khốn này, khai mau,” Mama nói.

“Nó không ở đây,” Ish nói.

“Tao sẽ...” Mama nói dở thì bị tiếng điện thoại ngắt lời.

Điện thoại không phải của tôi hay Omi. Tiếng chuông cũng không phải từ Mama.

Mama lần theo tiếng chuông. Nó phát ra từ bàn giám đốc. Mama đến chỗ bức tường sau bàn. Ở đấy có kho an toàn. Âm thanh phát ra từ trong.

“Mở cái này,” Mama nói, tay chỉ chiếc khóa hình bánh lái.

Chúng tôi yên lặng. Điện thoại của Ish lại đổ chuông. Tôi đoán là Vidya đã gọi cho anh trai để giải thích.

“Tao bảo mở ra,” Mama nói.

“Đây là kho an toàn của ngân hàng. Chúng tôi không có chìa khóa,” tôi nói. Tôi muốn làm phần việc của mình để giúp Ish. Tôi muốn làm bất cứ

điều gì để mình bớt xấu xa.

“Ồ vâng. Thằng thông minh nhất đã nói rồi. Không có chìa,” Mama nói.

Tôi quay sang Ish. Ish ngoảnh mặt đi.

Mama giữ cầm tôi rồi xoay mặt tôi sang phía ông ta.

“Thế bọn tao ngu cả à? Mà y không có chìa, nhưng tại sao cái điện thoại lại ở trong đây? Tìm đi.”

Quân của Mama bắt đầu cuộc tìm kiếm hung tợn nhất. Gã khám xét tôi đã xé cả túi áo tôi. Hắn tát tôi và bắt tôi quay người lại. Móng tay hắn cào vào tôi khi hắn lục từ đầu đến chân. Tôi bảo hắn cả chục lần rằng tôi không có chìa, nhưng hắn chẳng chịu nghe. Hắn tìm trong túi quần tôi, và túm vào háng tôi hai lần để kiểm tra. Mỗi khi tôi cố ngọ nguậy, hắn lại tương năm đấm vào tôi.

Những tên khác làm như vậy với Omi và Ish. Gã lục soát người Ish xé áo nó ra. Hắn cầm chiếc đinh ba giá thẳng vào mạn sườn nó.

“Thằng ngu này không có,” gã soát tôi nói rồi buông năm đấm ra. Hắn giáng tôi vào tường.

“Thằng này cũng không,” gã soát Omi nói.

“Thằng này cần phải thuần đã,” gã lục soát Ish nói, khi hắn cố tụt quần Ish. Ish đá mạnh vào cẳng chân hắn. Tôi nhận thấy máu trên ngực Ish.

“Có cần tao giúp không,” Mama nói từ phía bàn.

“Đừng lo, tôi sẽ xử lý nó,” gã kia nói dù Ish đã cắn vào tay hắn.

Mama đến chỗ Ish. Ông ta dúi đầu tù của đinh ba vào vết thương trên ngực Ish.

Ish hét lên đau đớn, rồi ngã xuống. Gã lục soát Ish tát nó mấy cú. Ish nghiêng rãnh và tiếp tục đá. Mama thò tay vào túi Ish. Ông ta tìm thấy gì đó. Ish mặc quần tập dưới quần dài. Mama rút tay ra rồi lại thò tay vào quần Ish. Ông ta lôi ra một vòng đeo chìa khóa to bằng cổ chân. Vòng này có hai chiếc chìa khóa dài mười lăm centimét.

Ish nằm trên sàn, thở hỗn hển. Mắt nó vẫn giữ vẻ thách thức, dù cơ thể không chịu hợp tác.

Mama lúc lắc vòng chìa khóa trong tay.

“Tao chưa bao giờ cướp ngân hàng,” Mama nói, “và xem phần thưởng hôm nay nào. Cả bố cả con, tao sẽ diệt tận gốc bè lũ chúng nó.”

Mama mất một phút mới hiểu ra cách mở khóa kho an toàn.

“Đừng Mama, nó chỉ là một thằng bé thôi. Hãy vì cháu,” Omi nói.

Mama dừng lại nhìn chúng tôi.

“Dhiraj của tao cũng còn bé,” Mama nói và đến chỗ kho an toàn.

Ish ngồi trên sàn. Gã canh Ish dùng cán đinh ba siết vào họng nó.

“Đừng chạm vào nó. Nó là vật báu quốc gia,” Ish gầm lên. Gã kia siết mạnh hơn.

“Tôi sẽ trả cho ông, bất cứ thứ gì ông muốn,” tôi nói.

“Đồ con buôn, về bán mẹ của mày đi,” Mama nói với tôi khi quay vòng khóa kho an toàn.

“Thằng khốn kiếp đây rồi,” Mama nói.

Mama lôi Ali ra khỏi kho. Cơ thể gầy gò của nó trong bộ pyjama kurta màu trắng đang rung lên dữ dội. Khuôn mặt nhòe nhoẹt của nó mách bảo tôi rằng ở trong kho nó đã khóc. Mama túm cổ Ali nhắc nó lên không.

“Anh Ish,” Ali nói, chân nó treo lủng lẳng.

“Bây giờ mày càng ngây thơ, thì mười năm nữa mày càng độc ác,” Mama nói rồi thả Ali xuống. Ông ta buông nắm tay khỏi cổ Ali.

“Dừng lại, Mama,” Omi nói khi Mama cầm cái đinh ba lên.

“Mày sẽ không hiểu được đâu,” Mama nói và chắp tay cầu nguyện.

“Chạy đi Ali,” Ish hét lên.

Ali cố chạy ra khỏi phòng. Mama mở mắt. Ông ta chạy theo Ali và thọc đinh ba vào gót Ali.

Ali hét lên đau đớn, rồi ngã xuống.

Mama quỳ xuống sàn cạnh Ali.

“Đừng có mà trốn thẳng con hoang kia. Tao có thể giết mày chỉ trong một nhát. Nếu mày cố lơ là định chuồn thì tao sẽ lần lượt cắt từng ngón tay mày. Hiểu không?” Mama gào lên. Mắt ông ta đỏ lừ, hầu như chẳng nhìn thấy lòng trắng.

Mama nhắm mắt lẩm nhẩm cầu khẩn. Ông ta chấp tay lên trán và trước tim rồi vái ba lần. Ông ta mở mắt và cầm đinh ba lên. Ali đứng dậy cố tập tễnh bỏ trốn.

Mama đưa đinh ba lên cao để đâm.

“Mama, không,” Omi lấy hết sức gào lên. Omi đẩy gã đàn ông đang ghìm nó. Nó chạy lại giữa Mama và Ali. Mama hét câu kinh chú rồi phóng xuống.

“Dừng lại, Mama,” Omi nói.

Dù Mama muốn dừng, nhưng ông ta không thể. Cú đâm đã có moment riêng rồi. Chiếc đinh ba đâm vào bụng Omi với một tiếng huych vô tình.

“Ôi... ôi,” Omi nói khi cố tìm hiểu chuyện xảy ra, và sau đó mới thấy đau. Chỉ trong vài giây, một vũng máu loang đầy mặt sàn. Mama và người của ông ta nhìn nhau, cố hiểu xem điều gì đã xảy ra.

“Mama, đừng làm thế,” Omi nói, vẫn không biết rằng lưỡi đinh ba đã cắm sâu vào người mình cả chục centimét.

“Omi, con trai ta,” Mama nói.

Omi quặn quai đau đớn khi Mama rút ngọn đinh ba ra.

Chưa bao giờ tôi thấy nhiều máu thế. Tôi muốn nôn. Đầu óc tôi tê dại. Gã đã kìm chặt Omi lúc này giờ đang giữ Ali và lại gần chỗ Mama. Mama ôm Omi trong lòng.

“Lũ súc sinh các người, các người đã làm gì,” Ish thét lên. Ish nhìn cảnh tượng từ phía sau. Nó không bao giờ thấy được chiếc đinh ba trong người Omi. Chỉ tôi thấy, và nhiều năm sau hình ảnh đó vẫn ám ảnh tôi.

“Gọi cứu thương đi, lũ chó,” Ish gào lên. Kẻ giữ Ish siết chặt nó hơn.

Ali đặt một tay lên ngực Omi. Bàn tay kéo lên dịch xuống không được đều đặn.

Omi cầm tay Ali và nhìn tôi. Mắt nó yếu ớt. Nước mắt lăn trên má tôi. Tôi không còn sức chống lại gã đang giữ tôi. Tôi không còn sức để làm gì cả.

“Lũ khốn các người cút đi,” tôi khóc như một đứa trẻ.

“Con sẽ ổn thôi, ta không có ý như vậy,” Mama nói khi ông ta vuốt tóc Omi.

“Nó là một đứa bé ngoan, Mama, nó không giết con trai của cậu. Người Hồi giáo không xấu,” Omi nói, giọng nó đứt đoạn, khi nó nuốt từng hơi thở.

“Tớ yêu các bạn,” Omi nói khi nó nhìn tôi, một câu nói sẽ được cho là quá sến nếu đó không phải lời trăn trối của nó. Mắt nó nhắm lại.

“Omi, con trai ta, con trai ời,” Mama cố lay nó tỉnh lại.

“Sao? Có chuyện gì?” Ish nói. Nó chỉ nhìn thấy bi kịch từ phía sau.

Mama gục đầu lên ngực Omi. Ish bắt đầu đá và đẩy gã đang giữ nó. Gã kia dùng cùi chỏ thúc vào Ish. Ish túm lấy cán đinh ba và đẩy ngược ra thật mạnh cho đến khi nó có thể luồn ra được. Nó đá vào hạ bộ gã kia. Gã kia ngã xuống khi Ish đá lần thứ ba vào cùng một chỗ. Ish dùng chân đạp vào đầu hắn cho đến khi hắn bất tỉnh. Ish chạy lại Omi.

Mama bỏ xác Omi trên sàn rồi đứng dậy. Ish chạy lại sờ khuôn mặt Omi. Trước đây, nó chưa bao giờ chạm vào người chết, chứ đừng nói người chết là bạn nó. Lần đầu tiên tôi thấy Ish khóc. Nó cứ sụt sịt, nhưng nước mắt không ngừng tuôn.

“Xem mày đã làm gì thằng con hoang,” Mama nói, “làm tao giết một đứa con nữa. Nhưng tao không yếu đuối. Tao chưa khóc, mày nhìn đi.”

Ish không để ý tới Mama. Nó đã trải qua cảm giác tê dại như tôi vài giây trước. Nó cứ chạm vào xác Omi.

“Người Hindu không yếu đuối, tao có yếu đuối không?” Mama nói khi quay lại quân của ông ta. Những gã này lo sợ, mọi việc không diễn ra như dự tính. Gã giữ tay Ali nhìn Mama, đợi chỉ định làm gì tiếp theo.

“Giữ nó lại, cạnh thẳng con buôn dám bán cả mẹ mình kia,” Mama nói.

Gã kia đưa Ali lại cạnh tôi, và dùng đinh ba ghìm nó lại.

Kẻ giữ Ish đã phục hồi sau đòn tấn công hạ bộ. Hấn tỉnh lại thì bèn chạy về phía Ish từ phía sau. Hấn giã đầu tù của đinh ba vào đầu Ish.

“A!” Ish kêu lên đau đớn, rồi ngã xuống nửa tỉnh nửa mê. Gã kia lôi Ish lại phía tường.

Ish nhìn Ali và tôi.

“Mày tới số rồi,” Mama nói khi đến trước Ali. Mama bảo tên giữ Ali thả nó ra. Tôi nhìn Ish, cách chừng mười lăm bước chân. Kẻ giữ nó cảnh giác cao độ. Ish nhìn tôi. Mắt nó cố nói với tôi gì đó.

*Sao? Tôi tự hỏi mình. Mày định nói gì?* Tôi nhú mắt nhìn Ish. Tròng mắt nó đang từ giữa vụt chuyển sang trái. Nó muốn tôi chạy ra và ngăn Mama lại. Giống như Omi đã làm, nhưng không thành công.

Tôi dò xét kẻ khống chế mình. Hấn đang ghìm tôi, nhưng mắt hấn lại nhìn Mama và Ali. Thật khó mà rời mắt khỏi cảnh giết người. Tôi có thể thoát ra. Tuy nhiên, nếu thoát ra rồi bị giết thì có ích gì?

“Sẵn sàng chưa, đồ lợn,” Mama nói khi nâng đinh ba lên và lùi năm bước.

Có lẽ tôi có thể thoát ra và kéo Ali về phía mình. Như vậy cú phóng của Mama sẽ đâm vào tường. Ish có thể đẩy kẻ khống chế nó ra, rồi đến phía sau và bảo vệ chúng tôi. Có phải Ish muốn nói vậy? Tôi có quá ít dữ liệu ngoài cử động mắt ấy. Thời gian cho tôi thì hạn hẹp. Tôi không thể phân tích, tôi phải hành động trước rồi nghĩ sau. Ấy là điều trái ngược hoàn toàn khi tôi ngủ với Vidya. Lúc ấy, lẽ ra tôi nên nghĩ trước rồi hành động sau.

Mama chạy về phía Ali. Tôi biết tôi phải thoát ra vòng siết của kẻ khống chế mình, tóm lấy Ali rồi kéo về phía tôi. Tôi đã sẵn sàng hành động. Tuy nhiên, tôi nhìn Mama. Nhìn thấy cái khung hình vạm vỡ của ông ta và thứ vũ khí sắc nhọn kia làm trong tôi sợ hãi. Và tôi đã lãng phí thời gian quý báu cho suy nghĩ trong khi đáng lẽ tôi nên hành động. Ish và tôi lại liếc nhìn nhau, và nó thấy nỗi sợ hãi của tôi trộn lẫn với ích kỷ. Nếu mà cái đinh ba lại đâm vào bụng tôi thì sao? Cái nếu mà ấy làm tôi dè dặt, nhưng tôi thoát



ra khỏi sự dè dặt và nhích người sang trái. Tôi túm lấy Ali rồi kéo nó về phía tôi. Mama đã đâm, nhưng không trúng vào người Ali. Một lưỡi đinh ba đâm vào cổ tay Ali. Ali hấn hoàn toàn không hề hấn gì nếu tôi hành động sớm hơn một giây. Và đây rồi, điều mà lúc ấy tôi không nhận ra, một giây chậm trễ trở thành sai lầm lớn thứ ba trong đời tôi.

Dĩ nhiên, lúc ấy tôi không biết mình phạm sai lầm.

Ish đã làm đúng y như tôi nghĩ, và húc đầu nó vào đầu kẻ khổng chế nó, rồi thoát ra. Hấn Ish đau lắm, nhưng tôi nghĩ lúc này Ish vượt ra khỏi cái đau. Ish cầm cái đinh ba của kẻ khổng chế nó, rồi đâm vào ngực hấn. Gã kia gào lên rồi yên lặng.

Ish chạy lại chúng tôi.

“Nó không sao, không sao,” tôi nói, quay sang Ish. Tôi giữ chặt Ali trong lòng, nó co mình như một bào thai.

Còn hai tên nữa và cả Mama.

“Chúng tôi không muốn giết ai cả. Chúng tôi chỉ muốn rời khỏi đây,” Ish nói khi nó cầm đinh ba, mặt quay về phía Mama. Mama cũng cầm đinh ba. Mắt họ gặp nhau. Quân của Mama chờ xem cảnh song đấu sắp diễn ra. Tôi cùng Ali chạy về đầu kia căn phòng. Mấy gã kia đuổi theo.

“Lũ khốn kia, dừng lại,” bọn họ nói khi chúng tôi đến cuối phòng. Một gã chốt cửa.

Ali cầm gậy dưới sàn lên. Tôi cũng cầm một gậy, dù không chắc lúc này có thể đánh không.

Ali nhăn nhó vì đau cổ tay phải khi nâng gậy.

“Này, muốn đánh nhau hả?” hai gã kia nói.

Mama và Ish vẫn nhìn vào mặt nhau. Mỗi bên trừng mắt nhìn bên kia. Mama xoay cái đinh ba trong tay.

Một gã quay lại chỗ Mama.

“Tôi sẽ để ý hấn, ông xử thẳng bé đi Mama,” hấn nói.

“Được,” Mama nói rồi quay đi. Khi quay đi, Mama đâm đinh ba vào chân Ish. Ish không ngờ tới. Nó mất thăng bằng và ngã xuống cạnh bàn giám đốc.

“Ông là đồ nhu nhược khốn kiếp,” Ish nói.

“Bây giờ tao có thể kết liễu mày. Hãy cảm ơn cung chiếu mệnh của mày, vì mày sinh ra trong một gia đình Hindu,” Mama vừa nói vừa nhổ vào mặt Ish. Mama đến chỗ Ali.

“Ồ, mày muốn chơi hả? Muốn đánh bóng với tao hả,” Mama nói và phá lên cười khi Ali nâng gậy lên.

“Tránh ra,” Mama nói với quân ông ta, “thằng bé muốn chơi. Đúng, đồ con hoang, chơi với tao,” Mama nói khi nhảy quanh năm ngoài tầm đánh gậy của Ali.

Ali nhảy lên khi nó vấp phải hai quả bóng cricket trên sàn. Mama nhặt lên một quả.

“Mày muốn tao ném bóng hả? ừ? Chơi quả bóng đó đi?” Mama nói và cười phá lên, “quả bóng cuối cùng trước khi mày chết?”

Mama tung quả bóng trong tay.

“Đúng rồi, ném cho tôi đi,” Ali nói.

“Ồ thế à?” Mama nói và cười.

Một quả bóng khác nằm cạnh chân Ali. Ali dùng chân đẩy quả bóng về phía Ish. Quả bóng lăn lại chỗ Ish. Ish ngồi trên sàn, tựa đầu vào bàn giám đốc. Ngón chân nó máu chảy đầm đìa, và nó không thể đứng lên.

“Đừng lại gần tôi,” Ali bảo Mama.

“Ồ, tao sợ quả bóng quá,” Mama nói và vờ tỏ ra run rẩy. Ông ta tung quả bóng trong tay và tay kia cầm đinh ba.

Ish chậm chậm nhặt bóng lên. Mắt Ali bắt gặp mắt Ish. Ali khẽ gật đầu. Ish đưa quả bóng lên. Tên khổng lồ chế nhạo thấy, nhưng không phản ứng. Ish ném bóng về phía Ali với toàn bộ sức mạnh.

Vụt! Ali dùng gậy đánh quả bóng. Nó chỉ được đánh một cú, và nó không để lỡ. Quả bóng lao mạnh vào thái dương Mama. Mama buông quả bóng

trong tay ra và ôm đầu. Quả bóng rơi xuống sàn và Ali đá lại chỗ Ish. Ish lại ném tiếp, Ali đón bóng và vụt! Quả bóng bay vào giữa trán Mama.

Cú đánh của Ali đủ mạnh để bóng bay ra khỏi sân vận động. Và ở khoảng cách năm bước chân, chúng bay vào Mama với sức mạnh làm vỡ tung những viên gạch. Mama ngã xuống. Cái đỉnh ba rơi xuống sàn. Ish dùng đỉnh ba làm gậy để đứng lên. Mấy kẻ khống chế chạy đến Mama. Ish từ phía sau đến đâm vào cổ một tên. Tên kia thấy máu phun ra, trong mắt Ish toát lên vẻ giết chóc. Tên kia tháo chốt cửa và chạy biến trong chừa đầy mười giây.

Ali quỳ xuống sàn. Tay trái nó nâng cổ tay phải lên.

“Ôi trời ơi,” Ali nói, giọng nó thể hiện đau đớn hơn là ngạc nhiên.

Mama nằm trên sàn. Thái dương ông ta nổi u. Máu trong chảy ra làm trán thâm đen và sưng vù. Ông ta hầu như không cử động. Không ai muốn lại gần xem ông ta còn thở không. Mắt ông ta nhắm tịt sau năm phút, và tôi lại xem nhịp tim ông ta.

“Ngừng đập. Ông ta chết rồi,” tôi nói. Tôi đã trở thành chuyên gia về xác chết.

Ish vòng tay quanh Ali.

“Đau quá anh Ish. Đưa em về nhà đi,” Ali nói. Cơ thể nó vẫn run rẩy vì sợ hãi.

“Nào cử động cổ tay đi. Ali, em cần cổ tay đó, hãy giữ nó cử động,” Ish nói. Nó tập tễnh đến cửa để ra về. Nó dùng cái đỉnh ba làm gậy chống.

“Chúng ta đã cứu nó, Ish đã cứu nó,” tôi nói khi tôi lắc vai Ish từ phía sau.

Ish dừng lại. Nó quay sang nhìn tôi. Nó không nhìn tôi bằng ánh mắt căm giận, mà là điều gì đó tệ hơn thế. Nó nhìn tôi bằng ánh mắt thờ ơ. Hẳn rồi, tôi đã làm nó thất vọng vì nhiều lý do. Nhưng sao nó cư xử như thế *Tôi là ai vậy?* Như nó chẳng có gì liên quan đến tôi cả. Ish quay đi và bắt đầu bước.

“Này Ish, đợi tao với. Để tao mở cửa cho,” tôi nói. Tôi chạy đến cửa.

Ish giơ tay như muốn bảo tôi tránh đường.

“Nào Ish, thằng bé còn sống mà. Chúng ta đã làm được,” tôi nói.

Ish không nói gì. Nó bỏ tôi đi như tôi là một trong những xác chết kia, rồi nó bước ra.

# PHẦN KẾT

# I

Máy đo nhịp tim kêu dồn dập. Tim của Govind đập quá 130 nhịp một phút.

Y tá chạy vào.

“Anh làm gì thế?” cô nói.

“Tôi không sao. Tôi đang nói chuyện,” Govind nói. Cậu ta ngồi nhỉnh dậy trên giường.

“Đừng bắt anh ấy gắng sức.” Y tá lắc lắc ngón tay với tôi. Tôi gật đầu và cô ấy rời phòng.

“Và từ ngày hôm đó, chính xác là cách nay ba năm, hai tháng và một tuần, Ish đã không nói chuyện với tôi nữa. Mỗi lần tôi cố nói chuyện với cậu ấy, cậu ấy lại lờ tôi đi.” Govind kết thúc câu chuyện của mình.

Tôi đưa nước cho cậu ta, vì giọng cậu ta ngập ngừng.

“Vậy chuyện gì xảy ra trong ba năm ấy - với cửa hàng, Vidya, và Ali?” tôi hỏi.

Cậu ta cúi xuống mân mê dây máy đo nhịp tim đang dính vào ngực. Cậu ta nuốt khan mấy lượt để giữ bình tĩnh.

Tôi không hỏi thêm nữa. Nếu cậu ta muốn kể, cậu ta sẽ kể. Tôi xem đồng hồ, năm giờ sáng. Tôi bước ra khỏi phòng. Ánh ban mai ngập tràn hành lang bệnh viện. Tôi hỏi một người xem lấy trà ở đâu. Cậu ta chỉ tôi vào căng tin.

Tôi quay lại, mang theo hai tách trà. Govind từ chối, vì cậu ta không được phép uống sau khi rửa dạ dày. Cậu ta không nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Tôi cần số điện thoại hãng hàng không Singapore. Tôi phải xác nhận chuyến bay khứ hồi,” tôi nói, để thay đổi tâm trạng.

“Bố mẹ Omi,” Govind nói, ánh mắt và giọng nói đều hạ xuống. “Tôi không thể nói họ bị hủy hoại ra sao. Trong nhiều tuần, ngôi đền có nhiều khách trong khu dân cư đến thăm và họ chỉ cầu nguyện cho Omi, Dhiraj và Mama. Tại lễ tang, bố Omi khóc khi năm ngàn người từ khắp Ahmedabad đến dự. Mẹ Omi ngã bệnh sau một tuần bỏ ăn. Bà ấy phải nằm viện một tháng.”

Nội tâm tôi tranh đấu không biết có nên đặt tay mình lên bàn tay xanh tái của Govind đang kê trên chần không.

“Suốt hai tháng, tôi không đến cửa hàng. Tôi đã cố liên lạc với Ish, nhưng... Nếu tôi đến gặp cậu ấy, cậu ấy sẽ sập cửa ngay trước mặt tôi.”

“Anh có nói chuyện với Vidya không?”

Govind lắc đầu. “Nói chuyện với Vidya thì tuyệt nhiên là không rồi. Họ giam lỏng cô ấy trong nhà. Bố cô ấy đập nát điện thoại cô ấy. Các kênh truyền hình vẫn tiếp tục đưa tin sau vụ Godhra và những cuộc nổi loạn. Nhưng đời tôi đã sụp đổ. Tôi đã sống sót qua những chuyện đó. Lúc ấy tôi có uống thuốc tự tử đâu. Đừng có vì hôm nay tôi nằm đây... mà cho rằng không mạnh mẽ.” Cậu ta ngừng lại. “Ba tháng sau biến cố kia, mẹ Omi về nhà. Bà bảo tôi mở lại cửa hàng. Omi đã bảo với bà đó là nơi nó yêu thích nhất trên đời này. Mama đã mất, nên cửa hàng lúc này là của mẹ Omi. Và bà muốn để nó cho chúng tôi, để giữ lại kỷ niệm về con trai bà.”

“VẬY CẬU ĐỒNG Ý?”

“Lúc đầu tôi không thể nhìn thẳng vào mắt bà. Tội lỗi... vì đã khiến Omi chết, vì tôi có một phần lỗi trong cái chết của Mama, vì đã mừng khi Mama chết. Nhưng bà không hiểu gì về những ác mộng của tôi, và dù sao tôi phải kiếm sống. Công việc thua lỗ. Chúng tôi đã nợ nhiều hợp đồng. Nên tôi quay lại cửa hàng. Ish bảo với mẹ Omi nó sẽ đến, nhưng không muốn liên quan đến tôi. Mẹ Omi muốn cả hai, nên chỉ có một giải pháp duy nhất.”

“Là gì?”

“Chúng tôi chia đôi cửa hàng. Chúng tôi dựng một bức vách ván ép ở giữa. Ish lấy phần bên phải và tiếp tục kinh doanh hàng thể thao. Tôi nhận

phần bên trái và chuyển thành cửa hàng bán đồ dùng học sinh và sách giáo khoa. Khách hàng của tôi thường đến chỗ cậu ấy và ngược lại. Chúng tôi bán đồ dùng học tập và đồ thể thao cùng một nơi, nhưng không bao giờ, không một lần nói chuyện. Ngay cả khi Ấn Độ vào vòng chung kết World Cup 2003 cũng không. Ish giờ đây xem trận đấu một mình, và không bao giờ nhảy căng lên vì một pha đánh bóng sáu điểm.

“Cậu có liên lạc với Vidya không? Và chuyện gì xảy ra với Ali?” tôi nhận ra mình hỏi nhiều hơn là nói lời an ủi. Nhưng tôi phải biết.

“Họ gửi Vidya đến Bombay để học một khóa PR. Điều tích cực nhất cho cô ấy là thế. Họ muốn tách cô ấy khỏi tôi, dù cô ấy có vào trường y hay không. Vậy là Vidya đã xỏ lồng. Cô ấy được lệnh không bao giờ nói chuyện với tôi. Tuy nhiên, cô ấy thích phá luật và đã vài lần thử liên lạc với tôi. Nhưng lần này tôi không bao giờ đáp lại. Tôi không thể làm được... Tôi gặp anh trai cô ấy hằng ngày. Tôi chỉ muốn kiếm càng nhiều tiền càng tốt, và tiết kiệm cho Ali.”

“Để nuôi cậu bé à?” tôi nói và nhấp một ngụm trà. Tại sao trà bệnh viện mùi giống thuốc tẩy thế?

“Ali giờ ở trong nhà Ish, nên nó sẽ được nuôi dạy tốt ở đó. Nhưng chúng tôi cần tiền để phẫu thuật cổ tay cậu bé. Rất nhiều tiền”, Govind nói.

Y tá đến phòng kiểm tra đầu giờ sáng. Govind bảo cậu ta muốn đi vệ sinh. Y tá đồng ý và tháo ống truyền nước lẫn dây nối thiết bị gắn trên người.

Tôi chờ đợi trong lo âu, đầu óc tôi bị giằng xé bởi những hồ nghi về sức khỏe của cậu ta, chừng mười phút sau anh ta quay lại.

“Phẫu thuật gì?” tôi hỏi.

“Cổ tay Ali bị thương. Nghĩa là không còn khả năng xoay gậy cho đúng thời điểm nữa. Tôi đã cứu mạng cậu bé, nhưng một giây chậm trễ của tôi khiến cậu bé trả giá bằng tài năng của mình. Tôi đã kể rồi, một giây đó là sai lầm thứ ba trong đời tôi.”

“Cậu đã làm hết sức mình rồi. Chỉ chậm trễ một lát thôi mà,” tôi trấn an.



“Nhưng là một khoảnh khắc có toan tính. Tôi ích kỷ. Cũng giống như cái tham vọng của tôi khi muốn chuyển đến trung tâm mua sắm, hay khi tôi ở bên Vidya. Họ đã đúng, anh biết đấy. Tôi không phải doanh nhân, tôi là tên khốn nạn ích kỷ,” Cậu ta nói, đoạn dừng một lát rồi mới nói tiếp. “Thằng bé cần phẫu thuật phục hồi. Cái đinh ba đã đâm đứt bó cơ trên cổ tay. Nên các bác sĩ phải cắt một phần cơ ở đùi ghép vào cổ tay. Rồi, họ phải hy vọng là có tác dụng. Đây không phải kỹ thuật cấy ghép da, mà là chuyển cơ. Việc này chỉ có thể thực hiện ở nước ngoài. Và tốn cả đồng tiền.”

“Bao nhiêu?”

“Tôi còn không dám nói chi phí trọn gói. Ish đã viết thư đến các bệnh viện lớn ở Anh và Mỹ xin tài trợ. Vụ dàn xếp tốt nhất cậu ấy nhận được là từ một bệnh viện ở Anh, họ hứa thực hiện phẫu thuật với giá năm trăm nghìn. Dĩ nhiên, Ish không bao giờ kể cho tôi cả. Mọi chuyện tôi biết là nghe được qua bức vách mỏng.”

“Các cậu có tiền không?”

“Ish đã tiết kiệm được hai trăm nghìn trong ba năm qua. Tôi được ba trăm. Tuần trước tôi mang tiền đến cho cậu ấy. Tôi nói góp chung số tiền để Ali được phẫu thuật. Tôi nói chúng ta phải hành động ngay vì phải mất chín tháng mới hẹn được bác sĩ. Và rồi cậu ấy...” Giọng Govind nghẹn lại.

“Cậu có sao không?” tôi nói.

Govind gật đầu. “Anh biết cậu ấy làm gì không? Cậu ta không chịu động vào số tiền của tôi và còn đeo găng cricket khi trả phong bì lại cho tôi. Thực ra, cậu ấy đưa cho tôi cả két đựng tiền của cậu ấy và bảo cậu ấy có thể cho tôi thêm tiền nếu tôi cần thỏa mãn lòng tham. Cậu ta bảo không muốn để Ali được phẫu thuật nhờ tiền của một kẻ thiếu trung thực.”

Giọng Govind bắt đầu nghẹn ngào. “Tôi đâu phải kẻ thiếu trung thực. Tôi ích kỷ và phạm sai lầm, nhưng tôi không phải thiếu trung thực. Có phải tôi chỉ quan tâm đến tiền thôi đâu. Tôi cũng quan tâm đến Ali mà.”

Tôi ngồi trên giường, đặt tay lên cánh tay cậu ta. Cậu ta gạt đi.

“Sau ba năm tôi tiết kiệm từng đồng rupi một, Ish gọi công sức lao động của tôi là thiếu trung thực. Tôi không thể chịu được nữa. Bác sĩ Verna đã kê thuốc cho tôi, khi tôi mất ngủ. Ngày hôm ấy, tôi nghĩ sao không ngủ một giấc rồi dừng bao giờ tỉnh lại luôn. Có lẽ tôi đã tính toán cuộc đời hoàn toàn sai lầm. Đã đến lúc thoát khỏi các đấng thức.” Cậu ta cười yếu ớt.

Bác sĩ đến phòng của Govind lúc 7 giờ. Các hoạt chất trong thuốc đã bị tẩy rửa ra khỏi người Govind.

“Tôi muốn bệnh nhân ngủ sáu tiếng,” bác sĩ bảo tôi khi ông ta kéo rèm.

Tôi rời phòng và đi ra. Mẹ Govind ngồi trên ghế ngoài hành lang. Bà ngược lên, vẻ mặt lo lắng.

“Cậu ấy ổn, chỉ cần nghỉ ngơi một chút thôi.” Tôi ngồi cạnh bà trên ghế.

“Con trai tôi thật dũng cảm. Chuyện gì xảy ra với nó?” bà thở dài.

“Cậu ấy nghĩ mình dũng cảm,” tôi nói. “Ish có biết không?”

Bà liếc ngang nhìn tôi. “Họ không nói.”

“Cô có thể kể cho cậu ta chuyện xảy ra. Đừng bắt cậu ta phải đến viện,” tôi nói.

Mẹ Govind gật đầu. Chúng tôi cùng nhau rời bệnh viện. Bà đã ngồi vào ô tô khi tôi nói, “Mà cô này, cô có biết Vidya học trường nào ở Bombay không?”

\*\*\*

“Nhiều khách thăm nhỉ? Đây là bệnh viện, không phải câu lạc bộ,” y tá cầu nhàu khi thay khăn trải giường cho Govind vào buổi tối.

Phòng bệnh của Govind tấp nập người. Ngoài y tá, có cả Ish, Vidya, mẹ của Govind và tôi. Chúng tôi đợi Ngài Ngài ngủ thức dậy sau giấc ngủ thứ hai trong ngày. Đã có rất nhiều người mất ngủ vì mấy viên thuốc ngủ của Govind.

Hàng mi của Govind chớp chớp và mọi người tiến lại gần giường.

“Ish? Vidya!” Govind chớp mắt.

“Để được chú ý thì còn nhiều cách hay hơn” Vidya nói.

“Em đến bao giờ?” Govind hỏi, gần như quên mọi người khác.

“Em bỏ giữa chừng buổi học marketing,” Vidya nói. “Nhưng thế không có nghĩa em tha thứ cho anh vì đã không trả lời em. Hay chuyện anh nốc những viên thuốc này. Em không bao giờ nốc bất cứ thứ gì, ngay cả khi em sợ hãi nhất, anh biết là lúc nào rồi đấy.”

“Bố mẹ em bảo không được nói chuyện với anh. Ish cũng muốn như vậy.”

“Vậy thì sao?” Vidya tháo cặp khỏi vai, và đặt lên giường. “Con tim anh muốn gì?”

Ish đứng yên lặng, nhìn Govind. Mẹ Govind trông có vẻ choáng váng, hẳn là hốt hoảng trước viễn cảnh một ngày nào đấy có một cô con dâu như Vidya.

“Tao xin lỗi, Ish. Tao không muốn làm ai tổn thương. Tao y... yêu cô ấy” Govind nói.

Ish dợm bước ra khỏi phòng. Mẹ Govind đi sau cậu ta, kéo tay cậu ta. Bà đặt tay Ish vào tay Govind.

“Con không nhất thiết phải vâng lời bố mẹ mình, nhưng ta nghĩ các con nên làm hòa,” mẹ Govind nói.

Ish vẫn không nói gì. Govind siết chặt tay Ish. Mẹ Govind nói tiếp:

“Cuộc sống sẽ có nhiều cản trở khó khăn. Những người gần gũi sẽ làm ta tổn thương. Nhưng ta không vì thế mà chấm dứt giao thiệp. Ta không làm tổn thương họ nữa. Ta cố hàn gắn vết thương. Đó là bài học không chỉ cho các con, mà đất nước này cần phải học.”

“Có nhớ loài tinh tinh hôn nhau không?” Govind gọi với cậu ta.

Ish dừng lại và nhìn Govind.

“Hãy nhận tiền vì Ali. Với tao, tao không đặt tiền lên hàng đầu nữa. Mà là mục đích của việc kiếm tiền. Hãy chữa trị Ali cho tốt, điều đó cũng quan trọng.”

Ish thút thít cố nén giọt nước mắt.

“Mày tha thứ cho tao không, ba lần?” Govind nói.

Cả mắt Govind lẫn mắt Ish ngấn ướt.

“Bác ơi, không lạ sao khi đàn ông trong phòng này đều đang khóc hết còn phụ nữ lại... ừm, thật đoàn kết thế nhỉ?” Vidya nói.

Mẹ Govind có vẻ sợ hãi. Những phụ nữ tự tin sẽ là những nàng dâu khủng khiếp.

\*\*\*

Tôi gặp Govind sáng hôm sau, ngay trước khi tôi ra sân bay. Govind sẽ được xuất viện đêm hôm đó.

“Cảm ơn anh,” cậu ta xúc động nói.

“Vì cái gì?”

“Vì đã ghé qua. Tôi không biết phải trả ơn anh thế nào...”

“Thực ra, có một cách đấy.”

Govind chờ đợi.

“Câu chuyện của cậu cần được chia sẻ.”

“Như thế sách ư?”

“Đúng, chính xác là một cuốn sách. Cuốn thứ ba của tôi. Cậu giúp tôi chứ?”

“Tôi không biết. Tôi chỉ thích những câu chuyện kết thúc có hậu,” cậu ta nói.

“Chuyện của cậu cũng có hậu còn gì.”

“Tôi còn chưa biết Ali thế nào. Chúng tôi sẽ đi phẫu thuật, nhưng xác suất thành công không phải trăm phần trăm. Năm mươi năm mươi, họ bảo thế.”

“Cậu nên có niềm tin. Tốt nhất để xác suất nằm trong sách vở đi,” tôi nói.

Cậu ta gật đầu.

“VẬY TÔI SẼ TRỞ LẠI, VÀ CHÚNG TA SẼ LIÊN LẠC QUA EMAIL,” TÔI NÓI.

“HÃN RỒI, CHÚNG TA CÓ THỂ VIẾT CÂU CHUYỆN NÀY. NHƯNG ĐỪNG CÔNG BỐ CÂU CHUYỆN KHI CHÚNG TA CHƯA BIẾT ALI SẼ RA SAO. OK? THẾ CÓ NGHĨA NỖ LỰC CỦA ANH SẼ HOÀI CÔNG,” CẬU TA NÓI.

“TÔI ĐỒNG Ý,” TÔI NÓI VÀ CHÚNG TÔI BẮT TAY.

LÚC RA VỀ TÔI GẶP VIDYA Ở CỔNG BỆNH VIỆN. CÔ MẶC CHIẾC INHANGA MÀU XANH, CÓ LẼ CHIẾC VÁY TƯƠI TẮN NHẤT CỦA CÔ ĐỂ VỰC DẬY TINH THẦN GOVIND. CÔ MANG THEO MỘT BÓ HOA.

“HOA HỒNG ĐẸP QUÁ,” TÔI NÓI.

“HOA Ở LAW GARDEN LÀ ĐẸP NHẤT. EM NHỚ AHMEDABAD, EM MONG KHÓA HỌC KẾT THÚC, SÁU THÁNG NỮA THÔI,” CÔ NÓI.

“TÔI TƯỞNG CÔ LÀ CÔ GÁI BOMBAY, BỊ MẮC KẸT TRONG MỘT THÀNH PHỐ NHỎ HAY GÌ ĐÓ.”

“ANH ẤY KỂ CHO ANH NGHE HẾT RỒI SAO? HẾT TẤT CẢ?” CÔ ẤY TỎ VẺ SẼNG SỜ.

“KHÁ NHIỀU.”

“Ồ VẬY, BOMBAY LÀ MỘT THÀNH PHỐ ĐẸP, NHƯNG THÀNH PHỐ CỦA EM LÀ CỦA EM. MÓN BÁNH PAO BHAJI CỦA AHMEDABAD NGON HƠN NHIỀU”

TÔI MUỐN TRÒ CHUYỆN VỚI CÔ THÊM NỮA, NHƯNG TÔI PHẢI ĐI. HỌ MỜI TÔI VÀO THẾ GIỚI CỦA HỌ, NHƯNG TÔI KHÔNG THỂ Ở LÂU HƠN ĐƯỢC.

## II

Tôi ngồi trước máy tính nhà mình ở Singapore. Vợ tôi đến bàn làm việc của tôi lúc nửa đêm.

“Anh có thể tạm gác câu chuyện lúc này không? Anh đã làm những gì có thể rồi. Nếu có chuyện gì xảy ra, cậu ấy sẽ cho anh biết,” nàng nói.

“Ừ, nhưng lúc này họ đang ở London. Cuộc phẫu thuật đã xong, Ali đang tập luyện hồi sức hằng ngày. Cậu bé có thể sẵn sàng cầm gậy bất cứ lúc nào.”

“Từ tháng trước đến giờ anh cứ nói lại chuyện này suốt rồi. Giờ, anh làm ơn tắt đèn được không?”

Tôi nằm xuống mà nghĩ về họ. Lúc này ở London là ban ngày. Các bác sĩ có đồng ý để cậu bé ra sân cricket chơi thử ngày hôm nay không? Chuyện gì sẽ xảy ra khi cậu bé đối mặt với bóng sau một thời gian dài như vậy? Liệu cổ tay mới có đủ tinh nhạy để chơi thể thao không? Những ý nghĩ cứ tiếp tục lớn vồn trong đầu khi tôi chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau tôi thức dậy sớm. Tôi nhận được tin nhắn của Govind.

*Bác sĩ đồng ý cho Ali chơi 2 lượt.*

*Làm ơn chap tay cậu nguyên.*

*Se ra san ngay mai.*

Hôm sau tôi đến văn phòng. Giờ London chậm hơn giờ Singapore tám tiếng, và tôi phải kiểm tra điện thoại trong giờ nghỉ uống cà phê lúc 4 giờ chiều. Không có tin gì cả. Tôi rời văn phòng lúc 8 giờ. Khi tôi đang ngồi taxi thì điện thoại báo chuông.

“Ish ném bóng cho Ali 2 lần. Ali chạy lên và xoay. 6 điểm...!”

# LỜI CẢM ƠN

Cảm ơn các độc giả, chính các bạn là những người mang đến cho tôi mọi thành công và động lực. Giờ đây cuộc đời tôi thuộc về các bạn, và được phục vụ các bạn là điều ý nghĩa nhất đời tôi có thể làm. Tôi muốn chia sẻ với các bạn một điều. Tôi là người rất tham vọng trong việc viết sách. Tuy nhiên, tôi không muốn làm nhà văn Ấn Độ được ngưỡng mộ nhất. Tôi chỉ muốn làm nhà văn Ấn Độ được yêu mến nhất. Lòng ngưỡng mộ rồi cũng qua đi, chỉ tình yêu mến là còn mãi.

Cảm ơn Shinie Antony, người bạn đã ở bên tôi suốt những năm qua, người đã phê bình nghiêm khắc tác phẩm của tôi và đảm bảo rằng nó phù hợp với sự thưởng thức của độc giả. Cảm ơn gia đình, những người vẫn liên tục ủng hộ mọi cuộc phiêu lưu của tôi. Đặc biệt là cảm ơn em trai Ketan Bhagat vì những phản hồi quan trọng của cậu ấy từ Sydney, và cầu thủ cricket lập dị kiêm anh rể Anand Suryanaryan vì đã cho nhiều kiến thức về cricket nhất.

Cảm ơn người dân Gujarat, đặc biệt là người dân ở Ahmedabad, nơi tôi đã có những năm tháng tuyệt vời nhất và có nhiều ảnh hưởng nhất với đời tôi.

Cảm ơn nhà xuất bản Rupa, họ đã hiện thực hóa những giấc mơ của tôi và tiếp tục theo đuổi mục tiêu thúc đẩy người Ấn Độ đọc sách.

Cảm ơn bạn bè trong ngành điện ảnh, những người đã tạo cho tôi một không gian mới để kể những câu chuyện của mình, và mỗi ngày họ đều dạy tôi những điều mới mẻ, đặc biệt là các bạn Atul Agnihotri, Raju Hirani, Alvira Khan, Sharman Joshi, Vipul Shah, Imtiaz Ali, Shirish Kunder, Farah Khan và Salman Khan.

Cảm ơn Madras Players và Nhóm kịch Evam, đã chuyển thể các câu chuyện của tôi thành những vở kịch tuyệt vời.

Cảm ơn bạn bè trong ngành truyền thông, nhất là những người đã hiểu những mong muốn của tôi dành cho đất nước, và vì đã ở bên tôi.

Cảm ơn các đồng nghiệp ở Deutsche Bank, các bạn ở Mumbai và Hongkong.

Cảm ơn Thượng Đế, dù con có mắc sai lầm thì người vẫn tiếp tục dõi theo con.



• Chú thích •

<sup>[1]</sup> Cricket đơn nhật (One-day-cricket) là một kiểu chơi cricket mới, ra đời vào khoảng thập niên 1960, 1970. Các trận cricket được tổ chức trong một ngày. Trước đó chỉ có thể thức đối kháng (Test Cricket) với mỗi trận đấu kéo dài nhiều ngày, tối đa làm năm.

<sup>[2]</sup> Điểm số của môn cricket bao gồm điểm số ghi được trên số cầu thủ đánh bóng bị loại. Ví dụ 256/2 tức là ghi được 256 điểm và bị loại 2 người.

<sup>[3]</sup> Nation Defence Academy: Học viện Quốc phòng.

<sup>[4]</sup> Theo tiếng Hindu, mama nghĩa là anh/em trai của mẹ.

<sup>[5]</sup> Một công ty đào tạo và giáo dục toàn cầu ở Ấn Độ, cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin, tư vấn giải pháp công nghệ.

<sup>[6]</sup> State Bank of India: Ngân hàng nhà nước Ấn Độ.

<sup>[7]</sup> Hai kỹ thuật phát bóng trong môn cricket. Với người phát bóng và cầm gậy đều thuận tay phải, phát bóng kiểu outswing sẽ khiến bóng bay theo cung đường chệch về bên phải, không hướng vào cơ thể cầu thủ đánh bóng. Ngược lại, inswing là kiểu phát sẽ làm khiến bóng bay theo cung đường chệch về bên trái và hướng vào cơ thể của cầu thủ đánh bóng. Các kỹ thuật này khác biệt chủ yếu nhờ cách cầm bóng.

<sup>[8]</sup> Dimsum, chỉ các món điểm tâm kiểu Trung Hoa.

<sup>[9]</sup> Các cách tính điểm của cricket: chạy từ một phía cọc gôn này sang phía cọc gôn bên kia: 1 điểm, đánh bóng ra tới vòng biên của sân: 4 điểm, đánh bóng không chạm đất, bay ngoài vòng biên (kể cả bay vào khán đài): 6 điểm (cao nhất).

<sup>[10]</sup> Nữ diễn viên nổi tiếng của Ấn Độ.

<sup>[11]</sup> Theo truyền thống Ấn Độ, trẻ em sờ vào chân người lớn để thể hiện sự tôn Kính.

<sup>[12]</sup> Tại Ấn Độ, ngày Cộng hòa là một trong ba ngày quốc lễ, kỷ niệm ngày Hiến pháp Ấn Độ lần đầu có hiệu lực vào 26/1/1950.

<sup>[13]</sup> Diwali là một lễ hội quan trọng trong văn hóa Ấn Độ Giáo, diễn ra vào đêm 13 kỳ trăng khuyết (tức đêm 28) của tháng Ashwin cho tới ngày thứ 2 của tháng Kartika trong lịch Ấn Độ. Đây còn được gọi là lễ Ánh sáng vì mọi người có phong tục thắp đèn dầu bắc vải (gọi là dipa) để ăn mừng chiến thắng của thần Krishna trước Narakasura, biểu tượng cho chiến thắng của cái thiện trước cái ác.

<sup>[14]</sup> Còn được gọi là “Test Match” hay “Test Cricket”, tức hình thức đối kháng giữa hai đội tuyển quốc gia với thời gian thi đấu kéo dài tối đa được quy định trong vòng 5 ngày. Trường hợp đội tuyển nào đạt chiến thắng trước 5 ngày thì trận đấu sẽ chấm dứt sớm, ngược lại nếu vượt quá 5 ngày vẫn chưa có đội thắng cuộc thì trận đấu cũng được kết thúc với kết quả hòa.

<sup>[15]</sup> Theo luật 13 của môn cricket thể thức đối kháng, đội dẫn trước ít nhất 200 điểm có thể tiếp tục ném bóng sau lượt đầu tiên và yêu cầu đội còn lại phải tiếp tục đánh bóng thay vì luân phiên ném bóng như bình thường. Bên ném bóng thường có nhiều cơ hội ghi điểm hơn.

<sup>[16]</sup> Eden Gardens, sân cricket lớn tại Kolkata, Ấn Độ.

<sup>[17]</sup> Trong các trận cricket đối kháng hai lượt ném bóng, tùy thuộc vào chiến thuật của đội, khi đã ghi được đủ điểm để giành chiến thắng, đội trưởng của phía đánh bóng có thể tuyên bố ngừng đánh tiếp bất cứ khi nào trong trận đấu. Đây là một quyết định mạo hiểm vì nếu đưa ra quá sớm thì khoảng cách điểm số quá gần, đối phương có thể dễ dàng vượt qua, hoặc quá muộn, khi không còn thời gian để hoàn tất trận đấu dẫn đến kết quả hòa.

<sup>[18]</sup> Kendriya Vidyalaya: Một hệ thống trường công lập thuộc chính quyền trung ương Ấn Độ, dưới sự bảo trợ của Bộ Phát triển Tài nguyên Con người.